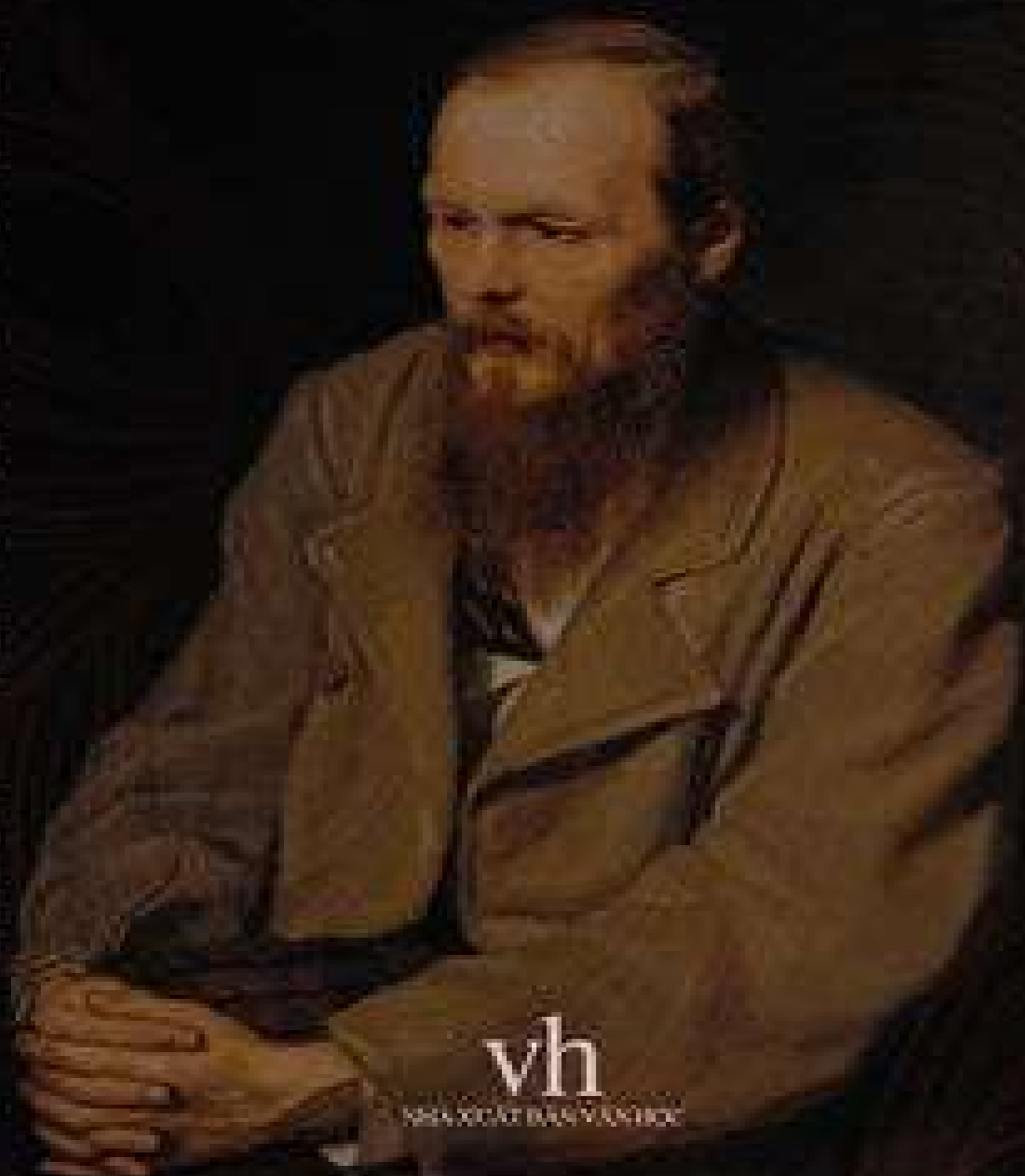


F. M. DOSTOEVSKI

Người không vinh cử

Người anh em không anh



vh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HỌC

F. M. DOSTOEVSKI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HỌC

NGƯỜI CHỒNG VĨNH CỬU

—★—

Tác giả: F.M. Dostoevski

Người dịch: Đào Tuấn Ảnh

Nhà Xuất Bản Văn Học - 2015

Tái bản: 2/2017

ebook@vctvegroup

05-09-2018

Đôi Lời Về “Người Chồng Vĩnh Cửu”

F. M. Dostoevski (1821-1881) được thừa nhận là một trong số các nhà văn vĩ đại có tầm ảnh hưởng đặc biệt tới sự phát triển văn học thế giới thế kỉ XX. Cho tới nay ảnh hưởng đó không hề thuyên giảm. Bạn đọc Việt Nam từng làm quen với Dostoevski qua những kiệt tác của ông như *Tội ác và trừng phạt*; *Anh em Karamazov*; *Gã khờ*; *Lũ người quỷ ám*; *Bút kí dưới hầm*... Những tác phẩm này đã ảnh hưởng không nhỏ tới đời sống tinh thần của họ, tới sáng tác của một số nhà văn, lôi cuốn mạnh mẽ sự chú ý của giới nghiên cứu, phê bình Việt Nam. Tiếp tục giới thiệu di sản của nhà văn thiên tài Nga cho người đọc Việt Nam hiện đang là mục tiêu lớn của các nhà Nga học.

Tác phẩm *Người chồng vĩnh cửu* mà các bạn cầm trên tay là một trong những cố gắng nhằm thực hiện mục tiêu đó.

Người chồng vĩnh cửu in lần đầu tiên trên tạp chí Rạng đông năm 1869. Về tác phẩm này Dostoevski cho biết: “Tôi đã định viết truyện ngắn này cách đây bốn năm, năm anh trai tôi mất, đáp lại lời của Apollon Grigoriev, người đã khen ngợi *Bút kí dưới hầm* của tôi và có nói với tôi khi ấy: “Cậu tiếp tục viết theo kiểu đó đi”. Nhưng đây không phải là *Bút kí dưới hầm*; tác phẩm này hoàn toàn theo một hình thức khác, mặc dù trên thực tế nó vẫn thuộc bản chất xưa nay của tôi (...) Tác phẩm này tôi có thể viết xong rất nhanh - bởi vì trong nó không có một từ nào, một dòng nào lại không rõ đối với tôi”.

Quả thật, Dostoievki đã viết *Người chồng vĩnh cửu* trong đúng có ba tháng, và từ một truyện ngắn theo ý đồ ban đầu, khi kết thúc nó đã trở thành thiên truyện dài có dung lượng của một cuốn tiểu thuyết.

Người chồng vĩnh cửu viết về câu chuyện một người chồng bị “cắm sừng” và những hành vi của ông ta sau khi biết mình bị vợ và bạn phản bội. Về đề tài này Dostoevski đã từng có một truyện ngắn trước đó, nhan đề *Vợ người khác và gã chồng dưới gầm giường* (1848), trong đó, theo “gu” thịnh hành trong văn học đương thời, Dostoevski mô tả nhân vật người chồng bị lừa dối theo kiểu nửa hài kịch thông tục. Còn giờ đây, với *Người chồng vĩnh cửu*, Dostoevski đã “nâng tầm” sáng tác của mình, tạo bước ngoặt phát triển nghệ thuật mô tả tâm lí phức tạp cho dạng đề tài này.

Viết về đề tài ghen tuông và tính cách của người chồng bị phản bội Dostoevski có thể đã xuất phát từ một số tình huống cốt truyện và diễn biến tâm lí của hài kịch Molier - *Trường học dạy làm vợ* (1665) và *Trường học dạy làm chồng* (1667). Năm 1867, theo lời khuyên của Turghenev, Dostoevski đã đọc *Bà Bovary* của G. Flaubert. Cuốn tiểu thuyết của nhà văn Pháp đã gợi ý cho ông ý đồ mô tả và lí giải hình tượng người chồng bị cắm sừng theo hướng nghệ thuật-tâm lí mới. Ông tìm thấy trong cuốn tiểu thuyết này motip mà sau này ông sử dụng như điểm xuất phát cốt truyện cho tác phẩm của mình: Charles Bovary sau cái chết của vợ, qua những bức thư của bà với tình nhân, đã biết về sự phản bội của vợ mình, đâm ra rượu chè rồi chết. Trusotski sau cái chết của Natalia Vacilievna, vợ mình, và qua thư từ của bà biết mình bị phản bội, đồng thời phát hiện ra đứa con gái yêu không phải con đẻ của mình.

Vở kịch ngắn một hồi *Người đàn bà tỉnh lẻ* của Turghenev (1851) cũng để lại dư âm cốt truyện trong *Người chồng vĩnh cửu*. Nhà văn quan tâm tới hai tính cách chính trong hài kịch của Turghenev - Stupendiev - người chồng tận tụy và vợ ông ta - Daria Ivanovna, người đàn bà sỏ mũi chồng và phải lòng tên sỏ khanh già, dân thủ đô. Trong *Người chồng vĩnh cửu* Dostoevski xây dựng nhân vật người chồng Trusotski có nhiều nét giống Stupendiev của Turghenev. Tuy nhiên, cũng là người chồng tận tụy, bị vợ sỏ mũi, nhưng nhân vật của Dostoevski có tính cách phức tạp hơn nhiều, bởi, một mặt, trước mắt mọi người ông ta tỏ ra là người nhút nhát, sợ vợ, nhưng trên thực tế lại là người có suy nghĩ và hành động quyết đoán, độc

lập một khi cần thiết. Hai cực tính cách trái ngược nhau trong một con người được đưa lên đỉnh điểm khi nhà văn để cho người chồng biết mình bị lừa và trở thành nạn nhân của sự ghen tuông đối với người vợ đã chết. Sự ghen tuông ghê gớm đó lại đổ lên đầu một nhân vật yếu đuối, hiền lành, chính vì vậy Trusotski đã trở thành một nhân vật bi hài.

Trên cơ sở “liên văn bản” với những tác phẩm ra đời trước đó, với *Người chồng vĩnh cửu* Dostoevski đã thể hiện một tài năng vượt bậc trong nghệ thuật xây dựng tâm lí tính cách nhân vật. Ở tác phẩm của ông có sự hòa trộn giữa bi kịch và hài kịch, giữa cái thấp hèn và cái cao cả trong ý nghĩ và hành động của Trusotski (người chồng bị cấm sùng), chỉ ra biện chứng phức tạp giữa kẻ bạo hành và những nạn nhân của hấn gấn với đề tài “dưới hầm”.

Sự ghen tuông thái quá đã khiến con người nhu nhược, hiền lành Trusotski (tiếng Nga có nghĩa là kẻ hèn nhát), một “người chồng vĩnh cửu” (kiểu gọi chế giễu của Veltraninov)^[1] biến thành người báo thù. Mà sự báo thù mới kinh khiếp làm sao! Nó diễn ra ngay từ đầu, khi độc giả còn đang mãi theo dõi quá trình diễn biến tâm lí căng thẳng của Veltraninov bị một gã đàn ông trung niên “đeo băng tang” đeo bám gần cả tháng trời và cùng với nhân vật cố tưởng tượng xem đó là “thằng chó nào vậy”. Sau khi nhận ra nhau là người quen 10 năm về trước, Trusotski “tra tấn” kẻ thù của mình bằng nhiều thủ đoạn khác nhau, khi thì tỏ ra đã biết hết “mọi chuyện”, lúc thì úp mở về quan hệ cha con ruột thịt giữa Veltraninov với bé Liza đứa con gái mà ngần ấy năm hấn vẫn tưởng là “món quà vô giá Chúa ban tặng cho mình!” Tệ hại hơn, người cha hờ từng vô cùng yêu quý đứa con gái, sau khi biết chuyện, đã hành hạ nó không thương tiếc trước mắt cha đẻ của nó và cái chết của đứa trẻ đáng thương là giọt nước tràn li về sự “tán tận lương tâm” của kẻ báo thù, biến kẻ thù của mình - người đàn ông trịch thượng, vượt trội về mọi mặt so với mình, thành nạn nhân thảm hại về phương diện tinh thần. Chưa dừng ở đó, lòng ghen tuông cộng với cái chết của Liza, cùng với việc bị đám trẻ làm nhục khi tới nhà viên quan chức Zakhlebnikov hỏi cô bé 16 tuổi làm vợ, khiến Trusotski, vừa mới hết lòng tận tụy chăm

sóc Veltraninov khi tay này đổ bệnh, thậm chí còn ôm hôn anh ta, bất thành lĩnh đã lao vào cổ dùng con dao cạo râu cứa cổ tình địch khi anh này đang ngủ!

Thi pháp “kết hợp những cái không thể kết hợp”, hay kết hợp tài tình những cực đoan trong nghệ thuật mổ xẻ tâm lí nhân vật, có vẻ như là một trong những thi pháp chủ đạo trong sáng tác của Dostoevski.

Đề tài “kẻ dữ” - “người lành” vốn được “đào sâu” trong triết học và văn học Nga cổ điển, trong tác phẩm của Dostoevski cũng được hai nhân vật chính: kẻ cầm súng và người chông bị cầm súng bàn luận. Nhiều nhà phê bình thời kì đó cho rằng trong văn học Nga diễn ra không ngừng nghỉ cuộc đấu tranh giữa hai loại người này, các nhà văn cố gắng tìm kiếm mối quan hệ thỏa đáng giữa chúng, - lúc hạ bệ, khi đề cao một trong hai loại người đó. Khác với họ, Dostoevski cho rằng giữa hai loại người này không có ranh giới rõ ràng và cùng lúc có thể biến “người lành” thành “kẻ dữ”. Hai tính cách đối lập “dữ” - “lành” bắt rễ trong mỗi con người, tùy từng hoàn cảnh, môi trường, từng mối quan hệ, cái nọ sẽ lấn át cái kia. Thông qua cách miêu tả tâm lí tài tình về một ông chông hiền lành nhu nhược bị cầm súng vì ghen tuông biến thành kẻ báo thù dữ dội và kẻ ác - chuyên cầm súng người khác, ngạo nghễ trước sức mạnh vượt trội về thể chất và tinh thần của mình, biến thành nạn nhân khốn khổ, Dostoevski đã chứng minh triết lí nhân sinh của mình.

Để nhấn mạnh đề tài xuyên suốt này, trong truyện, Dostoevki đã “lồng ghép” nó với nhiều đề tài “vệ tinh” khác, mà một trong số đó là đề tài về thế hệ thanh niên thời đại ông - những người theo chủ nghĩa hư vô, vốn là một trong những đề tài được diễn giải thành công trong tiểu thuyết *Cha và con* của Turghenev. Trong *Người chông vĩnh cửu*, Dostoevski không chỉ nêu bật bi kịch của lớp trung niên thông qua bi kịch của hai nhân vật Trusotski và Veltraninov, mà còn chỉ ra bi kịch của lớp thanh niên “mây mù tìm đường” trong cái môi trường “không biết tìm ra ai để mà kính trọng”. Nhờ sự “lồng ghép” khấp lẻo này phạm vi nội dung xã hội và tư tưởng thiên truyện được mở rộng, tính nhân bản vốn luôn được giấu kín đằng sau

những tình tiết, những câu nói, hành động, dần lộ diện. Tác giả đã để Veltraninov kể được xem là có khả năng tự phân tích hơn cả, đã đánh giá về nạn nhân/kẻ bạo hành mình -Trusotski như sau: “Đó là một sinh vật dưới hầm và là một sinh vật quái đản, nhưng mà sinh vật ấy cũng là người cùng với những những niềm vui, nỗi buồn và nhận thức của mình về hạnh phúc, về cuộc đời. Sao mình lại đắm sâu vào cuộc đời anh ta làm gì nhỉ? Việc gì mà bọn mình phải đổ mặt lên với nhau, việc gì phải nhìn nhau bằng con mắt thù địch, khi mà cuộc đời vốn được dành cho hạnh phúc và khi mà nó ngăn ngui đến vậy? Ô, sao mà cuộc đời ngăn ngui nhường vậy! Sao ngăn vậy hả trời?”.

Sau những gì đã trải qua, kể cả sau câu trữ tình cảm thán đầy tính nhân văn và thâm đậm tinh thần cơ đốc giáo, người đọc những tưởng Veltraninov sẽ rẽ sang một lối đi mới để mà “lột xác, hồi sinh”, trở thành người có ích. Nhưng không, anh ta vẫn vậy, vẫn là kẻ lãng du, vẫn kẻ vô trách nhiệm với đời.

Cả Trusotski cũng vậy. Ông ta trước sau vẫn là một người chồng vĩnh viễn nhẫn nhục, hiền lành, nếu chưa tận mắt thấy được “nhân chứng, vật chứng” về việc mình bị cấm sùng!

Dostoevski là như thế.

Ngay từ khi mới ra đời *Người chồng vĩnh cửu* đã được đón nhận nồng nhiệt. N.N. Strakhov, nhà phê bình và là ông chủ tạp chí *Rạng đông*, là người đầu tiên vào tháng 2 năm 1870 viết cho tác giả: “Truyện dài của anh đã đem lại ấn tượng sống động và không còn gì phải nghi ngờ, sẽ gặt hái những thành công lớn. Theo tôi, đây là một trong những tác phẩm được gọt giũa nhất của anh, - còn về đề tài - đó là một trong những đề tài sâu sắc nhất, thú vị nhất mà anh từng viết: tôi nói về tính cách của Trusotski; nhiều người có thể sẽ không hiểu, song họ vẫn đọc và sẽ đọc một cách say mê”. Sau một tháng ông thông báo cho Dostoevski: “Lời phỏng đoán của tôi đã thành hiện thực. *Người chồng vĩnh cửu* của anh đã lôi cuốn được sự quan tâm vô cùng lớn và người ta đang tranh nhau đọc”.

Sau một năm, *Người chồng vĩnh cửu* được nhà phê bình đưa vào danh sách các tác phẩm dẫn chứng cho sự tiến bộ nghệ thuật của văn học Nga: “Nền văn học của chúng ta hiện đang nở rộ trong toàn bộ ý nghĩa của từ đó; nó mở rộng, khai triển, trong khi các nền văn học khác, chẳng hạn như văn học Pháp, văn học Đức, Anh - hoặc suy thoái, hoặc ngưng trệ (...). Phần lớn các nhà văn của chúng ta thậm chí không dừng lại ở sự phát triển của mình, mà tiếp tục những bước đi mới khi họ đang còn cầm bút. Chẳng hạn Turghenev đã trưởng thành vượt bậc ngoài sự mong đợi của Belinski. Chẳng hạn như Lev Tolstoi vươn lên ngày mỗi vững vàng, chắc chắn, và vẫn tiếp tục vươn lên ngày một cao hơn. Chẳng hạn như Dostoevski, mặc dù còn có những dao động, cũng đang vươn lên cao, và đối với phê bình Nga thật rõ ràng, thí dụ, với truyện vừa *Người chồng vĩnh cửu* của mình nhà văn ấy đã tiến được một bước mới trong sự phát triển những tư tưởng của mình”.

Đó là những lời đánh giá của người đương thời xuất sắc về nhà văn. Hi vọng người đọc hiện đại sẽ tìm thấy những vấn đề mình quan tâm, những vấn đề gần gũi trong thiên truyện từng được viết hơn một thế kỉ trước bởi một thiên tài, một “nhà hiện thực Nga nghiệt ngã”.

Veltraninov

Mùa hè trôi qua, trái với sự chờ đợi trước đó, Veltraninov đã ở lại Peterbua. Chuyến đi nghỉ ở miền Nam anh đành phải huỷ, còn vụ kiện cáo thì vẫn chưa thấy có gì sáng sủa. Vụ tranh chấp điền trang đã xoay chuyển theo hướng bất lợi. Mới ba tháng trước đây nó còn có vẻ quá đơn giản, gần như không có tranh cãi; vậy mà bỗng dưng thay đổi tất tậ. “Mọi thứ lại còn thay đổi tệ hại nữa chứ!” Veltraninov thầm nhắc đi nhắc lại câu nói đó một cách cay cú. Anh không tiếc tiền thuê một luật sư khôn khéo, nổi tiếng, với giá đắt; nhưng vì bồn chồn bứt rứt không yên, thành thử anh cứ xông vào tự làm mọi việc: đọc và viết các thứ giấy tờ mà viên luật sư đã làm quá ầu; chạy đôn chạy đáo tới các nhiệm sở, hỏi han đủ thứ, quấy nhiễu hết người nọ đến người kia, đến nỗi viên luật sư cũng phải than phiền và xua anh về nhà nghỉ ở ngoại ô cho yên chuyện. Nhưng thậm chí đến nghỉ ngơi anh cũng chẳng màng. Bụi bặm, ngột ngạt, những đêm trắng Peterbua, thần kinh căng thẳng - đó là tất cả những thứ anh hưởng thụ ở đây. Căn hộ của Veltraninov ở đâu đó gần Nhà hát Lớn. Căn hộ này anh vừa mới thuê và cũng không mấy ưng ý - “Mọi cái đều chẳng ra làm sao!”. Chứng bệnh tưởng của anh lại phát triển từng ngày; với lại anh cũng đã sống chung với căn bệnh này từ lâu rồi.

Đó là một người từng trải, giao du rộng rãi, không còn trẻ, chừng ba tám, ba chín, và toàn bộ “cái sự già” - như anh ta vẫn thường nói - sộc đến “hoàn toàn gần như bất ngờ”; nhưng bản thân Veltraninov cũng hiểu rằng mình già đúng ra không phải theo số tuổi, mà là theo chất lượng tuổi và nếu như sự xuống cấp của anh có bắt đầu, thì nó là từ phía trong, chứ không phải ở bề ngoài. Nhìn bề ngoài, cho tới nay nom anh vẫn trẻ. Đó là một người đàn ông cao lớn, rảnh rỗi, nước da sáng, tóc dày và không có lấy một sợi bạc, cả

ở trên đầu, lẩn ở bộ râu màu nâu chấm ngang ngực. Thoạt nhìn, nom anh vụng về, dáng vẻ cẩu thả, song nếu nhìn kĩ các vị sẽ nhận ra ngay ở con người ấy một quý ngài biết kiềm chế tuyệt vời và, vào lúc nào đó, đã từng nhận được một nền giáo dục thượng lưu cao quý nhất. Phong thái của Veltraninov cho tới giờ vẫn thoải mái, dạn dĩ, thậm chí còn duyên dáng, bất chấp vẻ luộm thuộm và buông thả do anh tự tạo ra. Cho tới tận bây giờ nom anh vẫn đầy tự tin, thói tự tin kiên định nhất, ngạo mạn một cách quý phái nhất, và, có thể, tự anh cũng biết rất rõ mức độ của nó ở bản thân, cho dầu anh là một người không chỉ thông minh, mà thậm chí nhiều khi còn tỏ ra rất hiểu biết, một con người hẳn là có học với những khả năng không thể nghi ngờ. Sắc mặt Veltraninov, một khuôn mặt cởi mở và hồng hào, loại sắc diện chỉ có ở những khuôn mặt mịn màng, mềm mại của phụ nữ thời xưa, luôn hấp dẫn sự chú ý của đám các bà các cô; tới giờ vẫn có người nhìn Veltraninov rồi thốt lên: “Rõ là một người khỏe mạnh, da mặt như thể máu hòa với sữa!”. Ấy vậy mà cái con người “khỏe mạnh” ấy lại mắc bệnh tưởng rất nặng. Đôi mắt anh to, màu xanh, mười năm trước mang trong mình biết bao chiến thắng; đó từng là cặp mắt trong sáng, vui vẻ và vô tư tới mức lôi cuốn bất kì ai mà anh có quan hệ. Giờ đây, bước vào tuổi tứ tuần, ánh sáng trong trẻo và hiền hậu tắt dần trong đôi mắt đã có những nếp nhăn mờ mờ xung quanh; trong đôi mắt ấy, ngược lại, xuất hiện sự trơ tráo của một kẻ suy đốn về phẩm hạnh và mệt mỏi, sự ranh mãnh của nụ cười khẩy xuất hiện thường hơn và một sắc thái mới trước đây chưa từng có: nỗi đau và sự buồn bã - một nỗi buồn lằng đằng, mơ hồ, nhưng sâu đậm. Nỗi buồn đó đặc biệt rõ rệt khi anh ở một mình. Và cũng thật lạ, con người vui vẻ, âm ỉ và lơ đãng, kể rất hay những chuyện hài hước, giờ đây chẳng thích một cái gì ngoài việc ngồi một mình. Anh cố tình dứt bỏ quan hệ với nhiều người quen biết, những người mà hiện cũng chưa đến nỗi phải từ bỏ, cho dù tình trạng tài chính của anh đã hoàn toàn suy sụp. Thật ra, ở đây có nguyên do từ tính sĩ diện: với tính đa nghi và sĩ diện Veltraninov không thể giữ những mối quan hệ trước đây. Nhưng tính sĩ diện dần dần khiến anh trở nên co cụm vào bản thân. Sự co cụm này không thuyên giảm, mà thậm chí còn ngược lại; song nó lại thoái hóa thành một kiểu sĩ diện lạ đời trước đó

chưa từng có: đôi khi Veltraninov đau khổ vì những nguyên nhân hoàn toàn bất ngờ trước đây không thể xảy ra, - những nguyên nhân “cao cả” hơn những gì từ trước nay “nếu như có thể gọi như thế, nếu như quả có những nguyên nhân cao cả và nguyên nhân thấp hèn”. Anh nghĩ bụng.

Phải, quả là Veltraninov đã ra nông nổi ấy; anh trần trở vì những nguyên nhân *cao siêu* nào đó, thứ mà trước đây chả bao giờ anh nghĩ tới. Trong ý thức và lương tâm mình, Veltraninov gọi là cao siêu mọi nguyên nhân mà tự trong thâm tâm anh không thể cười nhạo (điều này khiến anh lấy làm kinh ngạc về bản thân), - đấy là tự trong thâm tâm, đương nhiên rồi; chứ còn ở ngoài xã hội lại là chuyện khác!

Anh biết rất rõ rằng chỉ cần xảy ra tình huống nào đó, thì ngay ngày mai anh sẽ điềm nhiên lên tiếng chối bỏ mọi “nguyên nhân cao cả” ấy, mặc những quyết định thầm kín tốt đẹp của lương tâm mình và bản thân anh sẽ là người đầu tiên lòi chúng ra mà cười nhạo và rồi đương nhiên sẽ không thừa nhận bất kì điều gì. Điều đó quả đúng như vậy, cho dù một lượng lớn thời gian suy nghĩ của mình giai đoạn cuối này anh dành cho “những nguyên nhân thấp hèn” vốn chiếm ưu thế trong anh từ trước tới nay. Biết bao lần sáng dậy ra khỏi chăn anh bắt đầu thấy xấu hổ vì những suy nghĩ và tình cảm trải qua trong một đêm mất ngủ! (Thời gian cuối anh thường xuyên mất ngủ). Từ lâu anh nhận thấy bản thân trở nên đa nghi trong mọi chuyện, lớn có, nhỏ có, chính vì thế nên cố ít tin vào bản thân. Thế nhưng vẫn xảy ra những hiện tượng mà không thể không thừa nhận là có thực. Thời gian cuối này, thỉnh thoảng vào ban đêm, ý nghĩ và cảm giác gần như hoàn toàn thay đổi so với những ý nghĩ và cảm giác của anh trước nay và phần lớn chúng hoàn toàn khác với những gì diễn ra trong anh vào nửa ngày buổi sáng. Điều này làm anh thấy choáng - anh thậm chí còn xin ý kiến tư vấn của một bác sĩ nổi tiếng vốn dĩ là người quen của anh và dĩ nhiên là trình bày với ông này bằng một giọng đùa cợt. Và anh nhận được câu trả lời rằng hiện tượng thay đổi ấy, thậm chí sự lưỡng phân trong suy nghĩ và cảm xúc vào những đêm khi bị chứng mất ngủ hành hạ, hoặc là vào ban đêm nói chung, là triệu chứng thường thấy của những người thuộc loại

“tư duy và cảm xúc mạnh”, rằng niềm tin cả cuộc đời bỗng dưng thay đổi dưới ảnh hưởng của tâm trạng sâu não vào ban đêm, nhất là vào những đêm mất ngủ; bất thành linh chẳng vì nguyên cớ gì những quyết định hệ trọng nhất được đưa ra; rằng, đương nhiên, tới một mức độ nào đó, nếu như đối tượng cảm nhận quá rõ sự phân đôi trong bản thân mình, tức là đã đạt tới mức khổ đau, thì không còn bàn cãi gì nữa, đó chính là dấu hiệu cho biết bệnh tình đã hình thành; và như vậy cần phải có biện pháp cấp thiết nào đó. Tốt nhất là phải thay đổi hoàn toàn cách sống, phải thay đổi cách thức ăn uống hay thậm chí phải đi du lịch. Đương nhiên, sẽ có lợi, nếu dùng thuốc tẩy số và nhuận tràng.

Veltraninov không tiếp tục nghe tư vấn nữa; nhưng bệnh tật thì anh hoàn toàn cảm thấy rõ.

“Vậy là tất cả những thứ đó chỉ là bệnh, mọi thứ “cao cả” đó chỉ là bệnh, chứ chẳng phải cái gì khác!” - anh cay cú thầm kêu với mình. Anh rất không muốn thừa nhận điều đó.

Chẳng bao lâu sau, những gì diễn ra vào những thời khắc nhất định trong đêm bắt đầu lặp lại cả ở buổi sáng, có điều anh cảm thấy giận dữ, bức bối hơn ban đêm; ở anh, thay vì ân hận là nỗi bức dọc, thay vì buồn rầu, trắc ẩn là sự nhạo báng. Thực ra, đó là những cái ngày càng thường xuyên diễn ra trong kí ức anh, “bỗng dưng và chẳng hiểu vì sao”, có những cái xảy ra đã lâu lắm trong quá khứ giờ đây tái hiện lại theo một cách khác lạ thế nào ấy. Veltraninov lâu rồi thường than vãn về chứng mất trí nhớ: anh hay quên mặt những người quen, những người này trong những cuộc gặp gỡ vì thế mà giận dữ, quở trách anh; có cuốn sách anh đọc nửa năm trước, bỗng dưng quên sạch nội dung. Và rút cục là thế nào? - Mặc dù trí nhớ bị mất đi hàng ngày (điều này khiến anh vô cùng lo lắng), nhưng có những cái xảy ra từ lâu lắm rồi, mười, mười lăm năm trước, đã từng bị lãng quên hoàn toàn, - tất cả những cái đó bỗng dưng đôi lúc lại sống lại trong trí nhớ, một cách rõ ràng, chính xác và chi tiết đến khốn khổ, làm cho anh dường như lại phải trải qua chúng. Trong số những sự việc nhớ lại, có những cái từng bị lãng quên tới mức Veltraninov lấy làm quái lạ, không hiểu sao mình lại có thể

nhớ lại được. Nhưng vẫn chưa hết; thì những người trải đời nhiều làm sao lại không có những kỉ niệm, hồi ức? Vấn đề là ở chỗ, tất cả những cái xảy ra trong quá khứ giờ quay trở lại dường như được nhìn nhận bằng một cái nhìn mới, một cái nhìn cứ như thể của ai đó, mới mẻ, bất ngờ và cái chính là không tài nào nghĩ là có thể có được. Tại sao có những chuyện xảy ra trong quá khứ giờ đây anh lại có cảm giác đó là những tội ác thực sự? Và không chỉ là sự cáo buộc của đầu óc: anh đâu có tin tưởng thứ đầu óc tầm tối, cô đơn, ốm yếu của mình, nhưng sự việc lại dẫn tới độ đáng nguyên rủa, đến độ gần như phải rơi lệ, nếu không phải những giọt nước mắt bên ngoài, thì cũng là nước mắt bên trong. Hai năm trước đây hẳn anh sẽ chẳng tin khi người ta nói rằng rồi có một lúc nào đó anh sẽ khóc! Lúc đầu, anh thường không nhớ tới những chuyện thuộc tình cảm, mà chỉ những chuyện gây cho mình khó chịu, bức bối: nhớ lại những sự không thành đạt trong giới quý tộc, những lần bị lãng nhục; chẳng hạn nhớ lại vụ “một kẻ giáo quyệt” đã vu khống anh, do vậy mà một gia đình quyền quý đã cấm cửa anh, hay chẳng hạn, như cái việc xảy ra cách đây không lâu lắm, Veltraninov bị xúc phạm công khai và trắng trợn, nhưng anh lại không thách đấu, - đó là việc người ta tới tận tận công anh bằng một bài thơ trào phúng hết sức sắc sảo giữa đám các bà các cô xinh đẹp, nhưng anh đã không tìm ra lời giải. Một hai món nợ không trả cũng được nhớ lại; thực ra cũng chỉ là những món nợ vật vãnh, nhưng cái chính là món nợ danh dự và những chủ nợ, những người anh không còn giao du và rất khó chịu mỗi khi nói tới. Hành hạ anh còn là cái kí ức về hai tình huống xảy ra một cách cực kì ngu xuẩn (mà anh chỉ nhớ vào những lúc giận dữ nhất), và mỗi tình huống đều ghê gớm cả. Song không bao lâu chúng cũng được nhớ lại như từ những thứ “cao cả”.

Chẳng hạn, bỗng tự dưng, “chẳng hiểu do đâu”, anh nhớ tới một hình dáng đã quên bằng từ lâu, hình dáng một viên chức già hiền lành, tóc bạc, trông khá hề, người mà lâu lắm rồi, xuất phát từ thói huênh hoang anh đã làm cho nhục nhã trước đám đông, không phải để trừng phạt, mà lí do duy nhất chỉ vì anh không muốn bỏ qua một câu chơi chữ độc đáo, sắc sảo

mang lại tiếng tăm cho mình và sau này được nhiều người nhắc lại. Sự việc đó anh đã quên tới mức không nhớ nổi cả tên ông già, mặc dù ngay lập tức có thể hình dung rõ mồn một những gì đã xảy ra. Veltraninov nhớ hết sức rõ ràng khi đó ông già che chở cho cô con gái sống cùng đang thành gái ế đến nơi và trong thành phố có những lời đồn đại về cô ta. Ông già trả lời, run lên vì tức giận, rồi bỗng dưng bật khóc nức nở trước đám đông, khiến mọi người cảm thấy ái ngại. Kết thúc bằng việc, để mua vui trở lại, người ta đã chuốc sâm banh cho ông cụ và cùng nói cười thoải mái. Và khi mà giờ đây “chả hiểu sao” Veltraninov lại nhớ lại cái hình ảnh ông già nhỏ thó khóc nức nở, hai tay che mặt như con trẻ, thì bỗng nhiên anh có cảm giác hình như mình chưa từng bao giờ quên điều đó. Và thật lạ lùng: khi ấy mọi cái đều khiến anh buồn cười, còn bây giờ - ngược lại, chính là từng chi tiết, chính là cái cách ông già lấy hai tay che mặt.

Sau đó anh nhớ đến một việc khác. Chỉ để mua vui anh đã vu khống một người vợ khá là dễ thương của một giáo viên trong trường và những lời vu khống đó đến tai người chồng. Chẳng bao lâu Veltraninov đi khỏi thành phố đó và cũng không biết hậu quả của những lời vu khống kết thúc như thế nào, nhưng giờ đây bỗng nhiên anh lại mừng rỡ tưởng ra cái hậu quả đó, - và có trời mới hiểu được trí tưởng tượng của anh về việc này sẽ dẫn tới đâu, nếu như bỗng dưng anh không nhớ lại câu chuyện gần đây nhất về một thiếu nữ xuất thân thị dân bình thường. Anh thậm chí còn không thích cô và lấy làm xấu hổ về cô, nhưng bản thân cũng không hiểu để làm gì mà lại có con với cô, và thế là anh bỏ rơi cô với đứa con, thậm chí rời khỏi Peterbua cũng không có lấy một lời từ biệt (thật ra anh không có thời gian). Sau này anh cũng có tìm kiếm cô gái đó suốt cả năm, song không tìm thấy. Nói tóm lại, những hồi ức như thế có tới hàng trăm, thậm chí mỗi hồi ức lại kéo theo theo nó có tới cả chục hồi ức khác. Dần dần cả tính sỹ diện của anh cũng trở nên khốn khổ.

Như chúng tôi đã nói, tính sỹ diện của anh hình thành một cách đặc biệt. Quả đúng thế. Có những giây phút (cũng hiếm thôi), anh rơi vào trạng thái đánh mất bản thân, xấu hổ cả việc không có xe ngựa riêng phải đi bộ tới

những chỗ quen biết, hay những lúc anh ăn mặc không được tề chỉnh và những người quen mà anh gặp trên phố đưa mắt nhìn đánh giá, lơ đi, giả bộ như không quen biết, thế là anh làm mặt lạnh lùng kiêu ngạo tới mức thậm chí không cả nhăn trán, cau mày. Không nhăn trán cau mày, thật ra, không chỉ để thể hiện một bộ dạng. Đương nhiên điều đó cũng ít khi xảy ra, chỉ là những lúc anh quá giận mất khôn; nhưng dầu sao thì, dần từng tí một, thói sĩ diện tách ra khỏi những nguyên cớ tạo ra nó trước đây và tập trung xung quanh một vấn đề thường xuyên diễn ra trong đầu óc anh.

“Chắc là, - thỉnh thoảng anh nghĩ một cách châm biếm (anh thường nghĩ về bản thân một cách châm biếm), - chắc có người nào đó ở *chốn ấy* quan tâm tới việc tu tình đạo đức cho mình, nên mới gửi đến cho mình những hồi ức đáng nguyên rủa và “những giọt nước mắt ăn năn”. Thây kệ, chỉ phí công thôi! Tất cả những thứ đó chỉ là những phát bắn đạn giả! Chả lẽ mình lại không hiểu mình sao, cho dù có chảy những giọt nước mắt ăn năn hay tự lên án bản thân đi chẳng nữa, thì trong con người mình cũng chẳng có lấy một li một lai tử tế nào thực sự là của mình cả, dầu đã sống đến bốn mươi năm tuổi đời ngốc nghếch này! Là bởi, giả thử ngay ngày mai lại xảy ra cái sự quỵến rũ nọ, chẳng hạn, vẫn lại xảy ra cái hoàn cảnh mà mình có lợi khi tung tin đồn vợ của thầy nhận quà của mình, thì chắc là mình cũng sẽ làm, không run sợ, mà còn làm việc này một cách bản hơn, tồi tệ hơn lần đầu; thì đã rõ, vì đây là lần thứ hai, chứ không phải lần đầu. Lại nữa, giả thử thẳng oắt bá tước ấy lảng nhục mình một lần nữa xem, cái thẳng con trai một mà mười một năm trước mình đã từng bắn gãy cẳng ấy, - ngay lập tức mình sẽ thách đấu và đóng nó vào áo quan luôn. Chẳng lẽ đó không phải là đạn giả hay sao, và mong chờ được gì ở loại đạn ấy chứ! Với lại, nhớ đến những chuyện ấy làm gì, khi mình còn chẳng biết cởi mở một cách tử tế, thành thực với bản thân!”.

Và dầu có không lặp lại sự kiện với vợ của ông thầy giáo và cũng chẳng đóng ai vào áo quan, song chỉ mỗi ý nghĩ rằng nếu có điều kiện thì tất cả những chuyện như vậy sẽ được lặp lại, gần như giết chết anh... thì thoảng.

Nhưng mà không phải lúc nào cũng mệt mỏi, khổ sở với những hồi ức; vẫn có thể nghỉ ngơi và đi dạo thì cũng phải giải lao, thư giãn tí chút.

Và Veltraninov đã làm vậy: anh sẵn sàng giải lao; và lại, càng ngày cuộc sống của anh ở Peterbua càng trở nên khó chịu. Tháng bảy đã tới. Đôi khi thấp thoáng trong anh sự quyết tâm rũ bỏ mọi thứ, cả vụ kiện tụng nhọc nhằn này, để đi đến một nơi nào đó, không thêm ngoái đầu lại, một lúc nào đó bỗng tự dừng, đột nhiên, đến Crym, chẳng hạn. Nhưng chỉ sau một giờ, thông thường, anh đã lại khinh bỉ những ý nghĩ của mình và chế nhạo chúng: “Những ý nghĩ tồi tệ ấy có mà trốn lên trời cũng không dứt ra được, nếu như chúng đã bắt đầu, mà giá như mình là người đang hoang tử tế một chút cơ, đảng này, cũng chẳng cần trốn chạy khỏi chúng, chẳng việc gì phải thế”.

“Mà chạy đi đâu mới được chứ, - anh tiếp tục triết lí một cách đau khổ, - ở đây bụi bặm thế, khó thở thế, ở cái nhà này mọi thứ đều bẩn thỉu, nhưng ở những công sở kia, những chỗ mà mình phải lai vãng, giữa đám những con người bận việc ấy - sự bận rộn của bầy chuột, cả đồng những lo âu; trên bản mặt của đám người ở lại trong cái thành phố này thấp thoáng suốt từ sáng tới chiều, - toàn bộ thói ích kỉ bộc lộ một cách hồn nhiên và trắng trợn, tất cả thói vô liêm sỉ chất phác, toàn bộ sự hèn hạ trong cái tâm hồn nhỏ mọn, toàn bộ sự nông cạn trong con tim thâm hại của họ, - những thứ mà so với chúng thì nhà này còn là thiên đường đối với kẻ mắc bệnh tưởng, nói hoàn toàn nghiêm túc đấy! Ở đây mọi cái đều được phơi bày rõ ràng, mọi cái chẳng cần phải giấu giếm, như thể ở chốn nhà nghỉ cuối tuần của các công nương, hay những khu an dưỡng suối nước nóng ở ngoại quốc; điều đó có nghĩa, mọi cái hoàn toàn xứng đáng nhận được sự tôn trọng tuyệt đối chỉ bởi tính công khai và thuần phác của chúng... Mình không thêm đi đâu hết! Chết ở đây cũng được, dứt khoát không đi đâu!..”

Người Đàn Ông Đeo Băng Tang Trên Mũ

Đó là ngày mùng 3 tháng 7. Oi ả, nóng bức đến mức không thể chịu nổi. Và là một ngày cực bận rộn của Veltraninov: suốt cả sáng liên tục phải đến và đi, sau đó còn có một việc rất cần buộc phải làm ngay trong ngày, đó là vào buổi chiều tới thăm một nhân vật quan trọng, viên quan ngũ phẩm, ở nhà nghỉ của ông ta đâu đó bên Hắc giang, và làm sao phải gặp được ông ta ở nhà. Vào quãng 6 giờ, rốt cuộc Veltraninov một mình bước vào tiệm ăn (một tiệm ăn rất đáng ngờ, nhưng là tiệm ăn Pháp) trên đại lộ Dnevski, gần cầu Polisei, ngồi vào cái góc hàng ngày, sau chiếc bàn nhỏ của mình và gọi món ăn quen thuộc.

Mỗi ngày Veltraninov ăn trưa mất khoảng 1 rúp, còn rượu vang thì được coi là một khoản chi đặc biệt, một sự hi sinh mà anh dâng hiến một cách thông minh cho bản thân vào những lúc tinh thần suy sụp. Thật đáng kinh ngạc, làm sao người ta lại có thể ăn cái thứ đồ bỏ đi như thế được nhỉ. Ấy thế mà Veltraninov đã tiêu diệt đĩa thức ăn đến hạt vụn cuối cùng - và lần nào ăn cũng thấy ngon miệng, cứ như thể đã ba ngày liên không được ăn uống gì. “Xem ra đây cũng là một chứng bệnh” - anh lẩm bẩm, anh đôi khi cũng nhận thấy sự ngon miệng của mình. Nhưng lần này anh ngồi vào bàn với một tâm trạng hết sức tồi tệ, trong cơn tức giận anh quẳng chiếc mũ của mình đi đâu đó, chống tay lên cằm nghĩ ngợi. Giá thử lúc đó mà tay khách ngồi bên có ý định làm quen, hay chú bé bồi bàn chẳng may không hiểu lời của anh, thì anh, vốn là người biết làm ra vẻ lịch sự, nhưng những lúc cần cũng sẵn sàng nhảy dựng lên quát tháo ầm ĩ chẳng khác gì một gã học sinh võ bị, thì thế nào rồi cũng sinh chuyện.

Bồi bàn mang món súp đến, Veltraninov cầm lấy thìa, nhưng chưa kịp múc vào đĩa súp, anh vất vội chiếc thìa lên bàn và tí nữa thì nhảy khỏi ghế.

Một ý nghĩ bất chợt làm đầu óc anh loé sáng: trong khoảnh khắc đó, có trời hiểu được diễn biến ra sao, anh bỗng nhiên hoàn toàn hiểu ra cái nguyên nhân dẫn đến nỗi đau khổ của mình, nỗi đau khổ đặc biệt, cụ thể, hành hạ anh suốt mấy ngày nay, suốt thời gian cuối này, có trời hiểu được nó đeo bám anh như thế nào và cũng có trời hiểu được vì sao nó không buông tha anh; giờ đây Veltraninov lập tức nhìn thấy tất cả và hiểu rõ như hiểu năm ngón tay của mình.

– Tất cả là do chiếc mũ ấy! - Anh lẩm bẩm, vẻ phẫn chấn, - nhất định chiếc mũ tròn đáng nguyên rủa với cái băng tang góm ghiếc ấy là nguyên nhân duy nhất dẫn đến mọi chuyện!

Anh bắt đầu nghĩ ngợi, nhưng càng nghĩ thì càng trở nên ủ rũ và càng thực sự kinh ngạc bởi “tất cả những cái diễn ra” trước mắt. “Nhưng... nhưng mà cái gì đã xảy ra mới được chứ? - Anh tự phản ứng, không tin vào bản thân, - liệu có cái gì đó giống như một biến cố?”

Tất cả sự việc diễn ra chung quy là như thế này: khoảng gần hai tuần trước đây (thời điểm chính xác thì anh không nhớ, song có cảm tưởng là khoảng hai tuần gì đó), anh đang đi trên đường, đầu đó ở chỗ góc giao nhau giữa phố Podiacheckaia và phố Mesanskaia, anh gặp một người đàn ông đội mũ đính băng tang và đó là lần gặp đầu tiên. Quý ông này, cũng giống như tất cả mọi người, không có gì đặc biệt, lướt nhanh ngang qua Veltraninov, có điều ông ta nhìn anh một cách chăm chú và không hiểu sao lại gây sự chú ý tới như vậy đối với bản thân. Ít ra thì khuôn mặt của người này Veltraninov cũng thấy quen quen, hình như đã gặp ở đâu đó. “Mình từng gặp có tới hàng nghìn khuôn mặt trong đời, chả nhẽ lại nhớ được tất cả hay sao!”. Đi qua hai chục bước, anh hầu như đã quên hẳn cuộc chạm mặt, mặc dù ấn tượng đầu tiên là như vậy. Tuy nhiên, cái ấn tượng ấy lại đeo bám anh suốt cả ngày - và khá là độc đáo: trong dạng thức một nỗi tức giận mơ hồ và đặc biệt. Giờ đây, sau hai tuần lễ, anh nhớ lại tất cả điều đó thật rõ ràng; nhớ lại cả việc hoàn toàn không vì hiểu sao mình lại giận dữ, - không hiểu đến mức không một lần nào chấp nổi và so sánh cái tâm trạng buồn bực của mình suốt buổi chiều với cuộc gặp gỡ với người đàn ông đội

mũ gắn băng tang sáng hôm đó. Nhưng chính quý ông này lại nhắc nhở Veltraninov phải nhớ tới, bởi vì ngay ngày hôm sau ông ta lại chạm trán với Veltraninov trên đại lộ Dnevski và cũng lại nhìn anh một cách lạ lùng thế nào ấy. Veltraninov nhổ nước bọt, nhưng ngay ngày sau đó lại lấy làm ngạc nhiên về hành động của mình. Quả thật, có những bản mặt ngay lập tức gây nên sự kính tởm vu vơ, vớ vẩn. “Đúng, mình đã gặp ông ta ở đâu đó”, - anh dăm chiêu lăm bắm, sau cuộc gặp lần thứ hai độ nửa tiếng. Sau đó cả buổi chiều anh lại chìm trong tâm trạng rất xấu; thậm chí còn mơ thấy một giấc mơ tồi tệ vào ban đêm, nhưng trong đầu anh không có một ý nghĩ nào về việc nguyên nhân của nỗi âu sầu mới và đặc biệt này của mình lại do một người đàn ông đeo băng tang lạ hoặc lạ huơ gây ra, mặc dù cả chiều tối hôm đó không một lần nào Veltraninov nhớ tới ông ta. Thậm chí đôi lúc anh phát cáu vì nỗi “cái đồ giẻ rách” ấy lại có thể làm mình bận tâm lâu tới vậy; anh hoang mang lo lắng, thậm chí còn coi là bị “sỉ nhục” mỗi khi cái ý nghĩ ấy hiện ra trong đầu. Hai ngày sau cuộc gặp lại diễn ra và lần này là ở lối ra của một chuyến tàu thủy trên sông Dnev. Và ở lần thứ ba này Veltraninov chuẩn bị cúi đầu chào, vì nhận thấy quý ngài đeo băng tang đang bị đám đông chen lấn, xô đẩy, đã nhận ra anh và cố rẽ đám đông để tới chỗ anh, thậm chí còn “đánh bạo” chìa tay cho anh; có vẻ như còn kêu lên và gọi tên anh. Có điều Veltraninov không nghe rõ tiếng gọi, mà... “quân chó đẻ” này là ai vậy, tại sao nó không tới gặp mình, một khi nhận ra mình và rõ ràng là rất muốn gặp?” - Anh cúi tiết nghĩ ngợi khi đã ngồi trên xe ngựa đi tới tu viện Smolnyi. Sau đó nửa tiếng anh đã cãi cọ và to tiếng với viên luật sư của mình, nhưng đến chiều tối và ban đêm lại chìm đắm trong nỗi buồn tồi tệ, khủng khiếp. “Hay mình mặc chứng trào mặt?” - Anh nghi ngờ tự hỏi, liếc mắt nhìn vào gương.

Đó là lần gặp thứ ba. Sau đó có tới năm hôm Veltraninov không gặp “một ai” và không có một lời nào về “quân chó đẻ”. Tuy thế, thỉnh thoảng, lúc có, lúc không, anh vẫn cứ nhớ tới người đàn ông mang băng tang trên mũ. Anh lấy làm ngạc nhiên khi thấy mình như vậy: “Chắc là mình kính tởm thằng cha đó? Hừm!.. Mà cũng có thể hấn ta lăm công việc ở Peterbua,

- với lại hẳn để tang ai thế nhỉ? Hẳn ta, rõ ràng là nhận ra mình, còn mình thì không nhận ra hẳn. Mà tại sao người ta cứ phải đeo băng tang nhỉ? Có vẻ chẳng hợp với hẳn ta... Mình có cảm giác nếu đến gần hẳn thì mình sẽ nhận ra hẳn...”

Và có cái gì đó dường như bắt đầu động đậy trong đồng hồ ức của Veltraninov, như thể có một từ nào đó quen thuộc, thế rồi bỗng tự dừng quên khuấy mất và phải cố hết sức để mà nhớ lại: biết về nó rất rõ, đồng thời cũng biết nó có nghĩa gì, nhưng lại cứ loanh quanh luẩn quẩn gần cái nghĩa đó; nhưng nhất định cái từ đó không chịu để mình nhớ ra, dù có gắng sức với nó như thế nào đi nữa!

“Điều đó đã từng... điều đó từng xảy ra lâu rồi... và ở đâu đó... Lúc bấy giờ từng... lúc bấy giờ từng... Thôi, quỷ tha ma bắt nó đi cho rồi, cái gì từng với chả không từng, - bỗng dưng anh giận giữ thét lên. - Quân chó đẻ ấy liệu có đáng để mình phải bị vấy bẩn và hạ mình không đây!..”

Veltraninov tức giận điên cuồng; nhưng đến chiều tối, khi bỗng nhiên anh nhận ra là mình đã giận dữ và giận dữ “kinh khủng”, - thì anh lại trở nên rất khó chịu: dường như có ai đó nắm được thóp anh ở một việc gì đó. Anh bối rối và lấy làm ngạc nhiên: “Chắc hẳn phải có nguyên nhân làm mình giận dữ, chứ chả lẽ bỗng tự dừng... chỉ vì một kí ức ...”. Anh không nghĩ được hết.

Ngày hôm sau Veltraninov còn giận dữ hơn, nhưng lần này có vẻ như anh đã tìm ra nguyên nhân sự giận dữ của mình và anh đã đúng; “Một sự xác xược chưa từng thấy”: Chuyện là thế này - cuộc gặp lần thứ tư đã diễn ra. Người đàn ông đeo băng tang trên mũ lại xuất hiện, như thể chui từ dưới đất lên. Veltraninov chỉ vừa mới tóm được chính viên quan ngũ phẩm nọ ở trên phố, người hiện anh đang lòng để ít nhất có thể gặp được ở nhà nghỉ của ông ta một cách tự nhiên nhất, là bởi vị quan chức này Veltraninov tuy vừa mới quen, song ông ta lại rất cần cho vụ kiện của anh. Có điều, trước đây cũng như hiện tại, ông ta không tỏ ra thân thiện và rõ ràng là tìm cách lẩn trốn, cố hết sức tránh gặp Veltraninov. Vui mừng vì cuối cùng thì cũng gặp mặt được người cần thiết, Veltraninov đi sòng ngang với ông ta, nhìn

vào mắt ông ta và dốc toàn tâm toàn ý để lái lão già tóc hoa râu tinh quái này vào một đề tài, một câu chuyện, trong đó lão già có thể nói hớ và để hở ra một lời nào đó đang còn là ẩn số và được mong đợi từ lâu; song kẻ tinh quái tóc hoa râu này cũng không phải tay vừa, chỉ cười trừ và im lặng. Đúng vào lúc gay cấn nhất ấy thì cái nhìn của Veltraninov bỗng nhiên phát hiện người đàn ông đeo băng tang trên mũ ở vỉa hè bên kia phố. Ông này đứng yên và từ bên đó nhìn chăm chú cả hai người; ông ta theo dõi họ - điều đó hết sức rõ ràng, - và thậm chí trông ông ta còn có vẻ như đang mỉm cười giễu cợt.

“Quái quỷ! - Veltraninov điên tiết, sau khi tiễn viên quan chức liền đổ tội cho kẻ “mất dạy” nọ vì sự xuất hiện không đúng lúc của gã đã khiến anh không thức hiện được ý đồ của mình. “Đồ quỷ tha ma bắt, - anh nghĩ - chẳng lẽ nó là gián điệp theo dõi mình! Đúng là nó đang theo dõi mình thật! Có lẽ có ai đó thuê nó... mà nó... thật thế, nó còn cười nhạo mình nữa chứ! Có trời chứng giám, mình sẽ đâm nát thằng này... tiếc là mình không mang theo gậy! Mình sẽ mua gậy! Mình không thể để thế này! Nó là thằng nào? Mình muốn tìm hiểu ngay lập tức xem nó là thằng nào?”

Cuối cùng, đúng ba giờ sau cuộc gặp đó (sau lần gặp thứ tư), Veltraninov có mặt trong tiệm ăn và như đã mô tả, anh ta lo lắng thực sự, thậm chí trông có đôi chút ủ rũ. Chính bản thân Veltraninov không thể không nhận thấy điều này, bất chấp toàn bộ sự kiêu hãnh của mình. Cuối cùng thì anh cũng phải đoán ra, sau khi đối chiếu tất cả mọi tình huống, rằng chính người đàn ông đeo băng tang ấy là thủ phạm của mọi nỗi u sầu, nỗi sầu đau *đặc biệt* của mình và những lo lắng mà anh phải trải qua trong hai tuần vừa rồi, “bất chấp toàn bộ sự hèn hạ của hắn”.

“Cứ cho mình bị bệnh tưởng đi, - Veltraninov nghĩ ngợi, - và chuyện bé thì xé ra to, nhìn ruồi hóa voi, nhưng có thể mình thấy dễ chịu hơn chẳng, khi tất cả những gì diễn ra đều chỉ là sự tưởng tượng? Là bởi vì, nếu như kẻ trơ tráo nào cũng giống như hắn, cũng có khả năng làm đảo lộn cuộc sống của người ta, ôi, nếu thế thì... nếu thế thì...”

Thực ra, trong cuộc gặp (lần thứ năm) này, cuộc gặp làm Veltraninov lo lắng, thì con voi hoàn toàn gần bằng con ruồi: quý ông nọ, như mọi lần trước đó, lùi nhanh bên cạnh, song lần này lại không nhìn Veltraninov và không chường mình ra để cho anh nhìn thấy, mà ngược lại, cụp mắt xuống và có cảm giác, rất không muốn để người ta nhận ra mình. Veltraninov quay ngoắt người, hét toáng lên:

– Này, ông! Nhà ông đeo băng tang trên mũ kia! Đừng có lẫn trốn! Đứng lại! Ông là ai?

Câu hỏi (thật ra là tiếng thét) rất rời rạc. Veltraninov cũng cảm nhận được điều đó, sau khi hét lên. Nghe thấy tiếng thét người đàn ông nọ ngoái đầu, dừng lại một phút, làm những động tác nào đó, qua một phút, rõ ràng vô cùng do dự rồi bất thành linh - quay phắt người chạy thẳng, không ngoái lại. Veltraninov ngạc nhiên nhìn theo ông ta.

“Chuyện gì xảy ra? - Anh nghĩ - Chuyện gì xảy ra nếu như trên thực tế không phải ông ta bám mình, mà ngược lại, mình bám ông ta? Và toàn bộ vấn đề là ở chỗ đó?”

Sau bữa trưa, Veltraninov vội vàng đi tới nhà nghỉ của viên quan ngũ phẩm. Nhưng viên quan chức này không có mặt ở nhà; người ta trả lời anh rằng “ngài đi từ sáng tới giờ chưa thấy về, và chắc sớm nhất cũng phải ba, bốn giờ đêm mới về, vì ngài còn ở lại dự lễ thánh của một người bà con”. Điều này khiến Veltraninov tự ái tới mức, trong cơn tức giận, thoạt đầu anh quyết định tới thẳng nhà người tổ chức lễ thánh và trên thực tế anh đã bắt đầu khởi hành; song trên đường đi, anh định thần và thấy rằng mình đã quá trốn; anh bỏ xe dọc đường và đi bộ về nhà, phía nhà hát Lớn. Anh cảm thấy có nhu cầu đi bộ để giải tỏa tâm trí. Để làm dịu những giây thần kinh căng thẳng thì bằng bất kì giá nào cũng phải ngủ đủ vào ban đêm, cho dù có bị chứng mất ngủ đi chăng nữa; mà muốn ngủ được thì ít nhất người cũng phải mệt. Chính vì thế Veltraninov đi bộ về nhà vào lúc 11 giờ rưỡi vì đoạn đường cũng không hề ngắn, - và quả là anh mệt bã người khi lần được về tới nhà.

Căn hộ anh thuê vào tháng ba mà anh luôn bức bối coi như đồ bỏ và tự thứ lỗi cho bản thân, văng ra những câu tục tằn rằng “mọi thứ thật tốn kém”, rằng mình bỗng dưng bị “mắc kẹt” ở Peterbua, bởi “cái công việc nhọc nhằn” này, - thực ra không hẳn tồi tệ, thô thiển như anh đánh giá về nó. Lối vào dưới cổng quả có hơi bị tối và bẩn một chút, song bản thân căn hộ ở trên tầng hai lại có hai phòng lớn cao ráo, sáng sủa và riêng rẽ, được nối với nhau bằng một hành lang tối. Một phòng có cửa sổ hướng ra phố, một phòng - hướng vào trong sân. Liên kề với căn phòng có cửa sổ hướng vào sân là một phòng nhỏ dành làm phòng ngủ; nhưng Veltraninov bày bừa sách vở, giấy tờ trong đó, còn chỗ ngủ được chuyển vào căn phòng có cửa sổ hướng ra phố. Chiếc đi-văng anh dùng làm giường ngủ. Đồ gỗ của Veltraninov vẫn còn tốt, mặc dù không còn mới, ngoài ra có một số thậm chí còn là đồ quý - dấu vết của một thời sung túc: những đồ chơi bằng sứ và đồng, những tấm thảm Bukhara to và là thứ thiết; hai bức tranh treo trên tường không đến nổi dở; song tất cả rõ ràng trong tình trạng bừa bộn, thậm chí bụi bặm, kể từ khi cô hầu gái Pelageia nghỉ phép đi thăm họ hàng ở Novgorod và để anh lại một mình. Cái hoàn cảnh hơi bất bình thường khi một cô hầu gái đơn độc phục vụ một người đàn ông quý tộc độc thân vẫn đang còn sung sức và ga lăng khiến Veltraninov đỏ mặt, dẫu vậy anh rất hài lòng về cô hầu gái này. Cô này xuất hiện ở nhà Veltraninov khi anh thuê căn hộ vào mùa xuân từ một gia đình quen biết đi nước ngoài, và dọn dẹp hàng ngày cho anh. Khi cô hầu gái rời khỏi nhà, Veltraninov quyết định không kiếm người hầu mới; và cũng không muốn xà ích làm việc ngăn ngày, anh vốn không ưa đám xà ích. Và thế là để dọn dẹp hai căn buồng mỗi buổi sáng, Veltraninov thuê Mavra, chị gái lão gác cổng, để chìa khóa nhà cho bà ta mỗi khi ra ngoài, và bà này hầu như chẳng đụng tay vào việc gì, tiền công thì vẫn cứ lấy, hình như lại còn ăn cắp vặt. Nhưng giờ đây Veltraninov phớt lờ mọi sự, lại còn lấy làm hài lòng vì được ở hoàn toàn một mình. Song tất cả đều có giới hạn nhất định - thần kinh của anh đôi lúc, vào những giây phút căng thẳng, không chịu nổi “sự bẩn thỉu” của căn hộ và mỗi khi về nhà gần như lần nào anh cũng bước vào phòng mình cùng với nỗi ghê tởm.

Nhưng lần này, chỉ vừa kịp cởi quần áo, Veltraninov đã nằm lăn lên giường và dần dần quyết định không nghĩ về bất cứ điều gì, bằng mọi giá phải ngủ ngay lập tức. Và quả lạ lùng, anh bỗng nhiên ngủ thiếp đi, khi đầu vừa chạm gối; điều này gần như chưa từng xảy ra với anh từ hơn một tháng nay.

Veltraninov ngủ tới gần ba giờ sáng, nhưng là một giấc ngủ đầy lo âu; anh nằm mơ thấy những giấc mơ lạ lùng, những giấc mơ chỉ thấy khi bị sốt cao. Trong giấc mơ Veltraninov thấy mình hình như phạm một tội ác nào đó và cố giấu, song những người không biết từ đâu liên tiếp vào nhà anh và họ đều cùng nhất trí buộc tội anh. Đám đông tụ tập trông thật khủng khiếp, song mọi người vẫn không dừng lại, thành thử cửa ra vào không đóng, mà mở toang. Nhưng cuối cùng thì anh chú ý tới một người nom thật lạ lùng, một người anh thấy mình quen biết từ lâu và người này đã chết, nhưng không hiểu sao giờ đây bỗng tự dưng cũng bước vào nhà anh. Song điều làm Veltraninov day dứt nhất, chính là việc anh không hiểu người này là ai, quên mất cả tên hẵn và không tài nào nhớ ra được; Veltraninov chỉ biết có một điều là người này đã từng có thời rất yêu quý anh. Có vẻ như tất cả mọi người nối nhau vào nhà Veltraninov đều chờ đợi ở người này một lời quan trọng nhất: hoặc là lời buộc tội, hoặc lời biện hộ cho Veltraninov và tất cả đều ở trong trạng thái nóng lòng chờ đợi. Song người này vẫn ngồi bất động sau bàn, im lặng và không muốn nói. Tiếng ồn vẫn không ngớt, sự căng thẳng mỗi lúc một gia tăng, rồi bỗng nhiên Veltraninov, trong cơn tức giận điên cuồng, đã đánh người đàn ông nọ vì nổi hãn không muốn nói và anh cảm thấy một cơn khoái lạc lạ lùng từ cú đánh đó. Trái tim anh chết lặng vì sợ hãi và vì đau khổ do đã có hành động như vậy, nhưng trong sự chết lặng đó lại tràn ngập niềm phấn hứng. Hoàn toàn phát cuồng, Veltraninov đánh người đàn ông lần thứ hai, rồi thứ ba, và trong cơn hăng máu vì giận dữ và sợ hãi, anh gần như phát điên, nhưng trong cơn điên này vẫn cảm nhận được thứ khoái cảm bất tận. Veltraninov không tính đếm những cú đánh của mình, anh giáng đòn không ngừng nghỉ. Anh muốn tàn phá toàn bộ, toàn bộ *cái đó*. Bỗng nhiên có việc gì đó đang diễn ra; tất cả

mọi người gào lên khủng khiếp, hướng về phía cửa chờ đợi, và cũng chính trong khoảnh khắc ấy chuông treo ngoài cửa bị giật ba lần, mạnh tới mức như thể người ta muốn giật nó khỏi cửa. Veltraninov choàng tỉnh giấc và tỉnh táo ngay tức thì, bật dậy khỏi giường và bỏ ra phía cửa. Anh hoàn toàn tin rằng tiếng chuông cửa không phải trong mơ, mà rõ ràng có ai đó vừa giật. “Thậm vô lí, làm sao tiếng chuông rõ tới thế, thật tới thế lại có thể là trong mơ được!”.

Nhưng anh thực sự ngạc nhiên, bởi tiếng chuông có vẻ như là trong mơ thật. Anh mở cửa và bước ra tiền sảnh, nhìn xuống cầu thang - không một bóng người. Cái chuông vẫn treo đấy, bất động. Ngạc nhiên, nhưng cảm thấy vui mừng, nhẹ nhõm, anh quay trở vào phòng. Sau khi thắp nến, anh chợt nhớ ra rằng cửa ra vào chỉ khép, chứ không đóng chặt và khóa lại. Trước nay anh vẫn có thói quen về nhà không khóa cửa và xem đó là việc không mấy quan trọng. Pelageia đã nhiều lần cảnh báo anh. Anh ra ngoài tiền sảnh để khóa cửa, một lần nữa mở cửa nhìn ra ngoài và cắm chìa vào lỗ khóa, song chìa khóa có vẻ như khó xoay trong ổ. Đồng hồ điểm ba rưỡi; có nghĩa anh đã ngủ được ba tiếng.

Giấc mơ khiến anh bồn chồn lo lắng tới độ không muốn nằm ngay để ngủ tiếp, mà quyết định đi lại trong phòng khoảng nửa tiếng - “thời gian vừa đủ để hút một điếu thuốc”. Không bao lâu, sau khi mặc quần áo ngoài, Veltraninov tiến tới bên cửa sổ, kéo tấm rèm nặng bằng vải và tấm rèm voan trắng. Ngoài phố trời đã sáng bảnh. Những đêm trắng mùa hè Peterbua luôn gây cho thần kinh anh sự khó chịu, còn thời gian cuối này thì làm tăng thêm chứng mất ngủ của anh, chính vì thế hai tuần trước anh đã treo lên cửa sổ tấm màn gió dày và nặng để không cho một tí ánh sáng nào lọt vào mỗi khi che kín. Để ánh sáng lọt vào và quên tắt nến trên bàn, anh đi đi lại lại vẫn với tâm trạng nặng nề, đau đớn. Ấn tượng mà giấc mơ mang lại vẫn còn tác động. Nỗi đau khổ thực sự về việc anh có thể giơ tay đánh người đàn ông ấy vẫn đang còn tiếp tục.

– Nhưng mà người đó có có thực đâu cơ chứ và chưa khi nào có thực cả, chỉ là giấc mơ, có gì mà mình rên rỉ thế chứ?

Với sự cả quyết, và như thế mọi vương bận tập trung ở chỗ này, anh nghĩ mình đã thực sự đổ bệnh, là “con bệnh hăn hoi rồi”.

Veltraninov bao giờ cũng khổ sở thừa nhận rằng mình đã già, đã tàn, và trong những lúc bực bội thường hay giận dữ phóng đại cả cái nọ lẫn cái kia, một cách cố ý, để giễu cợt bản thân.

– Già cả! Mình già hăn hoi, - Veltraninov lẩm bẩm trong khi đi đi lại lại trong phòng, - mình mất trí nhớ, nhìn thấy ma, thấy ác mộng, chuông cửa kêu... Quỷ quái! Theo kinh nghiệm mình biết những ác mộng này là do cơn sốt nóng trong người mà ra... Mình chắc rằng toàn bộ “câu chuyện” với người đàn ông đội mũ dính băng tang ấy - chắc cũng chỉ là một giấc mơ. Nhất định hôm qua mình đã nghĩ đúng: chính là mình, là mình bám lấy ông ta, chứ không phải ông ta bám lấy mình! Chính bởi thế mình mới tưởng tượng, bịa ra ông ta, còn bản thân thì chui tọt xuống gầm bàn vì sợ hãi. Với lại tại sao mình lại gọi ông ấy là đồ chó má nhỉ? Nhờ đó là một người đàn ông hoàng đứng đắn thì sao. Mặt mũi ông ta thật ra cũng không lấy gì làm dễ chịu, mặc dù không có nét xấu đặc biệt nào; ăn mặc cũng như mọi người. Chỉ có cái nhìn cứ sao ấy... Đấy, lại thế rồi! Mình lại nghĩ về ông ta rồi! Vả lại, người ta nhìn thì liên quan quái gì đến mình? Mình không thể sống thiếu cái đồ... đồ đều cái gì chắc?

Giữa những ý nghĩ nhảy nhót trong đầu có một ý nghĩ làm anh thương tổn đau đớn: bất chợt anh có vẻ như tin chắc rằng người đàn ông đội mũ dính băng tang ấy lúc nào đó từng là bạn hữu quen thuộc của mình và giờ đây, gặp lại, cười nhạo anh, vì đã biết một bí mật lớn nào đó trước đây của anh và bây giờ nhìn anh trong tình thế đáng khinh bỉ. Veltraninov, một cách vô thức, đi tới bên cửa sổ, mở cánh cửa để thở không khí trong lành ban đêm. Bỗng nhiên toàn thân anh giật bắn: anh có cảm giác ngay trước mắt mình bất thành linh xảy ra điều gì đó vô cùng đặc biệt, chưa từng thấy.

Anh còn chưa kịp mở cửa sổ đã vội tránh sang bên, nép người vào góc cửa và nín thở: trên vỉa hè vắng lặng bên kia đường, anh bỗng nhìn thấy người đàn ông đội mũ dính băng tang đang đứng đối diện ngay trước ngôi nhà anh ở. Ông ta đứng, mặt hướng về phía cửa sổ phòng anh, nhưng, rõ

ràng là không nhìn thấy anh, có vẻ như đang suy nghĩ và dự tính điều gì đó khi nhìn lên ngôi nhà. Có vẻ như ông ta đã suy nghĩ kỹ và đang quyết định điều gì đó; ông ta giơ tay và hình như đặt một ngón lên trán. Cuối cùng ông ta quyết định: nhìn lướt rất nhanh xung quanh và, nhón chân, lén lút, vội vàng vàng băng qua đường. Quả đúng như vậy: ông ta đi vào cổng nhà, qua cửa hàng rào (vào mùa hè trước ba giờ thường không khóa). “Hắn ta đến chỗ mình”, - một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu Veltraninov, rồi bỗng nhiên, nhanh như cắt, anh cũng nhón chân chạy ra tiền sảnh tới chỗ cửa ra vào và đứng chết lạng trước cửa, chờ đợi, khẽ chạm mấy ngón tay run rẩy vào chiếc chìa khóa vừa tra vào ổ ban nãy và cố hết sức lắng nghe tiếng động, chờ đợi những bước chân đi trên cầu thang.

Tim anh đập mạnh tới mức anh sợ bỏ qua tiếng bước chân đi rón rén của kẻ lạ mặt. Veltraninov không hiểu sự việc đang xảy ra, song anh cảm nhận được tất cả đầy đủ gấp mười lần. Như thể giấc mơ vừa qua đang hòa nhập vào thực tế. Veltraninov bẩm sinh là người can đảm. Đôi lúc anh còn thể hiện sự can đảm trước những hiểm nguy tới mức thái quá - thậm chí chẳng có ai nhìn, nhưng là để tự chiêm ngưỡng bản thân. Nhưng giờ đây có cái gì đó khác lạ đang diễn ra. Cách đây không lâu anh biến thành người bệnh tưởng và thành kẻ hoài nghi hay rên rỉ. Đã không còn là người như xưa nữa. Từ trong lồng ngực anh phát ra tiếng cười kích động, không thành tiếng. Từ sau cánh cửa khóa anh đoán từng chuyển động của kẻ lạ.

“A hả! Hắn ta sắp sửa bước lên, nhìn ngó xung quanh, nghe ngóng phía dưới cầu thang; khẽ thở, định ăn trộm đây... a hả! Đang nắm quả dấm cửa, kéo thử! Tính toán cửa nhà mình không khóa! Có nghĩa hắn cũng đã biết đôi lúc mình quên khóa cửa! Lại kéo nắm dấm cửa; chắc hắn nghĩ chìa khóa có thể bật ra? Bỏ cuộc chắc là tiếc! Về tay không chắc là tiếc lắm đây?”

Và đúng là mọi việc diễn ra như anh suy đoán: có ai đó quả là đang đứng sau cửa, khẽ thử khóa cửa không một tiếng động và khẽ kéo nắm dấm cửa và “đương nhiên là có mục đích của mình”. Nhưng Veltraninov cũng đã có quyết định của mình, anh khoái trá chờ đợi khoảnh khắc, loay hoay tìm

cách và ướm thử: bỗng nhiên nhiên anh có một mong muốn mãnh liệt là vặn chìa khóa, bất thành liền mở tung cửa và mắt nhìn vào mắt “như con ngoái ộp”: “Ngài làm gì ở đây vậy, thưa quý ngài?”

Sự việc diễn ra tiếp theo đúng như thế; một giây trôi qua, Veltraninov bất thành liền rút khóa, đẩy mạnh cánh cửa và - chỉ chút nữa là xô vào người đàn ông đội mũ đeo băng tang.

Pavel Pavlovich Trusotski

Người đàn ông dường như hóa đá tại chỗ. Hai người đứng đối diện nhau trên ngưỡng cửa, và cả hai nhìn không chớp vào mắt nhau. Vài khoảnh khắc trôi qua, bỗng nhiên Veltraninov nhận ra ông khách của mình.

Cũng vào thời điểm ấy ông khách chùng như cũng đoán ra Veltraninov hoàn toàn nhận ra mình; điều đó ánh lên trong mắt ông ta. Trong chớp mắt cả khuôn mặt ông ta dường như tan chảy trong một nụ cười hết sức ngọt ngào.

– Tôi hẳn đang có vinh dự yết kiến Aleksei Ivanovich? - Người đàn ông nói bằng một giọng dịu dàng, ngân nga gần như hát, rất không phù hợp với tình huống hiện tại.

– Vâng, có phải ông là Pavel Pavlovich Trusotski? - Cuối cùng Veltraninov cũng thốt lên lời, bộ dạng bối rối.

– Chúng tôi được hân hạnh làm quen với ngài cách đây mười năm ở thành phố T. Và xin được phép làm ngài nhớ lại, quen thân trên tình bằng hữu đấy ạ.

– Vâng... Cũng có thể... - Nhưng mà bây giờ đã ba giờ sáng, và ông đứng có tới 10 phút đồng hồ để thử xem cửa nhà tôi có khóa không...

– Ba giờ! - Ông khách kêu lên, rút đồng hồ ra xem và thậm chí còn lấy làm ngạc nhiên một cách buồn rầu, - chính xác: đúng ba giờ! Chết thật, xin ngài thứ lỗi cho, Aleksei Ivanovich, đáng lí ra khi tới đây tôi phải biết giờ giấc chứ; xấu hổ quá đi mất. Thôi để vài hôm nữa tôi tới để giải bày với ngài, còn bây giờ...

– Ồ không, nếu như muốn giải bày thì có thể ngay bây giờ cũng được! Veltraninov đỡ lời. - Xin mời ông vào đây, qua cửa này vào trong phòng.

Hắn là ông cũng muốn vào phòng, chứ không có ai ba giờ sáng tới nhà người khác chỉ để thử khóa cửa...

Anh cùng lúc vừa lo lắng, vừa có vẻ như bị chứng hửng và cảm thấy không tài nào hiểu được. Thậm chí anh còn thấy xấu hổ: hóa ra chẳng có bí mật nào, chẳng có nguy hiểm nào - không có tí gì gọi là hoang tưởng; có độc mỗi thân hình to tướng của Pavel Pavlovich nào đó. Veltraninov, tuy vậy, vẫn không tin là sự việc lại đơn giản như thế. Anh linh cảm thấy có điều gì đó với nỗi sợ hãi mơ hồ. Mời khách ngồi xuống ghế bành, anh hấp tấp ngồi xuống giường kê cách đó một bước chân, gò lưng, hai lòng bàn tay đặt lên đầu gối, căng thẳng chờ người kia mở miệng. Veltraninov nhìn chăm chăm vào mặt vị khách và cố nhớ lại. Nhưng thật lạ: ông ta im bật, có vẻ không nhớ là mình “cần phải” nói ngay, ngược lại, nhìn lên chủ nhà với ánh mắt chờ đợi. Có thể ông ta ngượng ngùng, cảm thấy có gì đó khó xử, lúng túng như chuột mắc bẫy. Veltraninov bắt đầu thấy bực.

– Ông làm sao thế! - Anh kêu lên. Tôi nghĩ ông không phải sự hoang tưởng, cũng không phải trong giấc mơ! Ông định chơi trò thầy chết hay sao? Hãy nói xem, thưa quý ông!

Vị khách cựa quậy, cười mỉm và bắt đầu một cách thận trọng: “Như cách tôi nhận thấy, trước hết, hẳn ngài lấy làm lạ là tôi lại tới vào giờ này và trong những tình huống như thế này. Chính vì thế, khi nhớ lại tất cả những gì trước đây và cái lúc chúng ta chia tay, giờ đây tôi lấy làm lạ... Hơn nữa tôi cũng không định rẽ vào, chuyện đã xảy ra như thế này, là hoàn toàn ngẫu nhiên thôi ạ...”

– Ngẫu nhiên là thế nào? Từ cửa sổ tôi nhìn thấy ông nhón chân chạy qua phố!

– À, ra ngài cũng đã nhìn thấy! Thế thì bây giờ ngài còn biết nhiều về tất cả mọi cái hơn tôi! Tôi chỉ được cái làm cho ngài khó chịu... Chuyện là như thế này: Tôi tới đây đã ba tuần để giải quyết một số công việc của bản thân... Tôi chính là Pavel Pavlovich Trusotski, và ngài cũng đã nhận ra tôi. Tôi tới đây để giải quyết việc chuyển chuyên sang một tỉnh khác và sang một công sở khác có địa vị cao hơn... Nhưng mà tất cả những cái đó cũng

không phải là việc chính!.. Việc chính, nếu như ngài muốn biết, cái việc mà vì nó tôi đang cố tình kéo dài công việc, tức là việc thuyên chuyển ấy, nhưng mà thật ra, thậm chí nó có được giải quyết, thì tôi cũng sẽ quên là nó đã được giải quyết và cũng không rời cái thành phố Peterbua này của ngài trong tâm trạng như hiện nay của tôi. Xin thề là sau khi đã quên mục đích của mình tôi thậm chí còn thấy sung sướng vì đã quên mất nó - trong cái tâm trạng hiện nay...

– Tâm trạng nào? - Veltraninov cau có.

Vị khách ngược nhìn anh, giơ chiếc mũ của mình, thậm chí còn chỉ vào mảnh băng tang một cách đầy phẩm cách.

– Thì đấy - tâm trạng như thế đấy!

Veltraninov đờ đẫn nhìn lúc thì vị khách, lúc chiếc băng tang. Đột nhiên, trong nháy mắt, hai má anh ửng đỏ và anh thấy lo lắng khủng khiếp.

– Chẳng lẽ lại là Natalia Vasilievna?

– Dạ, đúng là bà ấy! Natalia Vasilievna! Vào tháng ba vừa rồi... bệnh lao phổi vằng như bất ngờ, ngã bệnh mới độ hai ba tháng! Còn tôi thì ở lại - như ngài thấy đấy!

Nói xong, ông khách xúc động mạnh, buông thõng hai tay, tay trái vẫn giữ chiếc mũ dính băng tang, cúi cái đầu hói xuống thấp, giữ như thế trong vòng mười giây.

Bộ dạng và cử chỉ ấy bỗng nhiên rọi sáng đầu óc Veltraninov; một nụ cười khinh khỉnh, thậm chí cà khịa, lướt qua cặp môi anh, song điều đó chỉ xảy ra trong chớp nhoáng. Thông tin về cái chết của người đàn bà ấy (mà anh quen biết đã lâu và cũng từ rất lâu đã kịp quên) giờ đây gây cho anh nỗi xúc động và một ấn tượng mạnh đến không ngờ.

– Điều đó liệu có thể chẳng! - Anh lăm lăm những từ đầu tiên rơi xuống đầu lưỡi. Thế tại sao ngài không đến tôi ngay, cũng không thấy thông báo gì?

– Đội ơn ngài vì sự chia sẻ, tôi nhận thấy và đánh giá cao sự chia sẻ này, cho dù... - Cho dù?

– Cho dù đã ngần ấy năm xa cách, thế mà giờ đây ngài vẫn quan tâm tới nỗi đau khổ của tôi, thậm chí tới cả tấm thân hèn mọn của tôi, với sự đồng cảm hoàn toàn, điều này đương nhiên khiến tôi cảm nhận được sự tri ân, khích lệ. Đó, chỉ có điều đó là tôi muốn thông báo thôi ạ. Và cũng không phải tôi nghi ngờ gì bạn bè của mình, ở đây, thậm chí ngay bây giờ tôi có thể tìm được những người bạn chân thành nhất (chỉ cần đơn cử một mình ngài Stepan Mikhailovich Bagaunov), nhưng sự quen biết của chúng ta, Aleksei Ivanovich, (đúng ra là tình bằng hữu, với tấm lòng biết ơn xin được làm ngài nhớ lại) trải qua đã mười năm trời, ngài chưa quay lại thăm chúng tôi, và thư từ cũng không thấy...

Vị khách ngân nga, giọng lên bổng xuống trầm, nhưng khi giải thích lúc nào mắt ông ta cũng nhìn xuống đất, mặc dù vậy, đương nhiên, cũng nhìn thấy hết mọi thứ ở bên trên. Tuy vậy chủ nhà cũng đã kịp hiểu đôi chút.

Với ấn tượng càng lúc càng lạ lùng, mạnh mẽ, Veltraninov chăm chú lắng nghe, chăm chú nhìn Pavel Pavlovich, rồi bất thành linh, khi ông kia vừa dứt lời, những ý nghĩ bất ngờ, rối loạn nhất ùa vào đầu anh.

– À mà tại sao tôi lại không nhận ra ngài suốt thời gian vừa qua? - Anh sôi nổi kêu lên. - Chúng ta chẳng đã chạm trán nhau có tới năm lần trên phố!

– Vâng, tôi cũng nhớ ạ; tôi thấy được ngài hai lần, không, thậm chí ba lần...

– Có nghĩa - tất cả là ngài chủ ý để gặp được tôi, chứ không phải ngược lại, tôi gặp ngài!

Veltraninov bỗng nhiên cười phá lên rất to. Pavel Pavlovich dừng lại, nhìn chủ nhà chăm chú, nhưng ngay lập tức ông ta tiếp tục nói:

– Việc ngài không nhận ra tôi, trước hết, có thể vì ngài đã quên, thứ nữa, trong khoảng thời gian chúng ta không gặp nhau, tôi bị bệnh đậu mùa và nó đã để lại một vài dấu vết trên mặt tôi.

– Đậu mùa?Ồ, quả đúng là ông ấy bị bệnh đậu mùa thật! Sao ngài lại...?

– Bị như thế? Thì có cái gì mà không xảy ra cơ chứ, Aleksei Ivanovich, đang bình thường, bỗng nhiên bị như thế!

– Dù sao thì trông cũng buồn cười quá đi mất. Nào, ngài tiếp tục kể đi, bạn của tôi!

– Vậy là tôi cũng đã gặp ngài...

– Dừng lại! Tại sao vừa rồi ngài lại bảo “bị như thế”? Tôi muốn nói một cách tế nhị hơn. Nhưng mà thôi, xin ngài tiếp tục! Tiếp tục!

Không hiểu sao càng lúc Veltraninov càng cảm thấy vui hơn, vui hơn. Ấn tượng mạnh mẽ hoàn toàn bị thay thế bởi những cái khác.

Anh đi đi lại lại trong phòng, rải những bước nhanh.

– Thôi thì tôi cũng đã gặp được ngài. Khi tôi tới đây, tới Peterbua, tôi cũng chủ định tìm gặp ngài ngay, nhưng, tôi xin nhắc lại, hiện nay tôi đang trong tâm trạng như thế này... đầu óc tôi bị suy sụp chính là từ tháng ba vừa rồi...

– Ồ, vâng! Suy sụp từ tháng ba... Tôi quên mất, ngài có hút thuốc không?

– Tôi, như ngài đã biết, khi Natalia Vasilievna còn sống...

– Phải rồi! Phải rồi; mà là từ tháng ba?

– Ngài có thể cho xin một điếu.

– Đây, thuốc đây, ngài cứ tự nhiên, rồi xin tiếp tục, tiếp tục, ngài làm cho tôi...

Sau khi hít một hơi thuốc, Veltraninov ngồi rất nhanh xuống giường. Pavel Pavlovich tạm ngừng nói.

– Nhưng mà này, trông ngài cứ bất an làm sao ấy, ngài có được khỏe không ạ?

– Mặc kệ sức khỏe của tôi! Veltraninov bất ngờ nổi cáu. - Xin ngài cứ tiếp tục!

Về phía mình, mặc dầu nhận thấy sự bối rối lo lắng của chủ nhà, vị khách mỗi lúc một thấy hài lòng và tự tin hơn.

– Dạ, tiếp tục cái gì mới được chứ? - Ông ta lại bắt đầu, - ngài có tưởng tượng được chẳng, Aleksei Ivanovich, thứ nhất, cái con người tuyệt vọng, có nghĩa không đơn thuần là tuyệt vọng, mà là tuyệt vọng hoàn toàn; cái con người, sau hai mươi năm cuộc sống vợ chồng, bỗng thay đổi lối sống, cứ thế lang thang không mục đích trên những con phố bụi bặm, giống như trên sa mạc, cố tự quên mình và thậm chí còn lấy làm thích thú vì cái sự quên mình này. Hiên nhiên, sau việc đôi lần tôi có gặp một người quen, thậm chí là người bạn đích thực, nhưng mà tôi vẫn cứ cố tình tránh đi, là vì không muốn tới gần anh ấy trong cái giây phút của sự tự quên mình đó. Ấy thế, nhưng vào lúc khác - khi nhớ lại mọi cái, thế là lại mong muốn tha thiết gặp ai đó từng chứng kiến và tham dự vào cái quá khứ không xa nhưng không bao giờ trở lại, và thế là tìm lại đập rộn lên vì cái ý nghĩ ấy, và vì thế chẳng kể ban ngày, ngay cả ban đêm, cũng cứ đánh liều lao vào vòng tay của bạn, cho dù có phải cố tình đánh thức anh ta vào bốn giờ sáng này. Tôi chỉ có thể lằm lằm về giờ giấc, chứ chưa bao giờ lằm lằm về tình bạn; là bởi vì trong thời khắc này tôi quả là được ban thưởng. Còn về giờ giấc, thì thực tình tôi cứ nghĩ mới tầm 12 giờ, ấy là do tâm trạng mà ra. Uống cái nỗi buồn của bản thân và cứ như bị say vì nó. Mà thậm chí không phải nỗi buồn, mà chính là cái trạng thái mới nó cứ làm nôn nao cả người...

– Nhưng mà, xem ngài diễn tả kìa! - Veltraninov nhận xét một cách u ám, sau khi thoát trở nên nghiêm nghị trở lại.

– Vâng, quả tôi trình bày có hơi lạ lùng ạ... - Ngài... không định đùa cợt đấy chứ?

– Tôi mà lại đùa! - Pavel Pavlovich la lên ngạc nhiên một cách đau khổ, - đùa vào cái giây phút tới báo cho nhau cái tin...

– Thôi, đừng nói chuyện ấy nữa, tôi xin ngài!

Veltraninov đứng dậy và lại rảo bước quanh căn phòng.

Năm phút trôi qua. Ông khách cũng muốn đứng dậy, nhưng Veltraninov kêu lên: “Cứ ngồi, cứ ngồi!” và vị khách lập tức tuân theo, ngồi lại xuống ghế bành.

– Mà này, sao ngài lại thay đổi thế nhỉ! - Veltraninov tiếp tục nói, bỗng dừng lại trước mặt khách - cứ như thể tự dừng lấy làm kinh ngạc trước cái ý nghĩ đó. Thay đổi kinh khủng! Cực kì! Ngài trở thành một người khác hoàn toàn!

– Có gì là lạ: chín năm rồi còn gì ạ...

– Không - không - không, vấn đề không phải ở thời gian! Bề ngoài của ngài cũng đã thay đổi khiếp đi được, nhưng mà ngài thay đổi cái khác kia!

– Thì thế, có thể, chín năm rồi.

– Hay là từ tháng ba!

– Hi-hì, - Pavel Pavlovich cười láu lỉnh, - Suy nghĩ của ngài nhộn ghê cơ... Nhưng nếu được phép, xin hỏi, thay đổi ở điểm nào ạ?

– Có gì đâu! Trước kia ngài từng là Pavel Pavlovich bộ vệ và lịch thiệp, một Pavel Pavlovich khôn khéo, còn bây giờ - hoàn toàn là một Pavel Pavlovich Vaurien^[2]!

Anh bức xúc tới cái độ mà ai rơi vào tình huống này đôi khi cũng nói những điều thừa.

– Vaurien? Ngài thấy thế? Và không còn thông minh nữa? Không khôn khéo? Pavel Pavlovich cười khùng khục khoái trá.

– Khôn khéo đến khiếp! Giờ thì chắc là khôn khéo hết cỡ. “Mình đã thuộc dạng đều, cha này còn đều hơn! Mà... mục đích của hẳn là gì vậy?” - Veltraninov nghĩ bụng.

– Ôi, Aleksei Ivanovich vô cùng trân quý, ôi Aleksei Ivanovich vô cùng quý giá! - Vị khách bỗng nhiên tỏ ra xúc động thái quá và xoay xở trên chiếc ghế bành, - Mà chúng ta cần gì chứ? Chúng ta đâu có đang ở ngoài xã hội, trong giới thượng lưu vàng son cao quý! Chúng ta - cả hai từng là những người bạn cũ, những người bạn thật sự thâm tình, cũng có thể nói rằng, ta hòa hợp với nhau chính ở cái sự chân thành và chúng ta cùng nhau ôn lại mối dây thâm tình quý giá mà người vợ quá cố của tôi đã tạo ra cái mắt xích vô giá cho tình bằng hữu của chúng ta!

Vị khách dường như quá say sưa với những tình cảm của mình, đến mức lại cúi đầu xuống như lúc ban đầu. Khuôn mặt ông ta lúc này không bị che bởi chiếc mũ. Veltraninov liếc nhìn ông ta một cách ghê tởm và sốt ruột.

“Sao nhỉ, nếu đơn giản đó chỉ là một trò hề? - Một ý nghĩ thoáng qua trong đầu Veltraninov. Nhưng mà không! Có vẻ như hẳn không say, mà cũng có thể là say; mặt đỏ. Ừ, thì cứ cho là say đi nữa, - nhưng tất cả có vẻ đều nhằm tới một mục đích. Hẳn tới đây để làm gì? Hẳn muốn gì, quân chó đẻ này?”

- Ngài còn nhớ không - Pavel Pavlovich kêu lên, khễ khàng cầm lại chiếc mũ và dường như mỗi lúc một chìm sâu vào hồi ức, - ngài còn nhớ những chuyến đi của chúng ta ra vùng ngoại ô, những buổi chiều và những tối dạ hội với những điệu nhảy và những ván bài vô thưởng vô phạt ở tệt xá của quý ngài tôn kính hiếu khách Semen Semenovich? Những buổi tối đọc sách chỉ có ba chúng ta? Mà ngài hẳn còn nhớ buổi làm quen đầu tiên của chúng ta, lúc ngài tới nhà tôi vào buổi sáng để hỏi về công việc của ngài, thậm chí ngài còn quát lên, rồi bỗng nhiên Natalia Vasilieva bước vào phòng, và sau mười phút ngài đã trở thành người bạn thật sự chân thành của gia đình suốt cả năm trời - giống hệt như trong “Cô gái tỉnh lẻ”, vở kịch của quý ngài Turghenev...

Veltraninov chậm rãi đi đi lại lại, mắt nhìn xuống sàn nhà, nghe ông khách kể lễ con cà con kê, vừa nóng ruột vừa ghê tởm, nhưng rất chăm chú.

- Tôi không nhớ ra “Cô gái tỉnh lẻ”, anh cắt ngang, hơi lúng túng. Nhưng mà trước đây ngài đâu có nói cái giọng the thé và... lỗi ăn nói như thế nhỉ. Làm như vậy để làm gì?

- Thực ra trước đây tôi im lặng nhiều hơn, có nghĩa là ít nói hơn bây giờ, - Pavel Pavlovich vội vàng đỡ lời, - thì ngài cũng biết đấy, trước đây tôi thích ngồi im nghe người quá cố nói. Chắc ngài còn nhớ nàng kể chuyện như thế nào, thật là thông minh, sắc sảo... Còn về vở kịch “Cô gái tỉnh lẻ” và về Stupendiev^[3], thì ở đây quả ngài có lý, là vì điều đó bản thân chúng tôi, tôi và người vợ quá cố rất đổi quý giá, trong những giây phút tĩnh lặng thường nhớ về ngài, khi ngài đã ra đi, - so sánh cuộc gặp gỡ đầu tiên của

chúng ta với vở kịch đó... là bởi vì quả có sự giống nhau đấy ngài ạ. Còn về Stupendiev...

– Stupendiev là ai, quái quỷ! - Veltraninov thét lên, thậm chí còn giậm chân bình bịch, hoàn toàn mất bình tĩnh khi nghe cái từ “Stupendiev”, bởi nó gợi lại trong đầu anh một vài kí ức bất an.

– À, Stupendiev là một vai kịch, vai người chồng trong “Cô gái tỉnh lẻ” - Pavel Pavlovich eo éo nói bằng giọng ngọt xớt, - nhưng, sau khi ngài ra đi, những cái đó đã bị xếp xuống hạng dưới, sau những kỉ niệm tuyệt vời, vô giá mà Stepan Mikhailovich Bagaunov ban tặng cho chúng tôi nhân danh tình bằng hữu, giống hệt như ngài, nhưng kéo dài trong suốt năm năm trời cơ.

– Bagaunov? Cái gì thế nhỉ? Bagaunov là ai? - Veltraninov đột ngột dừng bước, đứng như trời trồng.

– Bagaunov, Stepan Mikhailovich, người ban tặng tình bạn cho chúng tôi đúng một năm sau ngài và... cũng giống hệt như tình bạn của ngài.

– Ôi trời, nhớ ra rồi! - Veltraninov la lên, cuối cùng cũng hiểu ra. - Bagaunov! Nhưng anh ta là nhân viên chỗ ngài cơ mà!

– Vâng, nhân viên, làm việc chỗ tỉnh trưởng! Người Peterbua, thuộc tầng lớp thượng lưu cao quý, một người trẻ tuổi thanh lịch! Trong cơn ngưỡng mộ tuyệt đỉnh Pavel Pavlovich khẽ kêu lên.

– Rồi - rồi - rồi! Sao tôi lại không nhớ ra chứ! Là bởi cả anh ta cũng...

– Vâng, cả anh ta cũng, cả anh ta cũng, - trong cơn xúc động, Pavel Pavlovich chộp lấy câu nói bất cần của chủ nhà - cả anh ta cũng! Chúng tôi cũng cùng diễn vở kịch “Người đàn bà tỉnh lẻ” trên sân khấu gia đình nơi tề xá của quý ngài tỉnh trưởng Semen Semenovich hiếu khách, - Stepan Mikhailovich đóng vai bá tước, còn tôi - vai người chồng, người quá cố đóng vai người đàn bà tỉnh lẻ, - nhưng sau đó mọi người lấy lại vai người chồng của tôi theo lệnh của người quá cố, và thế là tôi không được đóng vai người chồng, chắc do không đủ khả năng...

– Ngài đóng vai Stupendiev làm quái gì! Ngài trước hết là Pavel Pavlovich Trusoski, chứ không phải Stupendiev! - Veltraninov nói một cách thô bạo, không khách khí, giọng hơi run vì tức giận. - Chỉ có điều xin được hỏi: cái tay Bagaunov đang ở Peterbua; mùa xuân vừa rồi tôi nhìn thấy anh ta! Ngài có tới nhà anh ta chứ?

– Hàng ngày tôi đều rẽ qua, đã ba tuần lễ nay. Nhưng mà người ta không tiếp! Anh ta bị ốm, không thể tiếp khách! Và ngài biết không, theo những thông tin ban đầu nhận được thì quả là anh ta ốm thật, ốm rất nặng! Ôi người bạn sáu năm trời! Ôi, Aleksei Ivanovich, tôi đã nói với ngài, và giờ tôi xin nhắc lại, trong cái tâm trạng thế này đôi khi tôi chỉ muốn chui xuống đất; quả có thể thật. Lúc khác tôi chỉ những muốn túm lấy, ôm lấy những người bạn cũ, như vẫn thường nói, những người chứng kiến và tham dự, chỉ là để được khóc, ngoài ra chẳng để làm gì, duy nhất chỉ để được khóc!...

– Thôi được rồi, ngày hôm nay với ngài thế là đủ rồi, có đúng không? - Veltraninov nói một cách dứt khoát.

– Quá đủ, quá đủ! - Pavel Pavlovich ngay lập tức bật dậy. - Bốn giờ rồi, và cái chính là tôi đã làm ngài lo lắng một cách ích kỉ...

– Nghe tôi nói đây: Tôi sẽ tới chỗ ngài, ngay tới đây, và hi vọng lúc đó... Xin hãy nói thẳng, nói thật: Hôm nay ngài không say đấy chứ?

– Say rượu? Cấm có say tẹo nào...

– Ngài không uống khi đến đây, hoặc giả trước đó?

– Ngài biết không, Aleksei Ivanovich, ngài hoàn toàn bị sốt nóng rồi.

– Ngay ngày mai tôi sẽ tới chỗ ngài, buổi sáng, trước giờ ...

– Từ lâu tôi đã nhận thấy ngài như thế trong cơn mê sảng, - Pavel Pavlovich khoái trá cắt ngang, cố nhấn mạnh vào đề tài này. - Tôi quả thấy xấu hổ vì sự không khéo léo của mình đã... thôi tôi đi đây, đi đây! Còn ngài nằm xuống và chợp mắt đi một chút!

– A! Mà sao ngài không nói cho tôi biết ngài sống ở đâu? - Veltraninov cướp lời và nói với theo khách.

- Chẳng lẽ tôi lại chưa nói sao? Ở khách sạn Pokrovskaia...
- Khách sạn Pokrovskaia là khách sạn nào?
- Ở ngay trên phố Pokrov, trong ngõ, - đấy quên mất là ngõ gì, cả số phòng cũng quên, nhưng mà rất gần trung tâm phố Pokrov...
- Tôi sẽ tìm ra!
- Chúng tôi vô cùng hân hạnh được đón khách quý.
Ông ta đã ra tới cầu thang.
- Dừng lại! - Veltraninov lại kêu lên. Ngài có đứng vững không đấy?
- “Đứng vững” nghĩa là thế nào? - Pavel Pavlovich trợn mắt, quay người lại và nhoẻn cười từ bậc thang thứ ba.

Thay vì trả lời Veltraninov đóng sầm cửa, khóa kỹ lưỡng và treo chìa khóa vào móc treo. Quay trở lại phòng, anh nhổ nước miếng như bị vấy bẩn thứ gì kinh tởm lắm.

Đứng bất động giữa phòng khoảng năm phút, anh chui vào trong chăn, không cởi quần áo.

Vợ, Chồng Và Tình Nhân

Veltraninov ngủ rất say và tỉnh dậy đúng mười giờ rưỡi sáng; ngay lập tức anh bật dậy, ngồi trên giường và nghĩ ngay tới cái chết của “người đàn bà ấy”.

Cảm xúc chiều qua, lúc bất ngờ nhận được tin về cái chết, đã để lại trong anh chút bấn loạn, thậm chí là nỗi đau. Sự bấn loạn và nỗi đau bị chìm lấp tạm thời bởi hành vi và những ý nghĩ lạ lùng của Pavel Pavlovich đêm qua. Nhưng giờ đây, trong cơn thức tỉnh, tất cả những gì có trong chín năm ấy bỗng hiện về trước mắt anh một cách vô cùng rõ ràng.

Người đàn bà ấy, Natalia Vasilievna đã khuất, vợ của “tay Trubeski ấy”, là người mà Veltraninov từng yêu và từng là tình nhân, trong thời kì vì một công chuyện (cũng lại liên quan tới vấn đề thừa kế) anh phải ở lại thành phố T cả năm trời, mặc dù công việc không đòi hỏi sự có mặt của anh trong thời hạn dài đến thế; nguyên nhân chính là mối quan hệ này. Mối quan hệ và tình yêu chiếm đoạt Veltraninov mạnh đến mức anh trở thành nô lệ của Natalia Vasilievna, tới mức anh sẵn sàng thực hiện ngay lập tức điều gì đó thậm chí là quái đản, vô nghĩa, chỉ cần một trong những thói đỏng đảnh của người đàn bà ấy yêu cầu. Trước đó và cả sau này chưa bao giờ Veltraninov lại bị như thế. Tới cuối năm, khi cuộc chia li trở nên bắt buộc, và thời điểm chia tay cũng đã tới gần, Veltraninov tuyệt vọng tới mức, cho dù thời hạn chia tay còn rất ngắn, vẫn đề nghị Natalia Vasilievna đi theo mình, dứt nàng khỏi chồng, vất bỏ tất cả để cùng anh ra nước ngoài mãi mãi. Chỉ có nụ cười khẩy và sự cương quyết cứng rắn của người đàn bà (lúc đầu hoàn toàn đồng ý kế hoạch đó, song có lẽ vì buồn chán hoặc để giễu cợt) mới buộc

Veltraninov ra đi một mình. Và rồi thế nào? Chưa đầy hai tháng sau cuộc chia tay, ở Peterbua anh đã tự đặt cho mình câu hỏi để rồi vĩnh viễn không

tìm được câu trả lời: Liệu anh có thực sự yêu người đàn bà ấy không, hay tất cả chỉ là một cơn “say nắng”? Và nhìn chung không phải vì sự nông nổi, hay dưới tác động của một mối tình mới mà nảy sinh trong anh câu hỏi đó. Hai tháng đầu ở Peterbua anh chìm trong cơn cuồng loạn nên chẳng thể nhận thấy một người đàn bà nào khác, mặc dù trở lại với xã hội của mình anh đã kịp nhìn hàng trăm phụ nữ. Anh biết rất rõ rằng nếu lại quay về thành phố T thì ngay lập tức anh sẽ lại rơi vào ma lực quyến rũ của người đàn bà đó, mặc những cật vấn nảy ra trong đầu. Thậm chí đến năm năm sau anh vẫn tin như thế. Nhưng năm năm đã qua đi, anh tự thừa nhận điều đó với nỗi tức giận và thậm chí còn nghĩ về “người đàn bà ấy” với lòng thù hận. Anh xấu hổ vì những năm tháng của mình ở thành phố T; anh thậm chí còn không thể hiểu nổi tại sao ở loại người như anh, Veltraninov, lại có thể nảy sinh thứ dục vọng “ngu ngốc” ấy! Tất cả những kí ức về cái dục vọng “ngu ngốc” ấy trở thành nỗi xấu hổ tột hại đối với anh; anh đỏ mặt tới mức chảy cả nước mắt và khổ sở bởi sự cắn rứt. Thật ra thì sau một vài năm anh cũng đã kịp trấn tĩnh bản thân; anh cố gắng quên đi tất cả - và gần như đã làm được. Ấy vậy mà bỗng nhiên, sau chín năm, mọi cái bỗng dưng sống lại một cách lạ lùng trước mắt anh sau cái tin nhận được đêm qua về cái chết của Natalia Vasilievna.

Giờ đây, ngồi trên giường với những ý nghĩ mù mờ, lộn xộn chen lẫn trong đầu, anh cảm thấy và ý thức khá rõ ràng chỉ một điều, - rằng cho dù cái thông tin ấy có gây “ấn tượng mạnh” đến thế nào thì anh vẫn hết sức bình thản trước cái chết của người đàn bà đó. “Chẳng lẽ mình không có một chút xót thương nào đối với cô ta ư?” Veltraninov tự hỏi. Thật ra, giờ đây anh đã không còn cảm giác thù hận đối với người đàn bà ấy, có thể nhận xét về cô ta một cách khách quan và công bằng hơn. Theo cái ý kiến hình thành trong suốt chín năm xa cách của anh, Natalia Vasilievna thuộc đám các bà cô tinh lẻ bình thường nhất từ tầng lớp xã hội “tốt” nhất của tỉnh lẻ. Và “ai mà biết được, có lẽ là như thế, có lẽ chỉ có mỗi mình mình xây dựng ảo tưởng hão huyền về cô ta?”. Tuy vậy, anh luôn nghi ngờ cái ý kiến ấy của mình có thể sai lầm; tận bây giờ anh cũng cảm thấy điều đó.

Ngay cả những sự kiện đã diễn ra cũng chống lại ý kiến đó; thì đây, anh chàng Bagaunov đã chẳng từng có tới vài năm gắn bó với cô ta và cũng bị “quyến rũ hoàn toàn” đó sao. Mà Bagaunov rõ ràng là một anh chàng trai trẻ xuất thân từ tầng lớp danh giá nhất của Peterbua và vì là “con người hơi bị trống rỗng” (Veltraninov nói về anh ta như vậy), nên chỉ có thể lập nghiệp ở Peterbua. Nhưng mà đây, anh ta đã khinh thường Peterbua, tức là coi thường cái lợi ích chính yếu của mình và mất tới những năm năm ở thành phố T duy nhất chỉ vì người đàn bà đó! Ừ thì cuối cùng anh ta vẫn phải lộn về Peterbua, nhưng chắc chỉ vì bị người tình phế bỏ, giống như “đôi giày tã”. Có nghĩa, có cái gì đặc biệt ở người đàn bà ấy - tài quyến rũ, nô dịch và bá chủ!

Ấy thế nhưng hình như cô ta lại không có tài sản để mà quyến rũ và nô dịch, còn “bản thân thậm chí cũng không phải xinh đẹp gì; có thể nói ngắn gọn là không đẹp”. Khi Veltraninov gặp Natalia Vasilievna, cô ta đã hai mươi tám tuổi. Khuôn mặt không mấy xinh đẹp cũng có lúc sinh động dễ chịu, nhưng cặp mắt thì không đẹp: có cái gì đó quá cứng rắn trong ánh mắt cô ta. Cô ta rất gầy. Học vấn trí tuệ thấp, bù lại đầu óc cô khá sắc sảo, song là thứ sắc sảo đơn điệu, phiến diện. Cô có phong thái của một mệnh phụ quý tộc tỉnh lẻ, nhưng không phải do bẩm sinh, mà thật ra “diễn” là chủ yếu; cô cũng có khả năng thưởng thức khá tinh tế, song chủ yếu có lẽ chỉ ở cái sự biết ăn mặc. Tính nết bà tướng, quyết đoán, sự hòa giải đôi bên cùng chịu thiệt là không thể đối với cô ta: “Hoặc tất cả, hoặc không có gì”. Khi giải quyết những vụ việc phức tạp cô thể hiện tính cứng rắn và kiên định tới mức kì lạ. Ở cô, khả năng cao thượng và gần như luôn gắn liền với nó, là sự không công bằng vô giới hạn. Tranh cãi với vị công nương ấy là không thể: hai nhân với hai đối với cô ta không có ý nghĩa gì. Không bao giờ cô ta nghĩ mình có lỗi hay không công bằng ở bất cứ điều gì. Những vụ phản bội chồng thường xuyên, không tính đếm được, không làm lương tâm cô ta áy náy lấy một chút. Veltraninov thường ví Natalia Vasilievna như “bà chúa roi vọt”^[4], người luôn tin tưởng sắt đá rằng mình chính là bà chúa thật.

Cô ta cũng vậy, cũng rất tin vào từng hành vi của mình. Cô trung thành với nhân tình của mình khi anh ta còn chưa làm cho cô ta chán. Cô thích làm tình làm tội tình nhân, song yêu và ban thưởng. Đó là kiểu người nồng nhiệt, tàn bạo và nhạy cảm. Cô căm thù sự sa đọa, lên án nó vô cùng quyết liệt, nhưng bản thân lại là một người hết sức sa đọa. Không một bằng chứng nào và không khi nào có thể làm cho cô ý thức được sự sa đọa của mình. “Cô ta có thể không biết *một cách thành thực* về điều đó”, - Veltraninov nghĩ về người đàn bà này khi đang còn ở T. (Xin có một nhận xét ngoài lề, bản thân anh cũng tham dự vào sự sa đọa của người đàn bà này). “Đó là một trong những phụ nữ, - anh nghĩ, - những kẻ sinh ra là để làm người vợ không chung thủy. Những loại phụ nữ đó không khi nào hạ mình xuống hàng thanh nữ; quy luật tự nhiên của họ - để làm điều đó ngay lập tức phải lấy chồng. Người chồng là nhân tình đầu tiên của họ, không là gì khác, sau khi kết hôn. Không ai có thể khéo léo và dễ dàng hơn họ trong việc lấy chồng. Và người chồng luôn có lỗi trong việc họ có nhân tình. Tất cả diễn ra vô cùng tự nhiên, thành thực; họ luôn cảm thấy mình vô cùng công bằng và, đương nhiên, hoàn toàn vô tội”.

Veltraninov tin rằng trên thực tế có loại phụ nữ như vậy; nhưng đồng thời anh cũng lại tin rằng có kiểu chồng phù hợp với loại phụ nữ ấy, kiểu người mà chức năng duy nhất là làm sao cho phù hợp với loại phụ nữ ấy. Theo suy nghĩ của anh thì bản chất của những người chồng này chính là ở chỗ trở thành “người chồng vĩnh cửu”, hay nói chính xác hơn, loại này tồn tại trên đời chỉ là để làm chồng, không hơn. “Loại người này sinh ra, lớn lên chỉ để lấy vợ, khi lấy xong rồi lập tức phụ thuộc vào vợ, ngay cả trong những trường hợp có những người rõ ràng là có cá tính hẳn hoi. Biểu hiện chính của loại chồng đó - vật trang sức sáng giá. Đối với anh ta, không bị cấm sừng là không thể được, cũng giống như mặt trời không thể không chiếu sáng; nhưng tuân theo các quy luật tự nhiên, loại chồng này không chỉ không bao giờ biết việc mình bị cấm sừng, mà thậm chí không bao giờ có thể biết”. Veltraninov tin tưởng sâu sắc rằng có hai loại người như thế và Pavel Pavlovich Trusoski ở thành phố T. thuộc một trong hai loại người đó.

Cái lão Pavel Pavlovich đem qua, đương nhiên, không phải tay Pavel Pavlovich mà anh biết ở T. Veltraninov nhận thấy ông ta thay đổi tới mức khó tả, song cũng lại biết rằng ông ta không thể không thay đổi và tất cả đều diễn ra một cách hoàn toàn tự nhiên. Ngài Trusoski có thể hoàn toàn là con người như trước đây nếu như vợ ông ta còn sống, còn bây giờ thì ông ta chỉ là một bộ phận của cái chính thể bỗng dưng được phóng thích tự do, tức là một cái gì đó đáng kinh ngạc và chẳng giống bất cứ thứ gì.

Về Pavel Pavlovich khi còn ở thành phố T. thì Veltraninov đã nhắc tới và bây giờ anh nhớ lại:

“Tất nhiên, Pavel Pavlovich ở T. chỉ là một người chồng”, không hơn. Nếu như ông ta, trên cả cái đó, từng là một quan chức, thì điều duy nhất đối với ông ta, đó là công việc ở nhiệm sở chỉ là một trong những nghĩa vụ bắt buộc của hôn nhân; ông ta làm việc để cho vợ và để cô ta có được cuộc sống của xã hội thượng lưu ở T., mặc dù vậy bản thân ông là một công chức hết sức mẫn cán. Khi đó ông ta ba mươi lăm tuổi và làm chủ một số gia sản, thậm chí không hề nhỏ. Ở công sở, Pavel Pavlovich không biểu lộ những khả năng cá nhân, nhưng cũng không biểu lộ sự thiếu khả năng. Ông ta quan hệ với tất cả những người có địa vị cao trong tỉnh và nổi tiếng về sự thanh lịch, sang trọng. Natalia Vasilievna được rất mực kính trọng ở T., nhưng cô ta không mấy đánh giá cao về điều đó, coi đấy là chuyện đương nhiên; mặc dù vậy, cô biết tiếp đãi khách khứa một cách tuyệt vời ở nhà mình, đồng thời huấn luyện Pavel Pavlovich tới độ ông này có được những phong thái cao quý như thể bẩm sinh, thậm chí cả khi tiếp các vị tai to mặt lớn nhất trong tỉnh. Cũng có thể (Veltraninov có cảm giác) ông ta thông minh, song Natalia Vasilievna không thích chồng mình nói nhiều, do vậy rất khó nhận ra sự thông minh của ông. Có thể bẩm sinh ông ta có nhiều đức tính tốt, cũng như những khiếm khuyết, nhưng những phẩm chất tốt đẹp dường như bị giấu kín trong bao, còn những tính xấu thì cũng bị thui chột hoàn toàn. Veltraninov còn nhớ, chẳng hạn, ngài Trusoski này đôi khi cũng muốn cạnh khoẻ, giễu cợt ai đó trong đám người thân, song điều đó đã bị cấm triệt để. Ông ta cũng thích tán gẫu với mọi người, nhưng việc này

cũng bị giám sát: chỉ có thể nói những chuyện không quan trọng mấy và phải kiệm lời. Ông ta cũng thích giao du với nhóm bạn bè bên ngoài gia đình và thậm chí - uống rượu với người quen, song sở thích này đã bị triệt phá tận gốc rễ. Trong mọi chuyện, nét nổi bật nằm ở chỗ: nếu nhìn bề ngoài, không một ai có thể nói rằng đây là một người chồng bị sỏ mũi; Natalia Vasilievna luôn biết đóng vai một người vợ hoàn toàn phục tùng chồng, biết nghe lời và thậm chí bản thân cô ta cũng tin vào điều đó. Có thể Pavel Pavlovich yêu Natalia Vasilieva đến mất trí, song không một ai có thể nhận ra điều đó, thậm chí là bất khả, có lẽ cũng do cách điều hành gia đình của bản thân Natalia Vasilievna. Khi sống ở thành phố T. Veltraninov thường tự hỏi: không hiểu người chồng có nghi ngờ anh có quan hệ với vợ mình hay không? Một vài lần anh có hỏi Natalia Vasilievna một cách nghiêm túc về việc này và bao giờ cũng nhận được câu trả lời pha chút bực bội rằng ông ta không khi nào biết được, và rằng “mọi cái đang diễn ra hoàn toàn không đáng để ông ta quan tâm”. Còn một nét nữa của người đàn bà này: Natalia Vasilievna không khi nào chê bai, giễu cợt chồng mình, không tìm thấy bất kì điều gì ngu ngốc, đáng cười chê ở chồng mình; thậm chí cô còn ra sức bảo vệ chồng nếu một ai đó nói điều gì thiếu tôn trọng về ông ta. Không có con nên phần lớn thời gian cô hướng tới lối sống của một mệnh phụ quý tộc; nhưng gia đình cũng hết sức cần thiết với cô. Những khoái lạc thượng lưu không bao giờ chiếm lĩnh toàn bộ con người Natalia Vasilievna, cô vẫn rất thích công việc nội trợ hay những việc chân tay khác. Pavel Pavlovich hôm qua có nhớ lại những buổi đọc sách gia đình vào các buổi tối ở T.; thường thường lúc thì Veltraninov đọc, lúc Pavel Pavlovich đọc; và Veltraninov lấy làm kinh ngạc vì ông ta đọc thành tiếng rất hay. Những khi đó Natalia Vasilievna ngồi đan, hoặc thêu, nghe đọc một cách bình thản. Họ đọc những tiểu thuyết của Dickens và cái gì đó trong những tạp chí của Nga, thỉnh thoảng cũng đọc cái gì đó thuộc những thứ “nghiêm túc”. Natalia Vasilievna đánh giá cao học vấn của Veltraninov, nhưng đánh giá một cách trầm lặng, như thể về một việc đã hoàn tất và đã được giải quyết, chả còn gì để mà phải bàn; nhìn chung cô thờ ơ với sách vở và những vấn đề học vấn, như thể những thứ xa lạ, tuy cũng biết là chúng có

ích; về những thứ này Pavel Pavlovich thi thoảng còn thể hiện đôi chút nhiệt tình.

Mối quan hệ ở thành phố T. bỗng dưng bị cắt đứt, sau khi đã đạt tới đỉnh điểm, thậm chí tới mức cuồng dại về phía Veltraninov. Anh bị xua đuổi một cách đơn giản và bất ngờ, mặc dù mọi sự được sắp xếp sao cho khi ra đi anh không hề hay biết là mình đã bị bỏ rơi, bị quăng đi chẳng khác “đôi giầy cũ không còn dùng được”. Một tháng rưỡi trước khi Veltraninov rời khỏi T. đã xuất hiện một chàng sĩ quan pháo binh trẻ măng vừa mãn khóa, thường đến chơi với vợ chồng Trusoski. Thay cho nhóm ba người, một “bộ tứ” khăng khít đã hình thành. Natalia Vasilievna tiếp đãi anh chàng một cách khoan hòa, nhưng đối xử giống như với một đứa bé. Veltraninov không chút nghi ngờ, và chẳng cũng chẳng còn bụng dạ nào mà nghĩ ngợi linh tinh, vì tình nương đã bắt đầu cho anh biết rõ về sự cần thiết phải chia tay. Trong hàng trăm nguyên nhân mà Natalia Vasilievna dựng lên cho chuyển ra đi ngay lập tức và chóng vánh của Veltraninov có một nguyên nhân là cô ta cảm thấy hình như mình đã mang bầu. Chính vì thế mà anh chàng tình nhân phải lánh mặt khỏi đây ngay lập tức chừng ba hoặc bốn tháng, để chín tháng sau, khi đứa trẻ ra đời, nhờ có điều tiếng thị phi thì ông chồng cũng không có cơ để nghi ngờ. Lí do đưa ra vô cùng hợp lí. Sau những đề nghị sôi nổi cùng đi Paris hoặc Mỹ, rốt cuộc Veltraninov đi Peterbua một mình, “không một mảy may nghi ngờ”, là vì đây chỉ là cuộc ra đi tạm thời, có ba tháng, bằng không, không đời nào anh ta rời bỏ T., cho dù có vì nguyên nhân, cơ cớ nào đi chăng nữa. Đúng hai tháng sau khi đã ở Peterbua, Veltraninov nhận được thư Natalia Vasilievna đề nghị anh đừng bao giờ quay trở lại T. nữa, vì cô ta đã yêu người khác; về sự mang bầu của mình cô ta thông báo là đã lầm. Thông báo về sự lầm lẫn là thừa vì Veltraninov đã rõ tất cả. Anh nhớ đến thằng oắt sĩ quan nọ. Bằng việc đó mọi chuyện đã kết thúc vĩnh viễn. Veltraninov có nghe loáng thoáng vài năm sau đó, rằng Bagaunov bị mắc ở đó suốt cả năm năm trời. Mối quan hệ kéo dài quá mức ấy Veltraninov chỉ có thể tự giải thích rằng Natalia Vasilievna đã già rồi, do vậy mà trở nên gắn bó với người tình hơn.

Anh ngồi trên giường gần cả tiếng; cuối cùng chợt nhớ ra, gọi Mavra mang cafe, nhanh chóng uống hết, mặc quần áo và đúng 11 giờ đi tới Pokrova để tìm khách sạn Pokrovskaia. Về khách sạn Pokrovskaia trong đầu Veltraninov hình thành một ấn tượng đặc biệt, ấn tượng của buổi sáng. Hơn nữa, thậm chí anh cũng thấy có đôi chút ân hận vì thái độ đối xử đêm qua với Pavel Pavlovich, và lúc này anh thấy cần phải giải quyết điều đó.

Sự điên rồ đêm qua với cái khóa cửa anh giải thích bằng những cái ngẫu nhiên, bộ dạng say rượu của Pavel Pavlovich, và bằng điều gì đó mà thực ra anh cũng không hoàn toàn hiểu rõ, và điều này lí giải vì sao anh quyết định muốn đặt quan hệ mới với gã chồng cũ, khi đó mọi cái hiển nhiên sẽ chấm dứt một cách tự nhiên giữa họ. Có cái gì đó lôi cuốn anh; có một ấn tượng đặc biệt nào đó và vì cái ấn tượng ấy anh đã đã bị cuốn hút...

Liza

Pavel Pavlovich chẳng nghĩ tới chuyện “đào tẩu” và có trời mới hiểu nổi vì sao hôm qua Veltraninov lại hỏi ông ta địa chỉ khách sạn. Bản thân ông ta lúc đó thực sự mù mịt. Ngay lần hỏi thăm đầu tiên ở một quầy hàng nhỏ, người ta chỉ cho anh khách sạn Pokrovskaja chỉ tầm vài bước trong một con ngõ. Ở khách sạn người ta giải thích rằng ngài Trososki hiện giờ đang “ngự” ngay trong sân, ở dãy nhà phụ có các căn phòng bày đồ đạc sẵn của Mary Sysoevna. Leo lên thang gác bằng đá chập chạp, ướt át và rất không sạch để lên tầng hai, nơi có các căn phòng đó, Veltraninov bỗng nhiên nghe thấy tiếng khóc. Có vẻ tiếng khóc là của đứa trẻ chừng tám tuổi. Tiếng khóc nặng nề, nghẹn ngào, nhưng là những tiếng nước nở bị vỡ ra, và cùng với tiếng khóc nước nở này là tiếng giậm chân và tiếng la hét cũng nghẹn nghẹn, nhưng rất giận dữ, bằng một thứ giọng khan khan, nhưng là giọng của người lớn. Cái người lớn đó hình như đang dỗ đứa trẻ và rất không muốn mọi người nghe thấy tiếng khóc, song tiếng quát tháo của anh ta còn to hơn cả tiếng khóc. Tiếng quát tháo tỏ ra không thương tiếc, còn đứa bé thì đúng là đang van lạy xin tha lỗi. Tiến vào hành lang không lớn lắm và hai bên đều có hai cửa phòng, Veltraninov gặp một bà cao lớn đầy đà ăn mặc quần áo trong nhà lôi thôi lếch thếch, hỏi bà ta về Pavel Pavlovich. Bà ta chỉ ngón tay vào một cái cửa, từ trong đó vọng ra tiếng khóc. Khuôn mặt to, đỏ ửng của người đàn bà tuổi chừng bốn mươi biểu lộ sự công phẫn:

– Đó, lão ta đang giải trí! - Bà ta khẽ cất giọng ồm ồm và tiến về phía cầu thang.

Veltraninov định gõ cửa, nhưng nghĩ thế nào đẩy thẳng cửa bước vào phòng của Pavel Pavlovich. Trong căn phòng không lớn lắm được bày biện một cách thô kệch, nhưng đầy đủ loại đồ gỗ sơn phết đơn giản, Pavel

Pavlovich đứng giữa phòng, chỉ mặc có nửa dưới, không áo ngoài, không gi lê, mắt mũi đỏ lựng vì bức tức, kích động, đang dọa nạt bằng tiếng gào, bằng điệu bộ và cũng có thể (Veltraninov có cảm tưởng) cả những cú đập một bé gái chừng tám tuổi mặc một chiếc váy len đen ngắn nghèo nàn, mặc dù nó có dáng vẻ là một cô nương. Cô bé thực sự bị sốc nặng, nấc lên, chìa tay về phía Pavel Pavlovich như muốn ôm lấy ông ta, cầu xin điều gì đó. Trong khoảnh khắc tất cả bỗng thay đổi: nhìn thấy vị khách, cô bé kêu lên và lao thẳng vào căn phòng bé tí kề bên, còn Pavel Pavlovich bỗng trở nên lúng túng, nhưng rồi ngay lập tức tan chảy trong nụ cười, giống hệt như đêm qua, khi Veltraninov bất thành linh mở cửa gặp ông ta trên cầu thang.

– Aleksei Ivanovich! - Ông ta kêu lên với sự ngạc nhiên tột độ, - Tôi không thể nào có thể hi vọng... Xin mời vào, mời vào trong này. Xin ngồi chỗ này, trên đi-văng, hay là ghế bành, còn tôi... - Ông ta vội vã mặc áo ngoài, quên cả mặc gilê.

– Ngài không phải khách sáo, cứ mặc như lúc trước cũng được, - Veltraninov ngồi xuống ghế.

– Ấy không, thưa ngài, xin được theo phép xã giao ạ. Đó, bây giờ thì lịch sự hơn rồi. Kìa, sao ngài lại ngồi vào góc thế? Xin mời lại đây ngồi vào ghế bành cho gần bàn hơn... Thật không ngờ, không ngờ!

Ông ta cũng ngồi vào mép một chiếc ghế đan, nhưng không ngồi sát cạnh với vị khách “không chờ đợi”, mà quay chiếc ghế về phía góc nhà sao cho có thể đối diện với Veltraninov nhiều hơn.

– Tại sao lại không ngờ? Đêm qua tôi đã chẳng hẹn sáng nay vào giờ này tới thăm ngài?

– Tôi lại cứ nghĩ là ngài sẽ không tới; với lại sáng dậy cứ nghĩ tới những gì xảy ra đêm qua, tôi hoàn toàn mất hết hi vọng được gặp ngài, vâng, vĩnh viễn không bao giờ sẽ còn được gặp ngài nữa.

Trong khi chủ nhà nói, Veltraninov nhìn xung quanh. Căn phòng bừa bãi, giường chiếu lộn xộn, váy áo vương vãi khắp nơi, trên bàn có mấy cốc café uống dở, những mẫu vụn bánh mì và một chai sâm banh uống dở một nửa, không đóng nút và một chiếc cốc đặt sát cạnh. Anh liếc mắt nhìn vào căn

phòng nhỏ bên cạnh, nhưng ở đó hoàn toàn yên ắng; cô bé ăn nấp và im lặng.

– Chẳng lẽ giờ này mà ngài còn uống? - Veltraninov chỉ lên chai sâm banh.

– Còn tí thừa... - Pavel Pavlovich ngượng nghịu.

– Ngài thật thay đổi!

– Những thói tật xấu, bỗng dưng đấy ạ. Thật ra là từ cái lúc ấy; tôi không nói dối! Không thể nào giữ mình được nữa. Giờ thì ngài yên tâm, Aleksei Ivanovich, hiện tại tôi không say và không làm điều bậy bạ như đêm qua lúc ở nhà ngài, nhưng mà tôi nói thật: tất cả là từ cái lúc ấy! Ai có thể nói với tôi nửa năm trước rằng tôi sẽ suy sụp như bây giờ; hãy chỉ cho tôi cái bản mặt mình trong gương - không thể nào tin được!

– Tức là đêm qua ngài có say?

– Có say, - Pavel Pavlovich khẽ thừa nhận, xấu hổ cụp mắt. - Mà ngài thấy đó: không chỉ là say, mà còn sau đó cơ. Tôi muốn giải thích cho ngài là sau đấy mới là tệ hại: hễ cứ say một chút là trở nên hung hãn, mất lí trí, và cảm nhận nỗi đau lớn hơn. Có thể, vì đau khổ mà sinh uống rượu. Mà uống vào rồi thì có thể quậy phá, xúc phạm đủ kiểu đại dột. Chắc là tôi làm cho ngài quá khó hiểu đêm qua?

– Thế ngài không nhớ à?

– Sao lại không, tôi còn nhớ hết...

– Ngài thấy đấy, tôi hoàn toàn cũng nghĩ thế và tự giải thích cho mình, - Veltraninov nói một cách ôn hòa, - với lại bản thân tôi đêm qua cũng có đôi chút bực bội với ngài và... không được kiên nhẫn lắm, tôi cũng xin thừa nhận như vậy. Bản thân tôi đôi khi không được khỏe lắm, và cuộc viếng thăm bất ngờ của ngài đêm qua...

– Vâng, ban đêm, ban đêm! - Pavel Pavlovich lắc đầu, có vẻ ngạc nhiên và tự trách. - Cái đó nó thúc đẩy tôi mới ghê chứ! Tôi sẽ chẳng bao giờ vào nhà ngài nếu như đêm qua ngài không tự mở cửa, tôi đã định đi khỏi đó. Tôi cũng đã tới nhà ngài một lần vào tuần trước, nhưng mà ngài không có

nhà, rồi sau đó, có thể tôi sẽ không bao giờ rẽ vào nhà ngài một lần nữa. Dù sao thì tôi cũng vẫn còn đôi chút tự trọng, Aleksei Ivanovich, dẫu sao thì tôi vẫn còn ý thức được bản thân... trong tình trạng như thế này. Chúng ta đã từng gặp nhau trên phố, và tôi luôn nghĩ: Ông ấy không tới gặp mình, ông ấy quay mặt đi, chín năm chẳng phải trò đùa và thế là chẳng dám đến gần. Còn như tối qua tôi lang thang bên phía Peterbua, băng đi cả tiếng đồng hồ. Đây, tại cái này (ông ta chỉ chai sâm banh), và tại tình cảm nữa. Thật ngu xuẩn! Giá không phải một người như ngài, - là bởi, ngay sau những gì xảy ra đêm qua vậy mà ngài vẫn tới, vẫn nghĩ lại tình cũ nghĩa xưa, - thế mà tôi đã mất cả hi vọng nối lại quan hệ cũ.

Veltraninov chăm chú lắng nghe. Con người này nói năng có vẻ như chân thành và cũng có phần tự trọng; nhưng anh đã không còn tin bất cứ điều gì ngay từ lúc bước chân vào phòng ông ta.

- Pavel Pavlovich, ngài ở đây chắc không phải một mình?

Đứa bé mà tôi vừa nhìn thấy vừa rồi cùng với ngài là con cái nhà ai vậy?

- Sao lại con cái nhà ai? Đây là Liza! - Ông ta nói, miệng nở nụ cười sẵn đón.

- Liza nào? - Veltraninov lắp bắp, một cái gì đó hình như khẽ động đậy trong anh. Cái cảm giác quá đột ngột. Vừa nãy, khi bước chân vào và nhìn thấy Liza, mặc dù có ngạc nhiên, nhưng anh không hề cảm thấy một dự cảm nào, không một ý nghĩ đặc biệt nào.

- Đó là Liza của chúng tôi, con gái Liza của chúng tôi! - Pavel Pavlovich mỉm cười.

- Con gái là thế nào? Chẳng lẽ ngài với Natalia... bà Natalia Vaxilievna quá cố từng có con? - Veltraninov hỏi một cách không tin, nhưng ngượng ngùng bằng một giọng rất khẽ.

- Vâng, thật đúng là! Ôi trời, quả là ngài làm sao có thể biết được cơ chứ? Mà tôi thì thật là! Đó là sau khi ngài ra đi, Chúa đã ban tặng cho chúng tôi!

Pavel Pavlovich thậm chí khẽ nhồm dậy khỏi ghế vì xúc động, đồng thời cũng không giấu được vẻ dễ chịu.

– Tôi không hề nghe thấy nói, - Veltraninov nói, mặt tái đi.

– Thì đúng vậy, ai có thể báo tin cho ngài biết chứ? - Pavel Pavlovich nhắc lại bằng một giọng yếu ớt, xúc động. - Chúng tôi cùng người quá cố đã từng đánh mất mọi hi vọng, ngài cũng biết đấy, vậy mà bỗng nhiên đức Chúa trời ra ơn, và cái gì đã xảy ra với tôi lúc đó, chỉ có mình Chúa mới biết được! Đúng một năm sau khi ngài ra đi! Hay là không, không phải một năm, khoan hãy: ngài rời khỏi chỗ chúng tôi, nếu như tôi nhớ không nhầm, là vào tháng mười, thậm chí tháng mười một?

– Tôi rời khỏi T. vào đầu tháng Chín, ngày 12 tháng Chín; tôi còn nhớ rõ...

– Chẳng lẽ vào tháng Chín? Hừm... sao tôi lại thế nhỉ? Pavel Pavlovich rất ngạc nhiên. - Vâng, nếu đúng thế, thì xin phép: ngài đi khỏi vào ngày mười hai tháng chín, còn Liza sinh ngày mùng tám tháng năm, có nghĩa, tháng chín, mười, mười một, mười hai, giêng, hai, ba, bốn, thêm mấy ngày nữa, - sau hơn tám tháng, thế đấy! Nếu như ngài biết được rằng người quá cố...

– Hãy cho tôi xem... cho phép cháu nó... - Bằng một giọng ngắt ngứ Veltraninov thềm thì.

– Ngay bây giờ! - Pavel Pavlovich sốt sắng, vội vã ngắt lời ông khách định nói, có vẻ thấy như không cần thiết, - ngay giờ, ngay giờ tôi sẽ giới thiệu! - Và ông ta vội vàng đi vào phòng Liza.

Có lẽ bốn hay năm phút trôi qua, trong phòng vắng ra tiếng thềm thì vội vã và thoáng nghe thấy âm thanh giọng nói của Liza, “con bé xin đừng đưa nó ra”, Veltraninov nghĩ. Cuối cùng cả hai cùng bước ra.

– Đây ạ, đang còn xấu hổ, - Pavel Pavlovich nói. - Cháu nó hay xấu hổ lắm, kiêu hãnh... giống hệt người quá cố!

Liza bước ra mắt đã ráo nước, đôi mắt nheo nheo; ông bố cầm tay cô bé. Đó là một bé gái cao ráo, mảnh mai và rất dễ thương. Nó ngược rất nhanh

đôi mắt to xanh lên ông khách đầy vẻ tò mò, nhưng nhìn ông ta một cách âu sầu, cau có, rồi cup mắt xuống. Trong cái nhìn của nó có sự trang trọng trẻ con, khi những đứa trẻ một mình với người lạ, chúng thường lẩn vào một góc rồi từ đó nhìn người khách mới chưa từng tới nhà một cách quan trọng và thiếu tin cậy; nhưng ở đứa bé này có thể có ý nghĩ khác, không phải ý nghĩ của trẻ con, - Veltraninov có cảm giác như vậy. Ông bố dắt cô bé tiến thẳng tới vị khách.

– Chú đây từng biết mẹ con ngày trước, chú là bạn của gia đình ta, con đừng có hốt, đưa tay cho chú nào.

Cô bé khẽ cúi chào và ngượng ngùng chìa tay.

– Trong nhà, Natalia Vasilievna không muốn dạy con bé khuyu chân chào như kiểu của ta, mà chào theo kiểu Anh, chỉ khẽ nghiêng mình và chìa tay cho khách, - ông ta nói thêm để giải thích cho Veltraninov, mắt chăm chú nhìn anh.

Veltraninov biết ông ta nhìn mình, song hoàn toàn không để ý đến việc che giấu sự hồi hộp của mình; anh ngồi trên ghế bất động, nắm bàn tay Liza trong tay mình và chăm chú nhìn đứa trẻ. Nhưng Liza đang rất đăm chiêu về điều gì đó, quên cả tay mình đang trong bàn tay ông khách, mắt không rời khỏi bố. Nó sợ hãi lắng nghe mọi lời ông bố nói ra. Veltraninov ngay lập tức nhận ra đôi mắt xanh, to ấy, song điều làm anh ngạc nhiên nhất vẫn là màu trắng mịn màng khác thường của làn da mặt và màu tóc. Tất cả những dấu hiệu đó thật sự quan trọng đối với anh. Khuôn mặt, làn môi, ngược lại, lập tức làm nhớ tới Natalia Vasilievna. Trong khi đó Pavel Pavlovich từ lúc nào bắt đầu kể về điều gì đó, có vẻ như rất sôi nổi và tình cảm, song Veltraninov hoàn toàn không nghe thấy ông ta nói gì, chỉ bắt được câu cuối:

—... thế nên, Aleksei Ivanovich, ngài thậm chí không thể tưởng tượng sự vui mừng của chúng tôi khi nhận được món quà Chúa ban cho! Đối với tôi, sự xuất hiện của con bé là tất cả, thế cho nên, nếu như cái hạnh phúc âm thầm của tôi có theo ý Chúa mà mất đi, - thì đó, tôi còn có Liza; Ít nhất thì tôi cũng biết chắc chắn điều này!

– Thế còn Natalia Vasilievna? - Veltraninov hỏi.

– Natalia Vasilievna? - Pavel Pavlovich khẽ nhăn mặt. - Ngài cũng đã biết bà ấy rồi đấy, chắc ngài còn nhớ bà ấy không thích bộc lộ nhiều, nhưng lúc lâm chung, khi từ biệt con gái, bà ấy đã bộc lộ hết tình cảm! Nhưng, như tôi đã nói, là chỉ tới “lúc lâm chung”, chứ trước lúc mất một ngày, bỗng nhiên bà ấy lo lắng, giận dữ - bà ấy nói là người ta muốn chữa chạy, bắt bà ấy uống ti tĩ loại thuốc, trong khi bà ấy chỉ bị sốt nóng, rằng thì cả hai ông bác sĩ của chúng tôi chẳng nghĩ được ra cái gì, và chỉ cần ngài Kokh trở về (ngài chắc còn nhớ lão bác sĩ già của Bộ chúng tôi), thế là sau hai tuần bà ấy dậy khỏi giường! Và trước lúc ra đi năm tiếng đồng hồ bà ấy còn nhớ là ba tuần sau nhất định phải đi thăm bà cô, mẹ đỡ đầu của Liza, nhân ngày sinh nhật ở điền trang của bà ấy....

Veltraninov bỗng nhiên nhồm dậy, vẫn nắm tay Liza. Anh có cảm tưởng trong ánh nhìn nóng bỏng của đứa bé gái hướng tới bố nó có điều gì đó trách móc.

– Con bé không bị ốm đấy chứ? - Anh ta hỏi một cách lạ lùng, vội vã.

– Hình như là không, nhưng... hoàn cảnh của chúng tôi ở đây nó như vậy, - Pavel Pavlovich nói với sự quan tâm buồn bã, - con bé này rất lạ, không những thế còn dễ bị kích động, sau khi mẹ mất, nó bị ốm suốt hai tuần lễ, bị sốc. Vừa mới rồi, trong phòng chúng tôi la hét mới dứt chứ, lúc ngài mới tới ấy, - Liza, con có nghe không đấy, có nghe không hả? Mà vì cái gì chứ? Chỉ là vì tôi ra ngoài, bỏ nó ở trong phòng một mình, thế là nó gào lên, nào là tôi không còn yêu nó như hồi mẹ nó còn sống. Đấy, ngài xem, nó buộc tội tôi thế đấy. Làm sao mà trong cái đầu của đứa con nít đang tuổi chơi búp bê lại lớn vớn cái ý nghĩ hoang tưởng như thế chứ. Với lại, ở đây nó không có người chơi cùng.

– Thế chẳng lẽ chỉ có hai bố con ngài ở đây thôi à?

– Chúng tôi hoàn toàn đơn độc, cô giúp việc chỉ đến tuần một lần để dọn dẹp.

– Và lúc ra ngoài ngài để con bé ở trong phòng một mình?

– Thì biết làm thế nào? Chiều qua, khi đi ra ngoài, tôi nhốt nó trong cái phòng nhỏ đằng kia, vì thế mà hôm nay nó khóc lóc. Nhưng biết làm thế nào, ngài thử nghĩ xem: ban ngày nó tha thân ở dưới nhà một mình, bị bọn con trai ném đá vào đầu. Không thể thì lại vừa khóc, vừa chạy khắp sân hỏi mọi người xem tôi đi đâu. Rõ ràng thế là không ổn rồi. Vâng, mà tôi thì cũng hay lăm cơ, chỉ định ra ngoài độ một tiếng, thế nào mà ngày hôm sau mới mò về nhà, như chuyện xảy ra đêm qua ấy. Cũng còn may là chủ nhà ở đây vắng tôi đã giải thoát cho nó, gọi thợ phá khóa. Thật quá ô nhục. Phải thành thật thú nhận tôi cảm thấy mình là đồ bỏ. Tất cả là do đầu óc mù mịt...

– Nào bố! - Bé gái rụt rè, lo lắng khẽ nói.

– Lại bắt đầu! Mà lại bắt đầu lại mãi một chuyện! Tao vừa nói gì nào?

– Con không dám nữa! Không dám, - Trong cơn sợ hãi Liza khoanh tay trước mặt ông ta, vội vã nhắc lại.

– Tình hình này không thể tiếp tục với bố con ngài, trong cái hoàn cảnh này Veltraninov mất hết kiên nhẫn bắt đầu nói bằng giọng quyền uy - chẳng gì... chẳng gì thì ngài cũng là người có tài sản, tại sao ngài lại để như vậy - thứ nhất, sống ở nhà phụ, trong tình trạng tồi tệ như thế này?

– Trong nhà phụ? Thì sau một tuần nữa chúng tôi có thể đi khỏi đây rồi, còn tiền thì không kể khoản này tôi đã phải chi tiêu quá nhiều rồi, cho dù là có tài sản đi chăng nữa.

– Thôi nào, thôi nào! - Veltraninov cắt ngang, mỗi lúc một sốt ruột, như thể muốn nói huých toẹt ra: “Cần quái gì phải nói, ta biết tổng tất cả điều mi sẽ nói, và biết được mi định ám chỉ cái gì!” - Ngài hãy nghe đây, tôi có một đề nghị như thế này: Ngài vừa nói là sẽ ở lại đây một tuần, mà cũng có thể thậm chí là hai tuần. Tôi có quen một nhà, tức là một gia đình mà tôi coi như ruột thịt đã hai mươi năm nay. Đó là gia đình Pogorelsev. Pogorelsev Aleksei Pavlovich là cố vấn cơ mật; thậm chí công việc của ngài cũng sẽ có lợi nếu như làm quen với gia đình này. Hiện nay họ đang sống ở nhà nghỉ gia đình. Họ có một nhà nghỉ ngoại ô vô cùng khang trang.

Nữ chủ nhân, bà Klavdia Petrovna Pogorelsev tôi coi như chị em ruột, như mẹ của mình. Họ có tám đứa con. Hãy để tôi đưa Liza tới chỗ họ... tôi không muốn mất thời gian. Họ sẵn lòng tiếp đón con bé. Suốt thời gian ở đó họ sẽ chăm sóc con bé như con gái ruột, như con gái ruột!

Veltraninov sốt ruột kinh khủng và cũng không che giấu điều đó.

– Dạ việc đó có vẻ như không được ạ! - Pavel Pavlovich nhăn nhó và Veltraninov cảm thấy ông ta nhìn thẳng vào mắt mình một cách láu cá.

– Tại sao lại không được? Tại sao?

– Dạ, làm sao lại có thể bỏ đứa trẻ, mà lại đột ngột như thế, giá thử như, với một con người cao quý, chân thành như ngài, tôi không nói làm gì. Nhưng đằng này lại là một gia đình không quen biết, lại thuộc tầng lớp trên mà tôi còn chưa biết họ sẽ tiếp đón ra sao.

– Thì tôi đã chẳng vừa nói với ngài rằng tôi như người trong nhà của họ rồi sao Veltraninov gần như gào lên giận dữ. - Klavdia Petrovna lấy làm hạnh phúc tôn sùng từng lời nói của tôi. Họ sẽ chăm sóc đứa trẻ như con gái của tôi... quái quỷ, tự ngài cũng biết đấy, này giờ ngài chỉ làm mỗi việc là nói lảng nhãng... thế thì còn bàn được chuyện gì ở đây được nữa chứ!

Thậm chí anh còn giậm chân.

– Ấy, là tôi chỉ muốn nói việc này chẳng lạ lắm sao? Kiểu gì thì tôi cũng phải tới thăm viếng bà ấy một đôi lần, chứ chả lẽ đưa cháu đến đó lại không có bố nó đi cùng? Hì hì, mà lại vào một nhà quan trọng như thế.

– Đó là một gia đình hết sức giản dị, chứ chẳng “quan trọng” gì cả! - Veltraninov kêu lên - Tôi đã nói với ngài ở đó có nhiều trẻ con. Con bé ở đó sẽ hồi sinh, tất cả chỉ vì điều đó... Còn ngài thì ngay ngày mai tôi sẽ giới thiệu với họ, nếu ngài muốn. Mà ngài cũng phải đến đó ngay để cảm ơn người ta chứ; hàng ngày tôi sẽ đưa ngài tới đó, nếu ngài muốn...

– Mọi cái cứ như thế nào ấy...

– Vớ vẩn! Vấn đề là ở chỗ tự ngài phải biết điều đó chứ! Ngài nghe đây, chiều nay ngài đến nhà tôi rồi ngủ đêm ở đó, buổi sáng ta đi sớm một chút sao cho mười hai giờ có mặt ở nhà người ta.

– Quý hóa quá, cảm ơn ngài, người bạn tốt bụng của tôi! Thậm chí tôi còn được ngủ ở nhà ngài...- Với sự cảm kích Pavel Pavlovich bất ngờ đồng ý. - Quả là ngài đã làm một việc thiện... Thế nhà nghỉ của họ ở đâu ạ?

– Nhà nghỉ của họ ở Lesnyi.

– Chỉ có điều làm thế nào với quần áo của con bé đây? Vì đó là gia đình quyền quý, lại đang ở nhà nghỉ nữa, tự ngài cũng thấy đấy... Trái tim người cha mà!

– Quần áo của nó thì làm sao, nó đang để tang cơ mà. Nó có thể mặc bộ đồ khác sao? Đó là bộ đồ lịch sự nhất có thể nghĩ ra được! Chỉ có điều cần phải có đồ lót sạch hơn, cả bờm tóc nữa... (đúng là bờm tóc và đồng đồ lót nhìn thấy trên giường thì hẳn thật).

– Ngay bây giờ sẽ phải thay bộ đồ mới. - Pavel Pavlovich sáng sủa - Đồ lót cần thiết tôi sẽ đi lấy ngay, hiện đang ở chỗ giặt là của bà Maria Sysoievna.

– Thế thì nhân tiện ngài nhờ gọi gấp xe ngựa đi, nhanh nhất có thể.

Nhưng có một trở ngại: Liza chống đối quyết liệt. Nó nghe người lớn nói chuyện một cách sợ hãi, và nếu như Veltraninov, trong khi thuyết phục Pavel Pavlovich mà có thời gian nhìn kỹ cô bé, thì hẳn sẽ thấy nỗi tuyệt vọng hoàn toàn trên gương mặt nó.

– Con không đi! - Cô bé nói nhỏ, nhưng cương quyết.

– Đấy, ngài thấy chưa, giống mẹ nó như đúc!

– Con không giống mẹ! Không giống mẹ! - Liza gào lên, trong cơn tuyệt vọng nó vịn vẹo những ngón tay nhỏ, dường như muốn thanh minh với bố trước lời quở trách kinh khủng về việc nó giống mẹ. - Bố ơi, bố ơi, nếu bố bỏ con... Bất thành linh nó tấn công Veltraninov đang hoảng sợ.

– Ông mà bắt tôi, tôi sẽ...

Nhưng nó chưa kịp nói tiếp, Pavel Pavlovich đã túm lấy tay, gần như tóm cổ con bé lôi nó sang căn phòng nhỏ với sự giận dữ không giấu diếm. Ở đó, trong mấy phút, lại vọng ra những tiếng nói thầm thì, tiếng khóc nghẹn ngào. Veltraninov những muốn bước vào đó, song Pavel Pavlovic đã bước

ra với nụ cười méo mó thông báo rằng con bé đã sẵn sàng đi. Veltraninov cố không nhìn ông ta, mà nhìn sang phía khác.

Maria Sysoeva xuất hiện. Đó chính là cái bà mà Veltraninov vừa gặp ở ngoài hành lang. Bà ta mang quần áo lót cho Liza và xếp vào cái túi xách xinh xinh của nó.

– Chính là ngài sẽ đưa cô bé đi phải không ạ? - Bà ta nói với Veltraninov - Chắc các vị là họ hàng? Thật là may ngài làm việc này: đưa trẻ hiền lành ngoan ngoãn, ngài nên đưa nó ra khỏi cảnh bát nháo, hỗn loạn này.

– Bà rõ thật là, Maria Sisoevna, - Pavel Pavlovich lẩm bẩm.

– Maria Sisoevna cái gì! Mọi người cứ xưng hô quan cách với tôi như thế đấy. Chẳng lẽ phòng của ông không lộn xộn, bát nháo? Nhìn đứa trẻ khôn ngoan, hiểu biết ở trong cái cảnh này liệu có xấu hổ không? Xe ngựa đã tới, thưa ngài, - ngài đến Lesnyi phải không ạ?

– Vâng, vâng.

– Nào, xin chúc ngài may mắn!

Liza bước ra xanh xao, mắt nhìn xuống đất, tay với lấy chiếc túi xách nhỏ. Cô bé không hề nhìn về phía Veltraninov; nó ghì mình không bỏ nhào ôm lấy bố như vừa nãy, thậm chí là để chia tay; có vẻ như nó còn không muốn nhìn cả bố. Ông bố lịch sự hôn đầu đứa bé và vuốt tóc nó; trong khi đó đứa bé mím môi, cảm giật giật, nhưng nó vẫn không ngược mắt lên nhìn bố. Mặt Pavel Pavlovich tái nhợt, tay run run - Veltraninov nhận rõ điều đó, mặc dù cố hết sức không nhìn ông ta. Anh mong muốn duy nhất một điều: đi khỏi chỗ này cho thật nhanh. “Ở chỗ đó điều gì sẽ xảy ra, liệu mình có bị sai lầm không đây? - Anh nghĩ. - Nhưng buộc phải làm vậy thôi”. Họ đi xuống dưới nhà, ở đó Liza và bà Maria Sysoeva ôm hôn nhau, và vừa mới kịp ngồi xuống ghế, cô bé ngược mắt nhìn bố - bất thành lình nó vung tay và hét lên, chỉ thiếu chút nữa nó bỏ nhào từ xe ngựa xuống ôm lấy bố, song mấy con ngựa đã kịp chạy.

Sự Hoang Tưởng Mới Của Kẻ Vô Tích Sự

– Cháu khó chịu lắm hả? - Veltraninov hoảng hốt. - Để chú bảo dừng xe lại, lấy nước cho cháu uống nhé...

Cô bé ngược mắt nhìn anh ta, cái nhìn nóng rẫy đầy trách móc.

– Ông đưa tôi đi đâu? - Nó nói nhỏ, giọng the thé, đứt quãng.

– Đó là ngôi nhà rất đẹp, Liza ạ. Hiện nay họ đang sống ở ngôi nhà nghỉ rất đẹp. Ở chỗ đó có nhiều trẻ con lắm, chúng nó sẽ yêu cháu, đó là những đứa trẻ hiền lành, ngoan ngoãn... Đừng giận chú, Liza, chú chỉ muốn điều tốt cho cháu thôi...

Giá có ai trong những người quen biết Veltraninov có thể nhìn thấy anh vào lúc này, hẳn sẽ thấy anh hết sức lạ lùng.

– Tại sao ông làm như vậy. Tại sao ông làm như vậy. Tại sao ông làm như vậy... Ồ, ông là kẻ độc ác! - Liza nói, hốt hển cố nén những giọt nước mắt chỉ chực trào ra và nhìn anh bằng đôi mắt giận dữ tuyệt đẹp.

– Liza, chú...

– Ông là kẻ độc ác, độc ác, độc ác! - Con bé vịn vẹo những ngón tay. Veltraninov hoàn toàn mất bình tĩnh.

– Liza, Liza yêu quý, giá như cháu biết cháu đã làm cho chú tuyệt vọng như thế nào!

– Ngày mai bố cháu đến có phải không? Phải không? - Cô bé hỏi, giọng ra lệnh.

– Đúng thế, đúng thế! Tự chú sẽ dẫn bố cháu tới. Chú sẽ tóm lấy bố cháu để dẫn tới đó.

– Bố đánh lừa. - Liza thềm thì, mắt nhìn xuống đất.

– Chả lẽ ông ấy không yêu cháu ư, Liza?

– Không yêu.

– Ông ấy xúc phạm cháu? Xúc phạm cháu?

Liza u uất ngược nhìn anh, không nói. Cô bé lại lảng ra, ngồi im, cảm mặt xuống đất. Anh bắt đầu thuyết phục nó, nói với nó một cách sôi nổi, bản thân anh như đang trong cơn sốt nóng. Liza nghe một cách thù địch, không tin tưởng, nhưng vẫn nghe. Sự chú ý của đứa trẻ khiến Veltraninov rất vui. Anh thậm chí còn bắt đầu giải thích cho nó thế nào là người nát rượu. Anh nói rằng bản thân anh yêu nó và sẽ trông chừng bố nó. Cuối cùng Liza cũng ngẩng mặt lên, nhìn anh chăm chú. Anh bắt đầu kể cho nó nghe rằng anh biết cả mẹ nó hồi còn sống và nhận thấy những câu chuyện của mình lôi cuốn con bé. Dần dần con bé bắt đầu trả lời những câu hỏi của anh. Nhưng rất chững mực, cẩn thận, giống một, một cách bướng bỉnh. Với những câu hỏi chính nó không hề trả lời. Nó bướng bỉnh im lặng trước tất cả những câu hỏi liên quan tới quan hệ của nó với bố nó trước đây. Vừa nói, Veltraninov vừa nắm lấy bàn tay nhỏ bé trong tay mình như lúc trước và không buông ra; con bé cũng không giăng ra. Đứa bé dù sao cũng không hoàn toàn im lặng. Nó buột miệng trong những câu trả lời không rõ ràng, rằng nó yêu bố hơn, vì bố nó trước đây yêu nó hơn, còn mẹ nó trước đây yêu nó ít hơn. Nhưng trước lúc chết, mẹ hôn nó nhiều lắm và khóc rất nhiều, lúc mà mọi người ra khỏi phòng chỉ còn lại hai mẹ con với nhau... mẹ nói rằng bây giờ mẹ yêu nó hơn tất cả mọi người, tất cả mọi người trên đời này và hằng đêm yêu nó hơn tất cả. Nhưng quả đó là một cô bé kiêu hãnh: biết mình lỡ lời, nó bỗng dừng im bật, không nói thêm lời nào; thậm chí còn nhìn Veltraninov, kẻ đã buộc nó phải nói, với ánh mắt thù địch. Tới gần cuối đường, trạng thái bấn loạn của con bé gần như đã qua khỏi, nhưng nó trở nên hết sức suy tư và ánh nhìn của nó như của một đứa trẻ hoang dã, rầu rĩ, với một sự trơ lì sắt đá. Giờ đây việc người ta đưa nó đến một ngôi nhà xa lạ nó chưa từng tới bao giờ có vẻ như ít làm nó bối rối. Nó bị giầy vò bởi việc khác và Veltraninov cũng nhận thấy điều này; anh đoán đứa trẻ

xấu hổ vì cha mình, đúng là nó quá xấu hổ vì ông ta đã thả nó ra với anh dễ dàng tới thế, cứ như thể quăng nó thẳng vào tay người lạ.

“Con bé bị ốm, - anh nghĩ, - có thể ốm nặng; người ta đã hành hạ nó... Ôi, đồ sâu bọ nát rượu, khốn nạn! Bây giờ ta mới hiểu lão này”. Anh giục giã người xà ích, anh hi vọng vào nhà nghỉ, vào không khí trong lành, vào khu vườn, vào bọn trẻ, vào cuộc sống mới mà nó chưa từng được biết... còn sau này... Về tương lai sau này anh không mấy nghi ngờ; ở phía ấy tràn đầy những hi vọng sáng sủa. Chỉ một điều anh hiểu hết sức rõ ràng: rằng không bao giờ anh phải chịu những gì cảm nhận được trong hiện tại, và điều này sẽ còn lại mãi trong cả cuộc đời anh! “Đó là mục đích! Đó là cuộc sống!” - Anh hoan hỉ suy nghĩ.

Nhiều ý nghĩ lướt qua trong đầu Veltraninov, song anh không dừng lại ở những suy nghĩ đó, cố tình lảng tránh những chi tiết cụ thể: không có những chi tiết cụ thể thì tất cả trở nên rõ ràng, tất cả trở nên vững chãi, chắc chắn. Anh tự lập kế hoạch cho mình: “Mình có thể tác động lên kẻ vô lại đó, - anh mơ mộng, - bằng mọi cách, tập trung toàn bộ sức lực, và hẳn ta sẽ để Liza ở lại Peterbua trong gia đình Pogorelsev, cho dầu lúc đầu chỉ là tạm thời, có thời hạn và hẳn đi về một mình. Còn Liza sẽ ở lại với mình, thế là xong, còn mong gì hơn nữa? Vả lại... tự bản thân hẳn cũng muốn điều đó; chứ nếu không thì hẳn hành hạ con bé làm gì”.

Cuối cùng họ đã tới nơi. Nhà nghỉ của gia đình Pogorelsev quả là một chỗ tuyệt vời; gặp gỡ họ trước tiên là đám trẻ con âm ỉ túa ra từ dưới mái hiên nhà. Veltraninov đã rất lâu rồi chưa tới đây và niềm vui của đám trẻ con thật là cuồng nhiệt: chúng yêu anh. Những đứa trẻ lớn hơn la lên với vị khách của gia đình, trước khi anh ta bước xuống xe:

– Thế vụ kiện tụng, cái vụ kiện của ngài ấy, sao rồi? - Những đứa bé nhất cũng bắtchước bọn lớn hơn kêu lên the the cùng với những tiếng cười. Trong gia đình này mọi người đều chọc Veltraninov bởi vụ kiện tụng kéo dài của anh. Tuy nhiên, khi nhìn thấy Liza, chúng lập tức xúm lại xung quanh cô bé và im lặng ngắm nhìn nó với sự tò mò con trẻ. Klavdia

Petrovna bước ra cùng với người chồng. Câu đầu tiên cả nàng và chồng cũng hỏi về vụ kiện, vừa hỏi vừa cười.

Klavdia Petrovna chừng ba mươi bảy tuổi, người đầy đà và vẫn còn là người đàn bà tóc vàng xinh đẹp với khuôn mặt hồng hào, tươi tắn. Chồng nàng khoảng chừng năm mươi lăm, là một người thông minh, láu lỉnh, nhưng trước hết là một người tử tế, hiền lành. Ngôi nhà của họ đúng với nghĩa đầy đủ của nó là cái “góc ruột thịt” của Veltraninov, như anh vẫn thường diễn tả. Nhưng ở đây còn ẩn chứa một hoàn cảnh đặc biệt: hai mươi năm trước, cô Klavdia Petrovna ấy tí nữa thì lấy Veltraninov, khi đó đang còn là sinh viên và hầu như còn là một cậu bé. Mọi tình đầu cuồng nhiệt, buồn cười nhưng tuyệt đẹp. Sau năm năm hẹn hò, gặp gỡ, cuối cùng kết thúc bằng đám cưới của Klavdia Petrovna với Pogorelsev. Tất cả đã kết thúc bằng một tình bạn trong sáng và êm đềm. Mãi còn lại sự ấm áp trong quan hệ của họ, một thứ ánh sáng đặc biệt nào đó soi rọi mỗi quan hệ này. Ở đây mọi cái đều trong sáng, không vụ lợi trong những hồi ức của Veltraninov và cái làm cho nó trở nên quý giá hơn đối với anh, vì có thể nó từng là thứ duy nhất tốt đẹp mà anh có. Ở đây, trong gia đình này, anh là người chân chất, ngây thơ, hiền hậu, nuông chiều con trẻ, không bao giờ điếu bộ, khách khí, thừa nhận và thú tội trong mọi chuyện. Anh thề với gia đình Pogorelsev rằng sống vài năm nữa với đời, rồi sẽ chuyển sang ở hẳn cùng với họ cho đến cuối đời không chia lìa. Anh nhủ thầm bản thân về ý định đó một cách nghiêm túc.

Veltraninov trình bày khá tỉ mỉ tất cả những gì có thể về hoàn cảnh của Liza. Nhưng chỉ có một yêu cầu tránh hỏi về những chi tiết đặc biệt. Klavdia Petrovna ôm hôn thăm thiết “cô bé mồ côi” và hứa sẽ làm tất cả về phía nàng. Bọn trẻ giành lấy Liza, đưa nó vào vườn chơi. Sau nửa tiếng chuyện trò sôi nổi Veltraninov đứng dậy cáo từ. Anh có vẻ sốt ruột tới mức tất cả đều nhận ra. Mọi người lấy làm kinh ngạc: ba tuần anh không đến, nay đến nửa tiếng đồng hồ đã về ngay. Anh cười và hứa hôm sau nhất định sẽ tới. Mọi người đều có nhận xét là anh đang có vẻ rất hồi hộp. Bỗng

nhiên anh nắm tay Klavdia Petrovna và lấy cố quên nói một điều gì đó rất quan trọng, kéo nàng vào một phòng khác.

– Em còn nhớ tôi đã kể cho em, chỉ một mình em, chồng em cũng không được biết, - về những năm tôi ở thành phố T.?

– Quá nhớ ấy chứ, anh vẫn thường hay nhắc về chuyện đó mà.

– Tôi không nói, mà tôi thú nhận với em, chỉ một mình em! Tôi chưa bao giờ nói tên người đàn bà đó. Bà ấy là Trusotskaia, vợ của lão Trusotski ấy. Bà ấy mất rồi, còn Liza, con bà ấy, cũng là con gái của anh!

– Có đúng không? Anh không nhầm đấy chứ? - Klavdia Petrovna lo lắng hỏi.

– Hoàn toàn, hoàn toàn không lầm! - Veltraninov nói một cách trang trọng.

Và anh bắt đầu kể lại tất cả một cách ngắn gọn nhất có thể và xúc động khủng khiếp. Klavdia Petrovna đã biết mọi chuyện từ trước, chỉ có tên người đàn bà là không biết. Veltraninov luôn vô cùng khiếp hãi chỉ với một ý nghĩ rằng ai đó trong đám người quen của anh lúc nào đó có thể gặp bà Trusovskaia sẽ nghĩ tại sao anh lại có thể yêu một người phụ nữ như thế, thậm chí với Klavdia Petrovna, người bạn thân nhất của mình, từ đó đến giờ anh cũng không dám hở ra cái tên của “người đàn bà ấy”.

– Chắc bố nó không biết? - Klavdia Petrovna hỏi sau khi đã nghe hết chuyện.

– Không, ông ta có biết... Chính điều đó đang dày vò tôi, vì tôi đã không lường trước mọi sự! - Veltraninov tiếp tục một cách sôi nổi. Ông ta biết, ông ta biết; tôi nhận thấy điều đó hôm nay và tối hôm trước. Nhưng tôi cần phải tìm hiểu xem ông ta biết đến đâu? Chính vì thế mà bây giờ tôi mới phải vội. Chiều tối nay ông ta sẽ tới nhà tôi. Có điều tôi không hiểu tại sao ông ta lại biết được, có nghĩa là đã biết hết mọi chuyện? Về gã Bagaunov ông ta biết tất cả, và điều này thì không còn nghi ngờ gì. Nhưng về tôi? Em cũng biết đấy, trong những trường hợp như thế này các bà vợ biết cách làm cho các ông chồng tin tưởng! Thiên thần có đáp xuống từ trời cao - các ông

chồng cũng không tin, chỉ tin có vợ mình! Em đừng có lắc đầu và đừng kết tội tôi, tự tôi đang kết tội bản thân, đã kết tội trong mọi chuyện từ lâu rồi, lâu rồi!... Em biết không, vừa rồi, khi tới chỗ ông ta, tôi đoán chắc là ông ta đã biết tất những cái mà tôi đã tự bôi nhọ thanh danh của mình trước ông ta. Liệu em có tin rằng: tôi xấu hổ và khổ sở thế nào về việc đã đón tiếp ông ta một cách thô bỉ (sau này tôi sẽ kể kỹ cho em nghe). Đêm qua ông ta tới nhà tôi với mong muốn giận dữ và không gì cản được cho tôi thấy là ông ta đã biết mình bị xúc phạm và ông ta cũng đã biết ai là kẻ xúc phạm mình! Đó là toàn bộ lí do vì sao ông ta tới nhà tôi với bộ dạng say xỉn ngu xuẩn như vậy. Nhưng điều đó hoàn toàn tự nhiên về phía ông ta! Đúng là ông ta tới để trách cứ! Còn tôi thì lại xử sự quá nóng nảy đêm hôm trước và ngay vừa mới rồi cũng vậy! Không thận trọng! Ngu ngốc! Tự làm lộ tẩy trước mặt ông ta! Ông ta tới nhà tôi trong giây phút hoảng loạn để làm gì? Tôi cũng nói ngay để em biết, ông ta thậm chí còn hành hạ Liza, hành hạ đứa trẻ, chắc cũng là để trả thù, trách cứ, trút tức giận lên đầu đứa trẻ! Vâng, ông ta căm hận. Cho dù ông ta hèn hạ, ti tiện như thế nào, nhưng ông ta căm hận, quá căm hận. Bản thân ông ta hiện giờ chẳng hơn gì một thằng hề, mặc dù trước đây luôn cố gắng tỏ ra là con người nền nếp, nhưng việc ông ta trở nên sa đọa là điều hết sức tự nhiên! Ở đây, bạn của tôi ơi, cần nhìn nhận mọi chuyện theo tinh thần Cơ Đốc giáo! Và em có biết không, bạn thân thiết, quý giá của tôi, tôi muốn thay đổi hoàn toàn cách cư xử với ông ta: tôi muốn vỗ về âu yếm ông ấy. Đó sẽ là “việc tốt lành” về phía tôi. Là bởi vì dẫu sao tôi cũng có lỗi với ông ta! Em hãy nghe tôi, em biết không, tôi sẽ nói với em thêm một điều này: có một lần, hồi còn ở T. tôi cần gấp bốn nghìn rúp, ông ấy, chỉ trong một phút, đã cho tôi vay số tiền đó, không giấy tờ biên nhận, lại còn sung sướng thực lòng vì đã làm được một việc có ích, còn tôi thì nhận tiền khi đó, nhận từ tay ông ấy, tôi đã lấy tiền của ông ấy, em có nghe thấy không, như thế lấy tiền của bạn mình!

– Chỉ có điều anh nên cẩn thận hơn, - Klavdia Petrovna lo lắng nhận xét những chuyện vừa nghe được, - anh quá phấn khích, em thật sự lo cho anh! Tất nhiên, Liza bây giờ cũng như là con gái em, nhưng còn rất nhiều việc,

rất nhiều việc chưa được giải quyết! Song cái chính là bây giờ anh phải tỉnh táo hơn, anh bắt buộc phải tỉnh táo hơn, nhất là lúc này anh đang hạnh phúc và quá phấn kích; anh vô cùng cao thượng khi anh hạnh phúc, - nàng mỉm cười nói thêm.

Mọi người cùng ra ngoài để tiễn Veltraninov. Bọn trẻ dẫn Liza tới, chúng vừa chơi cùng với nó ở ngoài vườn. Lúc này chúng nhìn con bé có vẻ như còn khó hiểu hơn lúc ban đầu. Liza bối rối, ngượng ngùng thật sự khi Veltraninov ôm hôn nó trước mặt mọi người để từ biệt và luôn mồm sôi nổi nói về việc sẽ cùng bố nó đến vào ngày mai. Cho đến phút cuối con bé vẫn im lặng và không nhìn anh, nhưng bỗng nhiên nó nắm lấy tay anh kéo về một phía, hướng cặp mắt khẩn cầu nhìn anh. Con bé muốn nói điều gì đó với Veltraninov. Anh dẫn con bé vào một phòng khác.

– Gì thế Liza? - Veltraninov hỏi một cách âu yếm và khích lệ, nhưng con bé vẫn đang còn sợ, nó nhìn quanh rồi dẫn anh vào một góc phòng; có vẻ như nó muốn trốn tránh tất cả mọi người.

– Có chuyện gì đấy, Liza, chuyện gì?

Con bé vẫn im lặng, không nói; đôi mắt to xanh của nó nhìn chăm chăm vào mắt Veltraninov, trên mọi nét của khuôn mặt nhỏ xinh ấy chỉ thể hiện một nỗi sợ hãi khủng khiếp.

– Ông ấy... sẽ treo cổ! - Nó thì thầm như người mê sảng.

– Ai treo cổ? - Veltraninov hoảng hốt hỏi.

– Bố, bố! Ban đêm bố muốn lấy giây treo cổ! - Đứa bé hấp tấp nói, thở gấp. - Chính mắt cháu nhìn thấy! Vừa mới rồi bố lại muốn treo cổ, bố nói với cháu, bố nói thế! Trước đây bố muốn thế, lúc nào bố cũng muốn... cháu nhìn thấy lúc đêm...

– Không thể thế được! - Veltraninov thì thầm không tin.

Đứa bé bất thành linh nhào tới hôn tay Veltraninov. Nó òa khóc nức nở, thở gấp qua tiếng nấc nghẹn, lắp bắp cầu xin anh, nhưng Veltraninov không thể hiểu những gì nó nói trong cơn hoảng loạn. Sau này vĩnh viễn hằn trong

trí nhớ Veltraninov cả lúc tỉnh, lẫn trong mơ, cái nhìn rã rời của đứa trẻ, trong nỗi sợ hãi khôn cùng, với niềm hi vọng cuối cùng hướng tới anh.

“Chẳng lẽ, chẳng lẽ con bé lại yêu ông ta đến như vậy? - Veltraninov ghen tị nghĩ, sốt ruột sốt gan muốn về ngay thành phố. - Nó chẳng vừa mới nói là nó yêu mẹ hơn... có thể con bé căm ghét ông ta, và đại thể là không yêu!...”

“Và “treo cổ” là nghĩa làm sao? Nó nói cái gì vậy nhỉ? Cái lão ngốc ấy mà treo cổ ư?... Cần phải sớm biết; nhất thiết phải biết ngay! Phải giải quyết mọi chuyện một cách nhanh nhất, - giải quyết triệt để!”.

Chồng Và Nhân Tình Hôn Nhau

Anh vội vã muốn “biết” kinh khủng. “Mình thật sự choáng váng; mình không có lúc nào tĩnh trí để mà hiểu, - Veltraninov nghĩ khi nhớ lại buổi gặp Liza lần đầu tiên, - còn bây giờ thì cần phải biết rõ”. Để nhanh chóng nắm được mọi chuyện anh hối hả ra lệnh cho xà ích cho xe chạy thẳng đến chỗ Trusoski, nhưng ngay sau đó nghĩ lại: “Không, tốt nhất là để cho ông ta tự đến nhà mình, trong thời gian ấy mình tranh thủ kết thúc những công việc đáng nguyên rủa này”.

Anh hùng hục chạy công việc; song ngay lập tức nhận ra rằng không thể tập trung được và ngày hôm nay không nên làm việc. Vào lúc năm giờ, khi anh đi ăn trưa, bỗng dưng, lần đầu tiên, một ý nghĩ tức cười xuất hiện trong đầu: có lẽ chính anh tự cản trở công việc của mình, can thiệp vào cái mớ bòng bong khó gỡ ấy, tự mình chạy đôn chạy đáo, chen chúc trong các công sở và tìm kiếm gã luật sư của mình, cái gã lúc nào cũng lẩn tránh anh. Anh vui vẻ cười nhạo cái ý nghĩ ấy của mình. “Giá ý nghĩ này đến vào chiều hôm trước, chắc hẳn mình đau khổ kinh khủng” - anh nghĩ, lòng thấy vui hơn. Mặc dù vui vẻ đấy, song anh mỗi lúc trở nên lơ đãng và thiếu kiên nhẫn, cuối cùng trở nên trầm tư. Và mặc dầu cố xâu chuỗi cái ý nghĩ bất an, song rốt cuộc vẫn không rõ được điều mình mong muốn.

“Mình cần ông ta! - Anh đi đến kết luận. - Cần phải đoán ra con người này, rồi sau đó mới quyết định. Kể cả thách đấu!”.

Chạy về nhà lúc tám giờ tối anh không thấy Pavel Pavlovich ở chỗ mình. Thoạt đầu điều đó làm anh hết sức ngạc nhiên, sau đó là tức giận, sau đó thậm chí chán nản; cuối cùng thì sợ hãi thực sự. “Có trời biết, trời biết, việc này kết thúc ra sao!” Anh nhắc đi nhắc lại, lúc đi quanh phòng, lúc nằm ườn trên đi-văng, mắt không ngớt nhìn đồng hồ. Cuối cùng, mãi tận chín

giờ Pavel Pavlovich mới xuất hiện. “Nếu như con người này định giờ ngón, thì lão ta tốt nhất đừng bao giờ chơi xỏ mình như bây giờ, mình đã suy sụp đến thế vào phút giây ấy”. - Anh nghĩ, bỗng nhiên thấy hoàn toàn sáng khoái và vui vẻ dễ sợ.

Trả lời cho câu hỏi dồn dập và vui vẻ: Tại sao lâu thế không tới. - Pavel Pavlovich cười méo mó, buông thả, không giống như đêm trước, ngồi xuống, cầu thả quẳng chiếc mũ dính băng tang của mình sang chiếc ghế khác. Veltraninov lập tức nhận thấy sự buông thả đó, bắt đầu thông báo tình hình.

Điềm tĩnh, không một lời thừa, không hồi hộp như lúc trước, anh kể lại giống như đọc báo cáo, rằng anh đã đưa Liza đi như thế nào và ở đó người ta đón tiếp con bé tử tế ra sao, rằng điều đó có lợi đối với nó như thế nào, dần dần, làm ra vẻ hoàn toàn quên mất Liza, anh lái câu chuyện chỉ nói về gia đình Pogorelsev, rằng họ là những người tử tế, dễ thương, rằng anh có quan hệ lâu năm với họ, rằng Pogorelsev là người tốt và có ảnh hưởng như thế nào, vân vân... Pavel Pavlovich nghe một cách lơ đãng, thỉnh thoảng gườm gườm nhìn người kể chuyện với nụ cười khẩy nanh nọc và ma mãnh.

– Ngài quả là một người dễ kích động, - Ông ta lăm băm, cười một cách đặc biệt tởm lợm.

– Tuy nhiên, hôm nay ngài có vẻ giận dữ thế nào ấy. - Veltraninov bực bội nhận xét.

– Tại sao tôi lại không được giận dữ như những người khác? - Bất thành tình Pavel Pavlovich bật dậy, chính xác là bật dậy từ góc nhà, thậm chí đúng là chỉ chờ có thế để mà bật dậy.

– Quyền của ngài, - Veltraninov cười khẩy, - tôi chỉ nghĩ có chuyện gì đó xảy ra với ngài.

– Thì xảy ra rồi đấy! - Ông ta kêu lên, như thể khoe về việc đã xảy ra.

– Xảy ra chuyện gì vậy?

Pavel Pavlovich chờ một lát rồi mới trả lời:

– Thế là xong, Stepan Mikhailovich của chúng ta kì quặc thế đấy... Bagaunov, một người trẻ tuổi Peterbua thanh lịch vô cùng, người của xã hội thượng lưu cao quý.

– Người ta lại không chịu tiếp ngài chứ gì?

– Không, chính là lần này người ta đã tiếp tôi, lần đầu tiên cho phép tôi qua cửa và chiêm ngưỡng dung nhan... của người chết!

– Sao-o-o! Bagaunov chết rồi? - Veltraninov vô cùng kinh ngạc, mặc dầu, thật ra cũng chẳng có gì đáng để anh phải kinh ngạc tới thế.

– Chính hẳn! Một ông bạn thủy chung như nhất trong suốt sáu năm trời! Gần trưa hôm qua hẳn chết, thế mà tôi lại không biết! Có thể cũng đúng lúc đó tôi muốn tới để hỏi thăm sức khỏe hẳn. Ngày mai sẽ làm lễ an táng, thế là nằm trong quan tài rồi. Quan tài lót nhung, viền vàng... chết vì cơn sốt thần kinh. Người ta cho tôi vào, cho phép tôi vào, tôi được ngắm nghía dung nhan! Người ta thông báo từ cửa ra vào rằng tôi tự giới thiệu là bạn thân thiết của người quá cố, vì thế nên người ta để tôi vào. Hẳn ta, người bạn chân tình trong sáu năm, làm cái trò gì với tôi vậy? Xin hỏi ngài? Có thể, mục đích duy nhất tôi tới Peterbua chỉ là vì anh ta thôi đấy!

– Vì cớ gì mà ngài tức anh ta tới thế? - Veltraninov cười nói, - thì anh ta có chủ định chết đâu cơ chứ.

Pavel Pavlovich bỗng bất thành linh giơ hai ngón tay làm hai cái sừng trên cái trán hói và khinh khích cười khẽ một lúc lâu. Ông ta cứ ngồi như vậy, với hai cái sừng và cười khinh khích hơn nửa phút, nhìn vào mắt Veltraninov với vẻ thích thú trâng tráo cay độc nhất. Veltraninov sững người như thể nhìn thấy bóng ma nào đó. Song trạng thái sững sờ trôi qua rất nhanh; một nụ cười bình thản, giấu cợt tới độ xác xược nở trên môi anh.

– Thế có nghĩa là thế nào? - Anh ta khinh khỉnh hỏi, kéo dài giọng.

– Có nghĩa là sừng, - Pavel Pavlovich cắt ngang và cuối cùng cũng bỏ tay xuống.

– Tức là... sừng của ngài?

– Sừng của riêng tôi, sừng tôi kiếm được! - Pavel Pavlovich lại nhăn nhó một cách xấu xí khủng khiếp.

Cả hai cùng im lặng.

– Tuy vậy, ngài quả là con người dũng cảm! - Veltraninov nói.

– Vì tôi cho ngài xem sừng của mình chứ gì? Ngài biết không, Aleksei Ivanovich, giá mà ngài thết đãi tôi cái gì đó! Tôi đã chẳng thết ngài mỗi ngày và kéo dài cả một năm trời ở T. đó sao... Kêu ai đó đi mua một chai, ở trong phố tôi khát khô cả họng.

– Xin sẵn lòng! Ngài chả nói cho tôi sớm. Ngài cần loại rượu gì?

– Ngài là thế nào, hãy nói là *chúng ta* chứ; là vì chúng ta sẽ cùng nhau uống, có phải không? - Nói có vẻ thách thức, nhưng cùng lúc Pavel Pavlovich nhìn vào mắt anh với nỗi bất an kì lạ.

– Sâm banh nhé?

– Còn gì vào đây nữa? Trình độ chưa đủ với tới tầm Vốt ca...

Veltraninov thông thả đứng dậy, gọi xuống dưới nhà sai Mavra đi mua rượu.

Vì cuộc hội ngộ vui vẻ, sau chín năm xa cách, - Pavel Pavlovich khúc khích cười nói không đúng chỗ và không cần thiết, - giờ đây chỉ còn lại mỗi mình ngài là bạn đích thực của tôi! Không còn Stepan Mikhailovich Bagaunov! Điều này giống như một nhà thơ từng viết:

Không còn Patrok vĩ đại

Chỉ còn Fersit đáng khinh

Nói tới từ “Fersit” ông ta gõ gõ ngón tay vào ngực mình.

“Ôi chao, đồ con lợn, cứ nói huých toẹt cho rồi, mình chả thích ngụ ý với bóng gió” - Veltraninov thầm nghĩ. Nổi tức giận đang sôi sục trong anh, nhưng từ lâu anh đã biết kiềm chế bản thân.

– Đây, ngài hãy nói tôi nghe, - anh bắt đầu bực bội, - nếu như ngài buộc tội Stepan Mikhailovich (giờ đây anh không gọi người quá cố một cách đơn giản là Bagaunov nữa)^[5] một cách thẳng thừng như thế, thì đáng lẽ ngài

phải vui mừng vì kẻ xúc phạm ngài đã chết mới phải chứ; tại sao ngài lại giận dữ?

– Niềm vui nào? Tại sao lại vui?

– Thì tôi căn cứ vào tình cảm của ngài mà nói vậy.

– He he. Lần này thì ngài đoán sai về tình cảm của tôi rồi. Theo lời của một nhà thông thái: “Kẻ thù chết là tốt rồi, nhưng còn sống thì vẫn tốt hơn” (Hi hi!).

– Tôi nghĩ rằng ngài có tới những năm năm hàng ngày nhìn thấy người còn sống, có thời gian thoải mái ngắm nghía, - Veltraninov nhận xét một cách bực bội, giễu cợt và xác xược.

– Khi ấy..., khi ấy, liệu tôi có biết chẳng? - Bất thành linh Pavel Pavlovich lại bật dậy, đứng là xông thẳng từ góc nhà ra, có vẻ như hả hê vui sướng vì cuối cùng người ta cũng hỏi cái câu hỏi mà ông ta mong chờ từ lâu. - Ngài coi tôi là hạng người nào vậy, Alesandr Ivanovich?

Trong cái nhìn của ông ta toát lên một sự mới lạ và bất ngờ trong cách thể hiện của mình, như thể nó chuyển sự hằn thù sang một dạng khác và bây giờ nó làm méo mó khuôn mặt ông ta.

– Thế chẳng lẽ ngài lại không biết một tí gì! - Veltraninov luống cuống hỏi với một sự ngạc nhiên bất ngờ nhất.

– Không biết cái gì? Không biết cái gì? - Ôi, cái nòi Iupiter của chúng ta! Đối với ngài thì người với chó nào khác gì nhau, chính vì thế mà ngài phán xét người khác theo bản tính của mình! Đây, biểu ngài! Hãy nuốt đi! - và ông ta điên cuồng đấm tay xuống bàn, nhưng bỗng hoảng hốt vì tiếng đấm tay của mình, ánh mắt nhìn của ông ta cũng đã dịu đi.

Veltraninov làm ra vẻ vui vẻ, cời mở.

– Pavel Pavlovich, xin ngài hãy nghe đây, tôi hoàn toàn không quan tâm tới việc ngài biết hay không biết chuyện, có đúng như thế không? Nếu ngài không biết thì điều đó đâu gì cũng làm cho ngài giữ được phẩm giá, mặc dù... à mà tôi cũng không hiểu, tại sao ngài lại chia sẻ những chuyện riêng tư của ngài với tôi?...

– Tôi không nói về ngài... ngài đừng giận, không nói về ngài... - Pavel Pavlovich lẩm bẩm, mắt nhìn xuống đất.

Mavra bước vào với chai sâm banh trên tay.

– Đây rồi! - Pavel Pavlovich kêu lên, vẻ như sung sướng vì có lối thoát. - Bà ơi mang cốc lại đây, mang cốc lại đây. Thật tuyệt vời! Tốt rồi người đàn bà đáng mến, chúng tôi không cần gì nữa. Tôi mở nhé? Chúc ngài danh thơm và phẩm giá, sinh vật đáng yêu! Xin cạn chén!

Sảng khoái trở lại, ông ta lại nhìn Veltraninov với con mắt xác xược.

– Ngài cũng phải thừa nhận, - bỗng ông ta cười khúc khích, - rằng ngài vô cùng tò mò muốn biết tất cả mọi chuyện, chứ cũng chẳng phải “hoàn toàn không quan tâm” như ngài vừa nói đâu nhé, thế cho nên ngài thậm chí sẽ lấy làm buồn nếu như ngay lúc này tôi đứng dậy ra về mà không giải thích gì cho ngài.

– Đúng vậy, tôi sẽ buồn.

“Ôi, mi nói dối” - Nụ cười của Pavel Pavlovic nói lên điều đó.

– Nào, tiếp tục! - Ông ta rót rượu vào cốc.

– Xin nâng cốc, - Ông ta trịnh trọng nói, tay nhắc cốc rượu, - vì sức khỏe nơi thiên đàng của người bạn Stepan Mikhailovich tôn kính!

Ông ta nâng cốc và uống cạn.

– Tôi không uống cốc này, - Veltraninov đặt cốc rượu của mình xuống bàn.

– Sao vậy? - Lời chúc của tôi cũng thuận tai đấy chứ.

– Nguyên do là thế này: khi đến ngài cũng có say đấy chứ?

– Cũng có uống tí chút. Thì sao nào?

– Cũng chẳng có gì đặc biệt, nhưng tôi có cảm giác tối qua, đặc biệt là sáng nay, ngài chân thành thương xót Natalia Vasilievna quá cố.

– Ai bảo ngài là tôi không thật lòng thương xót bà ấy cả lúc này? - Pavel Pavlovic lại bật dậy, hết như bị đẩy bằng lò so.

– Tôi không nói về điều đó, nhưng chắc bản thân ngài cũng thấy rằng ngài cũng có thể lầm lẫn về việc của Stepan Mikhailovich, mà đó mới là điều quan trọng.

Pavel Pavlovich cười một cách tinh quái và nháy mắt.

– Ôi, ngài mới muốn biết làm sao cái việc tự tôi biết chuyện của Stepan Mikhailovich!

Veltraninov đỏ mặt:

– Xin nhắc lại một nữa, tôi không quan tâm tới tất cả những chuyện đó. “Mà mình có nên tống cổ lão ta cùng với chai rượu này không nhỉ?” - Anh cúi kính nghĩ, mặt lại càng đỏ hơn.

– Không sao! - Pavel Pavlovich khích lệ anh, tay rót thêm rượu cho bản thân.

– Bây giờ tôi sẽ giải thích để ngài hiểu tại sao tôi lại biết hết mọi chuyện, điều đó hẳn sẽ thoả mãn được lòng mong muốn nồng nhiệt của ngài... là bởi vì ngài là một người nồng nhiệt, Aleksei Ivanovich, một người nồng nhiệt dễ sợ! He-he! Có điều cho tôi xin điều thuốc, vì từ hồi tháng ba tới giờ tôi... - Thuốc của ngài đây.

– Tôi trở nên hư đốn kể từ tháng ba, Aleksei Ivanovich, và chuyện là thế này, xin hãy nghe. Bệnh lao phổi, như ngài biết đấy, bạn thân mến ạ, - Ông ta càng lúc càng trở nên suồng sã, - là một căn bệnh thú vị. Thường con bệnh ho lao trong khi chết dần, hầu như không hề nghi ngờ rằng ngay ngày hôm sau anh ta có thể chết. Nói cho ngài biết, năm tiếng đồng hồ trước lúc chết, Natalia Vasilievna vẫn còn ra lệnh sau hai tuần nữa sẽ tới thăm bà cô cách xa nhà chúng tôi có tới bốn mươi dặm. Ngoài ra, có thể, ngài cũng biết về cái thói quen, hay đúng hơn là thói tật của các bà nói chung, mà có thể, kể cả những quý ngài bạn tình nữa: giữ những bức thư tình cũ rích. Đáng ra phải vất tất vào lò sưởi, có đúng không nào? Đằng này lại không thế, lại gìn giữ cẩn thận từng mẫu thư vào hòm, ngăn kéo tủ, thậm chí còn đánh số thứ tự theo ngày tháng, năm, theo thứ hạng, theo loại. Lấy đó làm điều an ủi hay sao ấy, cũng chẳng biết nữa. Có thể là để nhớ lại những kỉ niệm ngọt ngào. Dự định năm tiếng đồng hồ trước khi chết sẽ tới dự lễ hội ở nhà bà

cô, cho thấy Natalia Vasilievna hiển nhiên không hề nghĩ gì tới cái cái chết, thậm chí cho đến giờ phút cuối cùng vẫn chờ bác sĩ Kokh. Thế là diễn ra cái việc, khi Natalia Vasilievna lìa cõi đời, cái hòm nhỏ bằng gỗ mun khảm xà cừ và bạc vẫn ở trong phòng của bà ấy. Mà cái hòm có khóa mới đẹp làm sao, đó là vật gia bảo, truyền từ người bà. Và thế là - trong cái hòm đó, mọi thứ bị lộ tẩy, có nghĩa là tất cả, không thiếu một cái gì, sắp xếp theo từng ngày, tháng, trong suốt mười hai năm trời. Stepan Mikhailovich là người rất say mê văn chương, thậm chí từng gửi một truyện tình đắm say cho một tạp chí, vì thế mà những tác phẩm của anh ta có tới cả trăm số nằm trong hòm. Thật ra thì những truyện đó được viết trong năm năm. Những số tạp chí ấy chính tay Natalia Vasilievna đánh dấu thứ tự. Ngài nghĩ sao, khi phát hiện ra việc này liệu chồng bà ấy có thấy dễ chịu không?

Veltraninov suy nghĩ rất nhanh và nhớ rằng anh chưa hề viết lấy một bức thư nào cho Natalia Vasilievna. Từ Peterbua anh quả cũng có viết hai bức thư, song đều đề tên người nhận là hai vợ chồng, như đã ước định. Bức thư cuối cùng Natalia Vasilievna gửi cho anh, trong đó bà ta cho nhân tình “về vườn”, Veltraninov không trả lời.

Kể chuyện xong, Pavel Pavlovich nín lặng hẳn một phút, mỉm cười độc địa, hỏi thẳng:

– Tại sao ngài không trả lời câu hỏi nhỏ mọn của tôi? - Ông ta nói với vẻ khổ sở rõ rệt.

– Câu hỏi nhỏ mọn nào vậy?

– Thì câu hỏi về cảm tưởng dễ chịu của người chồng khi mở cái hòm đó.

– Cái đó việc gì đến tôi! - Veltraninov giận dữ xua tay, đứng dậy và đi đi lại lại trong phòng.

– Tôi cá rằng ngài đang nghĩ: “Mi là đồ con lợn tỵ cho người khác xem mình bị cắn sừng”, he-he! Một người hay tởm lợn... ngài ấy.

– Tôi chẳng nghĩ ngợi gì về điều đó. Ngược lại, ngài quá giận dữ trước cái chết của kẻ đã xúc phạm ngài, hơn nữa lại uống quá nhiều rượu. Trong tất cả mọi chuyện đó tôi không thấy điều gì bất bình thường cả; tôi quá hiểu

vì sao ngài lại muốn Bagaunov sống, tôi sẵn sàng tôn trọng nỗi buồn bực của ngài; nhưng... - Thế theo ngài, tôi muốn Bagaunov sống để làm gì?

– Đó là việc của ngài.

– Tôi đồ rằng ngài nghĩ tôi muốn thách đấu với hẳn?

– Quý quái! - Veltraninov càng lúc càng thấy khó chịu đựng. - Tôi nghĩ, như mọi người đứng đắn, trong những trường hợp như vậy, không hạ thấp mình với những lời lẽ làm nhảm lối bịch, với bộ dạng nhăn nhó ngu ngốc, với những lời than vãn kì quặc, nhưng câu bóng gió đều giả, những thứ chỉ tổ bôi nhọ thêm bản thân, mà hành động rõ ràng, thẳng thắn, công khai, như một người đứng đắn!

– He he. Vâng, có thể tôi đây không phải người đứng đắn?

– Đó cũng lại là việc của ngài... Vậy thì, sau tất cả những chuyện xảy ra, ngài cần Bagaunov sống để làm gì?

– Ờ thì ít ra cũng là gặp lại bạn bè. Mang chai rượu tới cùng uống với nhau.

– Anh ta chắc cũng chẳng uống với ngài đâu.

– Tại sao? Noblesse oblige^[6]? Thế ngài chả đang uống với tôi là gì. Anh ta hơn ngài ở điểm gì vậy?

– Tôi không uống.

– Tại sao bỗng dưng lại kiêu kì vậy hở?

Veltraninov bỗng cười phá lên một cách kích động và giận dữ:

– Phù, mẹ kiếp! Quả ngài là một hạng người “tàn bạo”! Vậy mà tôi đã nghĩ ngài chỉ là một “người chồng vĩnh cửu”, không hơn!

– Sao lại là người chồng vĩnh cửu? Đó là thứ gì vậy? - Pavel Pavlovich bỗng dỏng tai nghi ngờ.

– À, đó là một kiểu chồng... nói thì dài lắm. Tốt nhất ngài nên đi khỏi đây, đến lúc rồi, ngài làm tôi phát ngấy!

– Thế còn tàn bạo thì sao? Ngài vừa nói tôi là kẻ tàn bạo?

– Tôi nói rằng ngài là “kẻ tàn bạo”, - là tôi giễu ngài đấy.

– “Kẻ tàn bạo” là như thế nào? Xin hãy nói cho tôi biết, Aleksei Ivanovich, vì Chúa, hay vì Đức Giê Su!

– Thôi đi, đủ rồi đấy, đủ rồi! - Veltraninov bỗng dừng lại nổi đóa quát lên - Đến lúc ngài phải về rồi, biến khỏi đây ngay!

– Không, chưa đủ! - Pavel Pavlovich cũng bật dậy, - Thậm chí cứ cho là tôi làm ngài phát chán, nhưng vẫn chưa đủ, là vì trước tiên tôi còn phải uống với ngài và chạm cốc! Cạn chén xong tôi sẽ đi, còn bây giờ tôi thấy vẫn chưa đủ!

– Pavel Pavlovich, ngày hôm nay ngài có biến đi hay không thì bảo?

– Tôi có thể biến đi, nhưng trước hết chúng ta phải cùng uống! Ngài nói rằng ngài không muốn uống với chính thẳng tôi đây. Còn tôi, tôi lại muốn ngài uống với chính tôi!

Pavel Pavlovich càng lúc càng nhăn nhó và không hích hích cười nữa. Mọi thứ trong ông ta bỗng lại đảo lộn tới mức đối lập lại với toàn thể cái thân hình và giọng điệu của ông ta lúc này, và điều này khiến Veltraninov trở nên vô cùng bối rối.

– Nào, xin mời, Aleksei Ivanovich, nào, xin đừng từ chối! - Pavel Pavlovich tiếp tục, nắm chặt tay Veltraninov và nhìn vào mặt anh ta một cách lạ lùng. Rõ ràng vấn đề bây giờ không chỉ ở một việc uống rượu.

– Thôi, được rồi. - Veltraninov lẩm bẫm. - Cái thứ nước... nhạt phèo ấy đâu...

Còn lại đúng hai cốc, rượu nhạt thật, nhưng chúng ta sẽ uống, nào cùng chạm cốc! Xin ngài hãy cầm lấy cốc của mình.

Họ chạm cốc và uống cạn.

– Nào, đã thế thì, đã thế thì... Ôi chao! - Pavel Pavlovich bỗng lấy hai tay ôm lấy trán và giữ nguyên bộ dạng một lúc. Veltraninov có cảm giác chỉ tí nữa thôi ông ta sẽ thốt ra *lời cuối cùng*. Nhưng Pavel Pavlovich không nói một lời nào với anh ta. Ông ta chỉ nhìn Veltraninov và im lặng nở nụ cười hết cỡ, cái nụ cười vừa nãy, ranh mãnh, kèm theo cái nháy mắt.

– Ông muốn gì ở tôi, đồ say rượu! Ông gạt tôi! - Veltraninov điên cuồng gầm lên, giậm chân xuống sàn.

– Đừng có hét lên! Đừng hét, việc gì phải hét lên như thế? - Pavel Pavlovich vội xua tay. - Tôi không lừa, không lừa! Liệu ngài có biết là giờ đây ngài là gì đối với tôi không?

Thế rồi bỗng dưng ông ta nắm lấy tay Veltraninov và hôn.

– Veltraninov còn chưa kịp định thần.

– Đó, giờ đây ngài là người như thế đối với tôi! Còn bây giờ thì tôi xin cuốn xéo!

– Đợi một chút, xin ngài đứng lại đã! - Veltraninov lúc này đã định thần trở lại, kêu lên. - Tôi quên nói với ngài...

Pavel Pavlovich quay lại từ cửa ra vào.

– Ngài thấy đấy, - Veltraninov nói rất nhanh, mặt ửng đỏ và mắt nhìn vào hướng khác, - ngài cần ngay ngày mai nhất định phải tới nhà Pogorelsev... để làm quen và cảm ơn họ, - nhất định...

– Nhất định, nhất định, sao lại không hiểu cơ chứ! - Với sự sẵn sàng cao độ Pavel Pavlovich cướp lời, nhanh nhẩu xua tay ra cái ý không cần phải nhắc nhở ông ta.

– Hơn nữa Liza rất chờ ngài. Tôi đã hứa...

– Liza? - Pavel Pavlovich bất thành tình quay lại lần nữa, - Liza? Liệu ngài có biết Liza từng là gì đối với tôi không, từng là và đang là? Từng là và đang là! - Bất thành tình ông ta hét lên như thể bị kích động dữ dội, - nhưng mà... he! Điều đó là sau khi; mọi thứ sẽ là sau khi... còn bây giờ - được uống với ngài là khoái cái đã, Aleksei Ivanovich, tôi cần phải có thú vui khác!...

Ông ta đặt chiếc mũ lên ghế, và như lúc trước, khẽ thở dài, ngược mắt nhìn Veltraninov.

– Hãy hôn tôi đi, Aleksei Ivanovich. - Ông ta bỗng nhiên đề nghị Veltraninov.

– Ngài say à? - Anh kêu lên, lùi lại.

– Say, nhưng dù sao thì xin ngài hãy cứ hôn tôi, Aleksei Ivanovich, ê, hôn đi nào! Thì tôi chẳng vừa hôn tay ngài đó sao!

Aleksei Ivanovich lặng đi một lát giống như thể bị đánh bằng gậy vào trán. Nhưng bỗng nhiên anh ghé vào vai Pavel Pavlovich, bạn cũ và hôn lên cặp môi sặc sụa mùi rượu của ông này. Anh không mấy tin rằng mình đã hôn ông ta.

– Nào, bây giờ thì, bây giờ thì... - Pavel Pavlovich lại kêu lên trong cơn kích động của rượu, nhấp nháy đôi mắt say rượu, - bây giờ thì thế đó: khi ấy tôi đã nghĩ - “chẳng lẽ lại cả anh ta nữa ư? Nếu như lại cả anh ta, tôi nghĩ, nếu như anh ta cũng vậy, thì còn ai là người có thể tin được sau mọi chuyện!” Pavel Pavlovich bỗng nhiên nước mắt đầm đìa.

– Vậy ngài đã hiểu ngài là người bạn như thế nào đối với tôi rồi chứ?!

Nói rồi ông ta vùng chạy ra ngoài, tay cầm theo chiếc mũ. Veltraninov lại một lần nữa đứng nguyên một chỗ tới mấy phút, như lần đầu tới thăm của Pavel Pavlovich.

“Ê, đúng là thằng hề say, không hơn!” - Anh phẩy tay.

“Đúng là chả ra gì!” - Anh khẳng định một cách cương quyết, khi thay quần áo và chui vào chăn.

LIZA BỊ ỒM

Sáng hôm sau, trong khi chờ Pavel Pavlovich hôm qua hứa không đến muộn để cùng tới nhà Pogorelsev, Veltraninov đi đi lại lại trong phòng, nhấm nháp cafe, hút thuốc và từng phút một cảm thấy mình giống như kẻ ngủ dậy vào buổi sáng nhớ lại từng khoảnh khắc việc mình vừa mới nhận một cái tát vào ngày hôm trước. “Hừm... Ông ta quá hiểu, vấn đề ở chỗ đó, và ông ta trả thù mình bằng Liza!” - Anh nghĩ trong nỗi sợ hãi.

Hình ảnh đáng yêu của đứa trẻ khốn khổ buồn bã thấp thoáng trước mặt anh. Trái tim anh đập mạnh với ý nghĩ rằng ngay hôm nay, chỉ sau hai giờ nữa, anh lại nhìn thấy Liza của mình. “Ê, còn nói được gì nữa đây! - Anh nồng nhiệt quả quyết, - giờ đây điều đó là toàn bộ ý nghĩa của cuộc đời, là

mục đích sống của mình! Những cái tát và những kí ức ấy đáng gì!.. Chẳng hiểu trước giờ mình sống vì cái gì nhỉ? Bừa bãi và buồn bã... Còn bây giờ - mọi thứ đã khác, mọi cái theo một cách hoàn toàn khác!”.

Nhưng cho dầu có hân hoan như thế nào, anh vẫn đắm chìm vào những suy nghĩ.

“Ông ta hành hạ mình bằng Liza, - điều đó quá rõ! Và hành hạ bản thân Liza. Chính là ông ta muốn trả thù mình bằng điều này, vì *mọi chuyện*. Hừm... không còn nghi ngờ, mình không thể nào cho phép những hành động tếu táo của ông ta chiều tối qua, - anh bỗng dưng đỏ mặt, - người như thế đó, giờ này vẫn còn chưa thấy đến, mười hai giờ rồi!”.

Anh đợi khá lâu, tới tận mười hai rưỡi, và sự khổ sở của anh mỗi lúc một tăng. Pavel Pavlovich vẫn không thấy xuất hiện. Cuối cùng, một ý nghĩ từ lâu trong anh rằng ông ta cố tình không đến duy nhất chỉ là để làm thêm một trò mới theo kiểu tối qua, làm anh cuối cùng trở nên bức bối: “Ông ta biết mình phụ thuộc vào ông ta, và bây giờ cái gì sẽ xảy ra với Liza! Và làm sao mình có thể xuất hiện trước mặt con bé mà không có ông ta!”

Cuối cùng, không chịu nổi, đúng một giờ Veltraninov ngồi xe ngựa tới khách sạn Pokrov. Ở đó người ta cho hay đêm trước Pavel Pavlovich không ngủ ở nhà, và chín giờ sáng mới về, ở nhà chưa tới nửa tiếng đã lại đi khỏi. Veltraninov đứng cạnh cửa phòng của Pavel Pavlovich nghe cô hầu gái nói, máy móc vịn năm đấm cánh cửa bị khóa, kéo đẩy về đằng trước, đằng sau. Tỉnh trí, anh nhổ phì một cái, thả năm đấm cửa rồi đề nghị cô hầu dẫn tới chỗ bà Maria Sysoievna. Nhưng bà này, sau khi biết anh đến, đã tự tới gặp.

Đó là một bà già phúc hậu, “bà già có những tình cảm tốt đẹp”, như Veltraninov diễn đạt khi kể lại cuộc chuyện trò này với Klavdia Petrovna. Sau khi hỏi qua về việc anh dẫn “con bé” đi, Maria Sysoievna lập tức kể lể về Pavel Pavlovich. Theo như lời của bà, nếu không vì đứa trẻ thì bà đã tống cổ ông ta đi từ lâu. Người ta đuổi ông ta khỏi khách sạn cũng vì ông ta bừa bãi quá. Thật tội lỗi, ban đêm mang gái về phòng trong lúc con mình là đứa trẻ hiểu biết! Rồi còn la lên: “Đây sẽ là mẹ mày, nếu như tao muốn

thế!”. Mà ông có tin không, đến như ả điếm cũng phải nhõ vào mặt lão. Lão ấy còn gào lên: “Mày không phải con gái tao, mày là... của nợ”.

– Thật thế à?

Thì tai tôi nghe thấy mà. Lão ấy tuy say sỉ đến mức gần như không biết trời đất là gì, nhưng vẫn làm những việc không ra làm sao trước mặt đứa trẻ. Con bé tuy còn nhỏ tuổi vậy nhưng cũng hiểu hết! Nó khóc ròn, rõ ràng nó bị đày đọa quá đáng. Cách đây không lâu, trong khu nhà, xảy ra một tội lỗi: có một tay sĩ quan, ấy là mọi người nói vậy, lấy một phòng khách sạn vào quãng chiều tối, sáng hôm sau treo cổ tự tử ở trong phòng. Thấy bảo hình như nợ nần tiền nong gì đó. Đám đông xâu xúm lại, Pavel Pavlovich không có nhà, con bé không có ai trông nom, tha thân giữa đám đông ở hành lang và rồi không biết thế nào nó cũng nhìn thấy người treo cổ. Tôi phải đưa vôi nó ra khỏi chỗ đó. Ngài biết thế nào không, - cả người nó run lấy bầy, xám đen lại, khi tôi dẫn nó vào phòng thì nó ngã khuỵu xuống, cứ thế la khóc, vật vã rồi cố tỉnh dậy. Có vẻ như nó bị một cơn co giật và từ lúc đó nó ngã bệnh. Ông ta biết tin trở về, cấu véo con bé khắp người - để không mang tiếng đánh đập, ông ta ra sức cấu véo nó. Sau đó ông ta đi uống ở đâu đó, lúc về dọa con bé: “Tao, lão nói, cũng sẽ treo cổ, vì mày mà tao treo cổ. Đây tao sẽ treo cổ bằng sợi giây thừng này, trên thanh xà kia”. Và lão bện thông lọng trước mặt con bé. Còn con bé thì quên cả bản thân - kêu gào ầm ĩ, hai tay ôm chặt lấy người lão: “Con không thể nữa, nó kêu, con không bao giờ thế nữa”. Thật quá tội nghiệp!

Mặc dù Veltraninov chờ đợi điều gì đó hết sức lạ lẫm, nhưng những câu chuyện vừa kể khiến anh bàng hoàng tới mức không tin nổi. Maria Sysoeva còn tiếp tục kể thêm nhiều chuyện nữa, chẳng hạn, có lần nếu không có bà ta thì cô bé Liza đã nhảy xuống từ cửa sổ. Lão ta ra khỏi phòng trong trạng thái say xỉn. “Mình sẽ giết nó bằng cây gậy, như giết một con chó, đánh vào đầu!” - Lão mừng tưng. Và lão cứ lải nhải nhắc đi nhắc lại mãi câu nói đó.

Veltraninov thuê xe ngựa rồi phóng đến nhà Pogorelsev. Vẫn chưa ra khỏi thành phố, chiếc xe buộc phải dừng lại ở ngã ba đường, chỗ cây cầu

bắc qua kênh đang có một đám tang đi qua. Cả đầu bên này lẫn đầu bên kia cầu có một số xe ngựa đang đỗ chờ. Đám đông dân chúng cũng dừng lại. Đám tang của nhà giàu, đoàn xe ngựa đưa tang rất dài, và kìa, từ cửa sổ của một trong những chiếc xe đưa tiễn đó Veltraninov bỗng nhìn thấy thấp thoáng mặt của Pavel Pavlovich. Có lẽ anh không tin, nếu như không phải chính bản thân Pavel Pavlovich thò đầu ra khỏi cửa sổ và cười với anh. Có vẻ như ông ta vô cùng mừng rỡ khi nhìn thấy Veltraninov. Thậm chí còn thò tay khỏi xe ra hiệụ. Veltraninov nhảy khỏi xe và, mặc dù đường chật cứng người, cảnh sát và cỗ xe chở Pavel Pavlovich đã đi vào cầu, anh chạy tới bên cửa sổ xe của ông ta. Trong xe chỉ có một mình Pavel Pavlovich.

– Chuyện gì xảy ra với ngài vậy? - Veltraninov hét lên; - Tại sao ngài không tới? Tại sao ngài lại ở đây?

– Tôi đang thực hiện nghĩa vụ, - Đừng có gào lên như thế, đừng gào lên. Tôi đang thực hiện nghĩa vụ. - Pavel Pavlovich cười khúc khích, vui vẻ nheo mắt, - Tôi đang đưa tiễn hài cốt mục rữa của người bạn chân chính, Stepan Mikhailovich!

– Tất cả đều là trò vớ vẩn, ngài là kẻ nát rượu, gã khùng! - Veltraninov bất thành linh trở nên tức giận điên cuồng, gào to hơn. - Xuống xe mau và đi cùng tôi, ngay lập tức!

– Tôi không thể, nghĩa vụ...

– Tôi lôi ngài ra khỏi xe! - Veltraninov rống lên.

– Thế thì tôi sẽ kêu lên! Tôi sẽ kêu lên! - Pavel Pavlovich vẫn khúc khích cười vui vẻ, và như thể diễn trò, ông ta ngồi thụt vào một góc ghế sau.

– Cẩn thận kìa, cẩn thận, kéo bị đẽ chết bây giờ! - Một cảnh sát kêu lên.

Quả thật, có một chiếc xe ngoài đám tang đang xuống cầu cắt ngang đoàn xe khiến mọi người lo sợ. Veltraninov đành phải đứng tránh ra, những chiếc xe khác và đoàn người lập tức xô anh đi. Veltraninov nhổ nước miếng, chen lấn tới chỗ đỗ xe của mình.

“Vô ích, người như thế này kể cả không có việc xảy ra, cũng không nên đưa đi theo” - Veltraninov nghĩ, không ngừng sửng sốt, lo lắng.

Khi anh kể lại cho Klavdia Petrovna câu chuyện của Mari Sysoeva và cuộc gặp kì lạ trên đám tang, người đàn bà nghĩ rất lung rồi nói: “Tôi sợ cho anh, anh nên cắt đứt mọi quan hệ với ông ta, càng nhanh càng tốt”.

– Đó là một gã hề say, không hơn! - Veltraninov nóng nảy kêu lên. - Tôi mà lại sợ ông ta! Với lại làm sao cắt đứt mọi quan hệ với ông ta, khi Liza ở đây. Hãy nhớ tới Liza!

Trong khi đó Liza bị ốm đang nằm trên giường. Chiều tối qua nó bắt đầu bị sốt nóng và mọi người đang chờ một vị bác sĩ từ thành phố tới, người mà bằng mọi cách mời để tới nhanh nhất. Tất cả những việc đó khiến Veltraninov hết sức cảm động. Klavdia Petrovna dẫn anh tới giường con bệnh.

– Hôm qua em chăm con bé suốt. - Dừng trước cửa phòng Liza nàng nói, - Đó là một đứa trẻ kiêu hãnh và rầu rĩ. Nó xấu hổ vì phải ở với anh và vì bố nó bỏ rơi nó như vậy. Đó là tất cả nguyên nhân dẫn tới bệnh của nó.

– Sao lại bỏ rơi? Tại sao em lại nghĩ là ông ta bỏ rơi nó?

– Thì chỉ một việc ông ta dễ dàng để nó tới một gia đình hoàn toàn xa lạ, với một người... cũng gần như hoàn toàn xa lạ, hay là trong những quan hệ như thế... - Không, đấy là tự tôi giằng nó ra đấy chứ, bằng sức mạnh, tôi không nghĩ...

– Trời đất, Liza, một đứa trẻ làm sao có thể nghĩ như vậy! Theo em, ông ta sẽ không bao giờ tới đâu.

Nhìn thấy Veltraninov đến có một mình, Liza không hề bất ngờ. Nó chỉ mỉm cười đau khổ và quay cái đầu nhỏ đang sốt cao của mình vào phía tường. Nó không hề đáp lại những lời an ủi cũng như những hứa hẹn nồng nhiệt của Veltraninov rằng nhất định ngày mai sẽ dẫn bố nó đến. Ra khỏi phòng đứa trẻ Veltraninov bỗng bật khóc.

Chỉ tới chiều ông bác sĩ mới tới. Sau khi khám cho đứa bé ông ta khiến mọi người phát hoảng khi trách tại sao không gọi ông ta sớm hơn. Khi mọi người giải thích rằng đứa bé mới chỉ bắt đầu ốm chiều tối qua, thì lúc đầu ông ta không tin. “Tất cả phụ thuộc vào việc đêm nay sẽ qua đi như thế

nào”. Cuối cùng vị bác sĩ kết luận, chỉ bảo cách thức chăm sóc con bệnh rồi ra về, hứa sáng hôm sau sẽ tới sớm nhất có thể. Veltraninov muốn ngủ đêm lại, nhưng Klavdia Petrovna khẩn khoản đề nghị anh ta “thử một lần nữa đưa ông bố bỏ rơi con tới”.

– Một lần nữa? - Veltraninov nhắc lại trong cơn kích động cực độ. - Giờ thì tôi sẽ trói ông ta lại, tự tay lôi ông ta tới!

Cái ý nghĩ trói Pavel Pavlovich rồi tự tay dẫn ông ta tới bỗng xâm chiếm Veltraninov tới độ không chịu đựng nổi. “Giờ đây tôi tự thấy mình không làm điều gì lầm lỗi với ông ta cả, không có điều gì!” - Anh nói với Klavdia Petrovna. - Tôi phủ nhận những lời ủy mị, yếu đuối chiều qua tôi nói ở đây!” - Anh công phẫn nói thêm.

Liaza nằm trên giường, hai mắt nhắm nghiền như đang ngủ, con bé có vẻ như đã đỡ hơn. Khi Veltraninov thận trọng cúi xuống chiếc đầu nhỏ bé của nó để tạm biệt, để hôn thậm chí một góc áo của nó, thì bỗng nhiên nó mở mắt, đúng là nó đang chờ anh. Con bé thều thào: “Xin ông hãy mang tôi đi”.

Đó là lời đề nghị khê khàng, đau đớn, không có bất cứ dấu ấn hoảng loạn nào của ngày hôm qua, nhưng cùng lúc trong giọng nói của nó có điều gì đó như thể tự con bé cũng tin chắc rằng không đời nào người ta thực hiện lời đề nghị của nó. Hoàn toàn ngã lòng, Veltraninov nhẹ nhàng nhưng quả quyết nói với nó rằng điều đó là không thể. Liza im lặng nhắm mắt và không nói thêm một lời nào, như chưa từng nghe, chưa từng thấy anh.

Khi bắt đầu vào thành phố Veltraninov ra lệnh cho xe đi thẳng tới khách sạn Pokrov. Đã mười giờ đêm; Pavel Pavlovich không có trong phòng. Veltraninov đợi ông ta suốt nửa tiếng đồng hồ, đi đi lại lại trong hành lang điên lên vì sốt ruột. Maria Sysoeva, cuối cùng, cũng thuyết phục anh rằng Pavel Pavlovich chỉ trở về khách sạn vào lúc rạng sáng. “Được, nếu vậy tôi sẽ tới vào lúc rạng sáng” Veltraninov cả quyết và ra về với nỗi tức giận điên cuồng.

Nhưng chưa kịp bước vào nhà, Veltraninov đã vô cùng sửng sốt khi nghe Mavra thông báo rằng cái vị khách tối qua đợi anh ta suốt từ mười giờ tới

giờ.

“Còn đòi uống trà và lại sai đi mua rượu, nhưng lần này ông ta đưa tiền”.

Bóng Ma

Pavel Pavlovich ngồi một cách cực kì thoải mái trong phòng khách. Ông ta vẫn ngồi trên chiếc ghế tối qua, hút thuốc lá và đã uống tới cốc thứ tư, cốc cuối cùng của chai rượu. Ấm trà và cốc trà uống dở đặt ngay cạnh ông ta. Cái mặt đỏ ửng rạng rỡ vô tư. Ông ta thậm chí còn cởi áo khoác nhẹ mùa hè, mặc mỗi áo ghi lê.

– Xin lỗi, người bạn vô cùng tin cẩn! - Ông ta kêu lên khi nhìn thấy Veltraninov và nhồm dậ để mặc áo khoác. Tôi cởi áo để hưởng thụ cái giây phút... Veltraninov dữ tợn tiến tới gần ông ta.

– Ngài vẫn chưa say hẳn đấy chứ? Có thể nói với ngài được không?

Pavel Pavlovich thoáng chút bối rối.

– Chưa, chưa hoàn toàn... Tưởng nhớ người chết, nhưng mà chưa say hẳn... Ngài hiểu tôi nói chứ?

– Vì thế tôi mới tới đây để hiểu ngài mà.

– Thế thì tôi xin bắt đầu ngay rằng ngài là một - kẻ - khốn - nạn! - Veltraninov gầm lên, gằn từng tiếng.

– Nếu ngài bắt đầu như vậy, thì sẽ kết thúc bằng gì? - Pavel Pavlovich yếu ớt phản kháng, rõ ra một kẻ rất bạc nhược, song Veltraninov không nghe, vẫn tiếp tục la hét:

– Con gái ngài đang hấp hối, nó bị ốm; ngài có định bỏ rơi nó hay không đây?

– Chẳng có lẽ lại chết cơ à?

– Nó bị ốm, bị ốm, ốm rất nặng!

– Có thể, nó chỉ bị vài cơn...

– Đừng nói vớ vẩn! Con bé bị bệnh cực - kì - nguy hiểm! Ngài cần phải đi ngay, chỉ vì một việc đó...

– Để cảm ơn, cảm ơn vì lòng hiếu khách chứ gì! Tôi hiểu quá mà! Aleksei Ivanovich, người bạn hoàn hảo, yêu quý! - Bất thành hình ông ta vòng hai tay ôm lấy Veltraninov và với sự xúc động của người say, pha chút nước mắt, có vẻ cầu xin sự tha thứ, ông ta rống lên: - Aleksei Ivanovich, xin đừng có la hét như vậy! Tôi có chết, say như thế này có trượt chân rơi xuống sông Neva - vẫn phải làm việc đó, cái việc thực sự có ý nghĩa, phải không ngài? Còn đến nhà Pogorelsev thì lúc nào chả kịp...

Veltraninov bỗng tĩnh trí và kìm nén bản thân.

– Ngài say rồi, và vì thế tôi không hiểu ngài nói về cái ý nghĩa gì, - anh nhận xét một cách nghiêm khắc. Tôi luôn sẵn lòng giải bày cùng ngài; thậm chí còn lấy làm mừng... Tôi cũng đã đi... Nhưng trước hết ngài nên biết, tôi sẽ áp dụng những biện pháp như sau: hôm nay ngài bắt buộc phải ngủ đêm ở chỗ tôi! Sáng mai tôi kèm ngài và chúng ta sẽ cùng đi. Tôi không thả ngài ra đâu! - Anh lại gầm lên, Tôi sẽ trói ngài lại và tự tay giơng đi!... Cái đi-văng này có tiện cho ngài không? Vừa thở dốc anh vừa chỉ tay lên chiếc đi-văng rộng và mềm đặt ở phía tường bên kia, đối diện với chiếc đi-văng anh vẫn nằm.

– Đâu cần thế ạ, chỗ nào mà tôi chả...

– Không phải chỗ nào, mà trên chiếc đi-văng này! Đây, cầm lấy ga trải giường, chăn, gối... (tất cả những thứ đó Veltraninov lôi từ trong tủ ra và vội vã ném chúng cho Pavel Pavlovich, ông này phục tùng chìa tay đỡ) - Bây giờ thì trải giường đi, tr-á-i ngay lập tức!

Pavel Pavlovich thộn người đứng giữa phòng, vẻ chần chừ với nụ cười ngây ngô kéo dài của kẻ say trên cái mặt say. Nhưng trước tiếng quát như sấm lền thứ hai của Veltraninov ông ta vội vàng cuống cuồng bắt tay vào việc, đẩy dịch chiếc bàn, xếp đặt, rũ ga và trải giường. Veltraninov tiến tới giúp Pavel Pavlovich; anh có phần hài lòng trước vẻ phục tùng và sợ hãi của ông ta.

– Uống hết cốc rượu của ngài đi rồi nằm ngủ. - Anh lại ra lệnh. Anh nhận thấy không thể không ra lệnh. - Ngài tự sai người đi mua rượu đấy à?

– Tự tôi sai đi mua rượu... Tôi, Aleksei Ivanovich, biết là ngài sẽ không sai người làm việc này nữa.

– Rất tốt nếu ngài hiểu điều đó, nhưng ngài còn cần phải hiểu nhiều hơn nữa. Tôi tuyên bố với ngài một lần nữa, rằng hiện tại tôi sẽ áp dụng một số biện pháp: tôi không chịu nổi sự nhản nhó, vắn vẹo của ngài; cũng không chịu nổi những cái hôn của kẻ say tối qua!

– Thì tự tôi, Aleksei Ivanovich, cũng hiểu rằng tất cả cũng chỉ có thể diễn ra một lần, - Pavel Pavlovich cười khẩy.

Nghe thấy câu trả lời, Veltraninov đang đi lại lại trong phòng bỗng dừng phắt trước mặt Pavel Pavlovich:

– Pavel Pavlovich, xin hãy nói thẳng! Ngài là người thông minh, một lần nữa tôi nhận thấy điều đó, nhưng tôi cũng xin nói cho ngài hay rằng ngài đang hành động sai lầm! Xin nói thẳng, nếu ngài hành động thẳng thắn, thì xin hứa danh dự, tôi sẽ đáp ứng tất cả, tất cả mọi thứ!

Pavel lại cười cái nụ cười mát kéo dài và chỉ bằng một nụ cười ấy thôi cũng khiến Veltraninov điên tiết.

– Thôi đi! - Anh lại hét lên. - Đừng có làm trò, tôi nhìn thấu con người ngài! Tôi nhắc lại: tôi hứa với ngài sẽ đáp ứng tất cả và ngài sẽ nhận được mọi thứ có thể khiến ngài hài lòng, thậm chí cả những cái không thể! Ô, sao tôi lại muốn ngài hiểu tôi đến thế!...

– Nếu mà ngài tốt thế, - Pavel Pavlovich thận trọng tiến gần tới anh ta, - thì tôi rất quan tâm tới việc chiều qua ngài có nhắc tới loại ác thú!..

Veltraninov nhổ đánh toẹt rồi lại tiếp tục đi mỗi lúc một nhanh quanh phòng.

– Đừng, Aleksei Ivanovich, xin ngài đừng có nhổ như vậy, là vì tôi rất quan tâm tới điều này và tới đây chính là để kiểm tra... Lưỡi của tôi tuy riu lại, nhưng xin ngài vẫn cứ tha lỗi cho tôi. Là vì tôi cũng đã đọc về cái loại “thú ác” và loại “thú hiền” trong tạp chí chuyên mục phê bình, - sáng nay

tôi đã nhớ ra... thế rồi lại quên mất, nhưng mà thật ra khi đó tôi cũng hiểu ạ. Giờ tôi rất muốn biết rõ: Stepan Mikhailovich Bagaunov, anh ta là loại “thú ác” hay là “thú hiền” ạ? Làm thế nào để xếp loại?

– Veltraninov vẫn tiếp tục im lặng, không dừng bước.

– Loại ác thú đó là kẻ, - anh đột ngột dừng lại, giận dữ nói, - đó là kẻ có thể đã đánh thuốc độc vào cốc sâm banh của Bagaunov, khi cùng “uống sâm banh” nhân cuộc hội ngộ vui vẻ với anh ta, giống như hôm qua ngài cùng uống với tôi, và sau chuyện đó giá đừng có đưa tiễn anh ta tới nghĩa địa, như ngài vừa đi mới đây có quý mới biết xuất phát từ những ý muốn quái gở thầm kín, ẩn khuất nào, từ cái thói nhản nhở bôi nhọ thanh danh ngài, chính bản thân ngài!

– Chính thế, giá đừng có đi như vậy, - Pavel Pavlovich xác nhận, - nhưng, tuy thế, ngài cũng nói tôi...

– Đó không phải là kẻ, - Veltraninov nổi nóng quát lên, không nghe ông ta nói tiếp, không phải kẻ thể hiện bản thân có trời hiểu là kiểu gì, đưa ra kết luận về lẽ công bằng, về luật pháp, thuộc lòng sự xúc phạm người khác gây cho mình, giống như thuộc lòng bài học, than vãn, nhản nhó, khổ sở, đeo lên cổ mọi người, làm khổ họ rồi thì đẩy, tiêu tốn toàn bộ thời gian vào những việc như vậy! Có thật là ngài muốn treo cổ tự tử? Đúng không?

– Có thể trong lúc say tôi có nói làm nhảm, cũng không nhớ nữa. Aleksei Ivanovich, đánh thuốc độc xem ra không được lịch thiệp cho lắm. Ngoài ra, chẳng gì đây cũng là một công chức có cỡ, - tiền của tôi đâu có thiếu, với lại có thể tôi cũng còn muốn lấy vợ lần nữa.

– Phải, và rồi cứ cái kiểu như thế này người ta sẽ cho đi đây.

Vâng, cũng có thể xảy ra điều khó chịu như thế, mặc dù hiện nay người ta cũng đã giảm nhẹ tình thế trên các phiên tòa. À mà tôi có một chuyện tiểu lâm nhỏ, lúc ngồi trong xe chợt nhớ ra, muốn kể ngài nghe, Aleksei Ivanovich. Ngài vừa nói: “Đeo lên cổ mọi người”. Semen Petrovich Livsov, chắc ngài còn nhớ ông ta, cái người rẽ thăm chúng tôi ở T. khi ngài đang ở đó. Em ông ta cũng là một chàng trai trẻ Peterbua, làm ở văn phòng tỉnh trưởng, rất sáng giá vì những phẩm chất khác nhau. Có lần anh ta tranh

luận với Golubenko, thiếu tá, trong một buổi họp mặt, trước mặt các quý bà, quý cô, trong đó có một quý cô là người tình của anh ta.

Anh ta cảm thấy bị xúc phạm, song nuốt giận và im lặng. Còn Golubenko cùng thời gian đó đã nâng mắt người tình của anh ta và cầu hôn người phụ nữ đó. Ngài nghĩ sao đây? Anh chàng Livsov ấy, sau vụ đó, lại kết bạn rất chân thành với Golubenko, hòa giải hoàn toàn với ông ta, hơn nữa còn tự nguyện xin được làm chân tài xế, giữ vòng hoa cưới nữa. Khi tới nơi, dưới vòng hoa cưới, anh ta tiến tới hôn Golubenko và trước mặt toàn thể xã hội cao quý cùng ngài tỉnh trưởng, anh ta đã dùng dao giấu trong áo khoác đâm một nhát vào bụng ông này - Golubenko ngã lăn ra! Bị đâm bởi chính tài xế của mình, thật xấu hổ! Mà thế đã xong đâu, cái chính là lấy dao đâm người ta xong, hăn cứ thế chạy vòng quanh và la lên: “Ôi, tôi làm gì thế này! Ôi tôi làm gì thế này! - Nước mắt nước mũi tuôn ra, người run như giẻ, cứ thế đu lên cổ mọi người, thậm chí cả các bà các cô nữa: “Ôi, tôi đã làm gì thế này! Ôi, tôi vừa làm cái gì thế!” - He, he, he! Cười đến vỡ bụng. Chỉ có thương cái nhà ông Golubenko thôi. Nhưng mà ông này thoát được, sau cũng khỏi. - Tôi không biết ngài kể chuyện này ra để làm gì - Veltraninov cau có.

- Thì cuối cùng cũng là dẫn đến cú đâm vào bụng bằng dao thôi mà. - Pavel Pavlovich cười khúc khích, - Thế chẳng rõ ra là không phải loại người, mà là một kẻ đáng khinh, vì sợ hãi quên mất cả phép lịch thiệp, nhảy cả lên cổ các bà các cô trước mặt ngài tỉnh trưởng. Thì vừa mới đâm người ta xong, đạt được mục đích của mình rồi mà! Tôi chỉ có nói về điều đó thôi ạ.

- Ngài biến đi cho rảnh! - Bất thành linh Veltraninov gào lên lạc cả giọng, như thể có cái gì vỡ trong anh. - Biến đi với trò nhảm nhí bí ẩn của ngài! Bản thân ngài cũng là trò nhảm nhí bí ẩn - định dọa tôi chắc - kẻ hành hạ trẻ con, - một con người hèn hạ. Kẻ đê tiện! Đê tiện! Đê tiện! - Anh gầm lên, quên cả bản thân, dẫn từng tiếng một.

Những lời đó khiến toàn thân Pavel Pavlovich co rúm lại, thậm chí tình hăn rệu. Đôi môi ông ta run rẩy:

– Đó là ngài, Aleksei Ivanovich, đó là ngài vừa gọi tôi là kẻ đê tiện, ngài gọi tôi thế?

Nhưng Veltraninov cũng đã trấn tĩnh trở lại.

– Tôi sẵn sàng xin lỗi ngài. - Anh trả lời, sau khi im lặng chìm trong ý nghĩ nặng nề.

Nhưng chỉ với điều kiện nếu như bản thân ngài ngay bây giờ phải hành động cho thẳng thắn.

– Dẫu có thế nào thì ở địa vị ngài tôi cũng xin lỗi, Aleksei Ivanovich.

– Được rồi, cứ cho là thế. - Veltraninov im lặng thêm một lát. Tôi xin lỗi ngài; nhưng tự ngài, Pavel Pavlovich, cũng phải đồng ý rằng, sau tất cả những gì xảy ra, tôi cho rằng mình không còn có trách nhiệm gì đối với ngài nữa, ý tôi muốn nói tới *toàn bộ* sự việc, chứ không phải chỉ có một trường hợp đang xảy ra hiện tại.

– Ngài nghĩ thế nào cũng được - Pavel Pavlovich nhếch mép cười, tuy nhiên, mắt lại nhìn xuống đất.

– Nếu được vậy thì càng tốt, càng tốt! Hãy uống nốt chỗ rượu của ngài và nằm ngủ, bởi vì dù có thế nào tôi cũng không thả ngài ra đâu...

– Rượu gì... - Pavel Pavlovich bất bình một chút, nhưng vẫn tiến tới bên bàn uống nốt cốc rượu đã rót sẵn từ lâu của mình. Cũng có thể trước đó ông ta đã uống quá nhiều rồi, nên lúc này tay ông ta run rẩy đánh đổ một ít rượu xuống sàn, rớt trên áo sơ mi, áo ghi lê, nhưng cuối cùng vẫn uống hết, như thể ông ta không thể để cốc rượu uống dở, và đặt một cách trịnh trọng cái cốc không còn giọt rượu xuống bàn, ngoan ngoãn đi tới bên giường ngủ của mình và cởi quần áo ngoài.

– Hay là, tốt tốt hơn cả... không nên ngủ ở đây? - Ông ta bỗng nói băng quơ, khi đã cởi một chiếc boots và đang giữ ở tay.

– Không, không được! - Veltraninov giận dữ đáp lại, vẫn đi đi lại lại không biết mệt quanh phòng, mắt không nhìn ông ta.

Ông này cởi quần áo ngoài và nằm xuống giường. Mười lăm phút sau Veltraninov cũng đi nằm và tắt nến.

Anh ngủ chập chờn, bất an. Một việc nào đó mới mẻ còn rắc rối hơn bỗng dưng xuất hiện khiến anh lo lắng và cùng lúc anh cảm thấy xấu hổ vì sự lo lắng bất an đó. Rốt cuộc anh cũng nguôi ngoai và chìm dần vào giấc ngủ. Bỗng một tiếng sột soạt đánh thức anh dậy. Ngay lập tức anh nhìn sang giường của Pavel Pavlovich. Trong phòng tối đen (tất cả màn cửa đã được buông xuống), song anh có cảm giác Pavel Pavlovich không nằm, mà trở dậy và ngồi trên chần.

– Ngài làm gì đấy? - Veltraninov nói với sang.

– Một cái bóng, - im lặng một lát Pavel Pavlovich mới khẽ nói.

– Cái gì, bóng ai?

– Kia kìa, trong phòng kế bên, chỗ cái cửa, hình như tôi nhìn thấy cái bóng.

– Bóng ai? - Veltraninov hỏi, sau khi im lặng một lát.

– Bóng Natalia Vasilievna.

Veltraninov trở dậy đứng trên thảm nhìn thẳng vào buồng kế bên, cánh cửa căn buồng đó không đóng bao giờ. Trong phòng không có màn vải, chỉ có màn gió mỏng nên khá sáng.

– Trong phòng đó chẳng có cái gì hết, ngài đang say thì có, nằm xuống đi! Veltraninov nói rồi nằm xuống và chui vào chần. Pavel Pavlovich không nói thêm câu nào, cũng nằm xuống.

– Thế trước kia ngài chưa bao giờ nhìn thấy bóng nào à? - Ông ta bỗng hỏi Veltraninov sau mấy phút im lặng.

– Có một lần hình như cũng nhìn thấy, - Veltraninov trả lời chậm rãi, yếu ớt. Sau đó lại im lặng.

Veltraninov không biết mình ngủ hay thức, nhưng một giờ trôi qua anh bỗng trở mình: lại một tiếng sột soạt làm anh thức giấc - anh không biết, nhưng có cảm giác ở giữa khoảng không tối đen có một cái gì đó trắng trắng đang đứng trước mặt anh, chưa tiến sát hẳn mà đang còn ở giữa phòng. Anh tung chần ngồi dậy và nhìn chăm chăm suốt một phút.

– Ngài đấy à, Pavel Pavlovich? - Anh hỏi, giọng yếu ớt. Đó chính là giọng của anh, nhưng vì bỗng nhiên nó vọng trong khoảng không tối đen nên anh thấy nó thật lạ lùng.

– Không có tiếng đáp lại, nhưng không còn nghi ngờ, quả là có ai đó đang đứng.

– Ngài đấy à... Pavel Pavlovich? - Anh nhắc lại to hơn, tới mức nếu như Pavel Pavlovich giá có đang ngủ ở giường bên cạnh thì cũng bị đánh thức và trả lời.

Song vẫn không có lời đáp trả, và thay vì đáp trả anh có cảm giác cái bóng trắng nhận thấy được đang tiến gần tới mình. Sau đó diễn ra một điều khá lạ lùng: có cái gì đó trong anh ta bỗng nhiên bật ra, như cách đó không lâu, và anh lấy hết sức lực gào lên bằng một giọng kì quái, điên loạn, dần từng từ một:

– Nếu mày, thằng hề nát rượu, dám nghĩ rằng mày có - thể - dọa - được - tao, - thì tao sẽ quay mặt vào tường, trùm kín chăn và cả đêm sẽ không quay lại, - để cho mà biết đây coi mày chẳng là cái thá gì - mày cứ việc đứng đó cho tới sáng... đồ hề, đây nhõ vào!

Và anh nhõ về phía đoán là Pavel Pavlovich đang đứng, rồi bất thành lình quay ngoắt về phía tường, trùm kín đầu như đã nói và dường như chết lặng trong tư thế đó, không động đậy. Sự im lặng chết chóc bao trùm. Cái bóng vẫn đang đứng tại chỗ hay chuyển động anh không thể biết, nhưng tim anh thì đập rõ mạnh - rõ mạnh - rõ mạnh... Khoảng năm phút trôi qua, bất thành lình, cách anh chừng hai bước chân vang lên giọng nói yếu ớt, vẻ van lơn của Pavel Pavlovich:

– Tôi đây, Aleksei Ivanovich, tôi dậy tìm... - (và ông ta nêu tên một vật dụng cần thiết trong nhà) - Tôi không tìm thấy ở chỗ mình... tôi muốn thử xem trên giường của ngài, bên cạnh ngài...

– Thế tại sao ngài lại im... lúc tôi kêu lên? - Bằng một giọng dứt quãng Veltraninov hỏi sau khi chờ khoảng hơn một phút.

– Tôi sợ. Ngài la dữ quá làm tôi sợ.

– Kia kìa, trong góc bên trái, chỗ gần cửa, trong ngăn tủ nhỏ ấy, thả nển lên...

– Không sao, không có nển tôi vẫn lần ra được... - Pavel Pavlovich nói giọng nhỏ nhẹ, tiến về phía góc phòng. - Xin ngài thứ lỗi, Aleksei Ivanovich, vì tôi đã làm ngài phát hoảng... bỗng dưng tôi tỉnh hẳn rượu ngài ạ...

Nhưng Veltraninov không trả lời. Anh vẫn nằm quay mặt vào tường và nằm trong tư thế đó suốt đêm, không một lần trở mình. Anh muốn thực hiện lời của mình, hay thể hiện sự khinh bỉ? Bản thân anh không biết cái gì xảy ra với mình nữa. Có thể anh bị rối loạn quá mức, cuối cùng rơi vào hoảng loạn và một lúc lâu anh không thể ngủ lại được. Tỉnh dậy vào sáng hôm sau, lúc mười giờ, Veltraninov bất thành lình bật dậy, ngồi trên giường, như thể có ai đó dựng dậy. Nhưng Pavel Pavlovich không còn ở trong phòng! Chỉ còn mỗi cái giường trống không, chăn đệm chưa dọn, còn ông ta thì biến mất tăm.

– Mình biết mà! - Veltraninov lấy tay vỗ trán.

Trong Nghĩa Trang

Sự lo ngại của bác sĩ đã thành sự thật, bệnh tình Liza đột nhiên trở nên xấu thêm, xấu tới mức ngày hôm trước cả Veltraninov lẫn Klavdia Petrovna đều không thể hình dung được. Buổi sáng Veltraninov còn thấy con bệnh tỉnh táo, mặc dù sốt sinh sịch. Sau này anh khẳng định con bé còn mỉm cười với mình và chìa bàn tay nóng rẫy cho mình. Điều đó có đúng hay không, hay chỉ là do anh tưởng tượng ra một cách vô thức để tự an ủi bản thân, - không có lúc nào để kiểm tra. Tới đêm, con bệnh đã mê man và tình trạng đó kéo dài suốt thời gian bệnh tật. Ngày thứ mười, sau khi được mang tới nhà nghỉ của gia đình Pogorelsev, đứa trẻ đã chết.

Đó là quãng thời gian đau thương đối với Veltraninov; những người trong gia đình Pogorelsev thậm chí còn lo cho anh. Phần lớn thời gian những ngày đó anh ở lại chỗ họ. Những ngày cuối cùng của Liza anh ngồi một mình hàng tiếng đồng hồ trong một góc nào đó và dường như không nghĩ ngợi gì. Klavdia Petrovna cố làm cho anh khuây khoả, song anh không mấy hưởng ứng và đôi lúc nói chuyện với nàng một cách khó nhọc. Klavdia Petrovna thậm chí không ngờ được rằng mọi chuyện lại khiến Veltraninov chấn động mạnh tới vậy. Chỉ có bọn trẻ phần nào làm anh khuây khoả, thi thoảng anh còn cười đùa với chúng. Nhưng gần như mỗi tiếng đồng hồ anh lại nhón chân đi vào phòng để nhìn con bệnh. Đôi lúc anh có cảm tưởng con bé nhận biết mình. Cũng như mọi người, anh không còn mảy may hi vọng Liza sẽ bình phục, nhưng anh không rời căn phòng ở đó đứa trẻ đang chết và thường là ngồi trong phòng bên cạnh nó.

Trong những ngày ấy, hai lần Veltraninov bỗng nhiên trở nên năng động đặc biệt: bất thành linh đứng bật dậy bỏ đi Peterbua tới chỗ bác sĩ, mời những người nổi tiếng nhất và tổ chức buổi tư vấn về bệnh tình đứa trẻ.

Buổi tư vấn thứ hai, cũng là buổi cuối cùng, một ngày trước khi Liza qua đời. Ba ngày trước đó Klavdia Petrovna nói với anh nhất thiết phải tìm cho được ngài Trusovski ở đâu đó: “Trong trường hợp xấu nhất xảy ra với Liza thì lễ an táng không thể thực hiện, nếu không có mặt ông ta”. Trong khi Veltraninov còn nấn ná chưa viết thư thông báo cho Pavel Pavlovich, thì ông già Pogorelsev tuyên bố sẽ tự tìm kiếm ông ta qua cảnh sát. Cuối cùng Veltraninov cũng viết hai dòng thông báo cho Pavel Pavlovich và mang tới khách sạn Pokrov. Như thường lệ ông này không có mặt ở đó, anh phải đưa bức thư nhờ Maria Sysoeva chuyển hộ.

Cuối cùng Liza qua đời vào một buổi chiều hè tuyệt đẹp, tắt dần cùng với hoàng hôn, và chỉ tới lúc này Veltraninov dường như mới chợt bừng tỉnh. Khi mọi người thay bộ váy áo chuyên mặc vào lễ hội cho người chết, bộ váy áo của một trong số con gái của Klavdia Petrovna, rồi mang cô bé ra khỏi phòng, đặt nó lên trên bàn phòng khách với những bông hoa trong đôi bàn tay chấp lại trên bụng, Veltraninov tiến tới gần Klavdia Petrovna, với cái nhìn đắm nước mắt anh thông báo với nàng ngay lập tức sẽ tìm cho ra “kẻ giết người”. Không nghe những lời khuyên lùi lại tới ngày hôm sau, anh vội vã lên xe vào thành phố.

Anh biết phải tìm Pavel Pavlovich ở đâu, là vì trước đó anh đi Peterbua không chỉ vì mấy vị bác sĩ. Đôi khi, vào những ngày này anh có cảm tưởng nếu mình đưa được ông ta đến cho Liza đang chết dần thì khi nghe thấy giọng bố mình nó sẽ tỉnh dậy. Những khi đó con người tuyệt vọng này bỏ đi kiếm Pavel Pavlovich. Như trước đây, ông này vẫn thuê phòng ở khách sạn, song có hỏi về ông ta ở đây cũng bằng thừa: “Đã ba ngày nay không ngủ ở đây và cũng không thấy ló mặt về, Maria Sysoeva thông báo, - mà nếu có về thì cũng trong tình trạng say khướt và chỉ ở chưa đến tiếng đồng hồ rồi lại đi. Ông ta hoàn toàn trở nên luộm thuộm, nhếch nhác. Người gác cửa khách sạn báo cho Veltraninov rằng Pavel Pavlovich từ trước đã tới chỗ những ả nào đó trên đại lộ Voznesenski. Veltraninov ngay lập tức bỏ đi tìm những ả đó. Những loại đàn bà chuyên được mời mọc ăn uống, thưởng tiền này nhớ ngay ra vị khách của mình, chính là nhờ chiếc mũ gấn băng tang

của ông ta, và tất cả bọn họ đồng thanh chửi bới vì không thấy ông này đến nữa. Một ả trong bọn họ, Kachia “còn để hết cả thời gian tìm kiếm Pavel Pavlovich, là vì bây giờ ông ấy không rời khỏi con Maska Protaskova, mà túi tiền của ông ta thì không có đây, còn con bé Maska này - không phải Protaskova, mà là Prokhvostova, thì đang nằm trong bệnh viện, chỉ có nó, Kachia, là biết chỗ thôi, nhưng mà ngay tới đây lão kia sẽ mang con bé này giấu biệt tận Siberi cơ, chỉ cần nó nói một lời thôi”. Tuy nhiên, Kachia, lần đó không đi tìm, nhưng hứa chắc chắn vào dịp khác. Đó, giờ đây Veltraninov chỉ còn hi vọng dựa vào mỗi sự hỗ trợ của ả điếm này.

Veltraninov tới thành phố đã là mười giờ. Anh vội vã đề nghị Kachia mượn ai đó thay chỗ khi ả đi vắng và cùng với ả lên đường tìm kiếm Pavel Pavlovich. Bản thân anh cũng còn chưa biết sẽ làm gì với Pavel Pavlovich: giết chết ông ta vì một lí do gì đó; hay chỉ đơn giản là tìm ông ta để thông báo về cái chết của cô con gái và sự hỗ trợ cần thiết của ông ta trong việc chôn cất đứa trẻ. Việc truy tìm lần đầu không thành công. Hóa ra là mới hứ hí với nhau được có ba ngày Maska Prokhvostova đã ảu đả với Pavel Pavlovich và một thằng ma cô nào đó “đã dùng ghế phang vào đầu gây thương tích cho Pavel Pavlovich”. Nói tóm lại, cuộc tìm kiếm diễn ra rất lâu, cuối cùng vào lúc hai giờ đêm Veltraninov, trong khi đi ra từ một nơi mà người ta chỉ cho anh, một cách không ngờ nhất, bất thành linh chạm trán với ông ta.

Pavel Pavlovich đang say oạt được hai người đàn bà dìu tới cái nơi mà Veltraninov vừa đi ra; một người xốc nách ông ta; phía sau, một gã to lớn, lực lưỡng đang gào lên hết cỡ đe dọa Pavel Pavlovich những điều khủng khiếp. Hắn gào lên rằng ông này “đã bóc lột và đầu độc cuộc sống” của hắn. Sự việc có lẽ là về vấn đề tiền bạc. Hai người đàn bà sợ hãi, vội vã đi nhanh. Vừa nhìn thấy Veltraninov, Pavel Pavlovich chạy vội tới chỗ anh, hai tay vung vẩy rối rít và kêu lên, như thể bị cắt cổ:

– Người anh em, xin hãy cứu giúp!

Nhìn thấy thân hình to lớn, cường tráng của Veltraninov gã bậm trợn nọ ngay lập tức hạ hỏa. Pavel Pavlovich hãnh diện giơ nắm đấm về phía hắn

và gào lên trong tư thế kẻ chiến thắng, cùng lúc Veltraninov túm ngay lấy vai ông ta và không hiểu để làm gì, ra sức lắc bằng cả hai tay khiến hai hàm răng ông ta va vào nhau cồm cộp. Ngay lập tức Pavel Pavlovich ngừng kêu và sợ hãi nhìn kẻ đang hành hạ mình bằng con mắt đờ đẫn của kẻ say. Không biết phải tiếp tục làm gì với ông ta, Veltraninov cúi gập người và ấn ông ta ngồi xuống một bệ đá trên vỉa hè.

– Liza chết rồi! - Anh nói nhanh.

Pavel Pavlovich không rời mắt khỏi anh, ngồi trên bệ đá, một người đàn bà đỡ bên cạnh. Cuối cùng thì ông ta cũng hiểu ra và mặt ông ta bỗng trở nên hốc hác.

– Chết rồi... - ông ta thầm thì, có cái gì đó lạ lùng. Veltraninov không thể phân biệt ông ta đang cười cái nụ cười méo mó kéo dài của kẻ say, hay là mặt ông ta đang nhăn nhó, vẹo vọ, nhưng chỉ sau một tích tắc Pavel Pavlovich cố giơ bàn tay phải run rẩy để làm dấu thánh. Tuy vậy, không thành và bàn tay run rẩy của ông ta rơi thõng xuống. Đợi một chút, ông ta chậm chạp rời bệ đá đứng dậy, bám lấy tay người đàn bà và dựa vào người bà ta chệnh choạng bước đi, như thể không có Veltraninov ở đó. Nhưng anh này đã lại túm lấy vai ông ta.

– Mà hiểu không, đồ nát rượu độc ác, không có mày thì sẽ không thể chôn cất con bé được! - Veltraninov hét lên, thở hỗn hển.

Ông này quay đầu lại phía anh, nói:

– Tìm cái tay... chuẩn úy pháo binh ấy... còn nhớ chứ? - Ông ta uốn lưỡi nói một cách khó nhọc.

– C-á-i g-ì? - Veltraninov gào lên, người run bần như bị bệnh.

– BỐ nó đấy! Đi mà tìm hẩn... chôn cất...

– Nói láo! - Veltraninov thét lên, rũ rượi. - Mày tức giận... tao cũng biết là mày chuẩn bị sẵn cái đó cho tao!

Anh phát khùng giơ nắm đấm khùng khiếp lên ngay trên đầu Pavel Pavlovich. Chỉ cần chút xíu nữa thôi, là anh có thể giết chết ông này chỉ bằng cú đấm. Hai người đàn bà sợ hãi tránh ra xa, còn Pavel Pavlovich

thậm chí không cả chớp mắt. Nỗi tức giận điên cuồng, thú vật làm biến dạng toàn bộ khuôn mặt ông ta.

– Còn mày có biết, - ông ta nói một cách chắc nịch, như thể một người hoàn toàn tỉnh táo, - một câu chửi của người Nga không...? (và ông ta nói ra một câu chửi không thể nào đưa vào bản in được). Thế đấy, cút đi với nó! - Sau đó lấy hết sức vùng ra khỏi tay Veltraninov, ông ta bật ngựa ra sau tí nữa thì ngã.

Hai người đàn bà vội đỡ lấy ông ta và lần này vừa chạy họ vừa kêu lên the thé, gần như kéo lê Pavel Pavlovich. Veltraninov không đuổi theo.

Ngày hôm sau, vào lúc một giờ trưa, ở nhà nghỉ của gia đình Pogorelsev xuất hiện một viên chức độ tuổi trung niên, khá lịch thiệp, mặc quần áo công sở, lễ phép trao cho Klavdia Petrovna một gói giấy đề tên nàng và người gửi là Pavel Pavlovich Trusovski. Trong gói giấy có một bức thư, ba trăm rúp và giấy tờ cần thiết của Liza. Pavel Pavlovich viết ngắn gọn, vô cùng cung kính và lịch sự. Ông hết sức biết ơn bà Klavdia Petrovna vô cùng cao quý vì sự chăm sóc tận tình của bà đối với đứa trẻ mồ côi và vì việc đó chỉ mình Chúa mới có thể ban thưởng cho bà. Ông ta nói một cách mù mờ rằng sức khỏe quá kém không cho phép ông ta tới tự chôn cất đứa con gái bất hạnh mà ông ta rất mực yêu thương, và đặt mọi hi vọng vào tấm lòng hiền dịu tựa thiên thần của quý bà cao quý. Còn ba trăm rúp được dùng, như ông ta giải thích tiếp trong bức thư, - cho việc chôn cất và những chi tiêu nói chung phát sinh do bệnh tật của đứa bé. Nếu như số tiền đó còn thừa ra chút nào, thì kẻ tôi tớ hèn mọn và cung kính này kính mong bà hãy sử dụng để làm lễ cầu hồn cho Liza đã khuất, để vong hồn cháu nó được thanh thản. Viên quan chức, người chuyển thư, không thể giải thích được điều gì rõ hơn; đại khái, qua đôi ba câu nói của ông này, có thể hiểu là ông đảm nhiệm việc giao tận tay cho quý phu nhân cái bọc này chỉ là thể theo sự khẩn cầu của Pavel Pavlovich. Ngài Pogorelsev cảm thấy bức mình về cái câu: “Về những chi phí phát sinh do bệnh tình” đã quyết định chỉ giữ lại năm mươi rúp gọi là tiền chôn cất, - bởi không nên tước cái quyền của người cha chôn cất con mình, - còn hai trăm năm mươi rúp thì hoàn lại

ngay cho ngài Trusovski. Klavdia Petrovna ra quyết định cuối cùng là cái trả lại ông ta không phải là tiền, mà là tấm biên lai thu tiền của nhà thờ nghĩa trang về khoản giỗ chạp hàng năm cho cô bé Elizaveta vừa tạ thế. Tấm biên lai đó sau này sẽ đưa cho Veltraninov để chuyển ngay cho cha đứa bé. anh gửi vào địa chỉ khách sạn qua đường bưu điện.

Sau tang lễ Veltraninov đi khỏi nhà nghỉ. Đúng hai tuần lễ anh lang thang trong phố không mục đích, một mình, va vào mọi người đi trên đường vì mãi nghĩ. Thỉnh thoảng anh nằm dài cả ngày trên đi-văng, quên cả những vật dụng bình thường nhất. Những người trong gia đình Pogorelsev nhiều lần gọi anh tới nhà. anh hứa đến nhưng rồi lại quên ngay. Thậm chí Klavdia Petrovna còn tự đến nhà thăm anh, song anh đi vắng. Tình trạng như vậy cũng xảy ra với với viên luật sư của anh; là vì viên luật sư này đã có cái để mà thông báo: cái công việc nặng nề, rắc rối đã được tay này giải quyết khôn khéo, hầu như đã ổn thoả, đối phương đồng ý hòa giải và chia cho Veltraninov phần lớn tài sản thừa kế. Vấn đề còn lại chỉ chờ có sự thoả thuận của bản thân anh. Cuối cùng viên luật sư cũng gặp được anh ở nhà và cực kì ngạc nhiên trước sự uể oải, lãnh đạm của thân chủ mình, người cách đây không lâu lúc nào cũng nôn nóng, sốt ruột, khi nghe thông báo.

Những ngày nóng nhất trong tháng bấy đang diễn ra, song Veltraninov quên cả thời gian. Nỗi đau khổ làm tổ trong tâm hồn, như cái nhọt chín rữa, từng phút giây một nó bắt anh cảm nhận rõ rệt về mình trong những suy nghĩ dần vật, khốn khổ. Nỗi đau lớn nhất đó là Liza chết mà chưa kịp nhận ra anh, không biết được rằng anh yêu nó khổ sở tới mức nào! Mục đích của cuộc đời từng thấp thoáng trước mắt trong cái ánh sáng của niềm vui rạng ngời, bỗng nhiên tắt ngấm trong bóng đêm vĩnh viễn. Cái mục đích ấy chính là ở chỗ, - giờ đây anh thường xuyên nghĩ về nó, - từng ngày, từng giờ và cả cuộc đời Liza luôn cảm nhận trong mình tình yêu của anh. “Không một ai trong chúng sinh có thể có được một mục đích nào cao quý hơn!” - Đôi khi anh nghĩ trong niềm hân hoan rầu rĩ. - Nếu như còn có những mục đích khác, thì không có bất cứ cái nào thánh thiện hơn mục đích ấy!”. Với tình yêu của Liza, - anh mơ mộng, cuộc đời thối tha, vô nghĩa

trước đây của mình sẽ được cứu chuộc, trở nên trong sạch; thay vì con người vô tích sự, đốn mạt, hết thời, - mình ấp ủ, nâng niu cho cuộc đời một sinh linh tuyệt diệu, và vì sinh linh ấy mà mình được tha thứ, và mình tự tha thứ cho bản thân tất thảy”.

Những suy nghĩ *tự ý thức* ấy luôn gắn kết không rời với những kí ức sáng rõ, gần gũi, luôn khiến tâm can anh đau nhói, về đứa trẻ đã chết. Anh luôn mừng tượng khuôn mặt thanh tú của nó, nhớ lại từng biểu hiện trên khuôn mặt đáng yêu ấy. Anh nhớ nó cả lúc nó đã nằm trong quan tài, giữa những bông hoa, nhưng nhiều nhất vẫn là khi nó hôn mê, trong cơn sốt nóng, với cặp mắt mở to, bất động. Đột nhiên anh nhớ lại rằng, khi nó đã nằm trên bàn, có trời biết tại sao anh bỗng nhận thấy một ngón tay của nó bị đen tím lại vì bệnh tật. Khi ấy điều đó khiến anh vô cùng choáng váng và anh thương ngón tay bé nhỏ bất hạnh ấy tới mức trong đầu anh lần đầu tiên xuất hiện ý nghĩ ngay lập tức tìm cho ra và giết chết Pavel Pavlovich, - trước khi anh trở thành “giống như bị vô cảm”. Có phải tính kiêu hãnh bị xúc phạm đã dày vò trái tim bé nhỏ ấy, có phải ba tháng bị dày vò khốn khổ vì người cha bỗng nhiên thay thế tình yêu bằng nỗi hận thù và xúc phạm nó bằng những lời lẽ đáng hổ thẹn nhất, cười nhạo trên nỗi sợ hãi của nó và cuối cùng bỏ rơi nó cho những người xa lạ?” Tất cả những điều đó liên tục quay cuồng trong đầu óc anh dưới đủ mọi kiểu. “Liệu ngài có hiểu Liza là gì đối với tôi không?” - anh chợt nhớ tới tiếng kêu của Trusovski đang say và cảm thấy tiếng kêu đó hoàn toàn không phải những lời giả dối uốn éo, mà là sự thật và ở đó ẩn chứa tình yêu. “Làm sao kẻ đốn mạt này lại có thể tàn nhẫn như thế đối với đứa trẻ mà hẳn từng yêu thương tới vậy, có thể thể được chẳng?”. Nhưng cứ mỗi lần anh cố vứt bỏ câu hỏi đó, như thể xua nó ra khỏi mình, thì lại nhận thấy trong nó có điều gì đó thật kinh khủng, không chịu đựng nổi đối với anh và - không thể giải quyết nổi.

Rồi vào một ngày chính bản thân anh cũng không nhớ đã đi ra nghĩa trang nơi chôn cất Liza như thế nào và đi tìm mộ cô bé. Từ lúc an táng Veltraninov chưa một lần đặt chân tới đây. Anh cảm thấy sẽ quá đau khổ và không dám tới đó. Nhưng thật lạ, khi len được vào và hôn lên ngôi mộ đứa

trẻ anh lại thấy dễ chịu hơn. Đó là một buổi chiều quang đãng, mặt trời đang lặn; xung quanh, gần ngôi mộ, cỏ xanh non mơn mớn; gần đó, trong bụi hồng dại, một con ong đang lượn vù vù; những bông hoa và vòng hoa mà đám trẻ và Klavdia Petrovna để lại trên mộ Liza cùng với những giải băng bị gió giật đứt một nửa. Thậm chí một niềm hi vọng nào đó lần đầu tiên, sau một thời gian dài, làm sống lại trái tim anh. “Thật nhẹ nhàng” - anh nghĩ, cảm nhận sự tĩnh lặng nơi nghĩa địa và nhìn lên bầu trời bình thản, sáng trong. Một niềm tin tinh khiết, êm đềm vào điều gì đó như cơn sóng tràn ngập tâm hồn anh.

“Đó là Liza gửi tới cho mình, đó là con bé chuyện trò với mình” - Anh nghĩ.

Trời tối hẳn khi Veltraninov rời nghĩa trang trở về nhà. Cách cổng nghĩa trang không xa lắm, trong một căn nhà gỗ thấp nằm sát rìa đường, có bấy nhiêu thứ gì đó trông như hàng ăn hay quán bia; đằng sau cánh cửa sổ mở toang nhìn rõ đám khách bên trong đang ngồi cạnh những chiếc bàn. Veltraninov chợt nhận ra Pavel Pavlovich trong đám khách đó. Ông này ngồi ngay cạnh cửa sổ cũng đã thấy anh và chăm chú nhìn anh với vẻ tò mò từ trong cửa sổ. Veltraninov tiếp tục rảo bước; không lâu sau, anh nghe thấy tiếng những bước chân đuổi theo; đúng là có người đuổi theo thật và không ai khác ngoài chính Pavel Pavlovich; có thể, từ trong cửa sổ ông ta đã nhận thấy nét mặt biểu hiện sự hòa giải của Veltraninov và điều này đã cuốn hút và làm ông ta phấn chấn. Khi đuổi kịp, ông ta mỉm cười ngượng ngùng, nhưng không còn là nụ cười méo mó say sưa trước đây; ông ta thậm chí còn hoàn toàn không say nữa.

– Xin chào ngài, - ông ta nói.

– Xin chào ngài, - Veltraninov đáp lại.

Pavel Pavlovich Cưới Vợ

Sau khi đáp lại câu “chào ngài” Veltraninov tự lấy làm ngạc nhiên. Anh cảm thấy quá đỗi bàng hoàng khi lúc này, gặp lại con người ấy không hận thù, không tức giận và trong tình cảm của anh đối với ông ta ở cái giây phút ấy, có cái gì đó hoàn toàn khác lạ và thậm chí có một tiếng gọi nào đó hướng về một điều gì đó hoàn toàn mới mẻ.

– Buổi chiều dễ chịu quá, - Pavel Pavlovich lẩm bẩm, nhìn vào mắt anh.

– Ngài vẫn chưa về, - Veltraninov khẽ thốt, có vẻ như không phải là hỏi, mà chỉ như vừa ngẫm nghĩ vừa đi.

– Công việc của tôi bị kéo dài, nhưng chỗ làm cũng đã nhận được rồi ạ, được thăng chức. Có thể tôi sẽ ra đi vào ngày kia.

– Ngài đã nhận được chỗ làm rồi à? - Lần này thì Veltraninov hỏi.

– Tại sao lại không nhận được? - Pavel Pavlovich bỗng nhăn mặt.

– Thì tôi chỉ hỏi vậy... - Veltraninov nói, vẻ xí xóa và cau có nhìn xéo sang Pavel Pavlovich. Anh lấy làm ngạc nhiên bởi quần áo, chiếc mũ đính băng tang và toàn bộ bộ dạng của ngài Trusovskoi trở nên hoàn toàn lịch lãm so với hai tuần trước đây. “Ông ta ngồi trong quán bia này để làm gì nhỉ?” - Một câu hỏi quanh đi quẩn lại trong đầu Veltraninov.

– Aleksei Ivanovich, tôi muốn thông báo với ngài về một tin vui mới, - ông ta lại mào đầu.

– Tin vui?

– Dạ, tôi sắp lấy vợ.

– Sao?

– Thì sau đau thương sẽ tới niềm vui, đời là thế mà ngài; tôi, Aleksei Ivanovich ạ, vô cùng muốn... nhưng không biết, có thể lúc này ngài đang

vội, vì trông bộ dạng ngài như vậy...

– Vâng, tôi đang vội và... vâng, tôi đang không được khỏe.

Veltraninov bỗng nhiên thấy muốn thoát khỏi câu chuyện; trong anh, sự sẵn sàng hướng tới một tình cảm mới mẻ đối với ông ta, thoát biến mất.

– Ấy vậy mà tôi lại muốn...

Pavel Pavlovich không nói hết điều định nói; Veltraninov im lặng.

– Thế thì xin để sau vậy, nếu chúng ta còn có dịp gặp nhau...

– Vâng, vâng, để sau, để sau, - Veltraninov nói gấp gáp, không nhìn ông ta và cũng không dừng lại. Cả hai cùng im lặng một lát; Pavel Pavlovich vẫn tiếp tục đi bên cạnh anh.

– Nếu vậy, xin tạm biệt ngài ạ, - cuối cùng ông ta cũng thốt lên.

– Tạm biệt, xin chúc...

Veltraninov trở về nhà vẫn lại trong tâm trạng phiền muộn. Cuộc đụng độ với “người ấy” ngoài sức chịu đựng của anh. Trên giường ngủ, một lần nữa anh lại tự hỏi mình: “Ông ta tới nghĩa trang làm gì?”

Sáng hôm sau, cuối cùng thì Veltraninov cũng quyết định sẽ tới nhà Pogorelsev, quyết định một cách miễn cưỡng. Giờ đây anh thấy quá nặng nề khi phải tiếp xúc với ai đó, kể cả gia đình Pogorelsev. Tuy nhiên, họ rất lo lắng cho anh, chính vì thế nên nhất thiết phải đến thăm họ ngay. Anh bỗng có cảm giác không hiểu sao thấy rất xấu hổ trong cuộc gặp lại lần đầu trở lại với họ. “Đi hay không đi?” - Anh nghĩ ngợi, vội ăn cho xong bữa sáng và bỗng vô cùng kinh ngạc khi thấy Pavel Pavlovich thành linh bước vào.

Dù đã gặp chiều tối qua, song Veltraninov cũng không tài nào hình dung nổi rằng con người này lúc nào đó lại đến nhà mình, và trở nên vô cùng bối rối, nhìn ông ta mà chẳng biết nói gì. Nhưng Pavel Pavlovich đã tự tìm chỗ cho mình, ngồi trên đống ghế mà ba tuần trước ông ta đã ngồi trong cuộc gặp cuối cùng.

Veltraninov bỗng nhớ lại cuộc viếng thăm ấy một cách hết sức rõ ràng. Anh lo lắng và ghê sợ nhìn ông khách.

– Ngài ngạc nhiên phải không ạ? - Pavel Pavlovich mào đầu, hiểu được cái nhìn của Veltraninov.

Nhìn chung ông ta có vẻ thoải mái hơn so với hôm qua, nhưng cùng lúc lại thấy ông ta có vẻ ngượng ngùng, bối rối hơn hôm qua. Hình thức bên ngoài của ông ta đặc biệt đáng để ý. Ngài Trusovski không chỉ ăn mặc lịch lãm, mà còn có vẻ đóm dáng, - trong chiếc áo khoác nhẹ mùa hè, chiếc quần sáng màu bó chần và áo ghi lê màu sáng, - đồ phụ kiện hoàn hảo, không chề vào đâu được; thậm chí người ông ta còn thoảng mùi nước hoa. Toàn bộ con người ông ta có cái gì đó buồn cười, đồng thời lại gây một ý nghĩ lạ lùng, khó chịu.

– Tất nhiên rồi, Aleksei Ivanovich, - ông ta tiếp tục, người vắn vẹo, khúm núm, - việc tôi tới đây khiến ngài ngạc nhiên, và tôi cũng cảm thấy điều đó ạ. Nhưng giữa con người với nhau, tôi nghĩ thế này ạ, có điều gì đó thực sự cao quý luôn được giữ gìn, theo thiện ý của tôi, cái đó cần được giữ gìn, phải không ạ? Điều cao quý đó được gìn giữ trong mọi hoàn cảnh, kể cả những cái khó chịu nhất có thể nảy sinh... có phải thế không ạ?

– Pavel Pavlovich, xin nói nhanh và miễn khách sáo, - Veltraninov cau có.

– Dạ, chỉ đôi ba lời thôi ạ. - Pavel Pavlovich vội nói, - Tôi lấy vợ và hiện đang định tới nhà cô dâu, ngay bây giờ ạ. Họ cũng đang ở nhà nghỉ ngoại ô ạ. Tôi mong có được vinh dự lớn mạo muội làm quen ngài với gia đình họ, và đến đây với một lời đề nghị đặc biệt (Pavel Pavlovich lễ phép cúi đầu) xin được ngài tháp tùng ạ... - Tháp tùng đi đâu? - Veltraninov mở to mắt.

– Tới nhà họ, tức là tới nhà nghỉ của họ. Xin ngài tha lỗi, tôi nói như thế trong cơn sốt và cũng có lẫn lộn một chút; nhưng là vì tôi sợ ngài từ chối ạ... Và ông ta nảo nuyệt nhìn Veltraninov.

– Ngài muốn tôi đi cùng với ngài ngay bây giờ tới nhà vợ chưa cưới của ngài? Veltraninov nhắc lại, nhìn nhanh lên ông ta, không tin vào tai mình và mắt mình. - Vâng ạ, - Pavel Pavlovich bỗng trở nên bối rối lạ lùng. - Xin ngài bớt giận, Aleksei Ivanovich, đây không phải là sự hỗn hào. Tôi chỉ đặc

biệt kính cần cầu xin ngài. Tôi ước ao rằng có thể ngài sẽ không muốn từ chối việc này ạ...

– Thứ nhất, điều này nhìn chung là không thể, - Veltraninov nói, không giữ nổi bình tĩnh.

– Dạ, đó chỉ là sự mong mỏi lớn lao của tôi, không hơn ạ, - ông này tiếp tục khẩn cầu, - tôi cũng không giấu giếm, tức là ở đây có nguyên do đấy ạ. Nhưng về cái nguyên do này tôi xin được tiết lộ sau ạ, còn bây giờ tôi vô cùng tha thiết xin ngài...

Ông ta thậm chí còn đứng dậy để tỏ lòng thành kính.

– Nhưng mà nhìn chung điều này là không thể, ngài cũng tự biết đấy... Veltraninov cũng đứng lên.

– Điều đó rất có thể chứ ạ, Aleksei Ivanovich, - việc tôi sắp xếp làm quen ngài như vậy, như một người thân; thứ hai, không có chuyện này thì ngài cũng vốn là chỗ quen biết ở đó rồi, đó là gia đình Zakhlevnik, hiện đang ở nhà nghỉ, quan tham sự bậc năm Zakhlevnik.

– Sao lại thế? - Veltraninov vụt kêu lên. Đó chính là viên tham sự bậc năm mà một tháng trước anh rờng rã tìm kiếm nhưng không sao gặp được ở nhà, người có những tác động có lợi cho đối phương trong vụ kiện tụng kéo dài của anh.

– Vâng, đúng vậy, đúng vậy, - Pavel Pavlovich mỉm cười vẻ khoái trá trước sự ngạc nhiên quá đỗi của Veltraninov, - đúng là người ấy đấy ạ, người mà cùng với ngài vừa đi vừa chuyện trò khi ấy, còn tôi thì đứng nhìn ngài từ bên hè đường đối diện; khi đó tôi đợi để tiến đến gặp ông ấy sau ngài. Hai mươi năm trước chúng tôi thậm chí cùng làm một chỗ, còn cái khi tôi tới gặp ông ấy sau ngài thì trong đầu tôi ý nghĩ về việc lấy vợ chưa có ạ. Hiện giờ ý nghĩ ấy đột nhiên xuất hiện, mới tuần trước thôi đấy ạ.

– Nhưng, xin hãy nghe, hình như đó là một gia đình rất nền nếp? - Veltraninov ngạc nhiên một cách ngây thơ.

– Tại sao thế, nền nếp thì làm sao? - Pavel Pavlovich nhăn mặt.

– Không, đương nhiên rồi, tôi không có ý nói... Nhưng theo chỗ tôi được biết, ở đó...

– Họ có nhớ, có nhớ ngài đã từng tới đó ạ, - Pavel Pavlovich sung sướng cướp lời, tuy vậy, ngài khi đó không thể thấy hết toàn thể gia đình; riêng bản thân ông ấy có nhớ ngài và rất tôn trọng ngài. Tôi cũng nói chuyện về ngài rất mực cung kính đấy ạ.

– Sao có thể được, ngài mới góa vợ có ba tháng nay?

– Thì đám cưới có tổ chức ngay bây giờ đâu ạ. Đám cưới sẽ được tổ chức sau chín, hoặc mười tháng nữa, như vậy là mãn tang sau đúng một năm. Xin hãy cứ tin, mọi việc sẽ tốt đẹp ạ. Thứ nhất, Fedosei Petrovich biết tôi thậm chí từ hồi còn bé tí, biết cả người vợ quá cố của tôi, biết được tôi từng ăn ở như thế nào, thu nhập ra sao, và cuối cùng tôi có tài sản, bây giờ lại nhận được chức vụ cao hơn, tất cả những cái đó đều đã được đặt lên bàn cân đấy ạ.

– Thế cô dâu là con gái ông ấy?

– Tôi sẽ kể cặn kẽ cho ngài nghe, - Pavel Pavlovich nhăn nhó một cách dễ chịu, xin ngài cho phép được hút một điếu. Với lại, hôm nay ngài cũng sẽ thấy. Thứ nhất, cánh công chức như ngài Fedosei Petrovich ấy, ở Peterbua này thỉnh thoảng được đánh giá rất cao ở chốn công sở, nếu như người ta kịp chú ý. Nhưng mà ngoài lương và tất cả những thứ phụ thu - những khoản phụ cấp, bổ sung, khen thưởng, trợ cấp một lần - thì không có gì cả, tức là không có tài sản lớn, cơ bản. Sống thì cũng sung túc đấy, song lại không tích cóp được gì, nếu như định dựng vợ gả chồng cho con cái. Ngài cứ nghĩ mà xem: nhà ấy có những tám cô con gái và một cậu con trai còn nhỏ. Nếu ông ấy mà mất, thì chỉ còn có mấy đồng tiền tuất thôi ạ. Mà ở đây lại những tám cô con gái, - không, xin ngài hình dung xem, hình dung xem: chỉ cần mua cho mỗi cô một đôi giày thôi, thì số tiền bỏ ra sẽ là bao nhiêu! Trong tám cô thì năm cô đến tuổi lấy chồng. Cô đầu năm nay hai mươi tư tuổi (một trang tuyệt sắc, rồi ngài sẽ thấy!), còn cô thứ sáu - mười lăm tuổi, còn học ở trường trung học. Với năm cô con gái đầu cần phải kiếm cho ra năm vị hôn phu, ông bố cố mà làm việc này cho sớm, có nghĩa

là phải xuất đi, tổng tiền cho nhanh, sao có thể kén cá chọn canh được, xin hỏi ngài? Rồi bỗng nhiên tôi xuất hiện, lại là vị hôn phu đầu tiên trong gia đình họ mà họ biết tường tận, tức là theo cái nghĩa gia tài thật sự mà tôi có. Đó, tất cả chỉ có thể thôi ạ.

Pavel Pavlovich giải thích với sự say sưa, thích thú.

– Chắc ngài cầu hôn cô chị cả?

– K-h-ô-n-g ạ, tôi... không hỏi cô đầu; tôi hỏi cô thứ sáu, cái cô đang đi học ấy.

– Sao? Veltraninov bất giác cười khẩy. - Ngài chẳng vừa mới nói cô bé mới có mười lăm tuổi!

– Bây giờ mười lăm tuổi; nhưng sau chín tháng cô ấy sẽ mười sáu tuổi, mười sáu tuổi ba tháng, sao lại không được ạ? Hiện việc đó có vẻ như khiếm nhã, nên sợ tạm thời chưa có sự ưng thuận, chỉ có cha mẹ... Xin hãy cứ tin, rồi mọi chuyện sẽ tốt đẹp cả!

– Tức là hiện vẫn chưa xong?

– Không, xong rồi, mọi chuyện xong rồi ạ. Xin hãy tin tưởng, mọi chuyện đều tốt đẹp ạ.

– Thế cô ấy có biết không?

– Mọi người giả bộ không nói năng gì về việc này, cũng chỉ là làm ra vẻ bề ngoài như vậy để tỏ ra lịch sự thôi ạ, chứ sao lại không biết? - Pavel Pavlovich nheo nheo mắt vẻ dễ chịu. - Thế nào, ngài sẽ nhón tay làm phúc cho kẻ khốn khổ này chứ, Aleksei Ivanovich? - Ông ta kết thúc, nét mặt tỏ ra vô cùng bối rối, ngượng ngùng.

– Tôi tới đó để làm gì? Và lại, - anh vội nói thêm, - tôi đã nói không đi trong bất cứ trường hợp nào, do vậy đừng có đưa bất kì lí do nào với tôi.

– Aleksei Ivanovich...

– Chả lẽ tôi lại ngồi cạnh ngài và đi cùng, thử nghĩ xem!

Cái cảm giác kinh tởm, khó chịu lại quay trở lại trong anh sau mấy phút nghe Pavel Pavlovich huyên thuyên về chuyện vợ chưa cưới. Có vẻ như chỉ

một phút nữa thôi là anh tổng cổ lão già này ra khỏi nhà. Anh thấy bực bội với chính mình vì một điều gì đó.

– Xin ngài ngồi xuống, Aleksei Ivanovich, ngồi xuống cạnh đây và đừng bực mình nữa! - Pavel Pavlovich khẩn khoản với giọng nói khá lọt tai. - Đừng, đừng, đừng! Ông ta xua tay, sau khi hiểu cử chỉ sốt ruột, dứt khoát của Veltraninov. - Aleksei Ivanovich, Aleksei Ivanovich, xin hãy đừng quyết định vội! Tôi nhận thấy ngài có thể hiểu sai tôi: là vì tôi quá biết rằng ngài đối với tôi, cũng như tôi đối với ngài chúng ta không phải bạn bè, chiến hữu, tôi không mù quáng tới mức không nhận ra điều đó. Sự giúp đỡ mà hiện tôi đang trông chờ vào ngài hoàn toàn không gây ra điều gì ảnh hưởng tới ngài về sau này. Với lại, ngay ngày mai tôi sẽ ra đi mãi mãi, đi hẳn, có nghĩa không còn gì nữa ạ. Hãy để cho cái ngày hôm nay chỉ là một sự kiện. Tôi tới đây với hi vọng dựa được vào những tình cảm cao quý, đặc biệt trong trái tim ngài, Aleksei Ivanovich, - chính là những tình cảm mà thời gian gần đây có thể đã được khơi gợi trong trái tim ngài... Tôi nói vậy đã rõ hay chưa ạ?

Sự xúc động của Pavel Pavlovich lên tới cao trào. Veltraninov lạ lùng nhìn ông ta.

– Ngài yêu cầu sự giúp đỡ nào đó từ phía tôi, - anh hỏi, vẻ nghi ngại, - và ngài mới dai dẳng khùng khiếp làm sao, - điều đó làm tôi nghi ngại; tôi muốn được biết rõ hơn.

– Tất cả mọi sự giúp đỡ chỉ là đi cùng tôi thôi ạ. Còn khi nào trở về tôi sẽ hoàn toàn cởi mở với ngài như thế xưng tội. Aleksei Ivanovich, hãy tin tôi!

– Nhưng Veltraninov vẫn tiếp tục từ chối, và càng từ chối quyết liệt thì càng cảm thấy trong đầu một ý nghĩa nặng nề, độc địa. Cái ý nghĩ độc địa ấy đã từ lâu cựa quậy trong anh, bắt đầu từ lúc Pavel Pavlovich thông báo về chuyện cưới vợ: không hiểu đó đơn giản chỉ là sự tò mò, hay đó hoàn toàn là sự hấp dẫn chưa rõ ràng, nhưng lôi cuốn anh - nhận lời. Và điều đó càng cuốn hút bao nhiêu, anh càng chống cự khỏe bấy nhiêu. Anh ngồi, chống khuỷu tay và nghi ngại. Pavel Pavlovic xun xoe khúm núm bên cạnh và luôn miệng nài nỉ.

– Thôi được, tôi sẽ đi, - Veltraninov bất ngờ đồng ý một cách e ngại, gần như lolăng, đứng dậy khỏi chỗ.

Pavel Pavlovich mừng rỡ hết sức.

– Ôi không, Aleksei Ivanovich, giờ thì ngài cần phải thay đồ, - Ông ta mừng rỡ, xun xoe quanh Veltraninov đang thay quần áo, - Xin ngài vận bộ đồ nào tươi tắn một chút ạ.

“Lão này chui vào nhà ấy làm gì nhỉ, một người lạ lùng?” - Veltraninov thăm hỏi.

– À mà tôi không chỉ xin ngài một sự giúp đỡ, Aleksei Ivanovich. Một khi đã đồng ý rồi, xin hãy vui lòng chỉ giáo cho tôi ạ.

– Chẳng hạn?

– Chẳng hạn, một vấn đề lớn: cái băng tang này ạ? Làm thế nào cho phải: bỏ nó đi hay vẫn giữ nó?

– Tùy ngài.

– Ấy không, tôi muốn được biết ý của ngài, giả dụ ngài ở địa vị tôi, tức là ngài phải đeo băng tang này, thì ngài sẽ xử sự như thế nào? Theo thiên ý của tôi nếu giữ lại, thì điều đó luôn khiến người ta hướng về phương diện tình cảm, tức có nghĩa là một kiểu giới thiệu mùi mẫn, bờ đợ.

– Đương nhiên rồi, thì tháo nó ra.

– Chẳng lẽ lại là đương nhiên? - Pavel Pavlovich nghĩ một chút. - Không, tốt hơn vẫn nên giữ lại...

– Tùy ngài. “Tuy thế lão ta vẫn không tin mình, thế là tốt”, - Veltraninov nghĩ.

Họ đi ra; Pavel Pavlovich hài lòng nhìn Veltraninov ăn vận bảnh bao; thậm chí dường như trên mặt ông ta thể hiện nhiều hơn sự tôn kính và quan trọng. Veltraninov ngạc nhiên vì ông ta, nhưng còn ngạc nhiên hơn đối với chính bản thân mình. Trước công, một cỗ xe ngựa tuyệt đẹp đang đứng đợi.

– Ngài lại còn đặt xe trước rồi cơ đấy? Có nghĩa ngài tin chắc rằng tôi sẽ đi?

– Tôi thuê xe là cho bản thân ạ, nhưng gần như cũng tin chắc rằng ngài đồng ý đi cùng ạ, - Pavel Pavlovich đáp lời với bộ dạng của một kẻ hạnh phúc viên mãn.

– Ê, Pavel Pavlovich, - Veltraninov cười bức bối, khi đã ngồi vào trong xe và xe bắt đầu chuyển bánh, - Ngài quá tin tưởng ở tôi chẳng?

– Chẳng lẽ không phải ngài, Aleksei Ivanovich, không phải ngài từng nói với tôi rằng tôi là một kẻ ngốc? - Bằng giọng chắc nịch và thăm thía Pavel Pavlovich đáp lại.

– “Còn Liza?” - Veltraninov nghĩ và ngay lập tức bỏ ngay ý nghĩ đó, dường như sợ một sự báng bổ nào đó. Bỗng nhiên anh cảm thấy bản thân sao nhỏ mọn, hèn mạt vào cái giây phút này, cảm thấy cái ý nghĩ lôi cuốn anh sao ti tiện, xấu xa... và muốn bằng bất cứ giá nào vất bỏ tất cả, ít nhất là lúc này, nhảy ra khỏi xe, thậm chí để làm điều đó có phải đập lên người Pavel Pavlovich. Song ông này lại bắt đầu nói và sự cuốn hút lại xâm chiếm trái tim anh.

– Aleksei Ivanovich, ngài có hiểu biết gì nhiều về các đồ trang sức quý không ạ?

– Những đồ nào?

– Những thứ trang sức từ kim cương ạ.

– Biết.

– Tôi muốn mang tới đó chút quà. Xin tư vấn cho tôi: liệu có cần không?

– Theo tôi, không cần.

– Nhưng tôi rất muốn ạ, - Pavel Pavlovich xê dịch, - chỉ có điều là mua cái gì? Cả bộ, tức là nhẫn, hoa tai, vòng tay, hay là chỉ mua một thứ?

– Ngài muốn trả bao nhiêu tiền?

– Khoảng bốn - năm trăm rúp gì đó.

– Ồ!

– Thế là nhiều sao? - Pavel Pavlovich sôi nổi hẳn.

– Chỉ cần mua một chiếc vòng độ lồi trăm rúp.

Pavel Pavlovich thậm chí lấy làm rầu lòng. Ông ta muốn chi nhiều tiền hơn và mua hẳn bộ trang sức. Ông ta nhất quyết. Họ cùng đi vào cửa hiệu. Cuối cùng thì họ cũng chỉ mua có một chiếc vòng tay, song không phải cái Pavel Pavlovich muốn, mà là cái Veltraninov chi. Pavel Pavlovich muốn mua cả hai chiếc. Khi ông chủ cửa hiệu đòi một trăm bảy mươi lăm rúp cho một chiếc vòng, sau đó giảm xuống còn một trăm năm mươi rúp, - Pavel Pavlovich thậm chí có vẻ không bằng lòng, mà sẵn sàng trả hai trăm rúp, nếu như người bán yêu cầu, là vì ông ta muốn chiếc vòng phải được mua đắt hơn.

- Tôi có vội tặng quà cũng không làm sao, - Ông ta nói, tràn đầy vui sướng ngất ngây, khi hai người tiếp tục lên đường, - đấy chẳng phải chôn cao siêu, chỉ là chỗ bình thường mà. Tuổi ngây thơ thường thích quà, - ông ta cười ranh mãnh và vui vẻ. - Ngài, Aleksei Ivanovich, vừa chẳng cười cái tuổi mười lăm của cô ấy sao. Điều ấy cũng gây ấn tượng cho tôi lắm chứ, nhất là việc cô bé đang còn đi học, tay xách túi đựng sách vở, bút lông, he, he! Cái túi ấy quyến rũ những ý nghĩ của tôi. Tôi, thưa Aleksei Ivanovich, chính là người dành cho độ tuổi thơ ngây, trinh khiết. Vấn đề đối với tôi chẳng phải chỉ là vẻ đẹp khuôn mặt, mà còn chính là ở chỗ ấy nữa. Cười rúc rích với đám bạn gái vì cái việc con mèo nhảy từ tủ búp phê xuống giường rồi nằm cuộn tròn trên đó... Có cái gì đó hết như táo tươi toả hương ấy! Có lẽ tháo cái băng này ra nhé?

- Tùy ngài.

- Tôi tháo đây! - Ông ta tháo chiếc băng tang khỏi mũ, xé ra và vất xuống đường. Veltraninov nhìn nhận thấy gương mặt ông ta ánh lên tia hi vọng rạng rỡ nhất, khi ông ta đội lại chiếc mũ lên cái đầu hói của mình.

“Chẳng lẽ lão thực sự là con người như thế? - Anh nghĩ với nổi tức giận thực sự, Chẳng lẽ thực ra lão mời mình đi cùng chẳng “vì một cái gì”? Chẳng lẽ trên thực tế lão chỉ lợi dụng lòng tốt của mình thôi? - Anh tiếp tục nghĩ ngợi và gần như tự ái với giả thuyết cuối. - Và lão ta thực ra là ai: thẳng hề, thẳng góc hay “người chồng vĩnh cửu”? Thật không thể chịu nổi, xét cho cùng!...”

Ở Nhà Zakhlebnikov

Nhà Zakhlebnikov quả là “một gia đình rất nèn nếp”, đúng như Veltraninov đánh giá vừa nãy, còn bản thân ngài Zakhlebnikov nhìn bề ngoài là một quan chức bộ vệ. Còn một điều đúng nữa, đó là lời của Pavel Pavlovich nói về thu nhập của họ: “Sống thì có vẻ sung túc đấy, nhưng ông chủ nhà mà chết đi, thì chả còn lại gì”.

Ông già Zakhlebnikov đón Veltraninov một cách tuyệt vời thân thiện và từ “kẻ thù” trước đây nay trở thành một người bạn.

– Xin chúc mừng, thật là quá tốt đẹp, - Ông ta mào đầu với điệu bộ dễ chịu và đường bệ, - bản thân tôi đề nghị giải quyết bằng phương pháp thương lượng, hòa giải, còn Petr Karlovich (luật sư của Veltraninov) về phương diện này quả là con người vàng. Sao nào? Ngài sẽ nhận một nghìn sáu mươi rúp không mất công sức, không trì hoãn, không tranh cãi! Việc như thế có thể kéo dài tới ba năm cơ đấy!

Veltraninov ngay lập tức được giới thiệu với madam Zakhlevnika, một mệnh phụ đầy đà đã luống tuổi với bộ mặt chất phác, mệt mỏi. Đám các cô gái bắt đầu bồng bênh lần lượt đi qua, từng cô một hoặc từng cặp. Nhưng đúng là có rất nhiều thiếu nữ, dần dần họ tập hợp lại có tới mười cô hay mười hai cô gì đó, Veltraninov không thể đếm nổi; một số cô bước vào, những cô khác đi ra. Trong đám các cô gái có những cô bạn gái ở những nhà nghỉ hàng xóm với gia đình. Nhà nghỉ của gia đình Zakhlebnikov - một ngôi nhà gỗ to xây dựng theo một sở thích lạ lẫm và kì quặc, được lắp ghép những phần xây dựng vào những thời điểm khác nhau, kèm theo một khu vườn rộng; nhưng trong khu vườn này lại có tới ba hay bốn nhà nghỉ được xây theo những hướng khác nhau, thành thử khu vườn đó trở thành vườn chung và điều này, hiển nhiên, làm cho các cô gái ở những nhà nghỉ đó trở

nên gần nhau hơn. Từ những lời đầu tiên của cuộc nói chuyện đã nhận ra rằng ở đây người ta đang chờ anh và chuyển tới thăm của anh với tư cách là bạn của Pavel Pavlovich, người muốn làm quen anh với gia đình. Cuộc viếng thăm của anh đã được thông báo khá trịnh trọng. Với cái nhìn tinh tường và đầy kinh nghiệm của Veltraninov trong những việc như thế này, chẳng bao lâu anh đã nhận ra một điều gì đó đặc biệt: căn cứ vào thái độ tiếp đón lịch thiệp, dễ mến của ông bố bà mẹ, căn cứ vào một số điệu bộ khá đặc biệt của các cô con gái và trang phục của họ (cho dù đó là ngày hội) trong đầu anh thoáng nghi ngờ rằng Pavel Pavlovich đã bày trò tình quái và rất có thể đã ám vào đầu mọi người ở đây, đương nhiên là không nói thẳng, kiểu như giới thiệu anh như về một kẻ độc thân buồn bã thuộc “tầng lớp trên” có tài sản và rất rất có thể, cuối cùng bỗng dưng quyết định “dừng bước” và thu xếp lại cuộc sống, - “hơn nữa lại vừa mới nhận được thừa kế”. Có vẻ như cô con gái lớn - m-lle Zakhlebnina Katerina Fedosievna, hai mươi tư tuổi mà Pavel Pavlovich mô tả là một tuyệt thế giai nhân, được chuẩn bị cho cái cung độ đó. Cô ta nổi bật giữa đám em gái bằng bộ váy áo và kiểu làm đầu đặc biệt từ mái tóc dày của mình. Các cô em gái và những cô gái hàng xóm nhìn ngó như thể họ đã biết chắc rằng Veltraninov được làm quen “cho Kachia” và anh ta tới để “xem mặt”. Những cái nhìn của họ và thậm chí là một số câu nói của họ thoáng thấy trong cả ngày hôm ấy sau này đã xác nhận sự đoán định của anh. Katerina Fedosievna là một cô gái tóc vàng, cao to gần như phốp pháp với khuôn mặt cực kì dễ thương, hiền lành, ít nói, không được hoạt bát, thậm chí hơi mơ màng. “Lạ thật, người như thế mà chưa có ai hỏi, - Veltraninov bất giác nghĩ và thích thú ngắm cô - cho dù không của hồi môn và chẳng bao lâu nữa sẽ phát phì, song tạm thời hẳn cũng khối anh mơ...”. Những cô em gái còn lại cũng khá xinh xắn, còn giữa đám bạn gái thấp thoáng những gương mặt ngộ nghĩnh, thậm chí trông cũng xinh xinh. Điều đó khiến anh cảm thấy ngộ ngộ và anh bước vào nhà cùng với những ý nghĩ đặc biệt.

Nadezda Fedosievna, cô con gái thứ sáu, học sinh trung học, được coi là vợ chưa cưới của Pavel Pavlovich, vẫn chưa thấy xuất hiện. Veltraninov sốt

ruột chờ đợi sự xuất hiện của cô bé, điều này khiến anh tự lấy làm ngạc nhiên và cười nhạo bản thân. Cuối cùng thì cô bé cũng xuất hiện và gây không ít ấn tượng. Cô bước vào cùng với sự hộ tống của một cô bạn vẻ dạn dĩ và giữ miếng, cô Maria Nikitisina, một cô gái tóc đen với khuôn mặt trông khá là buồn cười và giờ đây cho thấy đó là người mà Pavel Pavlovich rất sợ. Maria Nikitisina, một cô gái đã hai mươi ba tuổi, thích giễu cợt, thậm chí khá thông minh, là gia sư của đám trẻ nhỏ trong một gia đình hàng xóm quen biết, từ lâu được coi như người thân trong gia đình nhà Zakhlebnikov và được các cô con gái đánh giá cao và rất yêu quý. Ngay cái nhìn đầu tiên Veltraninov đã nhận thấy tất cả các cô gái đều chống lại Pavel Pavlovich, thậm chí là những cô bạn gái của họ cũng vậy, còn đến phút thứ hai sau khi Nadia xuất hiện, anh chắc chắn rằng cả cô bé cũng *ghét cay ghét đắng* ông ta. Anh còn thấy rằng Pavel Pavlovich không nhận ra điều đó, hoặc không muốn nhận ra. Không cần bàn cãi, Nadia xinh đẹp hơn hẳn tất cả các chị em gái một cô bé tóc đen nhỏ nhắn, dáng vẻ hoang dã cùng sự quả cảm của một người theo chủ nghĩa hư vô; một con quỷ nhỏ tinh quái với đôi mắt rực lửa có nụ cười khả ái, mặc dù thường khi độc ác, với đôi môi và hàm răng thật đặc biệt, một cô bé thanh mảnh, cân đối với những tư tưởng mới hình thành thể hiện nồng nhiệt trên gương mặt, một gương mặt cùng lúc đang còn trẻ con. Tuổi mười lăm thể hiện trong từng bước chân, trong từng lời nói của cô bé. Sau đó được biết quả là Pavel Pavlovich lần đầu tiên nhìn thấy cô bé cùng với túi đựng sách trong tay; nhưng bây giờ cô bé không mang theo cái túi ấy.

Món quà kim cương hoàn toàn không đạt, thậm chí còn gây cảm giác khó chịu. Pavel Pavlovich, chỉ vừa nhìn thấy cô vợ chưa cưới bước vào, ngay lập tức tiến đến với nụ cười cầu tài. Ông ta tặng quà với lí do “vì sự khoái lạc dễ chịu có được nhờ bài roman dễ chịu do Nadezda Fedosievna hát cùng nhạc đệm dương cầm ở lần trước...”. Ông ta ngắc ngứ rồi im bật, không nói được hết câu và đứng đó luống cuống vờn người, dúi vào tay Nadezda Fedosievna chiếc hộp đựng vòng kim cương mà cô bé không

muốn cầm, mặt đỏ lên vì xấu hổ và tức giận, giấu hai tay ra phía sau. Cô bé ngoái nhìn bà mẹ đang luống cuống sượng sùng, một cách xấu xược, nói to:

– Con không muốn nhận, maman!

– Hãy cầm lấy và cảm ơn, - Ông bố thốt lên vẻ bình thản và nghiêm khắc, nhưng ngay cả ông cũng không hài lòng. - Thật là thừa, thật là thừa! - Ông làu bàu nói, giọng răn dạy Pavel Pavlovich. Nadia không biết phải làm gì, cầm lấy chiếc hộp, cụp mắt ngồi xuống, giống như cách những đứa bé gái ngồi, tức là bỗng dưng ngồi phịch xuống, rồi bỗng dưng lại nhảy dựng lên hết như lò xo. Một trong các cô chị gái tiến đến xem và Nadia liền đưa cho cô gái chiếc hộp chưa mở, ra điều cho mọi người thấy rằng bản thân không muốn xem. Mọi người lấy chiếc vòng ra và chuyền tay nhau ngắm nghía, song tất cả đều im lặng, thậm chí vài người còn cười nhạo. Chỉ có mỗi bà mẹ lải nhải rằng chiếc vòng rất đáng yêu. Pavel Pavlovich chỉ còn có nước độn thổ.

Veltraninov bắt đầu ra tay cứu giúp.

Anh bỗng nói khá to và thích thú, tóm lấy cái ý đầu tiên có trong đầu mình và không quá năm phút anh đã lôi cuốn được sự chú ý của tất cả mọi người trong phòng khách. Anh học được nghệ thuật tán chuyện tuyệt vời trong giới thượng lưu, tức là nghệ thuật làm cho mọi người cảm thấy mình là người hồn nhiên chất phác, đồng thời cùng lúc làm ra vẻ xem những người đang nghe mình là những người hồn nhiên chất phác giống như bản thân. Nhưng, trong những giây phút hiện tại, cái nghệ thuật đó của anh còn được bổ sung bởi chính anh tự nhiên cảm thấy có hứng thú và có cái gì đó lôi cuốn, hấp dẫn mình; cảm thấy trong mình tràn ngập sự tự tin chiến thắng, rằng chỉ cần vài phút nữa thôi mọi cặp mắt sẽ hướng về anh, tất cả những người này sẽ chỉ nghe một mình anh nói, chỉ nói với một mình anh, chỉ vui cười tán thưởng những gì anh nói. Và quả nhiên là như vậy, không lâu sau đã nghe thấy tiếng cười, dần dần những người khác cũng tham gia vào câu chuyện, - mà anh thì có một khả năng hoàn hảo lôi cuốn những người khác vào câu chuyện của mình, - vang lên những câu nói của ba bốn người cùng lúc. Khuôn mặt buồn tẻ và mệt mỏi của bà Zakhlebnina gần

như toả ra một niềm vui sướng. Cũng giống vậy, Katerina Fedosievna nghe và nhìn Veltraninov như bị bỏ bùa. Nadia nhìn gờm gờm tinh quái; rõ ràng cô bé chống lại anh bởi một định kiến có sẵn. Điều đó càng thêm đốt Veltraninov. Cô nàng Maria Nikitisina “độc ác” dù sao cũng còn biết lái vào câu chuyện một vài lời khá nhạy cảm nhằm xỏ xiên anh; cô nàng bịa ra và khẳng định dường như Pavel Pavlovich giới thiệu về anh chiều qua, tại đây, như một người bạn thừa thiếu thời, bằng cách đó rõ ràng cố tình gia tăng số tuổi anh, hẳn bấy tuổi có thừa. Nhưng tuy vậy, ngay cả Maria Nikitisina “độc ác” cũng thấy mến anh. Pavel Pavlovich trông thật rầu rĩ. Đương nhiên, ông ta cũng biết về số của cải mà bạn mình có được, và lúc đầu cũng thấy mừng về kết quả đạt được sau vụ kiện tụng của anh ta, bản thân cười khinh khích và tham gia vào câu chuyện; song không hiểu tại sao dần dần ông ta có vẻ như chìm vào suy tư, thậm chí, cuối cùng là buồn chán thể hiện rất rõ trên bộ mặt lo lắng của ông ta.

– Ồ, anh là một vị khách không cần phải ngồi đây mà tiếp đãi, - cuối cùng ông chủ nhà đi tới kết luận, đứng dậy để đi lên gác và mặc dầu là ngày lễ, nhưng ở đó một số giấy tờ công việc đã chuẩn bị sẵn chờ ông xem xét, - thế mà, hãy tưởng tượng xem, tôi từng coi anh là một kẻ chán đời rầu rĩ nhất trong đám thanh niên đây. Sai lầm thế đấy!

Trong phòng khách có một chiếc đàn dương cầm; Veltraninov hỏi xem có ai chơi nhạc, rồi bỗng hướng về phía Nadia.

– Còn cô thì hình như vẫn hát?

– Ai bảo ông thế? - Nadia cắt ngang.

– Pavel Pavlovich chẳng vừa nói ban nãy là gì.

– Không đúng. Tôi hát chỉ làm trò cười thôi, tôi không có giọng.

– Thì tôi cũng có giọng đâu, vậy mà tôi vẫn hát.

– Ông sẽ hát cho chúng tôi? Thế thì tôi cũng sẽ hát cho ông nghe. - Cặp mắt Nadia sáng lên, - Bây giờ thì tôi không thể, - cô bé nói thêm, - tôi chán chơi dương cầm lắm. Chỗ chúng tôi suốt ngày từ sáng đến tối người ta chơi đàn và hát - nhưng chỉ có Kachia là có gì đó đáng giá.

Veltraninov lập tức bắt lời, hiểu rằng Katerina Fedosievna là một người trong đám các cô gái tập đàn nghiêm túc nhất. Anh ta liền hướng về phía cô với lời đề nghị cô này chơi đàn. Có vẻ như tất cả mọi người đều thấy dễ chịu khi anh chú ý tới Kachia, maman thậm chí đỏ mặt lên vì sung sướng. Katerina Fedosievna mỉm cười đứng dậy đi tới chỗ chiếc dương cầm và, tự bản thân cô cũng thấy bất ngờ, mặt mũi bỗng dưng cũng đỏ lựng. Cô chột xấu hổ khủng khiếp vì thấy mình lớn như vậy, đã hai mươi tư tuổi đầu rồi còn gì, và người thì mập mạp, vậy mà lại đỏ mặt như một bé gái, tất cả những ý nghĩ đó in trên khuôn mặt cô khi cô ngồi trước đàn dương cầm. Cô chơi một bản nào đó của Haidn và chơi chuẩn xác, mặc dầu không có xúc cảm và sự thể hiện. Cô có vẻ ngại ngùng, sợ sệt. Khi cô chơi xong, Veltraninov khen ngợi rồi rút, không phải khen cô mà là Haidn, nhất là tiểu phẩm mà cô vừa chơi. Cô gái có vẻ như rất hài lòng, lắng nghe chăm chú một cách biết ơn và sung sướng trước những lời khen ngợi không dành cho cô mà cho Haidn, đến nỗi Veltraninov bất giác nhìn cô một cách trêu mến và chăm chú hơn. “Này, có phải cô em thật đáng yêu?”, - Ánh mắt nhìn của anh nói lên điều đó. Và tất cả mọi người dường như cùng hiểu ánh mắt đó, nhất là bản thân Katerina Fedosievna.

- Các vị có khu vườn thật tuyệt! - Veltraninov bỗng nói với mọi người, mắt nhìn lên những tấm cửa kính ngoài ban công, - Nào, chúng ta cùng đi vào vườn đi!

- Đi nào, đi nào! - Những tiếng reo vui vẻ vang lên, anh đã đoán được chính xác ý muốn chung nhất của tất cả mọi người.

Mọi người dạo chơi trong vườn cho tới bữa trưa. Bà Zakhlebnina đã muốn được đi nằm một lát, cũng không kiếm được, cùng đi dạo với mọi người, song khôn khéo dừng lại ngồi nghỉ ở ban công và nhanh chóng ngủ thiếp đi. Trong vườn, mối quan hệ qua lại giữa Veltraninov và các cô gái trở nên mật thiết hơn. Anh nhận thấy hòa nhập vào đám các thiếu nữ ở nhà nghỉ còn có hai, ba chàng trai rất trẻ; một người là sinh viên, người kia đang còn là học sinh trung học. Hai anh chàng chẳng bao lâu người nào người nấy quần lấy cô gái của mình, chứng tỏ một cách rõ ràng là họ đến vì

các cô gái đó. “Người trẻ tuổi” thứ ba là một anh chàng chừng hai mươi tuổi, dáng vẻ rầu rĩ, đầu tóc bù xù, mang một cặp mắt kính màu xanh to tướng, đang cau có thăm thì một cách vội vã với Maria Nikitisina và Nadia. Cậu ta nghiêm khắc nhìn Veltraninov và dường như tự cho mình có nhiệm vụ đối xử với anh một cách khinh bỉ đặc biệt. Một số các cô đề nghị bắt đầu cuộc chơi. Đáp lại câu hỏi của Veltraninov sẽ chơi trò gì, họ cho biết sẽ chơi tất cả các trò chơi dân gian, nhưng đến chiều sẽ chơi trò đoán chữ, tức là mọi người cùng ngồi một chỗ, chỉ có một người tạm thời đi ra chỗ khác; những người ngồi sẽ cùng nhau bàn xem chọn một tục ngữ nào, chẳng hạn như: “Đi chậm sẽ tiến xa hơn”; khi chọn xong sẽ gọi người kia lại, và lần lượt từng người sẽ nói cho anh ta (hoặc cô ta) một câu. Người đầu tiên sẽ phải nói một câu trong đó có từ “đi”; người thứ hai chọn câu khác trong đó phải có từ “chậm”, v.v... Và người được gọi phải lấy ra được tất cả các từ “đỉnh” đó mà xác định câu tục ngữ.

– Trò ấy chắc phải hay lắm, - Veltraninov nhận xét.

– Ô không, chán ốm, - một vài giọng cùng cất lên.

– Chúng tôi còn diễn kịch nữa kia, - Nadia nói, hướng về phía anh. - Ông nhìn thấy không, cái cây to ở đằng kia kia, xung quanh có những cái ghế tựa ấy: phía sau cây giống như hậu trường sân khấu, các diễn viên ngồi ở chỗ ấy, nào là vua, hoàng hậu, công chúa, chàng trai trẻ - ai muốn vai nào thì đóng vai ấy; từng người bước ra sân khấu, ứng khẩu nói ra bất cứ câu gì chợt nghĩ ra, thế nào mà chẳng nghĩ ra cơ chứ.

– Thật tuyệt! - Veltraninov lại khen một lần nữa.

– Ôi không, cũng chán ngấy! Lúc đầu thì lần nào cũng thấy vui, nhưng lần nào đến cuối cũng bị hẫng, vì không một ai biết kết thúc ra sao; bây giờ có ông thì hay hơn là cái chắc. Thế mà chúng tôi lại nghĩ rằng ông là bạn của Pavel Pavlovich, hóa ra ông ta chỉ được cái huênh hoang. Tôi rất mừng vì ông đã tới đây... nhân có dịp, cô bé nhìn Veltraninov một cách hết sức trang nghiêm và đầy ngụ ý, liền sau đó bỏ đi đến bên Maria Nikitisina.

– Đến chiều sẽ chơi trò đoán chữ, - Một cô bạn của các cô con gái chủ nhà bỗng thăm thì vào tai Veltraninov một cách bí mật. Cô gái này

Veltraninov cũng chỉ vừa nhìn thấy và chưa nói một lời nào với cô ta, - tới buổi chiều mọi người sẽ cười nhạo Pavel Pavlovich, cả ngài cũng sẽ phải tham gia đấy.

– Ôi, thật là may có ngài tới, không thì ở đây mọi thứ đều buồn lắm, - một cô bạn gái khác nói xen vào một cách thân mật. Cô bạn này thì Veltraninov hoàn toàn chưa hề nhìn thấy, một cô bé tóc hung, có khuôn mặt hết sức buồn cười với những đốm tàn nhang và cháy nắng bởi chạy nhảy nhiều ngoài trời.

Pavel Pavlovich ngày càng tỏ ra bất an. Trong vườn, cuối cùng thì Veltraninov hoàn toàn đạt được sự gần gũi với Nadia. Cô bé không còn gườm gườm nhìn anh như lúc nãy, và hình như đã từ bỏ ý nghĩ soi mói dò xét anh, mà đã cười khanh khách, chạy nhảy, la hét và thậm chí còn khoác tay anh hai lần. Cô bé vui vẻ hết mức, không thèm nhìn Pavel Pavlovich lấy một lần, làm ra vẻ hoàn toàn không để ý tới ông ta. Veltraninov chắc chắn rằng đang có một âm mưu chống lại Pavel Pavlovich. Nadia cùng với một đám bạn gái rủ Veltraninov ra một bên, còn những cô bạn gái khác viện đủ mọi lí do kéo Pavel Pavlovich sang phía khác; song ông này bứt ra và chạy thẳng về phía họ, tức là về phía Nadia, rồi bỗng nhiên nghiêng cái đầu hói lo lắng nghe trộm câu chuyện giữa hai người. Cuối cùng thì ông ta không còn biết xấu hổ là gì; tính trẻ con trong những cử chỉ và hành động của ông ta đôi lúc thật đáng kinh ngạc. Veltraninov không thể chú ý đặc biệt tới Katerina Fedosievna thêm một lần nữa; còn cô thì lúc này cũng đã rõ rằng anh ta tới đây không phải vì mình, mà lại quá chú ý tới Nadia; nhưng khuôn mặt của cô vẫn thật dễ thương và hiền hậu, như lúc ban đầu. Dường như chỉ một điều thôi cũng đủ làm cho cô hạnh phúc, đó là đứng cạnh và nghe vị khách mới nói chuyện; còn tự bản thân, cô gái khốn khổ này không thể nào biết cách xen vào giữa những câu chuyện.

– Cô có bà chị Katerina Fedosievna thật tuyệt vời! - Veltraninov nói nhỏ với Nadia.

– Kachia á? - Vâng, liệu có ai có được tấm lòng phúc hậu hơn chị ấy? Chị ấy là thiên thần của chúng tôi, tôi phải lòng chị ấy, - Nadia nói một

cách ngưỡng mộ.

Rốt cuộc bữa trưa cũng đã được dọn ra vào lúc năm giờ và mọi người đều thấy rất rõ bữa trưa này được chuẩn bị không theo cách thức như mọi ngày, mà chú ý để đón khách. Có hai ba món bổ sung cho một bữa trưa bình thường, một cách rất khéo léo, và một trong những món ăn ấy trông rất lạ, cho nên không một ai có thể gọi được tên. Ngoài những thứ rượu thường vẫn dùng vào bữa trưa, xuất hiện một chai tokai^[7] rõ là để cho vị khách mới; cuối cùng không biết nhân dịp gì nữa người ta mở cả sâm banh. Ông già Zakhlebnikov uống hơi quá chén, tâm trạng thoải mái, sẵn lòng cười bất cứ điều gì Veltraninov nói. Điều này được kết thúc bằng việc Pavel Pavlovich cuối cùng không nhịn được: để thi thố, ông ta bỗng nhiên nghĩ ra là cần phải nói một câu chơi chữ nào đó và thế là nói: phía cuối bàn, nơi ông ta ngồi cạnh bà Zakhlebnina, bỗng nghe thấy tiếng cười to của đám các cô gái đang thích thú điều gì đó.

– Cha ơi, cha ơi! Pavel Pavlovich đang chơi chữ, - Hai cô con gái giữa nhà Zakhlebnin đồng thanh kêu lên, ngài ấy nói rằng chúng con là “các cô gái bắt người đời phải ngạc nhiên...”

– À cả ngài ấy cũng là một tay chơi chữ! Thế ngài ấy chơi câu gì vậy? Bằng giọng đều đều ông già hỏi lại, hướng về Pavel Pavlovich vẻ che chở và chuẩn bị sẵn nụ cười cho câu chơi chữ đang chờ đợi.

– Ơ kìa, thì ngài ấy chả nói rồi còn gì; ngài ấy bảo rằng chúng con là “các cô gái bắt người đời phải ngạc nhiên”.

– Rồi! Thế còn gì nữa? - Ông già chùng như vẫn chưa hiểu và lại tươi cười chờ đợi.

– Ôi, cha ơi, cha chẳng hiểu gì cả! Thì các cô gái, sau đó là ngạc nhiên. Các cô gái giống với ngạc nhiên, các cô gái khiến người đời phải ngạc nhiên ý mà...

– À, à, à! - ông già dài giọng. - Hừm, để lần khác ngài ấy sẽ nói được câu hay hơn!

– Pavel Pavlovich không thể nào cùng lúc lại có thể hoàn thiện trong tất cả mọi thứ được! - Maria Nikitisina chọc ngoáy. - Ôi kìa, ngài ấy đang bị hóc xương! - Cô ta kêu lên và đứng bật dậy.

Ồn ào, náo nhiệt nổi lên, và Maria Nikitisina cũng chỉ chờ có thế. Pavel Pavlovich vừa nhấp một ngụm vang để che đậy sự ngỡ ngàng ngừng của mình và thế là bị sặc, nhưng Maria Nikitisina lại chắc chắn và thề với mọi người rằng “tận mắt nhìn thấy ngài ấy hóc xương cá, và điều đó có thể làm chết người được đấy”.

– Phải phát mạnh vào gáy! - Ai đó kêu lên.

– Đúng là phải như thế, đó là cách tốt nhất! - Maria Nikitisina nói to hưởng ứng, và rồi lập tức xuất hiện mấy kẻ “thợ săn”: Maria Nikitisina, cô bạn tóc hung (cũng được mời tới bữa trưa) và cuối cùng, chính là bà chủ nhà đang sợ hãi cuống cuồng. Tất cả cùng muống phát mạnh vào gáy Pavel Pavlovich. Ông ta đứng bật dậy khỏi bàn, xoay người lại và phải mất cả phút mới làm cho mọi người tin rằng mình chỉ bị sặc rượu và cơn ho sẽ qua ngay. Cuối cùng thì mọi người cũng đã hiểu ra rằng tất cả chỉ là trò tình nghịch của Maria Nikitisina.

– Cô chỉ được cái kiểm chuyện!... - Bà Zakhlebnina nghiêm khắc quở trách Maria Nikitisina, - song không giữ được, phá lên cười, điều xưa nay chưa từng xảy ra với bà và điều này về phương diện nào đó cũng lại gây được ấn tượng. Sau bữa trưa mọi người ra ngoài ban công uống cà phê.

– Những ngày này mới đẹp làm sao! - Ông già khen ngợi thiên nhiên và nhìn vào khu vườn, vẻ dễ chịu, - chỉ có điều những cơn mưa sắp sửa tới... Thôi nào, tôi đi nghỉ đây. Cứ việc tự nhiên, tự nhiên vui vẻ nhé! Và cậu cũng vui vẻ nhé! - Vừa bước ra ngoài ông vừa vỗ vào vai Pavel Pavlovich.

Khi tất cả mọi người đã đi vào vườn, Pavel Pavlovich bỗng chạy tới cạnh Veltraninov, kéo tay áo anh.

– Đi với tôi một phút, - ông ta bức xúc thầm thì.

Họ rẽ vào một con đường nhỏ biệt lập phía bên vườn.

– Không, xin lỗi ngài, ở đây, ở đây, tôi không cho phép... - Nghẹn ngào giận dữ, ông ta thềm thì, túm lấy tay áo Veltraninov.

– Cái gì? Cái gì? - Veltraninov hỏi, tròn mắt. Pavel Pavlovich im lặng nhìn anh ta, môi run run và cười mỉm một cách giận dữ.

– Các ngài đi đâu rồi? Các ngài ở đâu đấy? Tất cả đã chuẩn bị sẵn sàng! - Nghe rõ tiếng gọi của các cô gái, giọng nóng ruột. Veltraninov nhún vai và quay trở lại với mọi người. Pavel Pavlovich lẻo đẻo chạy theo anh.

– Tôi đánh cược là ông ta đã đòi mượn khăn mù-soa của ngài, - Maria Nikitisanói, - lần trước ông ta cũng quên.

– Lúc nào cũng quên! - Cô con gái giữa của nhà Zakhlebnin để thêm.

– Quên khăn mù-soa! Pavel Pavlovich quên khăn mù-soa! Maman, Pavel Pavlovich lại quên khăn mù-soa! Pavel Pavlovich lại bị số mũi! - Những tiếng kêu đồng thanh vang lên.

– Sao ngài ấy không nói! Ôi, Pavel Pavlovich ngài tế nhị quá đấy! - bà Zkhlebnina kéo dài giọng; số mũi là không có thể đùa được đâu đấy; ngay bây giờ tôi sẽ sai người đi lấy khăn mù-soa cho ngài. Mà cũng không hiểu sao ngài ấy lại hay bị số mũi thế chứ! - Vừa đi bà ta vừa nói thêm và lấy làm sung sướng vì có cơ để trở về nhà.

– Tôi có hai khăn mù-soa và tôi không bị số mũi! - Pavel Pavlovich gọi với theo bà chủ nhà, nhưng xem ra bà này không nghe rõ, vì vậy sau mấy phút, khi Pavel Pavlovich sợ bị rút lại sau, cố rảo bước bám sát Nadia và Veltraninov, thì một cô hầu gái đuổi kịp ông ta, vừa thở vừa trao cho ông ta một chiếc khăn mù-soa.

– Chơi nào, chơi nào, chơi trò đổ chữ! - Tiếng kêu đồng thanh cất lên từ khắp mọi phía, như thể Chúa đã hiểu được người ta chờ đợi gì ở trò “chơi chữ” này.

Mọi người chọn chỗ và ngồi trên những chiếc ghế dài; Maria Nikitisa được chọn đoán chữ; mọi người đề nghị cô ta đi ra xa và không được nghe trộm; khi cô ta đi khỏi, câu tục ngữ được chọn và các từ được phân ra.

Maria Nikitisina quay trở lại và đoán ra câu tục ngữ ngay lập tức, đó là câu: “Cơn ác mộng, Chúa nhân từ”.

Sau Maria Nikitisina đến lượt một chàng trai đầu tóc bù xù, đeo đôi kính mắt to tướng màu xanh. Mọi người đòi hỏi nghiêm khắc hơn đối với anh chàng này, bắt anh ta phải đứng tận nhà hóng mát, mặt hướng vào bờ rào. Chàng trai phục tùng với thái độ xem thường, thậm chí còn có cảm giác phẫn cách của mình phần nào đó bị hạ thấp. Khi mọi người gọi anh chàng quay trở lại, anh ta không đoán ra, nói trật khúc, nghe mọi người nhắc lại đến hai ba lần, nghĩ rất lâu, vẻ u ám, nhưng cuối cùng vẫn đoán sai. Mọi người chê trách anh chàng. Câu tục ngữ là: “Cầu nguyện Chúa trời, Nga hoàng phục vụ, nhất định nên người”.

– Cả đến tục ngữ cũng kinh tởm! - Chàng trai bị tổn thương cúi kính lạy bà, tiến về chỗ của mình.

– Ôi, buồn quá! - Những giọng nói vang lên.

Tới lượt Veltraninov; mọi người còn giễu anh xa hơn so với những người khác; và anh cũng không đoán được câu tục ngữ.

– Ôi, buồn thế nhỉ! - Những giọng than vãn nghe còn nhiều hơn.

– Bây giờ đến lượt tôi, - Nadia nói.

– Không, không, bây giờ đến lượt Pavel Pavlovich, ngài ấy sẽ đi, - Tất cả đồng thanh hô to và không khí sôi nổi hơn một chút.

Pavel Pavlovich bị dẫn tới tận hàng rào, đứng ở một góc, mặt hướng vào bờ rào, và để ông ta không ngoái nhìn lại, mọi người cắt cử cô gái tóc hung canh giữ. Pavel Pavlovich đã trở nên hưng phấn và hầu như đã vui vẻ trở lại, cũng muốn thực hiện vai trò của mình một cách thánh thiện nên cứ đứng ngay tán tạt mắt nhìn vào bờ giậu không dám ngoái đầu lại. Cô gái tóc hung canh chừng ông ta ở khoảng cách hai mươi bước chân gần hơn về phía đám người, cạnh nhà hóng mát, nháy mắt với các cô gái, vẻ hồi hộp. Rõ ràng tất cả bọn họ đang chờ đợi một điều gì đó thậm chí còn tỏ vẻ khá lo lắng. Bất thành linh cô tóc hung vẫy vẫy tay từ chỗ nhà hóng mát. Trong tích tắc cả bọn đứng bật dậy bỏ chạy nháo nhào.

– Cả ngài cũng chạy đi! - Cả tầm chục giọng cùng thì thầm cất lên với Veltraninov, như thể sợ anh không chạy.

– Sao thế? Có chuyện gì xảy ra vậy? - Vừa hỏi, anh vừa chạy đuổi theo mọi người.

– Khẽ chứ, đừng có kêu lên! Cứ để ông ấy đứng nhìn vào bờ rào, còn chúng mình thì chạy khỏi đây. Ngài nhìn xem cả Nachia cũng đang chạy.

Cô tóc hung (Nachia) chạy bán sống bán chết, như thể Chúa đã hiểu được chuyện gì xảy ra, và vẫy vẫy tay. Cuối cùng mọi người chạy tới chỗ cái ao, có nghĩa là đã ở phía bên kia khu vườn. Khi Veltraninov chạy tới nơi anh ta nhìn thấy Katerina Fedosievna đang cãi nhau kịch liệt với đám các cô gái, nhất là với Nadia và Maria Nikitisina.

– Kachia, chị yêu, đừng giận mà! - Nadia ôm hôn chị.

– Thôi được, chị sẽ không nói với mẹ, nhưng chị sẽ đi khỏi chỗ này, vì việc này rất không hay. Khổ thân người ta, người ta sẽ thấy tủi khi cứ phải đứng trơ ra bên bờ giậu.

Cô gái đi khỏi - vì lòng thương hại, nhưng tất cả các cô gái còn lại không lấy làm điều, mỗi người thể hiện sự tàn nhẫn của mình theo những cách khác nhau. Các cô nghiêm khắc yêu cầu Veltraninov khi nào Pavel Pavlovich quay trở lại thì không được chú ý tới ông ta, phải làm ra vẻ không có chuyện gì xảy ra. “Còn chúng mình bây giờ chơi trò gorelka^[8] đi!” - Cô gái tóc hung vui vẻ hét to.

Pavel Pavlovich gia nhập trở lại với hội chùng sau một phần tư giờ. Khoảng hai phần ba số thời gian đó ông ta đứng bên cạnh bờ rào. Trò chơi khá thành công, mọi người đang hăng, cười nói, la hét. Điên lên vì giận dữ, Pavel Pavlovich xông thẳng tới Veltraninov và lại túm lấy tay áo anh ta.

– Xin ngài một phút!

– Trời đất, ngài ấy lúc nào cũng quan tâm tới những phút ấy của mình!

– Chắc lại hỏi mượn khăn lau mũi, - tất cả nói với theo.

– Đây, cái đạo ấy chính là ngài; còn ở đây, bây giờ cũng lại là ngài, ngài chính là nguyên nhân!... - Pavel Pavlovich thậm chí đánh răng cầm cập khi

thốt ra những lời đó.

Veltraninov cắt ngang và thân thiện khuyên ông ta nên vui vẻ hơn với mọi người, nếu không thì mọi người sẽ lại càng trêu khẻ: “Vì sao mọi người lại trêu chọc ngài, bởi vì ngài giận dữ, trong khi họ vui vẻ”. Và anh vô cùng ngạc nhiên khi lời nói và sự khuyên bảo của mình lại tác động tới Pavel Pavlovich tới thế; ông ta lập tức im bật, tới mức sau đó quay trở lại với mọi người như một kẻ có lỗi và phục tùng tham gia vào tất cả các trò chơi; bọn trẻ để yên cho ông ta một lúc, chơi cùng ông ta như bình thường, - nhưng không quá nửa giờ, ông ta lại gần như trở nên kém vui. Trong mọi trò, khi cần thiết, ông thường kết đôi với “kẻ phản bội tóc hung”, hoặc với một trong mấy cô con gái nhà Zakhlebnin. Nhưng Veltraninov vô cùng ngạc nhiên nhận thấy Pavel Pavlovich không một lần nào dám bắt chuyện với Nadia, mặc dù liên tục xun xoe cạnh nàng, hoặc quanh quẩn gần nàng. Có vẻ như ông ta cho rằng tình cảnh của mình, cái tình cảnh của một người không được để ý, bị khinh bỉ là bình thường, buộc phải như thế. Và rồi cuối cùng thì bọn trẻ lại chơi cho ông ta một cú nữa.

Đó là trò chơi “trốn tìm”. Người đi trốn có thể chọn bất kì chỗ nào cho phép anh ta ẩn nấp. Pavel Pavlovich lúc đầu chui vào một bụi rậm và trốn trong đó, sau nghĩ thế nào, lại chui ra và chạy vào trong nhà. Có tiếng gọi nhau, bọn trẻ đã nhìn thấy ông; ông vội vã chạy lên cầu thang, chui vào trong gác xép vì biết có một chỗ sau cái tủ thấp có thể nấp ở đó được. Nhưng cô bé tóc hung đã rượt ngay sau ông, nhón chân đi tới trước cửa buồng và khóa lại. Bọn trẻ bảo nhau không chơi nữa và chạy ngay về phía bờ ao bên kia, tận cuối vườn. Mười phút trôi qua, Pavel Pavlovich cảm thấy không có ai tìm mình, nhìn qua cửa sổ. Không còn một ai, mà gọi to thì ông không dám, sợ đánh thức vợ chồng Zakhlebnin; ả hầu phòng và ả giúp việc bị cấm ngặt không được xuất hiện và không được trả lời ai hết. Chỉ có mỗi người có thể mở cửa cho ông ta, đó là bà Zakhlebnina, nhưng bà này sau khi trở về phòng mình, ngồi mơ màng rồi ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Như thế là Pavel Pavlovich ngồi trong gian buồng gần một tiếng đồng hồ. Cuối cùng cũng xuất hiện hai ba cô gái làm ra vẻ ngẫu nhiên đi qua đó.

– Pavel Pavlovich, sao ngài không tới chỗ chúng tôi? Ôi ở đó mới vui làm sao!

– Chúng tôi chơi đống kịch. Aleksei Ivanovich đóng vai “chàng trai trẻ”.

– Pavel Pavlovich, ngài tìm gì vậy, ngài thật đáng kinh ngạc! - Mấy cô gái khác đi qua buông lời nhận xét.

– Kinh ngạc cái gì vậy? - Giọng bà Zakhlebnina vang lên; bà này vừa mới thức giấc và quyết định đi vào vườn xem trò chơi “trẻ con” trong lúc chờ uống trà.

– Là Pavel Pavlovich ạ, - mấy cô gái chỉ cho bà cái cửa sổ trong đó thấy rõ một khuôn mặt với nụ cười méo mó và trắng bệch vì giận dữ, - khuôn mặt của Pavel Pavlovich.

– Sao lại có người chịu ngồi một mình trong lúc mọi người chơi vui vẻ thế! - bà mẹ của gia đình khẽ lắc đầu.

Cùng thời gian đó Veltraninov cuối cùng cũng đã nhận được lời giải thích của Nadia về những câu nói của cô cách đó không lâu rằng cô “lấy làm sung sướng thấy cuộc viếng thăm của ông nhằm vào một việc”. Lời giải đáp diễn ra trên con đường vắng, riêng biệt. Maria Nikitisina chủ ý gọi Veltraninov khi đó đang tham gia vào những trò chơi nào đó và bắt đầu chán ngấy. Cô dẫn Veltraninov tới con đường đó và để anh ta một mình với Nadia.

– Tôi hoàn toàn tin chắc, - cô nói nhanh và mạnh bạo, - rằng thực ra ngài không phải là bạn của Pavel Pavlovich như ngài ấy khoác lác. Tôi nghĩ rằng chỉ có ngài mới có thể giúp tôi một việc vô cùng quan trọng. Đây, cái vòng kinh tởm của ngài ấy đây, - cô bé rút từ trong một cái túi ra một cái hộp. Tôi khẩn khoản nhờ ngài trả lại ngay cho ngài ấy, bởi vì bản thân tôi bất kể thế nào suốt đời cũng không bao giờ nói chuyện với ngài ấy đâu. Ngài cũng có thể thay mặt tôi mà khuyên nhủ ngài ấy thêm để rồi sau đây ngài ấy đừng có liều lĩnh giở trò quà cáp lôi thôi gì nữa. Những việc còn lại tôi sẽ thông báo cho ngài ấy thông qua những người khác. Liệu ngài có thể thực hiện được ý nguyện của tôi để cho tôi vui lòng?

– Ôi, vì Chúa, tha cho tôi đi! - Veltraninov gần như kêu lên, xua tay rồi rút.

– Sao? Sao lại tha? - Nadia vô cùng kinh ngạc trước sự khước từ đó và trợn mắt nhìn anh. Tất cả giọng điệu đã được chuẩn bị sẵn của cô bé phút chốc biến mất và thiếu chút nữa cô òa khóc. Veltraninov cười lớn.

– Ý tôi không phải vậy... Tôi rất sẵn lòng... Nhưng giữa tôi với ngài ấy đang còn có những khúc mắc phải giải quyết...

– Tôi biết ngay ngài không phải là bạn của ông ấy và ông ấy chỉ được cái nói dối! - Nadia sôi nổi và nhanh chóng cắt ngang. - Tôi không bao giờ lấy ông ấy làm chồng, xin hãy biết cho điều đó! Không bao giờ! Tôi còn không thể hiểu nổi sao ông ấy lại dám... Có điều, dù sao ngài cũng phải trả giúp tôi cái vòng góm giếc kia, chứ tôi còn biết làm thế nào? Tôi rất muốn, rất muốn ngay ngày hôm nay, chính ngày hôm nay ông ấy phải nhận lại món quà và xơi quả đắng. Còn nếu như ông ấy mà mách papa, thì ông ấy sẽ lãnh đủ.

Từ trong bụi rậm bỗng vọt ra một cách bất ngờ một chàng trai trẻ đầu tóc bù xù đeo kính xanh.

– Ngài phải trả lại chiếc vòng, - Chàng ta hung hãn xắn tới trước mặt Veltraninov, ít nhất cũng vì quyền bình đẳng của nữ giới, nếu như ngài đứng cao trên tầm của vấn đề...

Nhưng anh chàng chưa kịp nói hết đã bị Nadia giật mạnh tay áo và kéo ra xa khỏi chỗ Veltraninov đứng.

– Ôi trời, sao anh lại ngốc thế, Predposylov - cô bé kêu to. - Đi ra chỗ khác, ra chỗ khác và không được nghe lén, tôi ra lệnh cho anh đứng xa ra!.. - Cô bé giậm chân trước mặt anh chàng, và khi cậu bé chui lại vào bụi rậm, Nadia vẫn tiếp tục giậm dũ đi tới đi lui trên đường, có vẻ không kiềm chế nổi bản thân, mắt long lên, đôi bàn tay để phía trước, vắn vẹo.

– Ngài không tin nổi bọn họ ngu ngốc như thế nào đâu! - Cô bé đột ngột dừng lại trước mặt Veltraninov - Ngài buồn cười, còn tôi thì hết cả hồn!

– Chắc đấy không phải là *chàng*, không phải *chàng* đấy chứ? - Veltraninov cả cười.

– Đương nhiên là không phải *anh* ấy rồi, sao ngài lại có thể nghĩ như thế được nhỉ! - Nadia mỉm cười đỏ mặt. - Đó chỉ là bạn anh ấy thôi. Nhưng anh ấy chọn bạn như thế nào tôi cũng không hiểu nữa, tất cả bọn họ đều nói đó là “động cơ của tương lai”, nhưng tôi thì chẳng hiểu gì... Aleksei Ivanovich, tôi không còn nhờ được ai trong việc này; lời cuối cùng, ngài có đưa giúp cho ông ta hay không?

– Thôi được, tôi sẽ trả lại giúp, em đưa đây.

– Ôi, ngài thật dễ thương, ôi, ngài nhân từ quá! - Cô bé mừng rỡ, đưa cho anh chiếc hộp. - Vì việc này tôi xin hát cho ngài nghe suốt buổi tối nay, bởi vì tôi hát rất hay, hãy biết điều đó, tôi vừa nói dối là không yêu âm nhạc. Ôi, nếu như ngài còn đến đây dù chỉ một lần nữa thôi, tôi sẽ mừng tới mức nào, tôi sẽ kể hết, kể hết, kể hết cho ngài nghe và kể rất chi là nhiều chuyện, trừ chuyện đó, bởi vì ngài nhân từ quá, nhân từ giống như Kachia!

Và đúng như vậy, khi họ trở về nhà vào bữa dùng trà, cô bé đã hát cho anh nghe hai bài romanc bằng một chất giọng chưa được điều luyện, chỉ mới ở trình độ gọi là sơ cấp, nhưng mạnh mẽ và khá dễ chịu. Khi mọi người trở về từ vườn thì Pavel Pavlovich đã ngồi một cách trịnh trọng cùng các bậc phụ huynh cạnh bàn trà, trên đó đặt bộ ấm chén uống trà của gia đình làm từ gốm phương Bắc. Có vẻ như ông ta đang bàn luận với ông bà già về những vấn đề hết sức nghiêm túc, - bởi vì đến ngày kia ông ta đã phải đi những mười tháng trời. Ông ta thậm chí còn không nhìn những người đang bước vào, đặc biệt là Veltraninov, và rõ ràng là ông ta cũng không “mách lẻo” chuyện vừa rồi, nên tình hình xem ra cũng bình thường, yên ổn.

Nhưng khi Nadia bắt đầu hát, ông ta lập tức có mặt. Nadia cố tình không trả lời một câu hỏi thẳng của ông ta, song Pavel Pavlovich không hề nao núng; ông ta đến đứng ngay sau lưng ghế của cô và toàn bộ cử chỉ, bộ dạng của ông ta dường như muốn khẳng định đó là vị trí của ông ta và ông ta nhất định không nhường ai hết.

– Aleksei Ivanovich hát, maman, Aleksei Ivanovich muốn hát! - Hầu như tất cả các cô gái cùng đồng thanh la lên, đổ dồn đến gần piano. Veltraninov ngồi một cách tự tin trước đàn, quyết định tự đệm đàn cho bản thân. Hai ông bà già bước vào, Katerina Fedosievna cùng ngồi với họ và rót trà mời bố mẹ.

Veltraninov chọn một bản tình ca của Glinka mà gần như không một ai bây giờ biết tới:

Xốn xang vui em hé cặp môi hồng

Thỏ thẻ lời oanh điệu dàng đến thế

Anh hát bài hát đó, mắt hướng nhìn chỉ một mình Nadia, đứng sát cạnh khuỷu tay anh và là người đứng gần anh nhất. Giọng ca của anh đã mất từ lâu, nhưng rõ ràng là còn lại những vết tích của một chất giọng không tồi trước đây. Bài hát này Veltraninov nghe lần đầu tiên do chính Glinka biểu diễn cách đây hai chục năm, khi đang còn là sinh viên, ở nhà một người bạn của mẹ ma nhạc sĩ, nhân buổi dạ hội của đám văn - nghệ sĩ độc thân. Trong cơn hưng phấn, Glinka đã chơi đàn và hát tất cả những bài hát yêu thích của mình, trong đó có bài hát này. Người nhạc sĩ khi đó cũng không còn giọng, nhưng Veltraninov nhớ được cái ấn tượng mạnh mẽ mà khi đó chính bài hát này đã mang lại. Một kẻ điệu đà phô diễn, một ca sĩ thính phòng, không bao giờ đạt được hiệu quả như vậy. Bài hát tràn trề một dự vọng xốn xang, nó trào dâng và gia tăng theo mỗi lời thơ, mỗi một từ; chính vì sự căng thẳng cao trào như thế nên bất cứ sự sai sót nhỏ nào, bất cứ sự cường điệu nào cùng sự dối trá mà người ta thường hay để rớt lại trong nhạc kịch, - thì ở đây sẽ làm hỏng và làm méo mó toàn bộ ý nghĩa của bài hát. Để hát được bài ca ngắn này, điều tiên quyết chính là sự chân thành, cảm hứng dạt dào từ chính con tim, niềm say mê có thật hay sự chiếm lĩnh toàn vẹn về phương diện thi ca. Bằng không, bản tình ca không chỉ hoàn toàn thất bại, mà còn có thể trở nên dở dãn, thậm chí còn gây cảm giác tực tữu đáng xấu hổ: không thể nào thể hiện được sức mạnh cao trào của dự vọng mà lại không gây ra cảm giác kinh tởm; chỉ có sự thật và sự *hồn nhiên* chân thật là cứu được tất cả. Veltraninov nhớ là có lần nào đó

anh ta đã hát đạt bản tình ca này. Anh gần như nắm được phong cách của Glinka khi hát bài hát này; nhưng giờ đây, cùng với âm thanh đầu tiên, câu thơ đầu tiên, sự hưng phấn thật sự đốt lên trong tâm hồn và làm cho giọng anh rung lên. Theo từng lời của bản tình ca tình cảm càng lộ rõ, trào dâng mạnh mẽ và táo bạo hơn; trong những câu thơ cuối cùng nghe rõ tiếng kêu của dục vọng và khi kết thúc bản tình ca Veltraninov hướng cặp mắt rực sáng về phía Nadia, hát những lời cuối cùng:

Mắt nhìn thẳng vào đôi mắt ấy

Cặp môi anh ghé cặp môi mềm

Tai đâu có còn nghe được nữa

Chỉ biết mình muốn được hôn em!

Chỉ biết mình muốn được hôn em!

Và Nadia rùng mình gần như vì sợ hãi, thậm chí hơi lùi lại phía sau một chút; một màu hồng phủ lên má cô và trong cái khoảnh khắc ấy một cảm giác gì đó giống như lòng trắc ẩn chợt xuất hiện nơi Veltraninov khi nhìn thấy khuôn mặt trẻ thơ của cô đời ra và gần như sợ hãi. Niềm mê đắm xen lẫn bản khoảnh thoáng hiện trên gương mặt của tất cả các nữ thánh giá; mọi người đều cảm thấy hát như vậy là không nên, là đáng xấu hổ, nhưng đồng thời tất cả những gương mặt và những đôi mắt trẻ trung lại bừng bừng, long lanh rực sáng như đang háo hức chờ đợi một điều gì. Đặc biệt, trước mắt Veltraninov thấp thoáng giữa những khuôn mặt đó là gương mặt Katerina Fedosievna lúc này trông thật tuyệt diệu.

– Ái chà chà, tình ca! - Ông già Zakhlebnin hơi bị ngẩn người, thốt lên. - Nhưng... có mạnh bạo quá không? Hay, nhưng có phần hơi mạnh...

– Mạnh bạo thật... - bà Zakhlebnina đế vào, nhưng Pavel Pavlovich không để bà nói hết câu: ông ta bất thành tình chồm lên phía trước, và như một kẻ mất trí cuống quýt đưa tay kéo Nadia ra khỏi Veltraninov rồi nhảy bổ tới trước mặt anh, luống cuống nhìn anh, mấp máy cặp môi run rẩy.

– Đi với tôi một phút, - Cuối cùng ông ta cũng thốt lên thành lời.

Veltraninov thấy rõ rằng thêm một phút nữa đức ông này có thể liều mạng làm một việc gì đó ngu xuẩn gấp cả chục lần; anh nhanh chóng nắm lấy tay Pavel Pavlovich và không để ý tới sự bần khần, lúng túng của mọi người, đưa ông ta ra ngoài ban công, thậm chí cùng ông ta bước quá mấy bước ra tận vườn lúc này đã gần như tối hẳn.

– Ngài hiểu không, ngay bây giờ, ngay từ phút này ngài sẽ đi về cùng với tôi! Pavel Pavlovich nói.

– Không, tôi không hiểu...

– Ngài còn nhớ, - Pavel Pavlovich tiếp tục thềm thì bằng giọng kích động, - ngài hẳn còn nhớ là ngài từng yêu cầu tôi nói hết tất cả với ngài, tất cả, một cách công khai, “lời cuối cùng...”, ngài còn nhớ chứ? Nào, giờ đã tới lúc nói lời đó rồi đấy... Đi nào!

Veltraninov nghĩ một chút, nhìn Pavel Pavlovich một lần nữa và đồng ý cùng đi về.

Tuyên bố bất ngờ về việc ra đi của họ làm ông bà chủ nhà lo lắng và làm tất cả các cô gái phần nộ ghê gớm.

– Thì cũng phải uống thêm tách trà nữa chứ... - Bà Zakhlebnina than thở.

– Ồ, có việc gì mà anh lại lo lắng thế nhỉ? - Ngài Zakhlebnin nói bằng giọng nghiêm khắc và không mấy vừa lòng với Pavel Pavlovich lúc này đang nhếch mép cười, vẻ lảng tránh.

– Pavel Pavlovich, tại sao ngài lại đưa ngài Aleksei Ivanovich đi? - Các thiếu nữ đồng thanh van vỉ, cùng lúc nhìn ông ta mắt náy lửa. Còn Nadia nhìn ông ta với ánh mắt tức giận tới mức làm ông ta rúm cả lại, song ông ta nhất quyết không đầu hàng.

– À mà thực ra thì Pavel Pavlovich - xin cảm ơn ngài ấy - đã nhắc tôi về một việc vô cùng hệ trọng mà tôi có thể bỏ qua, - Veltraninov cười, bắt tay chủ nhà, nghiêng mình chào bà chủ và các cô gái, và trước tất cả bọn họ có vẻ như giành cái chào đặc biệt cho Katerina Fedosievna, điều mà tất cả bọn họ một lần nữa lại nhận thấy.

– Xin cảm ơn ngài vì cuộc viếng thăm, chúng tôi lúc nào cũng vui mừng được đón tiếp ngài, thế nhé. - Zakhlebnin kết thúc một cách đầy uy lực.

– Ôi, chúng tôi rất vui... - Giọng tình cảm bà mẹ gia đình họa theo.

– Đến nữa nhé, ngài Aleksei Ivanovich! Xin hãy tới! - Nghe rõ rất nhiều giọng từ ban công khi anh đã ngồi cùng Pavel Pavlovich ở trong xe; hình như còn có một giọng nhỏ hơn các giọng khác: “Ngài nhớ đến chơi đấy nhé, Aleksei Ivanovich thân yêu, thân yêu!”

“Đó là cô bé tóc hung!” - Veltraninov nghĩ bụng.

Bên Nào Lớn Hơn

Anh đã có thể nghĩ tới cô gái tóc hung, nhưng nỗi tức giận và niềm ân hận từ lâu đã hành hạ và làm tâm hồn anh mệt mỏi. Và lại, ngày hôm đó, suốt từ sáng tới chiều, một ngày vui vẻ đến thế, - nhưng nỗi buồn vẫn không lúc nào rời bỏ anh. Trước khi hát bản tình ca, anh còn chưa biết phải làm sao để rũ bỏ nỗi buồn ấy; có lẽ chính vì vậy mà anh đã hát một cách say sưa tới vậy.

“Mà sao mình lại có thể hạ thấp bản thân như thế chứ... bứt ra khỏi mọi thứ!” Anh bắt đầu quở trách bản thân, nhưng vội vã cắt đứt dòng suy nghĩ. Và lại, anh tự thấy thật thấp hèn nếu bật khóc lúc này; tốt nhất là nhanh chóng trút sự tức giận lên ai đó.

– Thăng - ngọc! - Anh giận dữ khẽ rít lên, liếc xéo sang Pavel Pavlovich ngồi cạnh và đang làm thính.

Pavel Pavlovich vẫn ngoan cố im lặng, có thể là đang cố gắng tập trung và chuẩn bị. Bằng một động tác hấp tấp thình thoảng ông ta bỏ mũ ra khỏi đầu và lấy khăn lau trán.

– Lại còn chảy cả mồ hôi nữa kia! - Veltraninov nổi cáu.

Chỉ có mỗi một lần Pavel Pavlovich mở miệng hỏi người đánh xe: “Trời có dông hay không?”

Còn phải nói, dông ra dông ấy chứ! Sẽ tới ngay thôi; cả ngày nực nội thể cơ mà. Người đánh xe trả lời.

Quả là bầu trời đã trở nên đen kịt và xuất hiện từng đám chớp loảng ngoảng ở phía xa. Khi họ tới thành phố đã mười một giờ rưỡi.

– Tôi sẽ vào nhà ngài, - Pavel Pavlovich thông báo trước cho Veltraninov khi họ gần tới nhà.

– Hiều rồi, nhưng tôi cũng muốn để ngài biết rằng tôi thấy người rất mệt...

– Tôi không ngồi lâu đâu, không ngồi lâu!

Khi họ bước vào cổng Pavel Pavlovich chạy ngay tới phòng gác cổng tìm Mavra.

– Ngài chạy tới đó làm gì? - Veltraninov hỏi một cách nghiêm khắc, khi ông này đuổi kịp anh và cả hai cùng bước vào phòng.

– Dạ, không có gì, chỉ là... gã đánh xe... - Tôi không cho phép ngài uống!

Không có câu trả lời tiếp theo. Veltraninov thắp nến, còn Pavel Pavlovich ngay lập tức ngồi xuống ghế bành. Veltraninov cau có đứng trước mặt ông ta.

– Tôi cũng hứa sẽ nói “lời cuối cùng” của mình với ngài, - anh bắt đầu cùng với sự giận dữ dồn nén bên trong, - nó đây: xét theo lương tâm, tôi cho rằng tất cả mọi chuyện giữa chúng ta đã hoàn toàn chấm dứt, chính vì thế thậm chí chúng ta cũng chẳng còn điều gì để nói với nhau; ngài nghe rõ chứ, chẳng còn điều gì để nói với nhau; vì vậy tốt nhất là ngài nên ra khỏi nhà tôi, để tôi còn khóa cửa.

– Ngài đang trả thù, Aleksei Ivanovich! - Pavel Pavlovich nói nhanh và nhìn một cách đặc biệt nhanh vào mắt Veltraninov.

– Tr-ả th-ù? - Veltraninov quá đỗi ngạc nhiên. - Lời ngài thốt ra quả lạ lùng! “Trả thù” cái gì mới được chứ? Chà! Chẳng lẽ đó chính là “lời cuối” của ngài mà ngài hứa từ lâu sẽ... bộc lộ?

– Chính nó.

– Chúng ta chẳng còn gì để trả thù nhau nữa, chúng ta - đã trả thù nhau lâu rồi! Veltraninov kiêu hãnh nói.

– Chẳng lẽ ngài lại nghĩ thế? - Pavel Pavlovich hỏi bằng một giọng thăm thía đầy ẩn ý và chắp hai bàn tay một cách lạ lùng, ngón tay đan vào nhau và giữ trước ngực.

Veltraninov không trả lời ông ta, bắt đầu đi lại trong phòng. “Liza? Liza?” - Trái tim anh rên rỉ.

– À mà ngài muốn trả thù về việc gì vậy? - Anh nhăn nhó hỏi Pavel Pavlovich sau hồi lâu im lặng. Còn ông này thì mắt không rời chủ nhà đi đi lại lại trong phòng, hai tay vẫn chắp trước ngực như cũ.

– Ngài đừng tới đó nữa, - Ông ta nói gần như thầm thì, giọng cầu khẩn và bất thành linh đứng bật dậy.

– Sao? Ngài chỉ có mỗi thể thôi à? - Veltraninov cười giận dữ. - Có thể mà ngài làm cho tôi ngạc nhiên suốt cả ngày hôm nay! - Anh nói một cách độc địa và rồi bỗng dừng toàn bộ khuôn mặt anh biến đổi: - Xin hãy nghe tôi, - anh buồn bã nói với một tình cảm chân thành cởi mở, - tôi nghĩ chưa bao giờ và chưa từng vì một điều gì mà tôi lại tự hạ thấp bản thân như hôm nay; thứ nhất, đó là đã đồng ý đi cùng với ngài; và thứ đó là tất cả những chuyện diễn ra ở chỗ ấy... Điều đó thật nhỏ mọn, thảm hại... tôi đã tự làm hèn hạ bản thân, làm cho mình trở thành kẻ bở đợ, khi quan hệ... mà quên mất... Nhưng mà thôi! - Anh ngừng lại bất thành linh, - Xin ngài hãy nghe đây: hôm nay ngài tấn công tôi một cách bất ngờ, tấn công một người đang căng thẳng và không được khỏe... Vâng, chẳng còn gì để mà biện hộ! Tôi sẽ chẳng bao giờ tới đó nữa đâu và ngài hãy tin tôi chẳng có một chút hứng thú nào ở đó hết, - Anh kết thúc một cách cương quyết.

– Chẳng có lẽ, chẳng có lẽ? - Không giấu sự xúc động, Pavel Pavlovich kêu lên mừng rỡ. Veltraninov nhìn ông ta một cách khinh bỉ và lại tiếp tục đi đi lại lại trong phòng.

– Ngài có vẻ như muốn trở thành người hạnh phúc bằng bất cứ giá nào thì phải?

– Vâng, - Pavel Pavlovich khẽ xác nhận một cách hồn nhiên.

“Chẳng biết đảng nào mà lần, - Veltraninov nghĩ bụng, - lão ta là thằng hề và độc ác do ngu ngốc chẳng? Mình không thể không căm thù lão, - mặc dù lão ta chẳng đáng được như vậy!”.

– Tôi là “người chồng vĩnh cửu”! - Pavel Pavlovich nói cùng với nụ cười khẩy hèn hạ, nhần nhục của mình. - Câu đó tôi được nghe từ ngài lâu rồi, Aleksei Ivanovich, kể từ hồi ngài còn sống với chúng tôi ở chỗ đó. Tôi còn nhớ rất nhiều câu nói của ngài trong cái năm ấy. Lần vừa rồi, khi ngài nói ở đây cái từ “người chồng vĩnh cửu” là tôi hiểu ra ngay.

Mavra bước vào với chai sâm banh và hai chiếc cốc trong tay.

– Xin lỗi ngài, Aleksei Ivanovich, ngài biết đấy, tôi không thể thiếu cái thứ này. Xin đừng cho đó là sự xúc xược; hãy nhìn tôi như nhìn người không quen biết, không xứng với ngài...

– Thôi được... - Veltraninov cho phép với sự kinh tởm, - Nhưng ngài nên biết rằng tôi cảm thấy người không được khỏe...

– Nhanh thôi, nhanh thôi, ngay bây giờ, chỉ một phút thôi! - Pavel Pavlovich bắn rộ. - Tất cả chỉ một cốc thôi, bởi vì cái cổ họng...

Ông ta uống một cách tham lam và làm một hơi hết cốc rượu, rồi ngồi xuống, nhìn Veltraninov gần như âu yếm. Mavra đi ra ngoài.

– Thật hỗn hào! - Veltraninov thầm thì.

– Đó chỉ là những cô bạn nhỏ, - Pavel Pavlovich nói, bất ngờ trở nên hào hứng, tươi tỉnh trở lại.

– Sao! Cái gì? Ô phải, ngài vẫn chỉ nói về...

– Chỉ là những cô bạn nhỏ! Mà họ mới còn trẻ làm sao! Cũng vì sự kiêu diễm nên chúng mình mới khoe khoang, phách lối, thế đấy! Thậm chí là duyên dáng tuyệt vời. Mà ở đây - ở đây, ngài cũng biết: tôi trở thành nô lệ của cô ấy; nhưng mà cô ấy sẽ nhìn thấy danh vọng, xã hội... rồi sẽ được dạy dỗ lại hoàn toàn.

“Dù sao cũng cần phải trả lại ông ta chiếc vòng!” - Veltraninov nhăn mặt, tay nắn nắn chiếc hộp trong túi măng tô của mình.

– Ngài có nói rằng tôi quyết tâm để trở thành người hạnh phúc? Tôi cần phải lấy vợ, Aleksei Ivanovich, - Pavel Pavlovich tiếp tục một cách riêng tư và gần như cảm động, - bằng không thì tôi là loại người gì đây? Thì chính ngài cũng thấy đó! Ông ta chỉ tay lên chai rượu. - Mà đó cũng chỉ là một

trong hàng trăm phẩm cách của tôi thôi đấy ạ. Tôi hoàn toàn không thể thiếu được hôn nhân và - không thể thiếu niềm tin mới. Tôi hoàn toàn tin tưởng và tôi đang tái sinh ngài ạ.

- Ngài thông báo cho tôi tất cả những thứ ấy để làm gì? - Chút xíu nữa thì Veltraninov phì cười. Anh cảm thấy điều đó thật hoang dại. - Cuối cùng thì ngài cũng nên cho tôi biết, ngài lôi tôi tới đó để làm gì? - Anh ta bật la lên. - Ngài cần tôi cho một việc gì đó của mình chẳng?

- Để thử ... - Pavel Pavlovich bỗng có vẻ lúng túng.

- Thử cái gì?

- Thử hiệu ứng thôi ạ... Tôi, ngài thấy đấy, Aleksei Ivanovich, chỉ mới đúng có một tuần... tìm kiếm ở đây (ông ta càng lúc càng ngượng nghịu). Hôm qua, lúc gặp ngài, tôi nghĩ: "Mình còn chưa khi nào được nhìn nàng từ phía bên, như vẫn nói trong dân gian, tức là nhìn nàng với một người đàn ông khác, ngoài mình..." Một ý nghĩ ngu ngốc, bây giờ thì tôi cảm thấy rõ, thật là thừa. Một sự mong muốn thái quá, cũng từ cái tính xấu của tôi... - Ông ta bỗng ngẩng đầu và đỏ mặt.

"Có lẽ nào lão ta nói hết mọi sự thật?" - Veltraninov ngạc nhiên đến sững sờ.

- Rồi, sao nữa? - Anh hỏi.

Pavel Pavlovich mỉm cười ngọt ngào pha chút ranh mãnh.

- Chỉ có tuổi thơ tuyệt vời! Xung quanh chỉ có các cô bạn gái! Xin ngài tha lỗi cho tôi vì những hành vi ngu ngốc mà hôm nay tôi đã làm với ngài, Aleksei Ivanovich; tôi sẽ không bao giờ thế nữa; điều đó sẽ không bao giờ tái diễn nữa.

- Mà tôi cũng không tới đó nữa đâu, - Veltraninov cười khẩy.

- Thì tôi nói cũng một phần dựa trên điều đó mà.

Veltraninov hơi phật ý.

- Nhưng đâu chỉ có mỗi mình tôi trên đời này, - anh nhận xét vẻ căng thẳng.

Pavel Pavlovich lại đỏ mặt.

Tôi thấy buồn nghe ngài nói như vậy, Aleksei Ivanovich, ngài hãy tin là tôi rất mực kính trọng Nadezda Fedosievna...

– Xin lỗi, xin lỗi, tôi không muốn gì cả, - tôi chỉ lấy làm lạ rằng tại sao ngài đánh giá một cách phóng đại gia sản của tôi... và... lại thành thật hi vọng vào tôi thế...

– Tôi tin tưởng ngài chính là sau tất cả những gì... đã xảy ra.

– Có nghĩa, đến bây giờ ngài vẫn coi tôi là một người vô cùng hào hiệp?
- Veltraninov bất thành linh dừng lại. Giá ở lúc khác anh hẳn sẽ vô cùng kính hãi vì sự ngây thơ trong câu hỏi của mình.

– Tôi luôn coi ngài như vậy, - Pavel Pavlovich hạ mắt xuống.

– Vâng, nhưng ý của tôi hiển nhiên... không phải về điều đó, tức là không trong cái nghĩa đó, - tôi chỉ muốn nói rằng, bất chấp tất cả những định kiến... - Vâng, bất chấp mọi định kiến.

– Còn khi ngài đi Peterbua? - Veltraninov không thể kìm nén, mặc dù cảm thấy tính chất quái gở trong sự tò mò của mình.

– Vâng, cả khi tôi tới Peterbua, tôi vẫn coi ngài là một người vô cùng hào hiệp, cao thượng. Tôi luôn kính trọng ngài, Aleksei Ivanovich, - Pavel Pavlovich nhướng mắt và rõ ràng không mấy bối rối nhìn địch thủ của mình. Veltraninov bỗng thấy sợ hãi: anh rất không muốn điều gì đó xảy ra, hay điều gì đó bước quá cái giới hạn mà anh tự đẩy tới.

– Tôi yêu quý ngài, Aleksei Ivanovich, - Pavel Pavlovich cất lời, có vẻ như bỗng quyết định, - Và cả cái năm ngài ở T., tôi từng rất yêu ngài. Ngài không nhận ra đó thôi - ông ta tiếp tục, giọng run run và điều này làm cho Veltraninov hoàn toàn kính hãi. Tôi thật sự quá thấp kém so với ngài, để ngài có thể nhận ra điều đó. Mà có lẽ điều đó cũng chẳng cần thiết. Rồi suốt chín năm ấy tôi luôn nhớ tới ngài, bởi vì, trong đời mình, tôi chưa từng bao giờ được sống như cái năm ngài ở cùng chúng tôi. (Cặp mắt Pavel Pavlovich long lanh đặc biệt). Tôi nhớ rất nhiều những từ ngữ, câu nói của ngài, cả những tư tưởng của ngài nữa. Tôi luôn nhớ tới ngài như nhớ về một tình cảm tốt lành, nhớ về một con người học thức, một người vô cùng

học thức với những tư tưởng của mình. “Những tư tưởng vĩ đại có được không chỉ từ những trí tuệ vĩ đại, mà còn từ những tình cảm vĩ đại” - chính ngài đã nói câu nói đó, có thể ngài đã quên, nhưng tôi thì tôi vẫn nhớ. Tôi luôn trông cậy ngài như trông cậy một người có những tình cảm lớn... và vì vậy luôn tin tưởng ngài, bất chấp mọi điều... - Cầm ông ta bỗng run lên.

Veltraninov thực sự hoảng sợ; cái giọng bất ngờ này phải chặn ngay lập tức, bằng mọi giá.

– Đủ rồi, đủ rồi, Pavel Pavlovich, - Veltraninov lầu bầu, đỏ mặt và trong tâm trạng nôn nóng căng thẳng anh bỗng la lên: Tại sao, tại sao, tại sao ngài cứ bám lấy một người ốm, bị căng thẳng, một người thiếu tí nữa thì rơi vào hôn mê, rồi lôi người ta vào cái bóng tối ấy... và thế nào - tất cả là hư ảo, huyền tưởng, là dối trá, là xấu hổ và phi tự nhiên, và không có chừng mực, mà xấu hổ nhất là không chừng mực! Và tất cả thật vớ vẩn: cả hai chúng ta đều là những kẻ hư hỏng, đều cáng... Và nếu muốn, ngay giờ tôi sẽ chứng minh rằng ngài không chỉ không hề yêu tôi, mà căm thù, hết sức căm thù, rằng ngài nói dối mà bản thân không thấy điều đó: Ngài ép tôi, dẫn tôi tới đó không phải vì cái mục đích buồn cười như ngài vừa nói là để thử cô vợ chưa cưới của ngài (bịa ra vậy!), - mà đơn giản ngài nhìn thấy tôi chiều tối qua và ngài giận dữ và dẫn tôi tới đó để chỉ cho tôi thấy, để nói với tôi: “Nhìn thấy cô ấy thế nào chưa! Sẽ là của tao đấy; nào bây giờ mà hãy thử lại lần nữa xem!”. Ngài thách thức tôi! Ngài có thể không biết điều đó, nhưng trên thực tế đúng là như vậy, là vì ngài luôn cảm thấy điều đó... không căm thù thì không thể có sự thách thức như vậy, tức là ngài thực sự căm thù tôi! - Veltraninov chạy khắp phòng, la lên về điều đó, và cái ý nghĩ cho rằng mình bị hạ thấp, hạ thấp tới mức ngang bằng với Pavel Pavlovich, càng lúc càng dày vò và hạ nhục anh.

– Tôi muốn làm lành với ngài, Aleksei Ivanovich! - Bất ngờ ông này thăm thì vội vã, giọng cương quyết và cầm ông ta lại run lên.

Một cơn giận dữ điên cuồng choán lấy Veltraninov, dường như chưa bao giờ và chưa có ai dám xúc phạm anh như thế!

– Tôi nhắc lại một lần nữa, - anh gầm lên, - rằng ngài đeo bám một người bị bệnh và đang căng thẳng, để người đó nói ra những từ viển vông, hão huyền, như trong cơn mê sáng! - Chúng ta... phải, chúng ta là những người thuộc những thế giới khác nhau, ngài cũng hiểu điều đó, và... và... giữa chúng ta là một năm mờ. - Anh thăm thì một cách điên loạn - rồi bỗng chợt tỉnh ra...

– Tại sao ngài lại biết? - mặt Pavel Pavlovich đột nhiên trở nên trắng bệch và méo xệch - Tại sao ngài biết được rằng năm mờ ấy ở đây... chỗ này này! - Ông ta hét lên, sấn tới bên Veltraninov và bằng một cử chỉ buồn cười, song dữ tợn, lấy tay đâm vào chỗ trái tim. Tôi biết năm mờ đó và chúng ta đứng ở hai đầu của năm mờ, nhưng phía bên tôi lớn hơn phía bên ngài, lớn hơn... - Ông ta thăm thì như trong cơn mê, vẫn tiếp tục đâm vào tim mình. - Lớn hơn, lớn hơn, lớn hơn...

Bất thành linh tiếng chuông ngoài cửa vang lên khiến cả hai cùng bừng tỉnh. Có ai đó giật chuông mạnh tới mức cứ như thể thề với bản thân rằng phải giựt đứt chuông ngay từ cú giật đầu tiên.

– Chẳng ai gọi chuông nhà tôi thế cả, - Veltraninov lo ngại nói.

– Đương nhiên là chẳng có ai gọi tôi rồi, - Pavel Pavlovich ngượng ngập nói. Ông tatĩnh lại và lập tức trở về với Pavel Pavlovich như mọi khi.

Veltraninov cau có bước ra mở cửa.

– Ngài Veltraninov, nếu tôi không nhầm? - Nghe rõ một giọng nói trẻ trung, âm vang và tự tin một cách bất bình thường từ phía ngoài cửa.

– Cậu cần gì?

– Tôi có được thông tin chính xác, - giọng âm vang tiếp tục - rằng có ông Trusoski nào đó hiện đang ở chỗ ngài. Tôi cần phải gặp ông ta ngay.

Veltraninov, đương nhiên, sẽ lấy làm dễ chịu tổng khứ vị khách tự tin này bằng một cú đạp xuống bậc thang. Song nghĩ thế nào anh lại đứng sang một bên và mời khách vào nhà.

– Ngài Trusoski kia, xin mời vào...

Sasenska Và Nadezka

Một chàng trai còn rất trẻ, tuổi chừng mười chín, thậm chí ít hơn, bước vào phòng. Khuôn mặt trẻ trung đẹp đẽ héch lên tự tin một cách thái quá. Chàng ta có vẻ như cũng biết ăn mặc, ít nhất thì mọi thứ trên người đều hợp với vóc dáng; cao hơn người bình thường, tóc đen rậm rối bù và cặp mắt đen to, táo tợn đặc biệt nổi trội trên khuôn mặt anh chàng. Chỉ tội cái mũi hơi to và héch lên; nếu không vì những điểm này thì có thể nói đó là một chàng điển trai. Chàng thanh niên bước vào với vẻ khá là quan trọng.

– Xem ra tôi có dịp được gặp ngài Trusoski đây, - chàng thanh niên nói rồi từng chữ và đặc biệt thích thú nhấn mạnh từ “có dịp”, có nghĩa muốn cho người khác biết rằng, đối với chàng ta, chẳng có sự hân hạnh cũng như sự thích thú nào trong cuộc nói chuyện với ngài Trusoski cả.

Veltraninov bắt đầu hiểu và hình như cả Pavel Pavlovich cũng cảm thấy điều gì đó. Trên mặt ông ta thể hiện sự lo lắng, bất an, tuy nhiên ông ta tự trấn tĩnh.

– Tôi không có hân hạnh được biết cậu, - ông đáp lại vẻ quyền uy, - tôi cũng chorằng tôi không thể có công chuyện nào với quý cậu.

– Ngài nghe cho rõ trước đã, sau hãng nói ý kiến của mình - chàng trai nói một cách tự tin, tỏ vẻ răn dạy rồi lôi cặp kính hình con rùa đeo bằng một sợi giây nhỏ, chăm chú nhìn chai sâm banh ở trên bàn. Sau khi bình thản nhìn chai sâm banh, chàng ta xếp kính và lại hướng tới Pavel Pavlovich, nói:

– Aleksei Lobov.

– Aleksei Lobov này là ai vậy?

– Là tôi. Chưa nghe thấy bao giờ à?

– Chưa.

– Đúng thế, làm sao mà ngài biết được. Tôi có một chuyện quan trọng liên quan tới ngài; tuy nhiên, xin phép được ngồi, tôi mệt...

– Xin mời ngồi, - Veltraninov mời khách. Nhưng chàng trai đã ngồi trước khi lời mời được đưa ra. Mặc dầu cảm thấy trong ngực mình mỗi lúc một đau hơn, nhưng Veltraninov vẫn thấy thích thú quan sát cái ông lão con mắt dạy này. Trên khuôn mặt hồng hào trẻ thơ của cậu chàng Veltraninov cảm thấy có nét gì đó nhang nhác Nadia.

– Cả ngài nữa, cũng xin mời ngồi - chàng trai mời Pavel Pavlovich, chỉ cho ông ta một chỗ ngồi đối diện bằng cái hắt đầu đầy khinh mạn.

– Không sao, tôi đứng cũng được.

– Ngài sẽ bị mỏi đấy. Còn ngài Veltraninov, có thể không cần phải đi chỗ khác.

– Việc gì tôi phải đi đâu, đây là nhà của tôi.

– Tùy ngài. Tôi đây, phải thừa nhận là thậm chí còn muốn có sự hiện diện của ngài trong khi tôi làm sáng tỏ vấn đề với ngài này. Nadezda Fedosievna giới thiệu với tôi về ngài và khá là tán dương ngài đấy.

– Ái chà! Cô ấy kịp làm việc này vào lúc nào vậy?

– Vừa mới xong, ngay sau khi các ngài ra về, tôi cũng từ chỗ đó đến đây. Thế này, ngài Trusovski ạ. - Chàng trai quay lại nói với Pavel Pavlovich đang đứng, - chúng tôi, tức là tôi và Nadezda Fedosievna. - Chàng ta rít qua kẽ răng, ngồi dạng hai chân một cách cầu thả trên ghế bành - yêu nhau từ lâu và đã hứa hẹn cùng nhau. Giờ đây ngài là chướng ngại giữa hai chúng tôi; tôi tới đây đề nghị ngài rời vị trí. Liệu ngài có đồng ý với lời đề nghị của tôi hay không?

Pavel Pavlovich thậm chí lão đảo; mặt ông ta tái đi, song nụ cười cay độc lập tức xuất hiện trên môi.

– Thừa không, không thể nào! - Ông ta đáp lại một cách dứt khoát, ngắn gọn.

– Thế cơ đấy! - Chàng trai xoay người trên ghế, hai chân bắt chữ ngũ.

– Tôi thậm chí còn không biết mình đang nói với ai, - Pavel Pavlovich nói thêm. Tôi thậm chí còn nghĩ chúng ta chẳng có gì để tiếp tục nói nữa.

Nói xong ông ta cảm thấy cần phải ngồi xuống.

– Thì tôi đã nói là ngài sẽ mệt mà. - Chàng thanh niên nhận xét một cách khinh mạn. - Bây giờ tôi có dịp thông báo với ngài tên tôi là Lobov và tôi với Nadezda Fedosievna đã hứa hẹn cùng nhau. - Chính vì vậy mà ngài không thể nói, như ngài vừa mới nói đây, rằng ngài không biết có công chuyện với ai; cũng không thể nghĩ rằng chúng ta không có việc gì để mà tiếp tục câu chuyện: không phải là nói về tôi nữa, mà vấn đề động chạm tới Nadezda Fedosievna, người con gái mà ngài theo đuổi tán tỉnh một cách đều giả. Chỉ cần một điều đó thôi cũng đủ là nguyên nhân để mà giải thích.

Chàng trai khẽ nói những điều này qua kẽ răng, như một công tử chính hiệu, thậm chí gần như không thêm cất thành lời; và lại rút cặp kính ra, hướng nó tới cái gì đó trong khi nói.

– Xin phép, chàng trai trẻ... - Pavel Pavlovich kêu lên một cách căng thẳng, song “chàng trai trẻ” đã chặn ông ta lại.

– Vào lúc khác, đương nhiên, tôi cấm ngài không được gọi tôi là “chàng trai trẻ”, nhưng lúc này, như ngài cũng thấy đấy, tuổi trẻ là sức mạnh vượt trội duy nhất của tôi so với ngài, và chắc hẳn ngài đã rất muốn, chẳng hạn như hôm nay, lúc tặng cái vòng tay ấy, ngài đã rất muốn trẻ thêm một chút.

– Ái chà, một con cá gọng kìm đây!^[9] - Veltraninov nghĩ thầm.

– Dù sao chẳng nữa, thưa quý cậu kính mến - Pavel Pavlovich trấn tĩnh một cách đường bệ - dù sao tôi cũng không nhận thấy những nguyên cớ mà quý cậu đưa ra, những nguyên cớ không mấy lịch thiệp và thật đáng nghi ngờ, là đủ để có thể tiếp tục tranh luận. Tôi nhận thấy tất cả những cái đó là trò chơi trẻ con, vô nghĩa. Ngày mai tôi sẽ hỏi lại ngài Fedosei Semonovich khả kính, còn bây giờ xin mời quý cậu ra khỏi đây!

– Ngài thấy tư chất con người này rồi chứ! - Không kìm chế nổi chàng trai lập tức kêu lên, nóng nảy hướng về phía Veltraninov. - Việc người ta đuổi ông ta ra khỏi đây, bắt ông ta câm miệng còn chưa đủ hay sao mà ông

ta lại còn muốn ngày mai tâu bẩm với ông già về chúng tôi! Con người ngang bướng kia, chẳng có lẽ bằng điều này không phải ông đã chứng minh rằng ông muốn đoạt cô gái bằng cách cưỡng bức, mua cô ấy ở những người lấm cấm mà do hậu quả của những luật định xã hội man rợ đang nắm giữ quyền hành đối với cô ấy? Không đủ hay sao khi cô ấy, hình như, đã cho ngài thấy là cô ấy khinh bỉ ngài; chẳng phải là cô ấy đã gửi trả lại ngài cái món quà bất lịch sự mà ngài tặng cô ấy hôm nay hay sao? Ngài còn muốn gì nữa đây?

– Chẳng có ai trả lại tôi chiếc vòng đó cả, vả lại điều đó là không thể, - Pavel Pavlovich nói giọng run run.

– Sao lại không thể? Chẳng lẽ ngài Veltraninov chưa chuyển lại cho ngài?

“Ôi, khi thật!” - Veltraninov nghĩ.

– Đúng là vừa rồi - anh rầu rĩ nói - Nadezda Fedosievna có nhờ tôi chuyển cho ngài, Pavel Pavlovich, chiếc hộp này. Tôi không cầm, song cô ấy cứ đề nghị... nó đây... tôi thấy bực mình...

Anh rút chiếc hộp từ trong túi áo khoác, đặt nó trước mặt Pavel Pavlovich đang điếng người.

– Tại sao từ lúc ấy đến giờ ngài không chuyển cho người ta? - Chàng trai trẻ nghiêm giọng hỏi Veltraninov.

– Tôi không kịp, chắc vậy, - Veltraninov bối rối.

– Điều này thật lạ.

– C-á-i gì?

– Chí ít thì điều này cũng rất là lạ, tự ngài thấy đấy. Tuy nhiên, tôi cũng thừa nhận rằng ở đây không có gì khả nghi cả.

Veltraninov những muốn ngay lúc này đứng dậy và véo tai thẳng oắt, nhưng anh không giữ nổi, phì cười vào mặt cậu ta; chàng trai cũng bật cười theo; chỉ có Pavel Pavlovich là không cười; giá như Veltraninov nhận thấy cái nhìn khủng khiếp của ông ta đối với mình khi anh cười phá vào mặt Lobov - thì chắc anh sẽ hiểu được rằng con người này trong khoảnh khắc

ấy đang vượt qua một giới hạn vô cùng quan trọng... Nhưng Veltraninov, mặc dầu không nhận thấy cái nhìn đó, vẫn hiểu rằng cần phải ủng hộ Pavel Pavlovich.

– Nghe đây, thưa cậu Lobov - anh bắt đầu bằng giọng thân mật - tôi không tham gia tranh cãi về những nguyên nhân này nọ mà tôi không muốn động chạm tới, tôi chỉ muốn ngài lưu ý những gì mà Pavel Pavlovich mang theo khi tới cầu hôn Nadezda Fedosievna. Thứ nhất, đó là sự hiểu biết rõ ràng đầy đủ về bản thân đối với gia đình tôn kính đó. Thứ hai, địa vị tuyệt vời và khả kính của mình. Cuối cùng là gia sản, có nghĩa là, đương nhiên ông ấy lấy làm kinh ngạc khi thấy một đối thủ như cậu, một người có thể có rất nhiều tự trọng, nhưng mà trẻ tới mức không thể nào coi cậu là một đối thủ cho được... Do vậy mà ông ấy đã đứng khi đề nghị cậu chấm dứt.

– “Trẻ tới mức” nghĩa là thế nào? Còn một tháng nữa là tôi mười chín tuổi. Theo luật, tôi có thể cưới vợ từ lâu. Nói vậy để ngài hiểu.

– Nhưng liệu có ông bố nào hiện tại lại dám gả con gái của mình cho cái kẻ dẫu sau này có trở thành triệu triệu phú hoặc trở thành một vị cứu nhân độ thế tương lai? Người ở tuổi mười chín đến bản thân mình còn chưa chịu trách nhiệm nổi, mà cậu lại còn dám đảm nhận với lương tâm mình tương lai của người khác, tức là tương lai của đứa trẻ giống như cậu! Liệu điều đó có thật sự là cao thượng không, theo cậu? Tôi mạn phép nói thẳng điều này, là vì mới rồi cậu cư xử với tôi như một người trung gian giữa cậu và Pavel Pavlovich.

–Ồ vâng, hóa ra quý ông này tên là Pavel Pavlovich! - Chàng trai nhận xét. - Thế mà không hiểu tại sao tôi lại cứ nghĩ tên ngài là Vasili Petrovich? Thế này - chàng trai ngoảnh lại phía Veltraninov - ngài không làm tôi ngạc nhiên mấy tí; tôi biết các ngài cùng một duộc cả thôi! Chỉ lạ là mọi người lại nói với tôi về ngài như về một người khá là tân tiến. Nhưng thôi, đó chỉ là điều vớ vẩn, vấn đề là ở chỗ, ở đây không chỉ không có bất kì cái gì không cao thượng từ phía tôi, như là ngài tự cho phép mình nói ra, thậm chí còn hoàn toàn ngược lại, điều mà tôi hi vọng xin ngài tự lí giải lấy: chúng tôi, thứ nhất, đã hứa hẹn với nhau; ngoài việc đó ra, trước sự hiện diện của

hai nhân chứng, tôi đã hứa chắc chắn với cô ấy rằng, nếu như tới một lúc nào đó cô ấy yêu người khác, hoặc ân hận vì đã lấy tôi và muốn li hôn với tôi, ngay lập tức tôi làm cho cô ấy biên bản xác nhận tội gian dâm của mình bằng điều này tôi ủng hộ cô ấy bất cứ ở đâu cô ấy đề nghị li hôn. Hơn nữa: trong trường hợp tôi nuốt lời và từ chối không chịu đưa biên bản đó, thì để đảm bảo cho cô ấy, trong chính ngày cưới của chúng tôi, tôi sẽ đưa cô ấy một hồi phiếu một trăm nghìn rúp, để trong trường hợp tôi cứ một mực không chịu đưa biên bản xác nhận, thì cô ấy lập tức cũng có thể chuyển hồi phiếu đó và tôi sẽ trắng tay! Như vậy tất cả đều được đảm bảo, và tôi không mạo hiểm với tương lai của ai cả. Thế đấy, đó là điều thứ nhất.

– Tôi sợ cái việc cầm cố này hẳn là do tay..., - tên hẳn là gì nhỉ - Predposylov đã vẽ ra cho ngài? - Veltraninov bật kêu lên.

– Hích - hích - hích! - Pavel Pavlovich cười độc địa.

– Quý ông này cười cái gì vậy? - Đúng là ngài đã đoán ra, đó là ý tưởng của Predposylov; nhưng cũng phải thừa nhận là khôn ngoan đấy chứ. Luật pháp phi lí hoàn toàn... Đương nhiên, tôi chú tâm yêu cô ấy mãi mãi, còn cô ấy thì cười ghê lắm, nhưng mà mọi cái sắp đặt khá là giỏi, thậm chí cũng phải thừa nhận, khá là cao thượng, và không phải ai cũng làm được điều này.

– Theo tôi, không những không cao thượng, mà thậm chí còn là đê tiện.

Chàng trai nhún vai.

– Ngài lại không làm cho tôi ngạc nhiên nữa rồi - anh chàng nhận xét sau một lát im lặng - tất cả những cái đó từ lâu đã không còn làm cho tôi ngạc nhiên nữa. Predposylov, cái tay ấy, giá có mặt ở đây sẽ nói vổ vào mặt ngài, rằng sự thiếu hiểu biết như vậy của ngài về những sự việc tự nhiên, tối thiểu nhất xuất phát từ sự đồi bại những tình cảm và những hiểu biết bình thường nhất của ngài. Thứ nhất, do cuộc sống vô nghĩa kéo dài, thứ hai, lối sống nhàn hạ kéo dài. Nhưng mà thôi, chúng ta có thể còn chưa hiểu lẫn nhau; dù sao thì người ta cũng nói tốt về ngài với tôi...

Ngài đã tới năm mươi chưa?

– Xin mời vào việc ngay cho.

– Xin lỗi vì sự thiếu khiêm tốn và ngài cũng đừng giận; tôi không chủ ý. Xin được nói tiếp: tôi hoàn toàn không phải triệu phú, như ngài vừa nói (mà sao ngài lại có ý nghĩ như vậy chứ!). Tôi là thế này, như ngài thấy đấy, nhưng tôi hoàn toàn tin chắc vào tương lai của mình. Tôi sẽ không trở thành người hùng hay một kẻ ban ân cao thượng, nhưng tôi đảm bảo được cuộc sống cho bản thân và cho vợ mình. Tất nhiên hiện tại tôi không có gì, tôi thậm chí được nuôi nấng dạy dỗ trong gia đình họ, từ lúc còn nhỏ... - Sao lại thế?

– À, là vì tôi là con của một người bà con họ xa với vợ của ngài Zakhlevnik, và khi cả hai bố mẹ tôi mất, tôi mới có tám tuổi, ông già nhận nuôi tôi, sau đó cho tôi đi học. Đó là một người rất nhân hậu, nếu như ngài muốn biết...

– Điều đó thì tôi biết rồi...

– Vâng, chỉ phải cái đầu óc cũ quá. Nhưng đúng là một người từ tâm. Giờ đây, đương nhiên tôi đã thoát ra khỏi sự bảo trợ của ông ấy, tôi muốn tự kiếm sống và chịu trách nhiệm về bản thân mình.

– Mà khi nào cậu ra khỏi nhà đó vậy? - Veltraninov tò mò hỏi.

– Cũng được bốn tháng nay rồi.

– Bây giờ thì hiểu cả rồi: bạn bè từ thừa ấu thơ! Vậy cậu cũng có chỗ làm đấy chứ?

– Vâng, tôi làm ở một văn phòng công chứng tư, lương hai mươi lăm rúp một tháng. Tất nhiên, đó chỉ là tạm thời; khi tôi cầu hôn, tôi còn không có nổi ngàn ấy. Thời kì đó tôi làm ở đường sắt, chỉ có chín rúp một tháng, nhưng tất cả đều chỉ là tạm thời thôi.

– Chả lẽ cậu đã cầu hôn?

– Chỉ là cầu hôn hình thức thôi, và lâu rồi, cũng phải tới ba tuần.

– Rồi thế nào?

Ông già lăn ra cười, sau đó thì giận điên lên và thế là họ giam cô ấy trên gác lửng.

Nhưng Nadia chịu đựng hết sức ngoan cường. Với lại, trong sự thất bại này còn có một nguyên nhân nữa, số là trước đó ông già đã mài nhai giữa vuốt chống lại tôi vì tội tôi đã tự ý bỏ việc trên bộ mà ông ấy xin cho tôi vào làm bốn tháng trước đó, trước khi tôi làm ở đường sắt. Đó là một ông già rất hay, tôi nhắc lại, ở nhà rất giản dị, vui vẻ, nhưng chỉ cần xuất hiện ở trên bộ, thì ngài không thể tưởng tượng được đâu! Một thiên lôi chính hiệu! Làm việc này, đương nhiên, tôi muốn phát tín hiệu cho ông ấy thấy rằng tôi không còn thích phong cách của ông ấy, nhưng ở đây nguyên do chính xuất phát từ cái tay cố vấn giúp việc thủ trưởng: tay này tìm cách kêu ca rằng tôi có ý “làm hại” hẳn, nhưng tôi có làm gì đâu, chỉ có nói với tay ấy rằng hẳn chưa trưởng thành. Tôi đã bỏ hết và bây giờ thì làm ở văn phòng công chúng.

– Ở bộ cậu nhận lương có khá không?

– Lương quá siêu! Ông già thì vẫn nuôi ăn, bao hết, - thì tôi đã nói với ngài rồi, ông ấy rất tốt bụng mà; nhưng chúng tôi dù sao cũng không nhượng bộ. Tất nhiên, hai mươi lăm rúp không thể gọi là đảm bảo được, nhưng chẳng bao lâu nữa tôi hi vọng sẽ tham gia vào việc quản lí những điền trang đang lụn bại của bá tước Zavileiski, khi đó lương sẽ là ba nghìn rúp, chứ chẳng như lương của đám luật sư. Hiện người ta đang tìm... Chà! Sấm ra sấm, rồi sẽ có đông đây, thật may tôi kịp đến trước cơn dông; chả là tôi đi bộ từ chỗ ấy tới đây; gần như chạy suốt.

– Nhưng, xin phép được hỏi, cậu nói chuyện với Nadezda Fedosievna như thế nào, khi ở đấy người ta không đón tiếp cậu?

– À, thì có thể nói qua hàng rào mà! Ngài chắc có nhìn thấy cô gái tóc hung chứ? Chàng trai cười - Cô ấy giúp liên lạc giữa chúng tôi, và còn có cả Maria Nikitisina; chỉ có điều cô này là một con rắn!.. Sao ngài cau mặt? Ngài sợ sấm à?

– Không, tôi không được khỏe, rất không khỏe... Veltraninov quả thực đang trải qua cơn đau thắt ở ngực, đứng dậy và thử đi lại trong phòng.

– Chà, quả là tôi quấy quả ngài thật, - Xin ngài đừng sốt ruột, tôi đi ngay bây giờ! Nói rồi chàng trai nhồm dậy.

– Cậu đâu có làm phiền gì tôi. - Veltraninov tỏ ra khách sáo.

– Không phiền là thế nào, khi “Kobylnikov đau bụng” - hẳn ngài còn nhớ Sedrin? Ngài thích Sedrin chứ?

– Có thích...

– Tôi cũng vậy. Nào, Vasili... Ôi, tôi lại quên, Pavel Pavlovich, xin chấm dứt đi! Chàng trai quay về phía Pavel Pavlovich, cười cười. - Tôi xin một lần nữa đặt câu hỏi phù hợp với cách hiểu của ngài: Liệu ngài có đồng ý ngay ngày mai, trước mặt ông bà già và cùng với sự có mặt của tôi, khước từ mọi kì vọng đối với Nadezda Fedosievna?

– Tôi nhất quyết không đồng ý, - Pavel Pavlovich đứng dậy, dáng vẻ sốt ruột và quyết liệt. - Đồng thời một lần nữa đề nghị để cho tôi yên... là vì tất cả những điều đó thực trẻ con và ngu ngốc.

– Hãy coi chừng! - Chàng trai dứ dứ ngón tay dọa ông ta cùng với nụ cười cao ngạo. - Đừng tính toán sai lầm! Chắc ngài cũng biết sự tính toán sai lầm như thế sẽ dẫn đến đâu chứ? Còn tôi thì cảnh cáo ngài rằng trong chín tháng, sau khi ngài đã tiêu phí tiền của ở đó, sau khi bị hành cho khổ khổ, ngài sẽ lại quay về đây. Ở đấy, chính ngài sẽ buộc phải khước từ Nadezda Fedosievna, nếu không, tình cảnh ngài sẽ còn tệ hơn. Xem đó, ngài đã đẩy sự việc tới đâu! Tôi cần báo trước rằng bây giờ ngài chẳng khác gì chó giữ xương, xin lỗi, đó chỉ là một sự so sánh, không với bản thân, không với những kẻ khác. Tôi nhắc lại vì lòng nhân đạo: hãy nghĩ cho kĩ, bắt bản thân, dù chỉ một lần trong đời, suy nghĩ cho thấu đáo.

– Đề nghị miễn cho tôi phải nghe giảng giải đạo đức, - Pavel Pavlovich giận dữ kêu lên, còn về những ám chỉ xấu xa của cậu thì ngay ngày mai tôi sẽ có những biện pháp, những biện pháp thích đáng!

– Ám chỉ xấu xa? Ồ sao ngài lại nói về điều đó chứ? Bản thân ngài xấu xa, tồi tệ, nếu như điều đó có trong đầu ngài. Được, tôi đồng ý đợi đến ngày mai, nhưng nếu... Ôi chà chà, sấm lại nổ! Xin tạm biệt, rất vui được gặp ngài! Chàng trai gật đầu chào Veltraninov và chạy đi, chắc vội tránh cơn dông và khỏi gặp mưa trên đường.

Họ Đã Phục Hận

– Ngài thấy chưa? Thấy chưa? - Pavel Pavlovich nhảy bổ tới chỗ Veltraninov sau khi chàng thanh niên đã đi ra.

– Vâng, ngài thực không may! - Veltraninov nói một cách không chủ tâm. Anh đã chẳng nói những lời như vậy, nếu như cơn đau trong ngực mỗi lúc một gia tăng đang hành hạ anh. Pavel Pavlovich giật người lên như phải bồng.

– Còn ngài thì sao biết thương tôi như vậy mà không đưa lại chiếc vòng là sao?

– Tôi chưa kịp...

– Thương tự đáy lòng, như một người bạn chân chính thương người bạn chân chính của mình?

– Phải, cũng có thương, - Veltraninov bắt đầu nổi giận.

Tuy vậy anh cũng kìm nén việc mình nhận lại chiếc vòng như thế nào và Nadezda Fedosievna gần như buộc anh ta cùng hợp tác ra sao...

– Ngài biết rằng tôi đã chẳng nhận chiếc vòng đó với bất cứ giá nào; không có việc này đã có khối chuyện khó chịu rồi!

– Phải lòng rồi thì cứ nhận đi! - Pavel Pavlovich cười khinh khích.

– Thật ngu xuẩn từ phía ngài; tuy vậy tôi cũng phải xin lỗi ngài. Tự bản thân ngài vừa thấy đấy, tôi đâu có đóng vai trò chính trong chuyện này, mà là những người khác kia!

– Dù sao thì cũng phải lòng rồi.

Pavel Pavlovich ngồi xuống và rót rượu vào cốc của mình.

– Ngài tưởng tôi chịu thua thằng ranh ấy chẳng? Lừa cừu thì phải lấy sừng, thế đấy! Ngày mai tôi sẽ tới đó lấy sừng lừa bằng hết. Tôi sẽ tống cổ thằng lỏi con ấy khỏi cái trại trẻ...

Ông ta uống một hơi hết cốc rượu và rót thêm. Nói tóm lại, hành động của ông ta lúc này trở nên phóng túng, buông thả.

– Ái chà, Nadezka cùng với Sasenka, những đứa trẻ dễ thương, - híc-híc-híc!

Ông ta tức giận đến mất khôn. Lại một tiếng sấm lớn nổ vang; chớp giật sáng lóa và mưa bắt đầu tuôn như trút. Pavel Pavlovich đứng dậy ra đóng cửa sổ.

– Nó vừa hỏi ngài: “Ngài có sợ sấm không?” - Híc - híc! Veltraninov sợ sấm! Kobylnikov bị sao nhỉ, Kobylnikov... Còn về tuổi năm mươi - hả? Ngài nhớ chứ? Pavel Pavlovich chiêm chọc.

– Dù sao ngài cũng nên nghỉ lại đây - Veltraninov lôi cuốn sự chú ý, nói một cách khó nhọc vì đau, - tôi đi nằm... còn thì tùy ngài.

– Phải rồi, trời đất thế này đến chó người ta cũng còn không đuổi ra khỏi nhà cơ mà! - Pavel Pavlovich tự ái cướp lời, hơn nữa, còn mừng vì tìm được cớ để tự ái.

– Vâng, ngài cứ việc ngồi, cứ việc uống... cả ngủ qua đêm nữa! Veltraninov lăm bằm, trườn người trên đi-văng và khẽ rên lên.

– Ngủ đêm á? - Thế ngài, ngài không sợ à?

– Sợ cái gì? - Veltraninov bất thành linh nhóm đầu dậy.

– Không, có gì đâu. Lần trước ngài có vẻ sợ hãi, ấy là tôi chỉ có cảm giác như vậy...

– Ngài thật ngu ngốc! - Veltraninov không nhịn được và bực bội nằm quay mặt vào tường.

– Không sao, - Pavel Pavlovich nói.

Người ốm bỗng tiếp đi, chỉ sau một phút nằm xuống. Sự căng thẳng khác thường kéo dài cả ngày, thêm vào đó là sự suy sụp sức khỏe trong suốt thời gian trước đó, khiến cho Veltraninov bất thành linh quy hẳn và anh kiệt

quê, yếu ớt như một đứa trẻ. Nhưng cơn đau vẫn tiếp tục lấn át cả sự mệt mỏi cùng giấc ngủ; sau một tiếng đồng hồ anh tỉnh giấc và khó nhọc đứng dậy. Cơn đông đã lặng, trong phòng khói thuốc lá mờ mịt, chai rượu cạn sạch, còn Pavel Pavlovich thì ngủ trên chiếc đi-văng phía bên kia. Ông ta nằm sấp, gối đầu lên chiếc gối đi-văng, không cởi quần áo và ủng. Chiếc kính cầm tay đã cũ của ông ta trượt từ túi áo ra mép đi-văng và chỉ tí nữa là rơi xuống sàn. Chiếc mũ vát lặn lóc bên cạnh, dưới sàn nhà. Veltraninov rầu rĩ ngó ông ta và cũng chẳng buồn đánh thức ông ta dậy. Co quắp lại vì đau, anh lê từng bước quanh phòng, vì không còn sức để mà nằm. Anh nôn nao và suy nghĩ về bệnh tình của mình.

Anh sợ cơn đau này trong ngực và không phải là không có lí do. Những cơn đau như thế này xuất hiện từ lâu rồi, song cũng không phải là thường xuyên, năm một lần, hoặc hai năm một lần. Anh biết chứng đau này là từ gan. Thoạt đầu, cơn đau tập trung ở một điểm nào đó ở ngực, ở ức, hoặc cao hơn một chút, mới chỉ tức tức, chưa dữ dội lắm, nhưng huyết áp bị kích thích. Cơn đau không ngừng nghỉ đôi khi kéo dài đến chín tiếng đồng hồ liên tục, cuối cùng cơn bệnh đau tới mức huyết áp tăng không thể chịu đựng nổi và cảm thấy như sắp chết. Lần cuối vào năm ngoái cơn đau này kéo dài chín tiếng, sau đó mới lặng dần, anh yếu tới độ nằm trên giường tay chỉ cựa quậy được một chút và bác sĩ cho phép anh cả ngày chỉ được uống mấy thìa nước trà loãng và ăn vài mẩu bánh mì dầm trong nước canh, như cho một đứa trẻ đang còn bú mẹ. Cơn đau xuất hiện từ những nguyên nhân khác nhau, nhưng trước hết từ sự căng thẳng thần kinh. Và cơn đau qua khỏi cũng rất lạ: đôi khi nó phát ngay từ đầu, trong khoảng nửa tiếng, từng cơn nhẹ, và rồi qua ngay lập tức; còn thỉnh thoảng, như trận cuối vừa rồi, không có gì có thể giúp được và cơn đau thuyên giảm nhờ rất nhiều trận nôn ra liên tiếp. Bác sĩ thừa nhận sau này rằng ông ta tin cơn bệnh bị ngộ độc. Giờ đây chờ đến sáng còn rất lâu, mà anh lại không muốn gọi bác sĩ vào lúc đêm hôm như thế này. Cuối cùng không thể chịu đựng nổi anh nôn ọe ồm ỉ. Tiếng nôn ọe đã đánh thức Pavel Pavlovich: ông ta nhòm dậy trên đi-văng, ngồi một lúc, sợ hãi nghe ngóng và không tin vào mắt mình khi

nhìn thấy Veltraninov đang chạy đi chạy lại giữa hai phòng. Chai rượu uống hết, không như mọi khi, rõ ràng tác động mạnh tới ông và rất lâu ông không thể hiểu được chuyện gì đang xảy ra; cuối cùng rồi ông cũng hiểu ra và lao tới Veltraninov; anh này lăm bắm điều gì đó trả lời ông.

– Đó là từ gan ngài mà ra, tôi biết bệnh này! - Pavel Pavlovich bỗng linh hoạt hẳn lên - Ngài Petr Kuzmych ở Polosukhin, cũng bị in hết thế này, cũng từ gan cả. Bệnh này phát ra từng cơn. Petr Kuzmych bao giờ cũng bị từng cơn... có thể chết người đấy! Tôi chạy tìm Mavra nhé?

– Không cần, không cần! - Veltraninov run rẩy xoa tay - Không cần gì cả.

Nhưng Pavel Pavlovich, có trời hiểu được tại sao, gần như quên cả bản thân, coi việc cứu Veltraninov tới cái mức như thể cứu chính con trai ruột. Ông bỏ ngoài tai lời chủ nhà, cố hết sức thuyết phục sự cần thiết của việc chườm nóng và, hơn thế, phải uống ngay lập tức hai, ba chén trà loãng, “không phải là trà nóng, mà là trà đun sôi kia! Và rồi ông vẫn chạy tìm Mavra, không chờ sự cho phép của chủ nhà, cùng với chị ta nôi lửa trong cái bếp thường khi trống rỗng, đun ấm samova; cùng lúc còn kịp cho người bệnh nằm lên giường, cởi quần áo ngoài, đắp chăn, tất cả mất chừng hai mươi phút, vừa đun xong trà, vừa kịp chườm lượt đầu.

– Những cái đĩa chườm nóng rầy! - Ông nói, giọng phẫn chấn, tay đặt một chiếc đĩa được làm nóng bọc trong giấy ăn lên chỗ ngực bị đau của Veltraninov. - Không có những cái chườm khác, mà kiếm cũng rất lâu, còn chườm bằng đĩa thì thế với ngài là cách chườm tốt nhất; tôi đã từng thử cách này với Petr Kuzmych. Bệnh này có thể chết đấy. Hãy uống trà đi, nuốt lấy vài ngụm, có bồng tí cũng không sao; cuộc sống quý hơn...

Pavel Pavlovich quấy quả Mavra còn đang ngái ngủ; cứ mỗi ba, bốn phút phải thay đĩa chườm. Sau chiếc đĩa thứ ba và uống một hơi tách trà nóng thứ hai, Veltraninov bỗng cảm thấy nhẹ người.

– Nếu như ngài giảm được cơn đau ngay, thì ơn Chúa, đó là dấu hiệu tốt! - Pavel Pavlovich kêu lên và phẫn khởi chạy đi thay đĩa và lấy thêm nước trà mới.

– Chỉ cần bẻ gãy cơn đau! Ta cần phải đẩy lùi cơn đau! - Chốc chốc ông lại nhắc đi nhắc lại.

Sau nửa tiếng, cơn đau dứt hẳn, nhưng người bệnh bị hành tới mức mặc cho Pavel Pavlovich cầu khẩn anh cũng không chịu “làm thêm một đĩa nữa”. Đôi mắt anh nhắm lại vì quá yếu.

– Ngủ, ngủ - Anh yếu ớt nhắc lại.

– Chứ còn gì! - Pavel Pavlovich đồng tình.

– Ngài cũng ngủ đi... mấy giờ rồi?

– Sắp hai giờ rồi, kém mười lăm phút.

– Ngài đi ngủ đi.

– Tôi đi ngủ đây, ngủ đây.

– Ngài, ngài - anh thều thào khi Pavel Pavlovich chạy tới và cúi xuống người anh, ngài - tốt hơn tôi! Tôi hiểu tất cả, tất cả, tất cả... Đợi ơn.

– Ngài ngủ đi, ngủ đi, - Pavel Pavlovich thì thầm và nhanh chóng nhón chân đi tới đi-văng của mình.

Người ốm trước lúc thiếp đi còn nghe thấy Pavel Pavlovich khẽ khàng trải chăn, cởi áo khoác, cuối cùng tắt nến và thở rất khẽ để không gây tiếng động, tiến tới đi-văng dành cho mình.

Không còn nghi ngờ, Veltraninov nằm ngủ và thiếp đi rất nhanh sau khi nến tắt; anh còn nhớ rõ điều đó. Nhưng trong tất cả thời gian của giấc ngủ, cho tới tận lúc tỉnh dậy, anh nhìn thấy trong mơ mình không hề ngủ và có vẻ như không thể nào ngủ thiếp đi được, mặc dù vô cùng mệt và yếu. Cuối cùng anh mơ thấy một giấc mơ trong đó anh bắt đầu bị mê sảng và không thể nào xua đuổi được những bóng ma mỗi lúc một dày đặc vây xung quanh, cho dù vẫn ý thức được rằng đó chỉ là cơn mê sảng chứ không phải hiện thực. Những bóng ma đó hoàn toàn quen thuộc; căn phòng của anh dường như chật cứng những người là người, còn cửa thông ra ngoài sảnh thì mở toang; mọi người từng đoàn từng đoàn đi vào làm chật toàn bộ cầu thang. Đằng sau chiếc bàn đặt giữa phòng có một người ngồi, giống in hệt như ở trong cơn mê mà anh nhìn thấy thánng trước đó. Cũng như hồi ấy,

người này ngồi chống tay lên mặt bàn và không muốn nói; nhưng lúc này ông ta đội một chiếc mũ tròn có đính băng tang. “Sao? Chẳng lẽ đó lại là Pavel Pavlovich?” - Anh nghĩ, song khi nhìn vào mặt cái người im lặng ấy anh thấy rõ đó hoàn toàn là một người nào đấy khác hẳn. “Sao ông ấy lại đeo băng tang?” Veltraninov thắc mắc. Tiếng ồn, những tiếng chuyện trò và tiếng kêu của mọi người chen chúc nhau gần chiếc bàn thật kinh khủng. Có vẻ như những người này còn làm dữ ghê gớm hơn với Veltraninov so với những người trong giấc mơ tháng trước. Họ đe dọa anh bằng những nắm đấm và ra sức gào thét điều gì đó vào mặt anh, song về điều gì thì anh không thể hiểu nổi. “Ờ thì đó là một cơn mê sảng, mình biết mà! - Anh nghĩ, - mình biết là mình không thể ngủ được và dậy bây giờ, không muốn nằm vì buồn chán!...”. Nhưng, tuy nhiên những tiếng kêu và mọi người cùng những cử chỉ của họ, tất cả - rõ và thật tới nỗi, đôi lúc anh phải nghi ngờ: “Chẳng lẽ tất cả những điều này thực ra là mê sảng? Những người này muốn gì ở mình, trời đất ơi! Nhưng nếu đây không phải mê sảng, thì chẳng lẽ, những tiếng kêu như vậy lại không đánh thức Pavel Pavlovich từ bấy đến giờ? Bởi vì ông ấy đang ngủ trên đi-văng ngay cạnh đây?”. Cuối cùng, bỗng có điều gì đó xảy ra, lại cũng hết như như lúc ấy, trong giấc mơ ấy; mọi người vội vã lao lên cầu thang và chen chúc ở trước cửa ra vào, vì một đám người mới vừa từ cầu thang lao bổ vào phòng. Những người này mang cái gì đó theo người, cái gì đó to và nặng; nghe rõ tiếng bước chân nặng nề của những người khuân vác trên những bậc thang và tiếng trao đổi hỗn hển, vội vã của họ. Trong phòng vang lên những tiếng kêu: “Họ đang mang tới, đang mang tới!”, mọi con mắt cùng sáng lên và chiếu thẳng vào Veltraninov. Tất cả mọi người vừa đe dọa vừa ngạo nghễ chỉ cho anh về phía thang gác. Khi không còn chút nghi ngờ rằng đó chỉ là mê sảng, mà là hiện thực, anh kiễng chân để nhìn qua những mái đầu xem người ta khênh cái gì. Tim anh đập thình thịch - thình thịch - thình thịch - và rồi bất thình lình, in hệt như lúc ấy, trong giấc mơ ấy, vang lên ba tiếng chuông ngoài cửa. Và cũng lại là những tiếng chuông rõ tới mức, thật tới mức tất nhiên chúng không thể có trong giấc mơ!... Veltraninov kêu lên và tỉnh giấc.

Nhưng, không giống như lúc bấy giờ, anh không vùng chạy tới cửa. Một ý nghĩ nào đó điều khiển cử động đầu tiên của anh và trong giây phút chớp nhoáng ấy liệu có thể có ý nghĩ nào đó trong đầu anh, nhưng dường như có ai đó mách bảo anh cần phải làm gì: anh vùng ra khỏi chần, hai tay giơ ra phía trước như thể bảo vệ và chặn sự tấn công ngay từ phía Pavel Pavlovich nằm ngủ. Hai tay anh chạm ngay phải tay của ai đó đang lao xuống người và anh nắm chặt lấy chúng quả là có ai đó đang đứng bên cạnh đang cúi xuống. Màn cửa sổ buông phủ, nhưng trong phòng cũng không đến nỗi tối lắm, bởi vì từ phòng bên, nơi không có rèm cửa sổ, ánh sáng yếu ớt lọt vào. Bất thành linh một cái gì đó rạch lòng bàn tay và những ngón tay phải đau khủng khiếp và anh nhận ra ngay tay mình đang nắm chặt lưỡi dao hoặc một con dao cạo... Cũng trong khoảng khắc ấy một vật gì đó nặng nề rơi đánh bịch xuống sàn.

Veltraninov có thể khòe gấp đôi Pavel Pavlovich, song cuộc vật lộn giữa hai người kéo dài khá lâu, khoảng hơn ba phút. Chẳng bao lâu anh đè được ông ta xuống sàn, bẻ hai tay quặt về phía sau và không biết để làm gì anh lập tức muốn trói hai tay ông ta lại. Anh bắt đầu sờ soạng tìm kiếm dây trói bằng tay trái, còn tay phải bị thương thì giữ kẻ giết người. Anh tìm rất lâu sợi dây trên bậu cửa sổ, cuối cùng sờ được và giật nó xuống. Bản thân anh sau này lấy làm kinh ngạc không hiểu tại sao mình có nỗi sức mạnh có thể nói là siêu nhiên để làm tất cả những việc đó. Trong ba phút vật lộn, cả người này lẫn người kia không ai nói lấy một từ; chỉ nghe thấy tiếng thở dốc của họ và tiếng động khô khốc của cuộc vật lộn. Cuối cùng, vịn được hai tay Pavel Pavlovich ra sau, trói lại, để ông ta ngồi dưới sàn, Veltraninov đứng dậy đi tới cửa sổ kéo màn gió và nâng rèm cửa. Trên con phố hiu quạnh trời đã bắt đầu sáng. Anh mở cửa sổ và đứng đó một lúc, hít thật sâu không khí trong lành của buổi sáng. Đã năm giờ sáng. Sau khi đóng cửa sổ không mấy vội vã, anh tiến tới chỗ chiếc tủ lấy ra một chiếc khăn sạch buộc chặt bàn tay bị thương để cầm máu đang chảy. Dưới chân anh, nằm trên thảm là con dao cạo đang mở; anh nhặt lên, gấp lại và cất nó vào trong hộp cạo râu quên đóng nắp từ sáng đặt trên một chiếc bàn nhỏ, sát ngay cạnh

chiếc đi-văng Pavel Pavlovich nằm, sau đó cất chiếc hộp cạo râu vào tủ bàn làm việc, khóa lại. Sau khi làm xong tất cả những việc đó anh tiến tới gần Pavel Pavlovich nhìn kĩ ông ta.

Trong thời gian đó ông này cố bằng mọi cách nhồm dậy và ngồi vào ghế bành. Ông ta không mặc quần áo, trên mình chỉ có đồ lót, không giày dép. Phía lưng và hai ống tay áo chiếc sơ mi của ông ta đẫm máu; song không phải máu của ông ta, mà từ bàn tay bị thương của Veltraninov. Tất nhiên, người ngồi đó là Pavel Pavlovich, song gần như không thể nhận ra ông ta vào giây phút đầu tiên của cuộc gặp bất ngờ, - bởi mặt mũi ông ta thay đổi khủng khiếp. Ông ta ngồi không được tự nhiên vì hai tay bị trói quặt phía sau, với khuôn mặt biến dạng, đau đớn và xanh lét, thỉnh thoảng lại rùng mình. Ông ta nhìn Veltraninov bằng một ánh mắt chăm chú, song mờ đục, dường như vẫn chưa nhận ra mọi thứ. Ông ta bỗng nhoẻn cười ngây độn, hất hàm về phía bình nước đặt trên bàn, giọng đứt quãng, gần như thảm thì:

– Cho xin ngụm nước.

Veltraninov rót nước và tự tay cho ông ta uống. Pavel Pavlovich uống ừng ực; sau khi uống được ba ngụm, ông ta ngẩng đầu và nhìn chăm chăm vào mặt Veltraninov đứng trước mặt, tay cầm cốc nước, nhưng không nói gì và lại tiếp tục uống nốt cốc nước. Sau khi uống xong ông ta thở một hơi dài. Veltraninov cầm lấy chiếc gối của mình, vờ theo áo khoác ngoài rồi đi vào phòng kế bên, khóa chặt cửa phòng nơi Pavel Pavlovich đang ngồi.

Cơn đau cách đó không lâu đã qua khỏi hoàn toàn, song anh lại cảm thấy vô cùng mệt mỏi sau sự cố gắng quá mức diễn ra vừa rồi của cái sức lực có trời hiểu từ đâu mà có được. Veltraninov thử cố hiểu những gì đã xảy ra, nhưng những ý nghĩ của anh gắn kết một cách yếu ớt; cơn chấn động quá mạnh. Đôi mắt anh lúc thì nhắm có tới mười phút, lúc thì anh bỗng rùng mình, bừng tỉnh, nhớ lại tất cả, giơ bàn tay bị đau quẩn bằng chiếc khăn đẫm máu và bắt đầu nghĩ một cách ráo riết. Anh chắc chắn một điều rằng Pavel Pavlovich đúng là muốn cắt cổ mình, chỉ có điều có thể trước đó mười lăm phút tự bản thân ông ta không biết là mình cắt cái gì. Cái hộp đựng dao cạo, có thể, chỉ mới chiều qua trượt qua cái nhìn của ông ta,

không làm nảy sinh một ý nghĩ nào về việc này và chỉ ở lại trong trí nhớ của ông ta mà thôi. (Những chiếc dao cạo luôn được khóa trong ngăn tủ bàn làm việc, chỉ có sáng hôm trước Veltraninov lấy chúng ra để cạo, tia mấy chiếc râu gần ria mép và tóc mai, cái việc mà thỉnh thoảng anh vẫn làm).

“Nếu ông ta chủ tâm giết mình từ lâu, thì có lẽ phải chuẩn bị trước dao, hoặc súng lục, chứ không không phải tính nhờ đến những con dao cạo râu của mình mà ông ta chưa hề nhìn thấy trước chiều hôm qua” - Anh nhân thể nghĩ thêm.

Cuối cùng, đồng hồ điểm sáu giờ. Veltraninov bừng tỉnh, mặc quần áo và đi tới chỗ Pavel Pavlovich. Khi mở cửa anh không tài nào hiểu được: không hiểu được mình khóa Pavel Pavlovich để làm gì và tại sao không thả ông ta ra khỏi nhà ngay từ lúc ấy? Và anh còn vô cùng ngạc nhiên khi thấy kẻ bị giam giữ quần áo chỉnh tề; chắc là tìm được cách tự cởi trói. Ông ta ngồi trên ghế bành, nhưng đứng ngay dậy khi Veltraninov bước vào phòng, cầm sẵn chiếc mũ trong tay. Cái nhìn lo lắng, hoảng sợ của ông ta dường như vội nói:

“Đừng có mở miệng, chả có gì mà phải mở miệng, không có gì để mà nói cả...”

– Hãy đi đi! - Veltraninov nói. - Cầm lấy cái hộp của ngài - anh nói thêm.

Pavel Pavlovich từ cửa quay trở lại cầm lấy cái hộp đựng chiếc vòng kim cương đặt ở trên bàn, đút vào túi áo khoác và đi ra phía cầu thang. Veltraninov đứng ở chỗ cửa ra vào để khóa lại sau khi ông ta ra khỏi căn phòng. Mắt của họ gặp nhau lần cuối; Pavel Pavlovich bỗng dừng lại, cả hai cùng nhìn vào mắt nhau mất khoảng năm giây, thoáng chút ngập ngừng; cuối cùng Veltraninov khẽ xua tay yếu ớt trước mặt ông ta.

– Thôi, đi đi! - Anh nói khẽ rồi khóa cửa ngay sau lưng ông ta.

Phân Tích

Cảm giác một niềm hân hoan to lớn, khác thường choán lấy anh; điều gì đó đã kết thúc, đã được cởi nút; một nỗi buồn khủng khiếp nào đó đã qua đi và tan biến hoàn toàn. Anh cảm thấy thế. Nỗi buồn đó kéo dài năm tuần. Anh giơ bàn tay quấn bằng cái khăn ướt đẫm máu, lẩm bẫm một mình: “Không, giờ thì tất cả mọi sự đều đã kết thúc!”. Và trong cả buổi sáng hôm đó, lần đầu tiên sau ba tuần lễ qua, anh hầu như không nghĩ về Liza, - dường như máu chảy từ những ngón tay bị thương đã có thể “rửa” được thậm chí cả nỗi buồn đó.

Anh ý thức được rằng mình đã thoát được sự nguy hiểm khủng khiếp. “Những người ấy - Veltraninov nghĩ ngợi - chính là những người như vậy trong một phút còn chưa biết là họ có cắt cổ người khác hay không, - nhưng một khi đã cầm con dao trong bàn tay run rẩy của mình và cảm nhận được giọt máu nóng trên những ngón tay của mình, thì cửa cổ còn là nhẹ, - họ có thể “cắt phăng” cả đầu ấy chứ, như những tay tù nhân ở nơi đây ả thường mô tả. Chính thế đấy”.

Không thể ở nhà lúc này, anh đi ra phố với niềm tin rằng ngay bây giờ điều gì đó nhất định sẽ xảy ra, hoặc bây giờ nó sẽ xảy ra với chính bản thân mình. Anh lang thang trên phố và chờ đợi. Anh vô cùng muốn gặp một ai đó, nói chuyện với ai đó, kể cả với những người không quen biết, và chỉ có điều này cuối cùng cũng khiến anh nghĩ tới việc phải gặp bác sĩ để băng lại bàn tay bị thương một cách cẩn thận. Vị bác sĩ vốn quen với anh từ trước, xem xét vết thương, tò mò hỏi: “Sao lại có thể xảy ra như vậy được nhỉ?”. Veltraninov cười lớn, nửa đùa nửa thật và tí nữa thì kể hết mọi chuyện, song kìm lại được. Vị bác sĩ bắt mạch cho anh và khi nghe kể về cơn đau tối qua, thuyết phục anh uống ngay một loại thuốc giảm đau nhanh mà

trước đây ông ta đã kê đơn. Còn vết cắt thì ông ta nói để Veltraninov yên lòng rằng “nó sẽ không để lại hậu quả nghiêm trọng nào cả”. Veltraninov cười vang, thuyết phục ông ta rằng hậu quả thì cũng đã có rồi và rất tuyệt. Niềm mong muốn được nói ra tất cả trong ngày hôm ấy nhắc lại tới hai lần, một lần với một người hoàn toàn không quen biết mà anh là người bắt chuyện trước trong cửa hàng bánh kẹo. Trước nay anh chưa bao giờ bắt chuyện với những người lạ ở chốn đông người.

Anh rẽ vào các cửa hàng, mua báo, rẽ vào hiệu may quen và đặt may cho mình một bộ quần áo. Ý nghĩ phải tới thăm gia đình Pogorelsev vẫn làm anh khó chịu, và anh đã không còn nghĩ tới họ, mà anh cũng không thể tới nhà nghỉ của họ được, có vẻ như anh vẫn đang chờ đợi một điều gì đó ở trong thành phố.

Veltraninov ăn trưa ngon miệng, bắt chuyện với người phục vụ và một khách cùng ăn trưa, uống nửa chai vang. Về khả năng cơn đau tối qua có thể lặp lại anh không hề nghĩ đến; anh tin chắc rằng bệnh tật đã qua khỏi hoàn toàn chính trong cái giây phút khi ngủ thiếp đi tối qua trong tình trạng kiệt sức hoàn toàn, sau một giờ rưỡi vùng dậy khỏi giường và quật ngã kẻ giết người xuống sàn với một sức lực như vậy. Tuy nhiên, tới chiều anh bị chóng mặt và có cái gì đó giống như cơn mê sáng trong giấc ngủ tối qua choán lấy anh một vài khoảnh khắc. Anh quay về nhà khi đã chạng vạng và lúc bước vào anh hốt hoảng khi nhìn thấy căn phòng của mình. Anh cảm thấy kinh hoàng và chết khiếp khi đứng trong phòng. Anh đi lại mấy lần khắp phòng và thậm chí còn vào bếp, nơi trước đây không khi nào anh đặt chân tới. “Ở chỗ này tối qua họ làm nóng những chiếc đĩa” - Veltraninov nghĩ. Anh khóa chặt cửa và thắp nến sớm hơn thường lệ. Trong khi khóa cửa anh chợt nhớ nửa tiếng trước, khi đi qua chỗ người hầu, anh có gọi Mavra và hỏi: “Lúc tôi đi vắng, Pavel Pavlovich có tới nhà không?” - Thực tình, ông này dám rẽ vào lắm.

Sau khi khóa cửa cẩn thận, anh mở ngăn kéo bàn giấy, rút chiếc hộp đựng dao cạo và mở con dao “chiều tối qua” để nhìn. Trên chiếc cán bằng ngà vẫn còn vương vài vệt máu mờ mờ. Anh đặt lại con dao vào chiếc hộp

và khóa nó lại trong tủ giấy. Anh muốn ngủ; anh có cảm giác cần phải đi nằm ngay bây giờ, bằng không sáng mai anh sẽ không làm được việc gì. Ngày mai, không hiểu sao, đối với anh sẽ là ngày định mệnh và là ngày “kết cục”. Nhưng vẫn lại những ý nghĩ đó, những ý nghĩ bám theo anh nhằng nhằng suốt cả ngày, không một phút giây nào chịu rời bỏ, giờ đây quần tụ và đập vào cái đầu đau yếu của anh không ngừng và không thể nào chống đỡ nổi, khiến anh lúc nào cũng nghĩ - nghĩ - nghĩ và rất lâu không làm sao ngủ được...

“Nếu đúng là ông ta dậy để cắt cổ mình một cách không chủ tâm, - anh vẫn lại nghĩ, - thì không hiểu liệu cái ý nghĩ đó đã có lần nào đó xuất hiện trong đầu ông ta không, dẫu rằng chỉ là niềm mong ước trong cơn tức giận?”.

Anh giải đáp câu hỏi một cách lạ lùng, rằng Pavel Pavlovich từng muốn giết mình, song cái ý nghĩ về việc giết người chưa một lần nào xuất hiện trong đầu kẻ giết người tương lai. Nói một cách ngắn gọn: “Pavel Pavlovich từng muốn giết, song không biết là mình muốn giết”. Điều đó thực vô lí, song lại là điều có thực, Veltraninov nghĩ. Đấy không phải chỗ ông ta tìm và ông ta đến Peterbua không phải vì Bagaunov, mặc dù ông tìm kiếm cả ở đây, lần chạy tới nhà Bagaunov Veltraninov nghĩ. Ông ta phát điên khi thấy tay này chết; ông ta khinh Bagaunov như rác. Ông ta tới đây vì mình, và tới đây cùng với Liza...”.

“Còn mình, liệu mình có đoán được là ông ta... sẽ cắt cổ mình không nhỉ?” Và anh quả quyết rằng đúng là mình có dự cảm chính là trong cái giây phút khi nhìn thấy ông ta ngồi trong xe ngựa đằng sau xe chở quan tài Bagaunov, “mình cũng có dự cảm về một điều gì đó..., song hiển nhiên không phải là điều này, hiển nhiên không phải việc ông ta định cắt cổ mình!...”

“Và chẳng lẽ, chẳng lẽ tất cả những cái đó đều là sự thật? - anh lại kêu lên, bỗng nhắc đầu khỏi gối và mở mắt - Tất cả những điều mà... lão điên ấy tối qua nhồi vào đầu mình cái ý nghĩ về tình yêu của lão ấy đối với mình, lúc cảm của lão giật giật và tay thì dấm vào ngực?”

– Một sự thật hoàn hảo! - Anh quả quyết, không ngừng nghĩ ngợi và phân tích. Cái gã Kvazimodo^[10] từ thành phố T. ấy hoặc quá ngu ngốc, hoặc quá cao thượng, để có thể yêu mến người tình của vợ mình, bà vợ suốt hai mươi năm sống chung lão chẳng nhận ra được một điều gì! Lão kính trọng mình mười năm trời, thờ phụng những kỉ niệm về mình, chẳng hạn những “châm ngôn” của mình - Ôi trời, còn mình thì chẳng hiểu gì! Tối qua lão không thể nói dối! Nhưng liệu lão có yêu mình khi chiều qua cùng lúc lão vừa thổ lộ niềm yêu mến lại vừa nói từ “rửa hận”? Đúng vậy, yêu với tất cả lòng căm thù, đó là thứ tình yêu mạnh nhất...

Mà cũng có thể, chắc là như vậy, rằng mình đã gây một ấn tượng to lớn ở T., cái chính là rất to lớn và “dễ chịu”, và cái chính là đối với loại người kiểu Siler trong hình hài Kvazimodo như lão điều ấy có thể xảy ra! Lão ta phóng đại mình lên gấp cả trăm lần, là bởi mình làm lão ta quá kinh ngạc với cái triết lí tinh tế nghèo nàn của lão... Kể cũng thú vị nếu biết được mình làm lão kinh ngạc bởi điều gì? Của đáng tội, có thể chỉ là những chiếc găng tay mới và biết cách mang chúng. Những gã Kvazimodo yêu cái đẹp, ôi họ mới yêu làm sao chứ! Những chiếc găng tay cũng là quá đủ đối với tâm hồn cao thượng, hơn nữa còn là tâm hồn của “những ông chồng muôn thủa”. Những cái còn lại tự họ thêm vào gấp cả nghìn lần và thậm chí còn đánh nhau vì anh, nếu như anh muốn điều đó. Lão ta đánh giá rất cao những cách thức quyến rũ của mình! Có thể, chính những cách thức quyến rũ làm lão sững sốt, bất ngờ hơn cả. Còn tiếng kêu của lão khi ấy: “Nếu là người ấy, thì sau chuyện này còn biết tin ai!”. Sau tiếng kêu như thế người ta có thể biến thành con vật!...

Hừm! Lão đến đây để “ôm lấy mình và khóc”, như tự lão thể hiện một cách ti tiện quái gở, tức là lão tới chính là để giết mình, nhưng lại nghĩ đến để “ôm lấy mình và khóc”... Lão còn dẫn cả Liza tới. Nhưng nếu mình cùng khóc than với lão, thì lão, có thể, sẽ tha thứ cho mình, là vì lão vô cùng mong muốn tha thứ!.. Điều này thể hiện trong cuộc xung đột lần đầu ở những câu nói méo mó vì say rượu, ở bộ dạng biếm họa và ở kiểu than vãn kiểu đàn bà về việc mình mình bị xúc phạm. (Lão ta lấy hai tay làm

sừng, làm sừng trên đầu lão!). Để làm được điều đó, khi tới nhà địch thủ phải uống cho thật say để có thể nói ra; nếu không say lão ta đã chẳng thể... Mà lão ta mới thích làm bộ làm tịch làm sao chứ, còn phải nói! Còn phải nói lão mừng như thế nào khi bắt bằng được mình hôn lão! Chỉ có điều khi đó không biết lão sẽ kết thúc bằng cái gì: ôm hôn hay cắt cổ? Kết quả, đương nhiên, tốt nhất là cùng lúc có cả cái nọ lẫn cái kia. Một quyết định hợp lẽ tự nhiên! Đúng vậy, tự nhiên không khoái bọn quái dị và đã bổ sung chúng bằng “những quyết định tự nhiên”. Kẻ quái dị nhất trong bọn chúng, đó là kẻ quái dị có những tình cảm tốt đẹp, cao thượng: mình hiểu rõ điều này theo kinh nghiệm bản thân, chính là Pavel Pavlovich! Tự nhiên đối với bọn quái dị chẳng phải là bà mẹ dịu dàng, mà là mẹ dì ghê độc ác. Tự nhiên sinh ra kẻ quái dị, đáng ra phải thương nó, lại hành hạ nó, hành hạ một cách thành thạo. Những cái ôm hôn cùng những giọt nước mắt tha thứ ở thời buổi này đối với ngay cả những người tử tế đứng đắn còn chẳng ăn ai, nói gì tới những kẻ như tôi với ông, Pavel Pavlovich!

Phải, lão ta quả là ngốc khi dẫn mình tới chỗ vợ chưa cưới. Trời đất! Vợ chưa cưới!

Chỉ có ở loại Kvazimodo ấy mới có thể nảy sinh cái ý nghĩ về sự “tái sinh trong cuộc sống mới” - bằng sự trong trắng trinh tiết của cô Zakhlebnina! Nhưng bản thân ông không có lỗi, Pavel Pavlovich không có lỗi, ông là kẻ quái dị, do đó mọi cái ở ông nhất định là quái đản rồi - cả ước mơ, cả hi vọng của ông. Nhưng tuy là quái dị, song lão vẫn còn biết nghi ngại cái ước mơ này, điều đó đòi hỏi phải có sự tán đồng, khích lệ mạnh mẽ từ phía mình, Veltraninov, với sự tôn kính đối với một người đáng kính. Cần có sự khích lệ của Veltraninov, sự xác nhận từ anh ta rằng ước mơ không phải là ước mơ, mà là điều có thực. Xuất phát từ sự tôn kính đối với mình, Veltraninov, ông ta đã dẫn mình tới đó và tin tưởng vào những tình cảm cao thượng của mình, lão tin rằng, có thể, mình với lão ở chỗ ấy, sẽ ôm nhau và cùng khóc dưới một bụi cây, ngay bên cạnh sự trinh trắng vô tội. Phải! Cuối cùng thì cái “người chồng vĩnh cửu” ấy cần phải, cho dẫu một lúc nào đó, nhất thiết phải trừng phạt bản thân vì tất cả, nhưng thay vì trừng

phạt bản thân, kết cục lão lại vợ lấy con dao cạo, thật ra, chỉ vô tình thôi, nhưng đúng là đã vợ lấy! “Dẫu sao thì anh ta cũng đã đâm bằng dao, cuối cùng kết thúc bằng việc anh ta đã đâm trước sự có mặt của ngài tình trường!” Không hiểu trong đầu lão có nảy sinh ý nghĩ tương tự khi lão kể cho mình câu chuyện tiểu lâm về gã phù rể ấy hay không? Và có thực là có điều gì đó xảy ra cái lúc lão tỉnh dậy, ra khỏi giường và đứng ở giữa phòng? Hừm. Không, khi đó lão đứng đó cốt đùa cợt. Lão thức dậy để làm việc của mình, nhưng khi thấy mình sợ lão, nên lão cứ đứng im mười phút không trả lời, là vì lão lấy làm dễ chịu lắm khi thấy mình sợ lão... Ở đây, có thể, trong đầu óc lão lần đầu tiên nảy sinh điều gì đó, lúc lão đứng ở giữa phòng ấy...

Nhưng dẫu sao, giá như hôm qua mình không quên để cái dao cạo trên bàn - thì có thể đã không xảy ra chuyện gì. Có phải thế không? Phải thế không? Là vì trước đó lão chẳng đã trốn chạy khỏi mình, hai tuần lão không đến nhà mình; lão trốn mình, lão thương hại mình? Bởi vì lúc đầu lão đã chọn Bagaunov, chứ không phải mình! Bởi vì lão vùng dậy giữa đêm để hấp nóng đĩa chườm cho mình, tính chuyện dựng nghi binh - từ con dao giết người đến sự mũi lòng!... Lão muốn cứu cả bản thân, lẫn mình, bằng những chiếc đĩa hấp nóng!...”

Cái đầu bệnh hoạn của “người thượng lưu” cứ thế tiếp tục làm việc rất lâu, theo kiểu “đấm bùn sang ao”, cho tới tận lúc bình tâm trở lại. Veltraninov tỉnh dậy ngày hôm sau vẫn với cái đầu bị nhức như vậy, nhưng với một nỗi sợ hãi mới và hoàn toàn bất ngờ.

Nỗi sợ hãi ấy bắt nguồn từ niềm tin xuất hiện hoàn toàn bất ngờ trong anh và mỗi lúc mỗi vững chắc, rằng anh, Veltraninov (và là người thượng lưu), ngay ngày hôm nay, tự mình chấm dứt mọi chuyện bằng cách đến chỗ Pavel Pavlovich. Tại sao? Để làm gì? - Anh hoàn toàn không hiểu và cùng với nỗi kinh tởm bản thân, không muốn hiểu điều đó, chỉ hiểu có mỗi một điều rằng không biết sao lại thấy mình buộc phải làm việc này.

– Sự điên khùng này - anh không biết gọi việc làm của mình bằng gì nữa - tuy nhiên đã phát triển tới độ có được một dạng thức hợp lí và một

nguyên cố mang tính quy luật: anh ước Pavel Pavlovich quay trở về khách sạn, khóa trái cửa và... treo cổ tự tử, giống như gã thu ngân mà Maria Cysoeva đã kể. Niềm mong ước ngày hôm qua ấy dần dần từng tí một chuyển thành niềm tin vô thức và vô hình trong anh. “Cái lão ngốc ấy treo cổ để làm gì nhỉ?” Anh trăn trở liên tục. Anh nhớ lại lời của Liza cách đây không lâu... “Mà mình, đứng vào địa vị của ông ta, khéo mình cũng tự treo cổ cũng nên...” - Anh nghĩ tới điều này một lần.

Sự việc kết thúc bằng việc, thay vì đi ăn trưa thì anh lại chạy tới chỗ Pavel Pavlovich. “Nhất định phải hỏi Maria Sysoeva mới được” - anh quyết định. Nhưng còn chưa kịp ra tới phố anh bỗng dừng khựng lại ở trước cổng.

– Có lẽ nào, có lẽ nào - anh kêu lên, mặt đỏ lựng vì xấu hổ - chẳng lẽ mình lê lết tới đó để mà “ôm nhau cùng khóc”? Hành động hèn mạt vô nghĩa này chẳng lẽ lại không đủ cho tất cả sự ô nhục hay sao?

Nhưng thật may, đã có những người nghiêm túc và lịch thiệp cứu thoát anh khỏi hành vi “đốn hèn vô nghĩa” đó. Ngay khi bước ra ngoài phố anh chạm mặt với Aleksei Lobov. Chàng thanh niên có vẻ đang vội vã và lo lắng.

– Tôi tới tìm ngài! Người quen của ngài, ông Pavel Pavlovich, thật quá khủng khiếp?

– Ông ấy treo cổ? - Veltraninov lẩm bẫm một cách kì cục.

– Ai treo cổ? Tại sao? - Lobov tròn tròn mắt.

– Không sao... tôi chỉ nói vậy; cậu nói tiếp đi!

– Phù, thật vớ vẩn, tuy vậy, ngài có kiểu nghĩ thật buồn cười! Ông ta hoàn toàn không treo cổ (tại sao lại phải treo cổ?). Ngược lại, ông ấy đi rồi. Tôi vừa mới đưa ông ta lên tàu, tìm chỗ ngồi cho ông ấy, rồi chạy tới đây luôn. Ôi trời, ông ta uống mới khiếp, tôi sẽ kể cho ngài biết! Chúng tôi uống hết ba chai, Predposylov cũng vậy. Nhưng mà ông ấy uống mới khiếp làm sao chứ! Hát toáng lên ở trong toa tàu, nhớ tới ngài, lấy tay ra dấu cúi đầu chào ngài. Mà ông ấy là hạng đều cáng, ngài nghĩ sao, hả?

Chàng trai trẻ say thực sự; khuôn mặt đỏ tưng bừng, cặp mắt long lanh, nói líu cả lưỡi, tất cả chứng tỏ điều đó. Veltraninov cười ngất:

– Cuối cùng rồi họ cũng kết thúc được như vậy, bằng cách uống rượu kết nghĩa! Ha- ha! Họ ôm nhau cùng khóc! Ôi, các vị, những Siler - những thi nhân!

– Đừng có chọc ngoáy, xin ngài đấy. Ngài biết không, ông ấy hoàn toàn từ bỏ *đám ấy* rồi. Hôm qua ông ấy ở đó, hôm nay cũng lại tới đó. Tổ cáo, mách lẻo ghê lắm. Người ta nhốt Nadia lại, cô ấy ngồi trên gác xép. Nào là quát lác, nào là nước mắt, nhưng chúng tôi quyết không nhượng bộ! Nhưng mà ông ta uống rượu mới khiếp chứ, tôi sẽ nói với ngài ông ta uống như thế nào! Mà ngài có biết không, ông ấy là loại môve tông, có nghĩa không phải môve tông^[11], mà là gì nhỉ?... Và lúc nào cũng nhắc tới ngài, nhưng mà làm sao so được với ngài! Ngài đâu sao cũng là người nền nếp và thực ra thì lúc nào đó từng thuộc về xã hội thượng lưu, chỉ có bây giờ bắt buộc phải đi chệch hướng, chắc do nghèo... Có quý mới biết được, tôi hiểu về ông ta kém lắm.

– Chắc ông ấy kể với cậu về tôi bằng lời lẽ đại loại như vậy phải không?

– Ông ấy, ông ấy, xin ngài đừng giận. Hãy là công dân của một xã hội tốt đẹp hơn. Tôi muốn nói rằng thời đại chúng ta ở Nga không biết tìm ra ai để mà kính trọng. Cũng phải thừa nhận rằng đó là một căn bệnh rất nặng của thế kỉ: không biết kính trọng ai, có phải thế không?

– Đúng thế, đúng thế, còn ông ta, sao?

– Ông ấy? Ai cơ? À, phải! Tại sao ông ấy lúc nào cũng nói “Veltraninov năm mươi tuổi nhưng đã xuống sắc rồi”? Tại sao lại “nhưng...”, mà không phải là “và...”? Ông ta chỉ cười và nhắc đi nhắc lại tới cả nghìn lần. Ngồi trong toa tàu hát rồi khóc nhìn rõ thật tởm; nhưng cũng đáng thương, say mà. Ôi, tôi chả thích bọn ngu! Ông ấy vung tiền cho đám ăn mày, nói là vì hương hồn của Liza - vợ ông ấy à?

– Con gái.

– Tay ngài sao vậy?

– Cắt phải.

– Không sao, sẽ khỏi thôi. Ngài biết không, quý tha ma bắt ông ta cho rồi, cũng may là đã đi hẳn, mà tôi cực rằng ở chỗ ấy, nơi ông ấy tới, ông ấy sẽ lại lấy vợ ngay thôi mà, có đúng không?

– Thì cả cậu cũng còn muốn lấy vợ cơ mà?

– Tôi á, tôi khác, ngài làm sao vậy, thật đấy! Nếu như ngài năm mươi tuổi, thì ông ấy phải sáu mươi. Ở chỗ này phải nghĩ cho có logic, cha ạ! Và ngài có biết không, trước đây lâu rồi, tôi là người theo quan điểm sùng Slavo, nhưng giờ đây chúng tôi đang chờ bình minh đến từ phương Tây... Thôi, xin chào ngài; cũng may mà gặp ngài ở đây, khỏi phải rẽ vào nhà; tôi chẳng vào đâu, đừng có mời, tôi không có thời gian!..

Và chàng trai vội vã chạy đi.

– Ôi, tôi làm sao thế này - bất thành linh cậu ta quay trở lại - là vì ông ta nhờ tôi chuyển cho ngài một bức thư! Thư đây. Sao ngài không đi tiễn ông ta?

Veltraninov quay về nhà và mở phong bì thư để tên anh.

Trong phong bì không có một dòng nào của Pavel Pavlovich, nhưng lại có một bức thư nào đấy. Veltraninov nhận ra nét chữ của người viết thư. Đó là một bức thư đã cũ, giấy ngả màu vàng theo thời gian, nét mực đã nhạt, được viết cách đây mười năm, hai tháng sau khi anh chuyển đi Peterbua từ thành phố T. Nhưng bức thư này không đến tay anh; khi ấy, thay vì nhận nó, anh đã nhận được một bức thư khác; điều đó thể hiện rõ ràng theo màu giấy ố vàng. Trong thư, Natalia Vasilievna, giống như lời lẽ bức thư kia, viết rằng vĩnh biệt anh mãi mãi và thú nhận mình đã yêu người khác, nhưng cũng không giấu giếm về việc mình mang thai. Ngược lại, để an ủi tình nhân cũ của mình, bà ta hứa hẹn sẽ tìm dịp trao lại cho anh đứa bé tương lai, quả quyết rằng hiện cả hai có những trách nhiệm khác, rằng tình bạn của họ bền chặt mãi mãi. Nói tóm lại, logic bức thư có rất ít, song mục đích trước sau chỉ một: sao cho tình nhân cũ giải thoát bà ta khỏi tình yêu của mình. Thậm chí bà ta còn cho phép anh sau một năm nữa tới T. để nhìn mặt

con mình. Có trời hiểu được tại sao bà ta lại nghĩ lại, gửi bức thư khác thay vì bức này.

Veltraninov trong khi đọc thư mặt dần trắng bệch, đồng thời anh cũng tưởng tượng cảnh Pavel Pavlovich tìm thấy bức thư này và đọc nó lần đầu tiên trước cái hộp gỗ mun khảm xà cừ mở toang.

“Chắc chắn ông ấy cũng trắng bệch như người chết” - anh nghĩ, ngẫu nhiên nhìn thấy mặt mình trong gương. Chắc đọc xong, ông ấy nhắm nghiền hai mắt, rồi bất thành linh mở ra với hi vọng rằng bức thư kia biến thành một mảnh giấy trắng... Có lẽ ông ấy nhắc đi nhắc lại hành động đó phải đến ba lần!..”

Người Chồng Vĩnh Cửu

Thời gian gần đúng hai năm sau những sự kiện kể trên. Vào một ngày đẹp trời, tôi gặp ngài Veltraninov trong toa tàu trên một trong những tuyến đường sắt mới mở trở lại ở nước ta. Anh đi Odesa để gặp gỡ, giải trí với một người bạn, hơn nữa lại trong một bối cảnh khác hết sức dễ chịu: thông qua người bạn đó anh hi vọng sẽ sắp xếp cuộc gặp gỡ với một quý cô vô cùng thú vị, người mà đã từ lâu anh rất muốn làm quen. Chúng tôi không đi sâu vào chi tiết, chỉ muốn đưa ra nhận xét rằng Veltraninov đã tái sinh mạnh mẽ, hay, nói đúng ra, anh đã tu tỉnh trong hai năm qua. Căn bệnh chán đời hầu như không còn để lại dấu vết. Từ những “hồi ức” và những bận tâm lo lắng khác nhau, kết quả của căn bệnh mà anh mắc phải hai năm trước ở Peterbua, thời kì diễn ra cuộc kiện tụng rắc rối, chỉ còn sót lại đôi chút xấu hổ kín đáo khi ý thức được sự ngã lòng, thoái chí của mình. Anh được ban cho niềm tin vững chắc rằng điều đó sẽ không bao giờ tái diễn và không một ai biết về nó. Thật ra, khi ấy anh đã rời bỏ xã hội, thậm chí ăn mặc trở nên tuềnh toàng, trốn tránh tất cả mọi người vào một nơi nào đó, và điều đó, đương nhiên, mọi người đều nhận thấy. Song rất nhanh chóng anh xuất hiện với một bộ dạng tự nhiên, cùng lúc là sự tự tin bẩm sinh, khiến “tất cả” ngay lập tức tha thứ cho những sai lầm, sa ngã của anh. Thậm chí một số người trong số họ mà anh từng không chào hỏi, lại là những người đầu tiên nhận ra anh, chìa tay cho anh bắt và không hề đưa ra những câu hỏi tò mò, phiền nhiễu nào. Dường như anh bận bịu suốt cả thời gian, bứt ra khỏi mọi thứ để giải quyết chuyện riêng gia đình mà họ không biết được, và chỉ đến giờ mới quay trở lại. Nguyên nhân của tất cả những thay đổi có lợi và tốt đẹp đó đương nhiên là việc anh đã thắng trong vụ kiện tụng. Veltraninov được hưởng sáu mươi nghìn rúp. Kể ra cũng không lấy gì làm

to tát lắm, song đối với anh nó hết sức quan trọng. Thứ nhất, anh lập tức cảm thấy mình đứng trên một nền móng vững chắc, có nghĩa anh thoả mãn về mặt đạo đức. Giờ đây có lẽ anh hiểu rằng mình sẽ không tiêu phí những đồng tiền cuối cùng của mình giống như “một thằng ngốc”, như đã từng vung phí hai khối tài sản đầu tiên, rằng số tiền ấy đủ cho anh đến hết đời. “Kể cả cái tòa nhà xã hội của bọn họ có bị rạn nứt và bọn họ có làm rùm beng điều gì đi chăng nữa” - đôi khi anh nghĩ, nhìn ngó, nghe ngóng những điều lạ lùng, không tin nổi, đang diễn ra xung quanh mình và trên toàn nước Nga - “dù con người và tư tưởng có thay đổi như thế nào chăng nữa, mỗi đây ít nhất lúc nào cũng có được bữa trưa ngon lành và tinh tế mà mỗi đang ngồi hưởng, có nghĩa, mỗi đã chuẩn bị trước mọi chuyện”. Cái ý nghĩ êm dịu và ngọt ngào ấy dần chiếm lấy anh hoàn toàn và làm diễn ra trong anh sự thay đổi bước ngoặt, thậm chí về mặt thể xác, chứ không chỉ thuần tinh thần: nhìn anh bây giờ là một người hoàn toàn khác so với cái gã “chuột cảnh” mà chúng tôi mô tả hai năm về trước, kẻ mà chúng tôi bắt đầu làm quen với hàng loạt những câu chuyện không mấy tốt đẹp. Giờ đây anh có cái nhìn tươi sáng, vui vẻ và quan trọng. Thậm chí những nếp nhăn độc hại tụ ở nơi khoé mắt và trên trán anh, giờ đây gần như được là phẳng; thậm chí nước da của anh cũng trở nên trắng hơn, hồng hào hơn. Vào giây phút hiện tại anh đang ngồi ở một chỗ đầy tiện nghi trong toa hạng nhất, và trong đầu anh một ý nghĩ đẹp đẽ đang đâm chồi. Sân ga sau sẽ là chỗ ngã ba đường và con đường mới rẽ sang bên phải. “Nếu như bỏ con đường thẳng, rẽ sang đường bên phải, thì không quá hai ga mình sẽ gặp một quý bà quen biết vừa mới ở nước ngoài về và hiện đang sống ở một huyện lỵ hẻo lánh rất dễ chịu đối với mình, song khá là buồn đối với nàng; điều đó có nghĩa sẽ có điều kiện sử dụng thời gian không kém thú vị so với ở Odesa, hơn nữa, người đó cũng chẳng đi đâu mất mà sợ...”. Nhưng anh vẫn đang loay hoay chưa quyết định hẳn; anh chờ “một cú huých”. Mà cái ga ấy đã tới gần; cú huých không được chậm trễ.

Trên ga đó tàu hoả dừng lại có tới bốn mươi phút và hành khách được mời dùng bữa trưa. Ngay ở lối cửa dẫn vào phòng chờ của hành khách hạng

nhất và hạng hai tụ tập, như thường lệ, rất nhiều những đám người thiếu kiên nhẫn, nôn nóng và có thể, cũng như thường lệ, xảy ra những cuộc cãi vã, ẩu đả. Có một bà vừa xuống khỏi toa tàu hạng hai trông rất xinh, nhưng ăn vận khá lòe loẹt đối với chuyến du lịch, gần như dùng cả hai tay lôi một cậu sĩ quan kị binh trẻ măng khá là đẹp trai; cậu này cố bứt khỏi tay người đàn bà. Chàng sĩ quan trẻ đang rất say, còn người đàn bà ra dáng là một người bà con, họ hàng với cậu, thì không chịu buông tay, chắc sợ cậu ta chạy thẳng tới quầy rượu. Cùng lúc, trong đám đông chật chội, chen chúc, một tay lái buôn cũng say xỉn tới mức tê hại, va chạm với cậu sĩ quan kị binh. Tay lái buôn này bị mắc kẹt ở sân ga đã hai ngày, uống rượu và vung tiền đãi đủ các loại bạn bè vây xung quanh, cho tới lúc này vẫn chưa lên được tàu để đi tiếp. Một cuộc cãi cọ nổ ra, cậu sĩ quan kêu la, tay lái buôn chửi rủa, người đàn bà bối rối tuyệt vọng, cố kéo tay kị binh ra khỏi cuộc cãi nhau, khẩn khoản van nài cậu: “Michenka! Michenka!”. Gã lái buôn nhận thấy cuộc cãi vã đã đạt tới mức độ xung đột gay gắt, nhưng hấn càng tự ái hơn vì tính chất đạo đức của cuộc cãi cọ mà không hiểu sao hấn lại cảm thấy thế.

– Úi chà, “Michenka”! - Hấn dài giọng nhại giọng nhỏ nhẹ của quý cô nương. - Ngay ở chốn đông người mà mấy cái người này cũng không còn biết xấu hổ là gì nữa!

Khi tiến tới cái ghế ở hàng đầu, nơi người phụ nữ cố kéo chàng kị binh ngồi xuống cạnh mình, hấn khinh bỉ nhìn chăm chăm hai người, kéo dài giọng nhắc đi nhắc lại:

– Mà là đồ điếm, đồ điếm, chỉ được cái giỏi chài giai!

Người đàn bà kêu lên, nhìn quanh trông thật đáng thương, chờ đợi sự giải thoát. Nàng vừa xấu hổ, vừa sợ hãi, kết quả là chàng kị binh đứng phắt dậy và rống lên, xông vào gã lái buôn, song lão đảo trượt ngã và lại dúm dụi ngồi xuống ghế phía sau. Tiếng cười hô hố vang khắp xung quanh và không một ai nghĩ đến chuyện cứu giúp. Nhưng Veltraninov đã ra tay, anh bất thành linh túm lấy cổ áo gã lái buôn và quay người đẩy hấn ra xa người phụ nữ đang hoảng sợ khoảng năm bước chân. Bằng hành động này anh đã kết

thúc cuộc ẩu đả; gã lái buôn sừng sốt vì cú đẩy và thân hình oai phong của Veltraninov; rất nhanh, đám bạn bè đã lôi gã đi chỗ khác. Về mặt đường bộ của quý ông ăn mặc thanh nhã đã tạo ảnh hưởng khá mạnh lên đám đông đang cười nhạo: tiếng cười chấm dứt. Người đàn bà mặt đỏ gay, mắt ngấn lệ, cảm ơn rồi rít. Chàng kị binh thì ngọng nghịu lẩm bẫm: “Cạ ơn, cạ ơn!” - và cố chìa tay cho Veltraninov, nhưng thay vì làm việc đó cậu ta bỗng đứng nằm lãn ra trên mấy chiếc ghế, chân duỗi thẳng.

– Michenka! - Người đàn bà nấc lên về trách móc, vung hai tay.

Veltraninov hài lòng về chuyện vừa xảy ra và cái tình thế của nó. Người đàn bà lôi cuốn sự chú ý của anh; trông nàng rõ ra là một người đàn bà tỉnh lẻ giàu có, ăn mặc sang trọng, tuy không có gu lắm và điệu bộ hơi buồn cười. Đó chính là sự kết hợp trong bản thân tất cả những gì đảm bảo sự chú ý của các gã công tử sành điệu có những mục đích rõ rệt đối với phụ nữ. Cuộc trò chuyện bắt đầu; người đàn bà kể chuyện một cách nhiệt tình và kêu ca về người chồng của mình “bỗng dưng rời khỏi toa tàu trốn đi đâu mất, và chính vì điều đó mới xảy chuyện, là vì ông ta luôn luôn khi mình cần đến thì lại biến đi đâu mất...”.

– Vì cần thiết mà... - Chàng kị binh lẩm bẫm.

– Ôi chà, Michenka! - Nàng lại vung tay.

“Thế thì gã chồng này sẽ lãnh đủ!” - Veltraninov nghĩ bụng.

– Tên ông ấy là gì, để tôi đi kiếm ông ấy, - Anh ngó ý.

– Pal Palych, - chàng kị binh đáp lại.

– Chồng bà tên là Pavel Pavlovich? - Veltraninov tò mò hỏi, cùng lúc đó bất thành tình cái đầu hói quen thuộc thò vào giữa anh và người đàn bà. Trong khoảnh khắc anh nhớ lại khu vườn nhà Zakhlebnikov, những trò chơi vô thưởng vô phạt và cái đầu hói chán ngắt luôn thò vào giữa anh và Nadezda Fedosievna.

– Ông đây rồi, có thể chứ! - Bà vợ nổi đóa, la lên.

Đó chính là Pavel Pavlovich; trong sự ngạc nhiên và kinh hãi ông ta ngược mắt nhìn Veltraninov, ngấn cả người trước anh, giống như thể nhìn

thấy bóng ma. Ông ta sững sờ tới mức một lúc lâu không hiểu được những gì bà vợ dỗi dằn giải thích bằng một giọng liến thoắng, tức giận. Cuối cùng ông ta rùng mình và lập tức định thần, hiểu được toàn bộ nỗi khủng khiếp của mình: cả lỗi lầm của mình, cả về Michenka, cả về việc “me-xừ” đây - không hiểu sao người đàn bà lại gọi Veltraninov như vậy - “là thiên thần hộ mệnh của chúng tôi, còn ông thì bao giờ cũng đi mất khi cần phải có mặt...”.

Veltraninov bỗng cười phá lên

– Chúng tôi là bạn bè mà, bạn bè từ thuở ấu thơ! - Anh reo lên trước người đàn bà đang hết sức ngạc nhiên, một cách suồng sã, che chở, lấy tay phải ôm lấy vai Pavel Pavlovich đang nở một nụ cười bệch bạc. - Thế ông ấy không nói với bà về Veltraninov sao?

– Không, chưa bao giờ nói cả. - Bà vợ hơi bối rối.

– Nếu vậy thì giới thiệu tôi với phu nhân của ngài đi, ông bạn bội ước!

– Lipochka, đây là ngài Veltraninov, chính là... - Pavel Pavlovich bắt đầu, lắp bắp xấu hổ.

Bà vợ nổi khùng, giận dữ lườm chồng, có lẽ vì ông này gọi mình là “Lipochka”.

– Xin hãy hình dung, ông ấy còn không nói gì về việc cưới vợ, không mời dự đám cưới, nhưng thưa bà, bà Olimpiada...

– Semenovna, - Pavel Pavlovich nhắc.

– Semenovna! - Chàng kị binh đang thiu thiu bỗng gọi to.

– Olimpiada Semenovna, xin bà hãy vì tôi, vì sự gặp gỡ bạn hữu, mà tha lỗi cho ông nhà ... Ông nhà đây là người chồng tốt!

Và Veltraninov vỗ vai Pavel Pavlovich một cách thân mật.

– Em yêu, anh chỉ đi độ vài phút thôi mà... anh mới dừng... - Pavel Pavlovich bắt đầu phân trần.

– Và bỏ vợ cho người ta bêu riếu trước đám đông! - Lipochka lập tức cướp lời. - Khi nào cần, cấm thấy ông; nơi không cần thì ông lại có mặt...

– Nơi không cần thì lại có, nơi không cần..., nơi không cần... - Chàng kị binh phụ họa.

Lipochka gần như hỗn hển vì xúc động; bản thân nàng cũng hiểu rằng điều này là không đẹp trước mặt Veltraninov, mặt đỏ lên vì xấu hổ, song nàng không kiềm chế nổi bản thân.

– Cái nơi không cần thì ông lại quá là thận trọng, quá thận trọng! - Nàng thốt lên.

– Dưới gầm giường... tìm nhân tình... dưới gầm giường - nơi không cần... nơi không cần... - Bất thành linh Michenka sôi nổi hẳn lên.

Với Michenka lúc này thì hoàn toàn bó tay. Tuy vậy, mọi việc cuối cùng cũng kết thúc dễ chịu; cuộc làm quen diễn ra một cách trọn vẹn. Mọi người sai Pavel Pavlovich đi mua cà phê và nước dùng. Olimpiada Semenovna giải thích cho Veltraninov rằng hiện họ đi từ O., nơi chồng nàng đang làm việc, về thôn quê hai tháng, nơi cách ga tàu này không xa lắm, chỉ bốn mươi vecta, rằng ở đó họ có một ngôi nhà và khu vườn tuyệt đẹp, rằng khách khứa thường xuyên viếng thăm, rằng họ còn có cả hàng xóm, và, nếu như Aleksei Ivanovich là người tốt như thế và có nhã ý muốn tới thăm “cái xó xinh của họ”, thì nàng sẽ tiếp đón anh như một “thiên thần hộ mệnh”, bởi vì nàng không thể nào nhớ lại mà không khỏi kinh hãi điều vừa xảy ra, nếu như... vân vân và vân vân. Nói tóm lại, “như một thiên thần hộ mệnh...”

– Còn là cứu tinh, còn là cứu tinh, - chàng kị binh sôi nổi nhắc đi nhắc lại.

Veltraninov lịch sự cảm ơn và đáp rằng anh luôn sẵn sàng, rằng anh là người rảnh rỗi, nhàn hạ và anh vô cùng sung sướng nhận lời mời của Olimpiada Semenovna. Sau đó tức thì bắt đầu một cuộc trò chuyện hết sức vui vẻ, trong đó anh kịp nói dăm ba câu tán dương. Lipochka đỏ mặt mãi nguyện và, kịp lúc Pavel Pavlovich quay trở lại, trịnh trọng thông báo với ông rằng Aleksei Ivanovich thật tốt bụng vì đã nhận lời mời của nàng tới thăm gia đình họ ở thôn quê hẳn một tháng và đã hứa sẽ tới sau một tuần. Pavel Pavlovich cười đau khổ và nín thinh. Olimpiada Semenovna chất lên

ông ta những cái nhún vai, mắt ngược lên trời. Cuối cùng đã đến lúc mọi người chia tay: một lần nữa lại cảm ơn, lại “thiên thần hộ mệnh”, lại “Michenka”, và rốt cuộc Pavel Pavlovich cũng đưa vợ và gã kị binh vào toa tàu, sắp xếp chỗ cho họ. Veltraninov hút thuốc và đi đi lại lại dọc theo hành lang trước nhà ga; anh biết thế nào Pavel Pavlovich ngay bây giờ sẽ lại chạy tới nói chuyện cho tới khi chuông báo tàu chạy. Quả đúng như vậy. Pavel Pavlovich nhanh chóng xuất hiện trước mặt anh cùng với câu hỏi lo lắng ánh lên trong mắt và trên khắp bộ mặt ông ta. Veltraninov cười phá lên, “thân mật” nắm khuỷu tay ông ta dẫn tới chiếc ghế gần nhất, kéo ông ta cùng ngồi xuống. Bản thân anh im lặng vì muốn Pavel Pavlovich là người lên tiếng trước tiên.

– Vậy là ngài sẽ tới chỗ chúng tôi? - Ông ta thăm thì vào việc ngay.

– Mình biết ngay mà! Chẳng có thay đổi tí nào! - Veltraninov cười vang - Sao, chẳng có lẽ ngài - anh lại vỗ vai ông ta - chẳng lẽ ngài không thể suy nghĩ một cách nghiêm túc lấy một phút rằng trên thực tế tôi lại có thể tới làm khách ở chỗ ngài, mà lại suốt cả tháng trời ư? - Ha - ha!

Pavel Pavlovich tươi tỉnh rạng ngài hẳn.

– Thế ra ngài không tới ạ! - Ông ta reo lên, không giấu giếm niềm vui sướng.

– Không tới, không tới! - Veltraninov cười thoải mái. Tuy nhiên anh cũng không hiểu vì sao mình lại buồn cười đến thế và càng lúc anh càng thấy buồn cười hơn.

– Có lẽ nào... lẽ nào ngài lại nói thế ạ? - Nói xong câu đó Pavel Pavlovich thậm chí nhồm dậm trong sự chờ đợi căng thẳng.

– Thì tôi đã nói là không đến. - Ngài quả là một người lạ lùng!

– Nhưng tôi biết làm sao đây... nếu như vậy, tôi sẽ phải nói với Olimpiada Semenovna như thế nào đây, nếu sau một tuần nữa ngài không tới, còn cô ấy thì lại chờ đợi?

– Sự việc mới khó sao chứ! Thì cứ nói với bà nhà tôi bị gãy chân hay bị làm sao đó, đại loại như vậy.

– Người ta chẳng tin đâu, - Pavel Pavlovich dài giọng than vãn.

– Và thế là ngài lãnh đủ? - Veltraninov vừa nói vừa cười. - Nhưng mà tôi nhận thấy, bạn đáng thương của tôi, dẫu sao thì ngài cũng có vẻ sợ hãi trước bà vợ xinh đẹp của ngài, hả?

Pavel Pavlovich cố mỉm cười, nhưng không nổi. Việc Veltraninov từ chối không tới nhà mình - tất nhiên là rất tốt, nhưng việc anh ta nhận xét thẳng về bà vợ của mình, điều đó lại chẳng hay chút nào. Pavel Pavlovich tự ái; Veltraninov nhận thấy điều đó. Tuy nhiên hồi chuông báo tàu chạy đã vang lên lần thứ hai; phía xa, từ trong toa tàu vọng tới tiếng gọi Pavel Pavlovich một cách lo lắng. Ông này còn đang bối rối chưa chịu rời bước theo tiếng gọi, có vẻ như đang chờ đợi điều gì đó từ Veltraninov, đương nhiên là sự đoán chắc của anh không tới thăm họ.

– Họ cũ của bà nhà là gì?^[12] - Veltraninov hỏi thăm, dường như hoàn toàn không để ý tới sự lo lắng của Pavel Pavlovich.

– Nhà tôi là con gái của vị quản xứ^[13] trong địa hạt chúng tôi. - Ông này đáp lại, bối rối, lo lắng nhìn về phía toa tàu và nghe ngóng.

– À, tôi hiểu rồi, vì sắc đẹp.

– Pavel Pavlovich lại nhăn nhó.

– Thế cái cậu Michenka ấy là ai?

– À, chuyện là thế này, đó là người bà con xa, tức là bà con của tôi, nó là con trai của bà chị họ đã quá cố, tên nó là Galupchickov, người ta từng kêu ca về tính bừa bãi, bát nháo của nó, còn bây giờ lại được thăng tiến; kể ra chúng tôi cũng có lo lót, trang bị cho nó... thật là một thằng bé đáng thương...

– “Thế đấy, thế đấy, mọi sự đều ổn thỏa; đâu vào đấy cả! - Veltraninov thầm nghĩ.

– Pavel Pavlovich! - Vọng lại từ toa tàu phía xa một giọng giận dữ rít lên.

– Pal Palych! - Một giọng khác khàn khàn để theo.

– Pavel Pavlovich lại rồi lên, cuống cuồng, nhưng Veltraninov nắm chặt khuỷu tay ông ta, bắt dừng lại.

– Mà này, ngài có muốn ngay bây giờ tôi đi kể cho bà nhà nghe về việc ngài định cắt cổ tôi không?

– Ồ ngài, ồ ngài, - Pavel Pavlovich sợ hãi khủng khiếp. - Chúa phù hộ cho ngài.

– Pavel Pavlovich, - tiếng gọi lại vọng lên.

– Thôi, ngài đi đi! - Cuối cùng Veltraninov cũng thả ông ta ra và tiếp tục cười sáng khoái.

– Thế ngài không tới đấy chứ? - Gần như thất vọng Pavel Pavlovich hỏi lần cuối cùng và hai bàn tay chắp lại như thời trước người ta vẫn làm, trước mặt anh.

– Tôi thề với ngài sẽ không tới! Chạy nhanh lên, kéo tai họa đến bây giờ!

Anh chìa tay cho Pavel Pavlovich - chìa tay và bỗng giật mình: Pavel Pavlovich không nắm tay anh, thậm chí còn rụt tay mình lại.

Hồi chuông thứ ba vang lên.

Trong một khoảnh khắc có điều gì đó thật lạ lùng xảy ra với hai người; chính xác là cả hai bỗng biến đổi. Hình như có cái gì đó rung lên và bỗng nhiên bị giật đứt bên trong Veltraninov, người chỉ mới phút trước thôi còn cười nói vui vẻ như thế. Anh giật dữ túm chặt vai Pavel Pavlovich.

– Nếu như tôi đây, Veltraninov này, có chìa cho ông cái bàn tay này - anh chìa cho ông ta bàn tay phải của mình, trên đó có nguyên một cái sẹo từ vết cắt lớn - thì ông có thể nắm lấy nó! - Anh nói, cặp môi trắng bệch, run bần.

Pavel Pavlovich cũng trở nên nhợt nhạt và cặp môi của ông ta cũng run run. Những cơn co giật bỗng chạy khắp mặt mũi ông ta.

– Còn Liza thì sao? - Ông ta thăm thì rất nhanh - bất thành linh cả môi, cả má và cằm ông ta run lên bần bặt và những giọt nước mắt tuôn trào.

Veltraninov đứng như trời trồng trước mặt ông ta.

“Pavel Pavlovich! Pavel Pavlovich!” - Mọi người gào lên từ phía toa tàu, như thể ở đây có ai đó bị cắt tiết, bất thành linh tiếng còi tàu hú lên.

Pavel Pavlovich tỉnh lại, vung tay và chạy bán sống bán chết; tàu đã bắt đầu chuyển bánh, song ông ta cũng kịp bám vào và nhảy lên toa của mình.

Veltraninov ở lại trên sân ga và chỉ tới chiều mới tiếp tục cuộc hành trình, sau khi đợi chuyển tàu mới và quyết định đi theo hướng cũ. Anh không rẽ về phía bên phải để tới gặp người phụ nữ quen biết - lúc này anh đang nảo hết cả gan ruột. Về sau anh cứ tiếc mãi.

HẾT

Chú Thích

[1] Nguyên văn tiếng Nga: *vechnyu muz*. Từ “*vechnyu*” có nghĩa tiếng Việt là “vĩnh cửu”, “vĩnh viễn”, “bất diệt”, “muôn thủa”... ám chỉ tính chất hằng định của người hoặc vật nào đó. Veltraninov định nghĩa kiểu chồng đó như sau: Bản chất của những người chồng này chính là ở chỗ trở thành “người chồng vĩnh cửu”, hay nói chính xác hơn, loại này tồn tại trên đời chỉ là để làm chồng, không hơn. Loại người này sinh ra, lớn lên chỉ để lấy vợ, khi lấy xong rồi lập tức phụ thuộc vào vợ, ngay cả trong những trường hợp có những người rõ ràng là có cá tính hẳn hoi. Biểu hiện chính của loại chồng đó – vật trang sức sáng giá. Đối với anh ta, không bị cấm sừng là không thể được, cũng giống như mặt trời không thể không chiếu sáng; nhưng tuân theo các quy luật tự nhiên, loại chồng này không chỉ không bao giờ biết việc mình bị cấm sừng, mà thậm chí không bao giờ có thể biết (...) ngài Trusoski có thể hoàn toàn là con người như trước đây nếu như vợ ông ta còn sống, còn bây giờ thì ông ta chỉ là một bộ phận của cái chinh thể bỗng dưng được phóng thích tự do, tức là một cái gì đó đáng kinh ngạc và chẳng giống bất cứ thứ gì (tr.44).

[2] Bê tha, du thủ du thực (Tiếng Pháp).

[3] Nhân vật người chồng bị vợ “cấm sừng” trong vở kịch “Cô gái tình lẻ” của I. Turgenev.

[4] “*Khlystovskaia bogorodnisa*” (tiếng Nga) – Chúng tôi dịch là “Bà chúa roi vọt” – các thành viên của giáo phái roi vọt tự hành xác bằng roi dẫn tới trạng thái nhập đồng tập thể, thể hiện ở điệu nhảy vòng tròn, vừa nhảy múa vừa hát. Ở những buổi nhập đồng như vậy những thành viên nữ đưa ra những lời tiên tri được phong là “bà chúa roi vọt”.

[5] Ở Nga, người hiểu biết và có văn hóa khi nhắc đến người chết luôn gọi cả họ lẫn tên.

[6] Danh dự không cho phép? (Tiếng Pháp).

- [7] Một loại vang trắng miệng của Hung-ga-ri.
- [8] Trò chơi dân gian Nga: người đứng đầu hàng phải nhanh chân nhanh tay mà túm cho được một người, trong khi lần lượt từng đôi cứ rời hàng mà chạy ra ngoài.
- [9] Nguyên văn Peskar – cá đục, cá bống, loại cá có ngạnh.
- [10] Nhân vật chính trong tiểu thuyết *Thằng gù nhà thờ Đức bà* của nhà văn Pháp Victo Huygo.
- [11] Mauvais ton (Tiếng Pháp) – thiếu giáo dục, không lịch thiệp.
- [12] Phụ nữ Nga khi đi lấy chồng thường mang họ của chồng.
- [13] Nguyên văn: Tôi lấy con gái một vị quản xứ - blagotrinyu – người có chức tước trong nhà thờ chính thống giáo, cai quản hoạt động của một số lượng nhất định các giáo xứ.

Table of Contents

[Đôi Lời Về “Người Chồng Vĩnh Cửu”](#)

[Veltraninov](#)

[Người Đàn Ông Đeo Băng Tang Trên Mũ](#)

[Pavel Pavlovich Trusotski](#)

[Vợ, Chồng Và Tình Nhân](#)

[Liza](#)

[Sự Hoang Tưởng Mới Của Kẻ Vô Tích Sự](#)

[Chồng Và Nhân Tình Hôn Nhau](#)

[Bóng Ma](#)

[Trong Nghĩa Trang](#)

[Pavel Pavlovich Cưới Vợ](#)

[Ở Nhà Zakhlebnikov](#)

[Bên Nào Lớn Hơn](#)

[Sasenska Và Nadezka](#)

[Họ Đã Phục Hận](#)

[Phân Tích](#)

[Người Chồng Vĩnh Cửu](#)